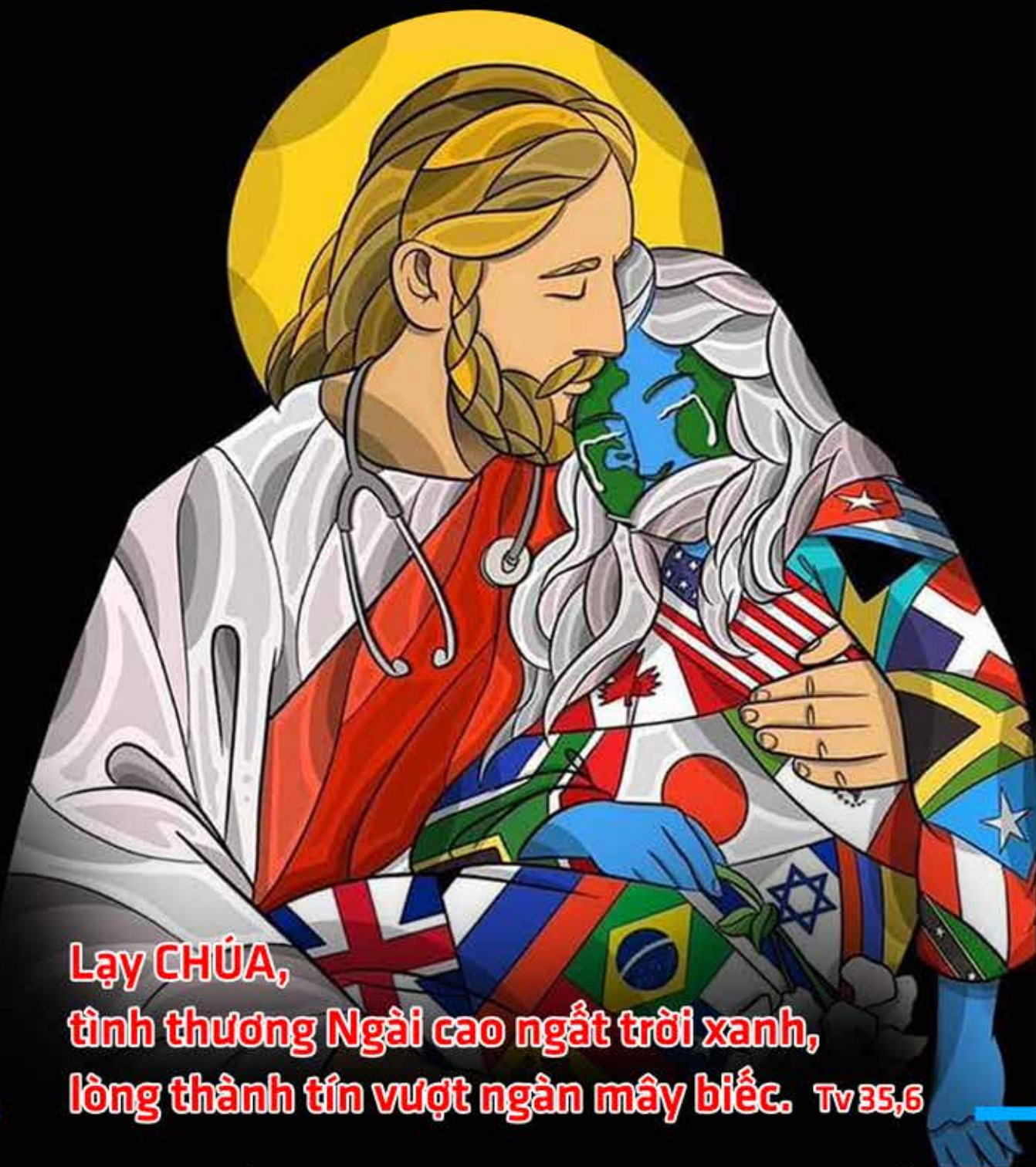


Dân Chúa

www.danchua.eu

online



**Lạy CHÚA,
tình thương Ngài cao ngất trời xanh,
lòng thành tín vượt ngàn mây biển. Tv 35,6**

Chúng ta cầu nguyện cho những người đang đau khổ
vì sự nghiệp ngập được giúp đỡ và đồng hành.



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ võ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Tư 2020.
- . Nguồn gốc các chặng Đàng Thánh Giá.
- . **Ý NGHĨA CỦA SỰ PHỤC SINH TRONG TÂN ƯỚC...**
- . **Một chứng nhân đương đầu trước cái chết.**
- . **Những Câu Chuyện Về Lễ Phục Sinh.**
- . **Năm Mục Vụ Giới Trẻ 2020 ĐỨC GIÊSU - Đường Thập Giá**
- . **Lời nguyện trong cơn dịch bệnh.**
- . **Vatican hướng dẫn cử hành Phục sinh trong thời gian đại dịch.**
- . **Dịch bệnh covid-19 và lòng mến Kitô giáo.**
- . **VỀ VỚI CHÚA VÀ VỚI GIA ĐÌNH TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19.**
- . **Virút corona là một lời mời gọi trở về với Thiên Chúa.**
- . **6 “mẹo” chữa Covid-19 phản khoa học...**
- . Những sáng kiến mục vụ độc đáo trong thời đại dịch viêm phổi Vũ Hán.
- . Nếu không bị nhiễm COVID-19, chúng ta nên làm gì?.
- . Sứ điệp Ngày Giới trẻ Thế giới 2020...
- . Sứ điệp Đức Phanxicô gửi Hội nghị Trí Khôn Nhân Tạo tại Vatican.
- . Tòa Thánh mở Văn Khố Hồ Sơ Thế Chiến II.
- . Thông điệp của Đức Thánh Cha nhân “Ngày cầu nguyện toàn cầu cho ơn gọi”.
- . Hội Đồng Giám Mục 22 quốc gia đã hiệp thông trong Lễ nghi dâng hiến ..
- . Nhìn lại 7 năm triều đại Giáo Hoàng của Đức Phanxicô.
- . **Rửa tay diệt khuẩn trước khi cho rước lễ.**
- . **Tự giết mình bằng smart-phone.**
- . Hiểu thế nào về sự thưởng phạt của Thiên Chúa.
- . 6 câu Kinh Thánh để bạn đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa.
- . 10 điều bạn nên làm khi Thánh lễ đình chỉ.
- . Con Người Đi Tìm Thuốc Trường Sinh.
- . Vài Dược Thảo Thường Dùng.
- . Môi trường và các vấn nạn hiện nay...
- . Thời sự Việt Nam & Tin Thế giới.
- . Tin Giáo Hội Hoàn vũ & GH Việt Nam

Trong cơn giông bão của đại dịch viêm phổi Vũ Hán, “Chúa thức dậy để đánh thức và hồi sinh niềm tin của chúng ta nơi sự phục sinh” (Đức Thánh Cha Phanxicô)

Quý độc giả thân mến,
Có lẽ hơn lúc nào hết trong lịch sử nhân loại, trong lịch sử Hội Thánh, trong cuộc sống của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng, trong cơn đại dịch nguy khốn đang bao trùm toàn thế địa cầu, chúng ta hay có thái độ hoảng sợ, cúi đầu than thân trách phận, chao đảo, thần thờ như người mất hồn mất vía. Nguy hiểm hơn nữa, nhiều người trong chúng ta bị rơi vào cuộc khủng hoảng đức tin, chao đảo trên bờ vực thẳm, chìm trong tuyệt vọng khốn cùng. Chúng ta kêu trách Chúa, nghi ngờ mọi nền tảng đức tin...

Chưa bao giờ con người hôm nay cảm nghiệm rõ rệt mình nhỏ bé và mong manh chùng nào! Mình đâu có phải là thần thánh, cũng chẳng phải siêu nhân có thể làm được mọi sự!!! Ông thần khoa học tưởng là CON BÒ VÀNG mà bao nhiêu người trên thế giới quỳ lạy, cũng bị khuất phục trước con siêu vi khuẩn nhỏ li ti, mà chỉ kính hiển vi cực kỳ hiện đại mới có thể nhìn thấy hình hài của chúng...

Bao nhiêu quả bom nguyên tử, bao nhiêu súng đạn, bao nhiêu tàu ngầm, bao nhiêu xe tăng, bao nhiêu hỏa tiễn, bao nhiêu kho vũ khí... đã gieo tang tóc cho nhân loại trong hai thế chiến, và trong hàng ngàn cuộc chiến khốc liệt khác... nay hoàn toàn bó tay, bất lực không tiêu diệt được con vi khuẩn cực nhỏ... với tên gọi là coronavirus hay Covid-19!, hay chính xác hơn vi khuẩn viêm phổi Vũ Hán, Trung quốc?

Thế giới tài chính bao nhiêu tỉ phú, bao nhiêu kho vàng kho bạc, với hàng nghìn tỉ đồng mệnh danh là dollar Mỹ, đồng Euro, hay đồng Nhân dân tệ Trung quốc... cũng đành thất thủ trước con Coronavirus li ti này!

Vâng rõ ràng là con virus tí hon mắt trần không thể nhìn thấy đã cho anh chàng khổng lồ là con người đo ván! Đã dậy cho con người những bài học để đời đáng ghi lòng tạc dạ cho muôn thế hệ, và cho con cháu đến muôn ngàn đời...

Chưa bao giờ chúng ta cảm nghiệm rõ rệt hơn thế giới này là **MỘT CĂN NHÀ CHUNG**, một **NGÔI LÀNG CỘNG SINH** trong đó mọi người đều là công dân, đều bình đẳng, đều mang thân phận con người mong manh và dòn mỏng, nên cần phải chung vai sát cánh với nhau để xây dựng công ích. Nói chính xác hơn, con người chỉ là **TẠO VẬT** chứ không phải **ĐÁNG TẠO HÓA**. Vũ trụ này, sự sống này, khí thở này, nước uống này, bát cơm dẻo thơm này, mẩu bánh mì nóng giòn này, trái cây ngon ngọt này, các sơn hào hải vị hằng ngày trên bàn ăn ,nhất là sự sống, tình yêu... tất cả đều là **HỒNG AN**. Con người chỉ là người đón nhận, chứ không phải Chủ nhân ông... Nên không thể hành xử ngạo mạn, coi trời bằng vung... Con người chỉ “có” do những gì đã “ban cho” đã giũ tay đón nhận, chứ không phải “tự mình mà có”, càng không phải “tự là”, “tự hiện hữu”.

Chưa bao giờ Hội Thánh ý thức hơn tất cả chúng ta đang ở trên một **CON THUYỀN** bồng bềnh trên biển cả cuộc đời, đang lữ hành về bến bờ **QUÊ HUƠNG VĨNH CỬU**, nay đang bị trôi giạt trong cơn giông tố kinh hoàng... phải cùng chèo cùng chống, nhất là không bao giờ để lạc mất phương mất hướng.

Mặc dầu không có mặt trực tiếp tại quảng trường Thánh Phêrô buổi tối 27.03.2020 vừa qua, nhưng chắc chắn rằng mỗi người chúng ta đã tâm đầu ý hiệp với Đức Thánh Cha trong cùng một con thuyền này, cùng một hoàn cảnh khốn cùng

của toàn thể nhân loại, trước cơn đại dịch viêm phổi Vũ Hán, đang chụp xuống địa cầu, mọi dân, mọi nước.

Quả thực, có lẽ mỗi người chúng ta đều cảm thấy xúc động mạnh mẽ, khi chúng kiến trên màn ảnh truyền hình, Vị Cha Chung 84 tuổi, bước đi từng bước nặng nề, một thân một mình, trở trời trong bóng đêm đang phủ xuống thành Roma, trong mưa bão, những bước đi khó khăn, nhưng không ngừng bước... từng bước, từng bước tiến về phía Thánh Giá, mắt ngược trông lên không cúi xuống. Vị Cha Chung của chúng ta mang trên vai trọng trách của Maisen lên núi cầu nguyện cho toàn dân Chúa, cho toàn thể nhân loại.

Vị Cha Chung, một mình quỳ gối trước Đền thờ Thánh Phêrô, sau ngài là một quảng trường mênh mông không bóng dáng tín hữu... Ngài dạy mỗi người chúng ta biết QUỲ GỐI, biết thờ lạy Thiên Chúa, biết nhận mình nhỏ bé trước ĐẲNG TỐI CAO... Ngài dạy mỗi tín hữu chúng ta biết QUỲ GỐI CẦU NGUYỆN, trước tượng Đức Mẹ Phần rỗi của thành phố Rôma ở Đền thờ Đức Bà Cả và biết quỳ gối trước cây Thánh giá Nhiệm mầu ở nhà thờ San Marcello được cung nghinh cách đặc biệt chiều nay về công trường Thánh Phêrô để cầu nguyện... các hàng đuốc thấp sáng dưới cơn mưa ở quảng trường rộng mênh mông nhắc nhở cho con người phải TỈNH THỨC CẦU NGUYỆN, nhất là trong cơn đại dịch hôm nay.

Trong giờ cầu nguyện trước Thánh Thể, có nhiều giây phút im lặng... Sự thinh lặng suy tư và trầm lắng của kinh thành muôn thuở như hòa quyện với sự thinh lặng của thế giới hôm nay trong cơn đại dịch: mọi vũ trường đều đóng cửa, các sân vận động trường với hàng trăm ngàn khán giả nay im vắng... các xa lộ và bao triệu phố xá không còn xe cộ... như mời gọi mỗi con người và thế giới đi vào nội tâm, vào sa mạc hoang vắng, để nghe được tiếng đập của trái tim mình, nghe được hơi thở của sự sống, cảm nghiệm được mầu nhiệm của tình yêu...

Trong hoàn cảnh đặc biệt của cơn đại dịch này, thay vì viết Lá Thư Dân Chúa như thông lệ, thân mời quý độc giả cùng đồng hành với VỊ CHA CHUNG trong những suy tư và nhất

Lá Thư Dân Chúa

là những lời cầu nguyện buổi chiều 27.03.2020 có một không hai trong lịch sử kinh thành muôn thuở Roma.

Đoạn Tin Mừng thánh sử Marcô (Mc 4:35-41) được đọc trong giờ cầu nguyện thuật lại sự kiện các môn đệ đang ở trên thuyền, khi Chúa Giêsu đang ngủ, thì giông bão nổi lên. Các môn đệ hoảng sợ, đánh thức Ngài dậy và nói: “Thầy ơi, chúng ta chết đến nơi rồi, Thầy chẳng lo gì sao?” Chúa Giêsu đã truyền cho sóng im biển lặng và ngài bảo họ “Sao nhất thế? Làm sao mà anh em vẫn chưa có lòng tin?”

Suy tư về đoạn Tin Mừng trên, Đức Thánh Cha mời gọi tất cả các tín hữu và toàn thể giới cùng ghi nhận những bài học chính yếu sau đây:

1) Chúng ta ở trên cùng con thuyền và cần cùng nhau chèo để vượt qua sóng gió

”Khi chiều xuống” (Mc 4,35). Đó là câu mở đầu đoạn Tin Mừng chúng ta đã nghe. Từ nhiều tuần nay, dường như chiều đã xuống. Những bóng đen dày đặc phủ trên các quảng trường, các đường phố và thành thị của chúng ta; chúng chiếm hữu cuộc sống chúng ta, làm đầy mọi sự bằng một sự im lặng gây choáng váng và một sự trống rỗng thê lương, làm tê liệt mọi sự khi nó đi qua: người ta cảm thấy điều ấy trong không khí, nhận thấy nó qua các cử chỉ, qua những cái nhìn. Chúng ta lo sợ và ngỡ ngàng. Như các môn đệ trong bài Tin Mừng, chúng ta bất ngờ bị bão tố hung bạo vùi dập. Chúng ta nhận thấy mình đang ở trên cùng một con thuyền, tất cả đều mong manh và mất hướng, nhưng đồng thời tất cả đều quan trọng và cần thiết, tất cả được kêu gọi cùng chèo với nhau, tất cả đều cần an ủi nhau. Tất cả chúng ta đều ở trên con thuyền ấy. Như những môn đệ trong bài Tin Mừng đồng thanh và lo âu nói với nhau: ”Chúng ta chết mất” (v.38), chúng ta cũng nhận thấy mình không thể tiến bước nếu mỗi người chỉ lo cho mình, nhưng phải cùng nhau.

2) Bão tố cho thấy chúng ta đã bỏ qua điều nâng đỡ và ban sức mạnh cho chúng ta

Bão tố vạch trần sự dễ thương tổn của chúng ta và cho thấy những an ninh giả tạo và thừa thãi

Lá Thư Dân Chúa

qua đó chúng ta đã xây dựng những chương trình hoạt động, những dự án, các tập quán và ưu tiên của chúng ta. Nó tỏ cho thấy chúng ta đã lơ là và bỏ qua điều nuôi dưỡng, nâng đỡ và ban sức mạnh cho cuộc sống và cộng đoàn của chúng ta. Bao tố để lộ tất cả những chủ tâm "gói lại" và quên đi những gì đã nuôi dưỡng cái hồn của các dân tộc chúng ta; tất cả những toan tính gây mê với những tập quán có vẻ là "cứu thoát", nhưng không có khả năng tham chiếu những căn cội và nhắc nhở tới các vị tiền bối của chúng ta, và vì thế khiến cho chúng ta không còn khả năng miễn dịch cần thiết để đương đầu với nghịch cảnh.

Bao tố cũng làm rơi mất những mảnh khóc chúng ta dùng để ngụy trang "cái tôi" của chúng ta, luôn lo lắng về hình ảnh của mình; một lần nữa, chúng ta khám thấy điều tốt lành là chúng ta cùng thuộc về nhau, cùng là anh chị em của nhau.

3) Chúng con đang ở giữa biển động, chúng con khẩn cầu Chúa: "Lạy Chúa, xin hãy thức dậy!"

"Tại sao các con sợ hãi? Các con chưa có niềm tin sao?". Lạy Chúa, Lời Chúa chiều tối hôm nay đánh động và có liên hệ tới tất cả chúng con. Trong thế giới chúng con hiện nay, thế giới mà Chúa yêu thương nhiều hơn cả chúng con yêu, chúng con tiến bước rất mau lẹ, cảm thấy hùng mạnh và có khả năng trong mọi sự. Chúng con ham hố lợi lộc, để cho mình bị vật chất thu hút mất và bị choáng váng vì vội vã. Chúng con không dừng lại trước những lời nhắc nhở của Chúa, không thức tỉnh trước những chiến tranh và bất công trên thế giới, chúng con đã không lắng nghe tiếng kêu của những người nghèo và của trái đất của chúng con đang bị bệnh nặng. Chúng con cứ tiếp tục tiến bước không chút sợ hãi, nghĩ rằng mình sẽ luôn khỏe mạnh trong một thế giới bị bệnh. Giờ đây, trong lúc chúng con đang ở giữa biển động, chúng con khẩn cầu Chúa: "Lạy Chúa, xin hãy thức dậy!"

4) Đây là thời điểm chọn lựa điều gì đáng kể và điều gì chóng qua

"Tại sao các con sợ hãi? Các con chưa có đức tin sao?" Lạy Chúa, Chúa kêu gọi chúng con,

một lời kêu gọi hãy tin tưởng. Không phải chỉ tin Chúa hiện hữu cho bằng hãy đến cùng Chúa và tín thác nơi Chúa. Trong Mùa Chay này vang dội lời kêu gọi cấp thiết của Chúa: "Hãy hoán cải", "hãy hết lòng trở về cùng Ta" (Gl 2,13). Chúa gọi chúng con hãy đón nhận thời điểm thử thách này như 'một thời điểm chọn lựa'. Đây không phải là thời điểm phán xét của Chúa, nhưng là lúc chúng con phải suy xét: thời điểm chọn lựa điều gì đáng kể và điều gì chóng qua, tách biệt điều cần thiết ra khỏi điều không cần. Lạy Chúa, đây là lúc điều chỉnh lại hành trình cuộc sống của chúng con hướng về Chúa và hướng về tha nhân.

5) Cầu nguyện và phục vụ âm thầm: đó là những khí giới chiến thắng của chúng ta

Đó là sự sống của Thánh Linh có khả năng cứu chuộc, nâng cao giá trị và tỏ cho thấy cuộc sống của chúng con được hình thành và nâng đỡ nhờ những người thường - những người thường bị quên lãng, - không được báo chí nói đến, không xuất hiện trong những cuộc biểu dương mới nhất, nhưng chắc chắn, họ đang viết lên những biến cố quan trọng ngày nay trong lịch sử chúng con: các bác sĩ, y tá nam nữ, các nhân viên siêu thị, nhân viên vệ sinh, những người giúp việc gia đình, các nhân viên chuyên chở, các nhân viên công lực, những người thiện nguyện, các linh mục, nữ tu và bao nhiêu người khác đã hiểu rằng không ai tự cứu thoát một mình. Đứng trước đau khổ, qua đó người ta đo lường mức độ phát triển đích thực của các dân tộc chúng con, chúng con khám phá và cảm nghiệm lời nguyện tư tế của Chúa Giêsu: "Ước gì tất cả chúng được nên một" (Ga 17,21). Bao nhiêu người hằng ngày thực hành kiên nhẫn và đổ tràn hy vọng, chú tâm không gieo rắc kinh hoàng nhưng gieo vãi tinh thần đồng trách nhiệm. Bao nhiêu người cha, người mẹ, ông bà, giáo chức, chỉ cho các trẻ em chúng con - qua những cử chỉ bé nhỏ và thường nhật - cách thức đương đầu và vượt thắng một cuộc khủng hoảng, bằng cách điều chỉnh các thói quen, ngược mắt lên cao và khích lệ cầu nguyện. Bao nhiêu người cầu nguyện, dâng hy sinh và chuyển cầu cho ích chung của tất cả mọi người. Cầu nguyện và phục vụ âm thầm: đó là những khí giới chiến thắng của chúng ta.

6) Hãy mời Chúa Giêsu bước lên những con thuyền cuộc sống của chúng ta

”Tại sao các con sợ hãi? Các con chưa có đức tin sao?”. Khởi đầu đức tin là biết mình cần được cứu độ. Chúng ta không tự mãn, chỉ tự mình thôi thì chúng ta sẽ bị chìm; chúng ta cần Chúa như những người hải hành xưa kia cần những vì sao. Chúng ta hãy mời Chúa Giêsu bước lên những con thuyền cuộc sống của chúng ta. Hãy phó thác cho Chúa những lo sợ của chúng ta để Ngài chiến thắng chúng. Như những môn đệ chúng ta sẽ cảm nghiệm thấy rằng có Chúa ở trên thuyền, thuyền sẽ không bị đắm. Vì sức mạnh của Thiên Chúa là: tất cả những gì xảy ra cho chúng ta, cả những điều bất hạnh, đều mưu ích cho chúng ta. Chúa đưa sự thanh thản vào trong những bão tố của chúng ta, vì với Thiên Chúa, sự sống sẽ không bao giờ chết.

Chúa đặt câu hỏi cho chúng ta, giữa bão tố của chúng ta, Chúa mời gọi chúng ta hãy đánh thức và khởi động tình liên đới và hy vọng, có khả năng mang lại sự vững chắc, nâng đỡ và mang lại ý nghĩa cho những lúc này, trong đó tất cả dường như bị chìm. Chúa thức dậy để đánh thức và hồi sinh niềm tin của chúng ta nơi sự phục sinh.

7) Trong thập giá của Chúa chúng ta được cứu độ

Chúng ta có một cái neo; trong thập giá của Chúa chúng ta được cứu độ. Chúng ta có một hoa tiêu: trong thập giá của Ngài chúng ta được cứu chuộc. Chúng ta có một hy vọng: trong thập giá của Chúa, chúng ta được chữa lành và ấp ủ vì không có gì và không một ai có thể tách biệt chúng ta ra khỏi tình thương cứu độ của Chúa. Giữa tình trạng cách ly, trong đó chúng ta đang thiếu thốn tình cảm quý mến và những cuộc gặp gỡ, chịu đựng bao nhiêu thiếu thốn, một lần nữa chúng ta nghe lời loan báo cứu độ: Chúa đã sống lại và Ngài sống cạnh chúng ta. Chúa kêu gọi chúng ta, từ trên thập giá của Ngài,

Lá Thư Dân Chúa

hãy tìm lại cuộc sống đang chờ đợi chúng ta, và hãy nhìn đến những người đang kêu chúng ta hãy cùng cố, nhìn nhận và khởi động ơn thánh đang ở trong chúng ta. Đừng dập tắt tim đèn còn ngùn khói (Xc Is 42,3), không bao giờ yếu liệt và hãy để cho niềm hy vọng được bùng lên.

8) Nhờ lời chuyển cầu của Đức Mẹ là sức khỏe của dân Ngài, là Sao biển giữa bão tố

”Tại sao các con sợ hãi? Các con chưa có đức tin sao?” Anh chị em thân mến, từ nơi này, nhắc nhớ đức tin kiên vững của thánh Phêrô, tối hôm nay tôi muốn phó thác tất cả anh chị em cho Chúa, nhờ lời chuyển cầu của Đức Mẹ là sức khỏe của dân Ngài, là Sao biển giữa bão tố. Từ những hàng cột này như vòng tay ôm lấy thành Roma và thế giới, ước gì phúc lành của Thiên Chúa đổ xuống trên anh chị em như một vòng tay an ủi. Lạy Chúa, xin Chúa chúc lành cho thế giới, xin ban sức khỏe cho thân xác và an ủi cho tâm hồn. Chúa dạy chúng con đừng sợ hãi. Nhưng niềm tin của chúng con yếu ớt, và chúng con nhất đảm. Nhưng lạy Chúa, Chúa không bỏ mặc chúng con trong bão tố. Xin Chúa lập lại lần nữa: ”Các con đừng sợ” (Mt 28,5). Và cùng với thánh Phêrô, ”chúng con phó thác cho Chúa mọi lo âu, vì Chúa chăm sóc chúng con” (Xc 1 Pr 5,7). (trích từ Vatican News tiếng Việt)

Nguyện chúc niềm vui và ơn bình an của Chúa Phục Sinh hằng ở cùng mỗi người chúng ta. Chúa đã sống lại thật như lời đã phán hứa. Halleluia!

Lm. Chủ Nhiệm



Lịch Phụng vụ tháng Tư/2020

Câu Nguyện theo ý Đức Thánh Cha

Ý chung: Tự do khỏi nghiện ngập.

Xin Chúa ban những người nghiện ngập ma túy được nâng đỡ và đồng hành.

- Thứ tư 1 Dn 3,14-20.91-92.95; Dn 3; Ga 8,31-42.
- Thứ năm 2 Gn 17,3-9; Tv 104; Ga 8,51-59.
- Thứ sáu 3 Gr 20,10-13; Tv 17; Ga 10,31-42.
- Thứ bảy 4 Ed 37,21-28; Gr 31; Ga 11,45-57.
- **Chúa nhật 5 Is 50,4-7; Tv 21; Ph 2,6-11; Mt 26, 14-27, 66.**
- Thứ hai 6 Is 42,1-7; Tv 26; Ga 12,1-11.
- Thứ ba 7 Is 49,1-6; Tv 70; Ga 13,21-33.36-38.
- Thứ tư 8 Is 50, 4-9a; Tv 68; Mt 26,14-25.
- Thứ năm 9 Ex 12,1-8.11-14; Tv 115; 1Co 11,23-26; Ga 13,1-15.
- Thứ sáu 10 Is 52,13-53, 12; Tv 30; Dt 4,14-16-5,7-9 ; Ga 18,1-19,42.
- Thứ bảy 11 Vọng : St 1,1 à 2, 2; Tv 103 hay Tv 32 ; St 22, 1-18; Tv 15; Xh 14,15-15,1a; Xh 15; Is 54,5-14; Tv 29; Is 55,1-11; Is 12; Ba 3,9-15.32-4,4; Tv 18b; Ed 36,16-17a. 8-28; Tv 41-42 hay Is 12 hay Tv 50 ; Rm 6,3b-11 ; Tv 117; Mt 28,1-10.
- **Chúa nhật 12 Đại Lễ Phục Sinh : Cv 10, 34a.37-43 ; Tv 117; Col 3, 1-4 hay 1Co 5,6b-8; Ca tiến lên ; Ga 20,1-9 hay Mt 28,1-10 hay lễ chiều Lc 24,13-35.**
- Thứ hai 13 Bát nhật Phục Sinh Cv 2,14.22-33; Tv 15; Mt 28,8-15.
- Thứ ba 14 Bát nhật Phục Sinh Cv 2,36-41; Tv 32; Ga 20,11-18.
- Thứ tư 15 Bát nhật Phục Sinh Cv 3,1-10; Tv 104; Lc 24,13-35.
- Thứ năm 16 Bát nhật Phục Sinh Cv 3,11-26; Tv 8; Lc 24,35-48.
- Thứ sáu 17 Bát nhật Phục Sinh Cv 4,1-12; Tv 117; Ga 21,1-14.
- Thứ bảy 18 Bát nhật Phục Sinh Cv 4,13-21; Tv 117; Mc 16,9-15.
- **Chúa nhật 19 : II Phục Sinh : Chúa nhật Lòng Chúa Thương Xót Cv 2, 42-47; Tv 117; 1Pr 1, 3-9; Ga 20, 19-31.**
- Thứ hai 20 Cv 4,23-31; Tv 2; Ga 3,1-8.
- Thứ ba 21 Cv 4,32-37; Tv 92; Ga 3,7b-15.
- Thứ tư 22 Cv 5,17-26; Tv 33; Ga 3,16-21.
- Thứ năm 23 Cv 5,27-33; Tv 33; Ga 3,31-36.
- Thứ sáu 24 Cv 5,34-42; Tv 26; Ga 6,1-15.
- Thứ bảy 25 : lễ Thánh sứ Máccô 1Pr 5, 5b-14; Tv 88; Mc 16,15-20.
- **Chúa nhật 26 III Phục Sinh : Cv 2,14.22b-33; Tv 15; 1 p 1,17-21; Lc 24, 13-35.**
- Thứ hai 27 Cv 6,8-15; Tv 118; Ga 6, 22-29.
- Thứ ba 28 Cv 7, 51- 8,1a; Tv 30; Ga 6, 30-35.
- Thứ tư 29 Thánh Catherine de Sienne 1Ga 1,5-2,2; Tv 102 ; Mt 11,25-30.
- Thứ năm 30 Cv 8,26-40; Tv 65; Ga 6,44-51.

Củ đề

Nguồn gốc các chặng Đàng Thánh Giá

Vì Mùa Chay là mùa thống hối chuẩn bị cho Lễ Phục Sinh, Gẫm đàng Thánh Giá, theo chân Đức Giêsu từ công đường (praetorium) của quan Philatô cho đến mộ Đức Giêsu, là thực hành đạo đức bình dân trong các giáo xứ. Vào thế kỷ XVI, con đường này chính thức được gọi là “Via Dolorosa” (Con đường thương khó) hay đơn giản là Đường Thánh Giá hoặc Các Chặng Đàng Thánh Giá.

Lòng đạo đức này tiến hóa qua thời gian. Truyền thống cho rằng chính Đức Mẹ đã hằng ngày đi thăm viếng lại các cảnh tượng của cuộc khổ nạn Đức Giêsu. Sau khi Hoàng đế Constantinô hợp pháp hóa Kitô giáo vào năm 312, những chặng quan trọng đã được đánh dấu trên con đường này. Thánh Giêrônimô (342-420), sống tại Bêlem suốt phần cuối đời mình, đã chứng nhận rằng có nhiều đám đông người hành hương thuộc các quốc gia khác nhau đã thăm viếng những nơi thánh và đi theo Đường Thánh Giá.

Đáng chú ý là Thánh Sylvia, trong cuốn sách hành hương Đất Thánh của mình là “Peregrination ad loca sancta” (năm 380), bà miêu tả rất chi tiết nhiều thực hành đạo đức khác nhau nhưng không đề cập đến thực hành đặc biệt hay bộ kinh theo các chặng đàng này; tuy nhiên, sự bỏ sót này không có nghĩa là những người hành hương không đi theo Đàng Thánh Giá.

Lòng đạo đức này tiếp tục được phổ biến rộng. Vào thế kỷ thứ V, một điều gây chú ý trong Giáo Hội là người ta đã “mô phỏng” các địa điểm thánh tại những miền đất khác để khách hành hương nào không thể đi đến Đất Thánh thì họ có thể đi hành hương cách thiêng liêng. Chẳng hạn, Thánh Petronius, Giám mục Bologna, đã xây dựng một quần thể các nhà nguyện tại Tu viện San Stefano, gọi lại những Đền thánh quan trọng ở Đất Thánh, gồm cả một vài chặng đàng.



Vào năm 1342, các tu sĩ Dòng Phanxicô được chỉ định làm người gìn giữ các đền thờ ở Đất Thánh. Các tín hữu nhận được ân xá khi cầu nguyện ở các chặng sau đây: dinh Philatô, nơi Đức Kitô gặp mẹ mình, nơi Ngài nói với các phụ nữ, nơi gặp ông Simon thành Cyrênê, nơi binh lính lột áo Ngài, nơi Ngài bị đóng đinh trên thập giá, và nơi mộ Ngài.

Một khách hành hương người Anh là William Wey đã viếng thánh địa vào năm 1462, được công nhận là người dùng từ “các chặng đàng” (stations). Ông mô tả cách mà khách hành hương theo chân Đức Kitô. Trước thời gian này, người ta thường đi theo hướng ngược lại với chúng ta hiện nay - đi từ Núi Calvariô đến dinh Philatô. Nhưng vào thời này, người ta đã đi từ dinh Philatô đến Calvariô.

Khi những người Thổ Nhĩ Kỳ theo Hồi Giáo cấm không cho đến Đất Thánh, thì các chặng đàng được dựng lên tại các trung tâm tôn giáo nổi tiếng như Đan viện Đaminh ở Cordova và Tu viện Clara nghèo khó ở Messina (đầu thập niên 1400); Nuremberg (1468); Louvain (1505); Bamberg, Fribourg and Rhodes (1507); và Antwerp 1520). Nhiều chặng đàng do các họa sĩ nổi tiếng thực hiện và ngày nay được xem như những kiệt tác. Vào năm 1587, Zuallardo thuật lại rằng những người Hồi giáo đã cấm không cho

Chủ đề

ai được “dừng lại, tỏ lòng tôn kính [các chặng dâng] với đầu trần, cũng không được có bất kỳ biểu hiện gì”, cơ bản là loại bỏ lòng sùng kính này nơi Đất Thánh, tuy nhiên, nó vẫn phát triển mạnh mẽ ở Châu Âu.

Vào thời này, các chặng dâng đã thay đổi khác nhau. William Wey kê khai 14 chặng nhưng chỉ có 5 chặng là phù hợp với các chặng của chúng ta. Có vài chặng dâng thánh giá khác bao gồm cả nhà của ông Dives (người giàu có trong câu chuyện ông Lazarô), cổng thành mà Đức Kitô đi ngang qua, dinh thự Hêrôđê và nhà ông Simon người Pharisêu. Năm 1584, cuốn sách của Adrichomius có tựa đề Jerusalem sicut Christi Tempore floruit ghi nhận 12 chặng phù hợp với các chặng của chúng ta hiện nay. Cuốn sách này được dịch ra nhiều thứ tiếng và được phổ biến rộng rãi. Vào thế kỷ XVI, những sách đạo đức đặc biệt xuất hiện ở các quốc gia vùng thấp (Bỉ, Hà Lan và Luxembourg), có 14 chặng với lời kinh cho mỗi chặng.

Vào cuối thế kỷ XVII, việc dựng các chặng dâng thánh giá trong các nhà thờ đã trở nên phổ biến. Năm 1686, Đức thánh cha Innocentê XI nhận thấy rằng rất ít người có thể đến được Đất Thánh vì sự đàn áp của người Hồi nên đã ban phép cho Dòng Phanxicô dựng các chặng dâng trong các nhà thờ của mình cũng như ban ân xá cho các tu sĩ và những người cùng với họ thực hành việc đạo đức này như là một cuộc hành hương thật sự. Và Đức Bênêđictô XIII đã mở rộng ân xá này cho hết các tín hữu vào năm 1726.

5 năm sau, Đức Clêmentê XII cho phép lập dâng thánh giá trong các nhà thờ và xác định con số 14. Năm 1742, Đức Bênêđictô XIV khuyên các linh mục đặt các chặng dâng thánh giá trong nhà thờ của mình, bao gồm cây thánh giá và một hình ảnh của chặng đó. Việc đạo đức này cũng được các nhà giảng thuyết khuyến khích, chẳng hạn như Thánh Leonard Casanova (1676-1751) thành Porto Maurizio, nước Ý, người được cho là đã dựng 600 bộ chặng dâng thánh giá trên khắp nước Ý.

Ngày nay, có 14 chặng dâng theo truyền thống: Đức Kitô chịu xử án; Chúa Giêsu vác thánh giá;

ngã lần thứ nhất; Chúa Giêsu gặp Đức Mẹ; ông Simêôn vác đỡ thánh giá; bà Vêrônica lau mặt Chúa; ngã lần thứ hai; Chúa Giêsu nói với các phụ nữ thành Giêrusalem; ngã lần thứ ba; Chúa Giêsu bị lột áo; Chúa Giêsu bị đóng đinh; Chúa Giêsu chết trên thánh giá; tháo xác Chúa Giêsu; an táng Chúa Giêsu trong mồ.

Vì mối liên hệ nội tại giữa cuộc khổ nạn và cái chết với sự phục sinh của Chúa nên vài sách đạo đức hiện giờ có chặng thứ 15, tưởng niệm cuộc Phục Sinh. Một ơn toàn xá được ban cho những ai đi dâng thánh giá, từ chặng này tới chặng kia, ở nơi chúng được dựng nên cách hợp pháp, trong khi suy niệm về cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa chúng ta (“Enchiridion of Indulgences“ No. 63).

Những ai mắc ngăn trở không đến nhà thờ được thì cũng có thể hưởng cùng một ân xá khi đọc và suy gẫm cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa chúng ta trong nửa tiếng đồng hồ. Tầm quan trọng của các chặng dâng thánh giá trong đời sống đạo đức của người Công giáo cũng đã được chứng nhận bởi Đức thánh cha Phaolô VI, người vào năm 1975 đã chuẩn y bản chặng dâng dựa trên Tin Mừng, và Đức Gioan Phaolô II, người đã soạn thảo một bản suy niệm chặng dâng thánh giá của riêng mình.

Lm. William Saunders

*Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính
chuyển ngữ catholiceducation.org*

Nguồn: gpquinhon.org



Ý NGHĨA CỦA SỰ PHỤC SINH TRONG TÂN ƯỚC : CỘI NGUỒN DO THÁI GIÁO

Để hiểu Tân Ước nói gì về sự phục sinh, chúng ta cần phải am tường bối cảnh tôn giáo của các bản văn Tân Ước cũng như bối cảnh của những người đọc các bản văn này. Chúng ta phải xét đến ngữ cảnh của người viết lẫn độc giả, nghĩa là thế giới ý nghĩa của người Do Thái.

Sự Phục Sinh trong tư tưởng Do thái

Quan niệm tôn giáo về sự phục sinh của người chết hầu như không được người Do Thái cổ xưa biết đến. Mãi cho đến thế kỷ thứ I và II trước Công nguyên cũng không. Chính xác đây chỉ là hình thức muộn thời của niềm tin Do Thái giáo, được Chúa Giêsu và các môn đệ của Ngài chia sẻ. Trong Cựu Ước, chúng ta thấy nhắc đến sự phục sinh trong sách Maccabê 1 và 2, sách Daniel. Hơn nữa, chúng ta cũng biết rằng trong Do Thái giáo thời ấy, niềm tin vào sự phục sinh của người chết không được mọi người Do Thái đồng tình. Những người Samaritanô rõ ràng không tin điều ấy, người Sađucêô cũng không. Bởi thế cho nên không mấy ngạc nhiên khi người Sađucêô không tin vào các thực tại thiêng liêng nói chung như linh hồn, thần khí, ma quỷ, vv... không tin vào sự phục sinh. Trong khi vấn đề này đặt ra nhiều điểm quan trọng, cần phải nói rằng người Do Thái Giêsu và các môn đệ người Do Thái của Ngài, gồm cả các tác giả Tân Ước, hầu như tin chắc vào sự phục sinh của người chết.

Những người Do Thái vào thời Đức Giêsu thật sự đã hiểu gì về sự phục sinh của người chết? Họ quan niệm thế nào? Đây thật cũng là mớ bòng bong. Như đã nói, người Sađucêô và Samaritanô phủ nhận bất kỳ ý niệm nào về sự phục sinh của người chết. Cũng chẳng biết người Essênêô, một nhánh Do Thái giáo thời ấy, quan niệm thế nào.



Đức Kitô phục sinh phác họa Michelangelo

Họ có nghĩ rằng phục sinh người chết là thân xác sống lại, hay chỉ đó là sự hiện hữu thiêng liêng kéo dài của linh hồn như một bản thảo trong Bản Cuộn Biển Chết (1QS 4:7-8) đã nói: “*Niềm vui vĩnh cửu trong cuộc sống, triều thiên vinh quang và vẻ ngoài đường bệ trong ánh sáng không cùng*”? Thật khó mà nói được. Ngay cả người Pharisiêu cũng có vài vấn đề. Họ tin rằng người công chính sẽ chỗi dậy từ cõi chết và sau đó nhập vào thân xác, nhưng sử gia Josephus cho rằng họ chỉ tin điều này về linh hồn và thân xác của người công chính, còn linh hồn của kẻ tội lỗi vẫn tách biệt khỏi thân xác và chịu hình phạt đời đời (Josephus, Cuộc chiến tranh Do Thái, 2:163). Tuy nhiên, các nguồn sách vở kinh sư sau này cho thấy rằng chỉ một thời gian ngắn sau thời Chúa Giêsu - có lẽ chỉ sau khi Đền Thờ Giêrusalem bị người Roma phá hủy vào năm 70 công nguyên - thì sự phân biệt giữa số phận người công chính và người tội lỗi đã biến mất, và niềm tin rằng mọi người sẽ sống lại, hợp nhất cả hồn và xác, có người hưởng hạnh phúc vĩnh cửu, có người phải chịu hình phạt đời đời, dường như đã trở thành quan điểm chung.

Sự phục sinh trong Tân Ước cũng được hiểu

Chủ đề

và phát triển trong cách hiểu của người Do Thái. Trong toàn bộ các sách Tân Ước, chúng ta thấy rõ sự phát triển này trong bộ hai tác phẩm của Luca: Tin Mừng Luca và Tông Đồ Công Vụ.

SỰ PHỤC SINH CỦA CHÚA GIÊSU

Hẳn nhiên, trong Tân Ước, biến cố định hình và trở thành chuẩn mực cho niềm tin Kitô giáo vào số phận của người chết là sự phục sinh của Chúa Giêsu. Các tác giả Tin Mừng chia sẻ vài đồng thuận nào đó về vấn đề này. Sự phục sinh của Đức Giêsu là biến cố có thực, một biến cố lịch sử không tranh cãi, nhưng chính ý nghĩa của biến cố này mới là điều quan trọng đối với các tác giả Tân Ước. Sự phục sinh của Đức Giêsu khai mạc tiến trình cánh chung, chương cuối cùng trong lịch sử nhân loại, và nhờ đó mà vận mệnh cánh chung của các tín hữu được bảo đảm. *“Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Ki-tô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Người”* (Rm 6, 8). Hơn nữa, phục sinh của Đức Giêsu là sự xác minh cho căn tính cứu thế của Ngài và cho thấy sự tưởng thưởng của Thiên Chúa cho sự đau khổ và cái chết nhục nhã của Ngài. Cái nhìn này về sự phục sinh của Đức Giêsu được tìm thấy trong khắp cuốn Tân Ước.

Trong số những đề cập đến sự phục sinh và ý nghĩa của nó trong Tân Ước thì các nguồn quan trọng nhất là các thư của Thánh Phaolô, các sách Tin Mừng, và cuốn Tông Đồ Công Vụ. Ở đây chúng ta sẽ bàn đến những nguồn này theo trật tự: trước hết là Thánh Phaolô, rồi đến các Tin Mừng - đặc biệt là Tin Mừng Luca - và cuối cùng là sách Tông Đồ Công Vụ.

Phục Sinh theo thánh PHAOLÔ

Thánh Phaolô không quan tâm đến trình thuật về sự phục sinh của Đức Giêsu cho bằng ý nghĩa của biến cố này đối với các Kitô hữu. Đối với Thánh Phaolô, biến cố lịch sử mà Đức Giêsu chỗi dậy từ cõi chết chỉ là một sự kiện. Giống như những tác giả Tân Ước khác, Thánh Phaolô tin rằng thực tại thể lý và lịch sử của biến cố Đức Giêsu phục sinh là điều không thể chối cãi:

Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là: Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh, rồi Người đã được mai táng, và ngày thứ ba đã trỗi dậy, đúng như lời Kinh Thánh. Người đã hiện ra với ông Kêpha, rồi với Nhóm Mười Hai. Sau đó, Người đã hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt, trong số ấy phần đông hiện nay còn sống, nhưng một số đã an nghỉ. Tiếp đến, Người hiện ra với ông Giacôbê, rồi với tất cả các Tông Đồ. Sau hết, Người cũng đã hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non (Rm 15, 3-8).

Là người sáng lập và phát triển các cộng đoàn Kitô giáo, Thánh Phaolô đã có hướng nhìn của một nhà giảng thuyết và là chủ chăn, phải cố gắng làm sao để mở bật ra ý nghĩa của biến cố này cho các Kitô hữu. Khi rao giảng, Thánh Phaolô đã phải khó khăn nối kết biến cố lịch sử của sự phục sinh thân xác nơi Chúa Giêsu với sự phục sinh của mọi người đã chết khi Đức Kitô trở lại. Vì thế, trong thư thứ nhất gửi giáo đoàn Thessalônica, Thánh Phaolô dùng sự phục sinh của Chúa như là một bảo đảm rằng số phận của Chúa Giêsu cũng được chia sẻ với những ai tin vào Ngài: *“Vì nếu chúng ta tin rằng Đức Giêsu đã chết và đã sống lại, thì chúng ta cũng tin rằng những người đã an giấc trong Đức Giêsu, sẽ được Thiên Chúa đưa về cùng Đức Giêsu”* (1Tx 4, 14). Thánh Phaolô là tác giả đầu tiên trong Tân Ước đã nối kết niềm hy vọng cánh chung đã được bảo



đảm của sự phục sinh nơi Chúa Giêsu và nơi các tín hữu với nghi thức rửa tội.

Trong thư gửi các tín hữu Roma, Thánh Phaolô đã chứng minh nhờ bí tích rửa tội mà các Kitô hữu được chia sẻ số phận này của Chúa Phục Sinh: *“Anh em không biết rằng: khi chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Kitô Giêsu, là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Người sao? Vì được chìm vào trong cái chết của Người, chúng ta đã cùng được mai táng với Người. Bởi thế, cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới”* (Rm 6, 3-4). Sau này, Thánh Basiliô, một trong những giáo phụ đầu tiên của Giáo Hội, đã nối kết cách sinh động hơn nữa: *“Qua bí tích rửa tội, chúng ta bắt chước cuộc mai táng của Đức Kitô. Thân xác của người chịu phép rửa tội được chôn vùi trong nước ...”* (Basil, Về Chúa Thánh Thần).

Như vậy, Thánh Phaolô đã dùng sự kết hiệp với Đức Kitô trong bí tích rửa tội như một nền tảng cơ bản cho nhiều giáo huấn phát sinh của ngài. Chẳng hạn, trong 1 Côrintô, Thánh Phaolô đã rút ra một vài tiêu chuẩn luân lý cho đời sống người Kitô hữu như là hệ quả của sự thâm nhập vào Đức Kitô nhờ bí tích rửa tội, Vì đã được tháp nhập vào thân thể Đức Kitô (en Christo trong tiếng Hy Lạp) qua bí tích rửa tội nên người đã được rửa tội không thể kết hợp thân xác này với gái điếm cũng như không thể mang thân xác này vào các đền đài thờ cúng ngẫu tượng ngoại giáo. Trong 1 Thessalônica, Thánh Phaolô dạy rằng người Kitô hữu được kết hiệp với Đức Kitô qua bí tích rửa tội, khi qua đời thì họ cũng không chia lìa với mọi người khác, ngay cả chính sự chết. Sự chia lìa với những Kitô hữu thân yêu đã qua đời của chúng ta chỉ là vẻ bề ngoài, không phải là thực sự, cho nên chúng ta không cần phải buồn sầu thái quá. Như vậy, Thánh Phaolô đã gửi sứ điệp an ủi đến những người Thessalônica, dựa vào phép rửa của họ với Đức Kitô Phục Sinh: *“Chúng tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì, hầu anh em khỏi buồn phiền như những người khác, là những người không có niềm*



hy vọng” (1 Tx 4, 13). Do đó, đối với Thánh Phaolô, chính cái ý nghĩa của sự phục sinh nơi Đức Kitô mới là điều quan trọng đối với Kitô hữu chứ không phải trình thuật về biến cố phục sinh hay ngôi mộ trống. Chính thần học về bí tích rửa tội của Thánh Phaolô, dựa trên niềm tin chắc chắn của ngài về sự phục sinh, mà Giáo Hội đã đặt nền tảng cho những giáo huấn quan trọng về sự sống đời sau, về Giáo Hội học, hành vi luân lý của người Kitô hữu cũng như niềm tin các thánh thông công.

Phục Sinh theo các Tin Mừng

Các trình thuật Tin Mừng về biến cố phục sinh của Chúa Giêsu phản ánh quá trình phát triển về ý nghĩa của sự phục sinh trong Giáo Hội sơ thời, một sự phát triển chịu ảnh hưởng đặc biệt của Thánh Phaolô hoặc qua đó nói lên rằng Thánh Phaolô và các tin mừng cùng chia sẻ chung với nhau các truyền thống sơ thời về sự phục sinh. Từ Tin Mừng đầu tiên của Thánh Marcô cho đến Tin Mừng cuối cùng của Thánh Gioan, chúng ta thấy rằng những trình thuật chi tiết về việc khám phá ngôi mộ trống đã có sự khác biệt - không có những chứng nhân trực tiếp về sự phục sinh của Chúa Giêsu, chỉ là những gì xảy ra sau này. Có một số chi tiết khác nhau: khác nhau về căn tính của chứng nhân, cả con người lẫn thiên thần; lời chứng cũng khác nhau và sự gặp gỡ của các nhân chứng với Chúa Giêsu phục sinh cũng khác nhau. Nó thay đổi từ Tin Mừng này đến Tin Mừng khác. Dù rằng xét tổng

Chủ đề

thể thì trình thuật về sự phục sinh của mỗi Tin Mừng xem ra giống nhau, nhưng ý nghĩa được gán cho sự phục sinh trong Tin Mừng Luca và Tông Đồ Công Vụ đáng chúng ta để ý vì nó đặt nền trên Sách Thánh của Do Thái giáo.

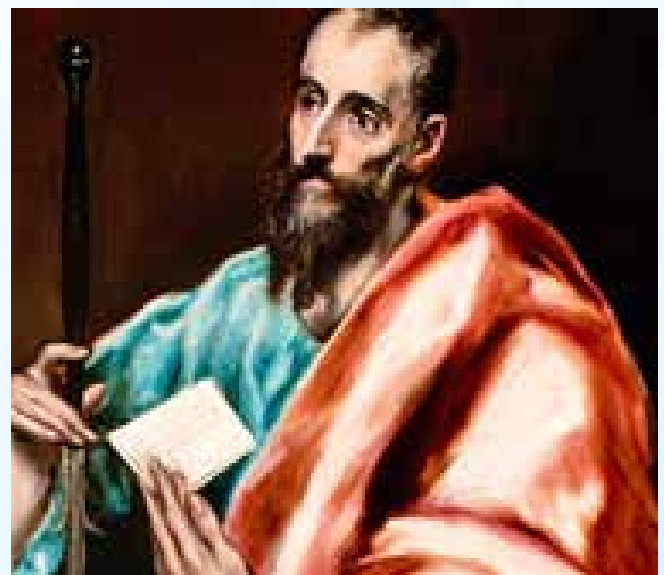
Ý nghĩa của sự Phục Sinh trong Luca và Tông Đồ Công Vụ

Mặc dù các trình thuật Nhất Lãm giống nhau, nhưng nhãn quan của Luca khác biệt đáng kể. Trong Tin Mừng của mình, Thánh Luca nhấn mạnh rằng cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu là cần thiết (dei trong tiếng Hy Lạp). Nó cần thiết để Sách Thánh được “ứng nghiệm” (Lc 4, 21; 9, 51; 18, 31; 21, 22; 23, 37; 24, 44). Đối với Thánh Luca, cả trong Tin Mừng lẫn Tông Đồ Công Vụ, phục sinh được hiểu như là sự ứng nghiệm cần thiết của niềm hy vọng và lời tiên tri trong Do Thái giáo thuở xưa. Điều này thật rõ ràng trong câu chuyện làng Emmau, khi Chúa Giêsu phục sinh hỏi: “*Chẳng phải là điều cần thiết khi Đấng Cứu Thế phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Người sao?*” và rồi “*bắt đầu từ ông Môisê và tất cả các ngôn sứ, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh*” (Lc 24, 26-27). Như Luke Timothy Johnson đã viết trong chú giải Tin Mừng Thánh Luca (Sacra Pagina 3, 405), Thánh Luca gắng sức chứng minh rằng cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu đã được Sách Thánh tiên báo: sách Torah, sách Các Tiên Tri và những bản văn khác. Về sự phục sinh của Chúa Giêsu, Thánh Luca luôn nhất quán trong Tin Mừng của mình cũng như khi viết về lịch sử Giáo Hội sơ thời trong Tông Đồ Công Vụ. Trong cả hai cuốn sách, “Thánh Luca sử dụng “lời tiên tri và sự ứng nghiệm” nhiều hơn hết trong tất cả các bản văn khác của Tân Ước” (Luke Timothy Johnson, Tông Đồ Công Vụ, Sacra Pagina, 5, 12).

Không giống như các Tin Mừng, Tông Đồ Công Vụ không có trình thuật ngay sau khi Chúa Giêsu phục sinh. Nhưng như trong Thánh Phaolô, nhờ Tông Đồ Công Vụ mà chúng ta biết được ý nghĩa của sự phục sinh trong Giáo Hội sơ thời

cũng như nó được rao giảng như thế nào. Như đã nói trên, một phát triển quan trọng trong Tông Đồ Công Vụ là trình bày cách hiểu của Giáo Hội sơ thời về sự phục sinh của Chúa Giêsu như là một phần ứng nghiệm các lời tiên báo của Cựu Ước được hoàn tất trong Chúa Giêsu (Cv 1, 16; 13, 27). Trong bài đại diện từ đầu tiên của Tông Đồ Công Vụ (Cv 2, 14-36), Thánh Phêrô trình bày cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu như là “*áp dụng chú giải midrash các bản văn về Đấng cứu thế trong sách Torah*” (Johnson, Tông Đồ Công Vụ, 54). Trong diễn từ này, Thánh Phêrô trích dẫn ngôn sứ Gioel và Thánh Vịnh 15, chủ đề này cũng được tiếp nối trong các diễn từ khác của Thánh Phêrô và Thánh Phaolô trong Tông Đồ Công Vụ. Như vậy, Thánh Luca “*thành công cách thuyết phục trong việc làm cho câu chuyện về Đức Giêsu của mình và bước khởi đầu của người Kitô hữu như là sự nối dài của lịch sử Thánh Kinh*” (Ibid., 12). Sự phục sinh của Chúa Giêsu là một phần của kế hoạch lớn lao hơn của Thiên Chúa, được khai mạc trước hết nơi dân Do Thái, được Sách Thánh của họ tiên báo, và cuối cùng ứng nghiệm và có hiệu lực trong sự phục sinh của Chúa Giêsu.

Tác giả bài viết: William L. Burton, OFM
William L. Burton, OFM
The Bible Today, Vol. 49, số 45, September/October 2011, tr. 285-290
 Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính chuyển ngữ
 Nguồn tin: Gpquinhon.org



Dân Chúa on line số 59

Một chứng nhân đương đầu trước cái chết

Trong ngày Thánh Thần Chúa xuống trên các tông đồ, Phêrô đã cất tiếng tuyên ngôn trước những người do thái và dân thành Giêrusalem Tin mừng làm thay đổi cuộc đời của ông và nhóm bạn đồng hành : « Đức Giêsu mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Kitô » (Công vụ Tông đồ 2,36).

Trong lời rao giảng trên, Phêrô xác tín sự sống lại của Đức Giêsu. Người thật sự hưởng quyền năng Mêsia (Kitô) và quyền Chúa. Qua mâu nhiệm sống Lại, Đức Giêsu đã được Chúa Cha trao vương quyền cho ngự bên hữu như lời Thánh Vịnh 110,1 : « *Sấm ngôn của ĐỨC CHÚA ngỏ cùng Chúa Thượng tôi : “Bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị, để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt làm bệ dưới chân Con* ».

Bởi nên Đức Giêsu thật sự là đấng Kitô, giờ đây Người chính là vua Mêsia được Kinh Thánh loan báo như những lời truyền rao và chứng giám của vị tông đồ truyền giáo tiên khởi đến anh em do thái : Chính Người (Đức Giêsu) là đức Kitô (Công vụ tông đồ 5,2) và tại cộng đoàn Thêxalônica, nơi có hội đường của người do thái, thánh Phaolô đến với họ, đã dẫn giải Kinh Thánh và quả quyết thêm một lần nữa: « *Đức Kitô Chính là Đức Giêsu mà tôi rao giảng cho các người* » (Công vụ tông đồ 17,3; 18,5.28).

Người được sống lại trong bài diễn từ của Phêrô hay Phaolô không ai khác ngoài Đức Giêsu thành Nazareth, vị tiên tri bị đóng đinh trên thập tự giá; nhưng Thiên Chúa đã trao ban cho Người sự sống mới qua cái chết phạm nhân. Tin Mừng Phục Sinh bởi đó không thể nào mang ý nghĩa sự khổ nạn và cái chết của Đức Giêsu Nazareth bị hủy bỏ. Chính vì qua Thánh giá với sức mạnh Chúa Thánh Thần, Đức Giêsu mới sống lại trong vinh quang. Các tín hữu tiên khởi đã ứng nghiệm niềm hân hoan Phục Sinh của Chúa Kitô, và với



lòng tin họ truyền ban lại Tin Mừng khổ nạn đến chúng ta trong Phúc Âm. Nhưng trong bốn cuốn Tin Mừng, chỉ có thánh Gioan kể lại với đôi chút khác lạ đối chiếu với Tin Mừng Nhất lãm (Mátthêu, Máccô và Luca) những chương về sự thương khó.

Gioan nhấn mạnh cho chúng ta thấy sự liên kết chặt chẽ cho ngày Chúa nhật Phục Sinh và ngày thứ sáu khổ nạn. Khác với Tin Mừng Nhất lãm, Gioan nêu ra sự kiện Chúa Giêsu được gọi “Vua dân do thái” trong suốt vụ án của Người.

Trước cuộc toàn án của quyền hành La-mã, Philatô hỏi tội nhân « ông là vua dân do thái ư? » (Ga 18,33). Chúng ta biết câu Đức Giêsu trả lời: « *Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu Nước tôi thuộc về thế gian này, thuộc hạ của tôi đã chiến đấu không để tôi bị nộp cho người Do-thái. Nhưng thật ra Nước tôi không thuộc chốn này.* » (Ga 18,36). Khi Philatô cố tình vặn hỏi, Đức Giêsu đáp: « *Chính ngài nói rằng tôi là vua. Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian nhằm mục đích này : làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi* » (Ga 18,37). Nghe những lời trên, Philatô lưỡng lự nhưng truyền đem Đức Giêsu đi đánh đòn; những quân lính kết một triều

Chủ đề

thiên gai lên đầu Người. Họ khoác cho Người áo choàng cẩm điều và sỉ vả « Kính chào vua do thái ». Khi Philatô tìm cách thả Đức Giêsu, các Thượng tế do thái và bộ hạ la lên: « Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của Xê-da. Ai xưng mình là vua, thì chống lại Xê-da » (Ga 19,12). Đến khoảng trưa, Philatô đặt Đức Giêsu ngồi trên tòa và nói với dân do thái « này là vua các người », nhưng đám đông đòi hỏi cái chết cho tội nhân « đóng đinh nó đi ». Philatô nói : « ta lại đóng đinh vua các người sao ? » nhưng các thượng tế quả quyết « chúng tôi không có vua nào cả, ngoài đức hoàng đế ». Sau lời tuyên bố trên, Gioan thánh sử kể rằng Philatô nộp Đức Giêsu cho họ đem đi đóng đinh.

Đoạn cuối của sự thương khó càng làm cho chúng ta chú ý hơn. Trên thập giá của Đức Giêsu, vị tổng trấn La-mã cho viết tấm biển đề rằng: « *Giêsu Nazareth, vua dân do thái* » (Ga 19,19) và Philatô từ khước thay đổi những hàng chữ trên theo lời của các thượng tế đề nghị. Với tấm biển đó, Philatô mỉa mai dân do thái nhưng đối với Gioan, người viết lại Tin mừng này, những hàng chữ trên mang tính cách tiên tri. Qua khổ giá Đức Giêsu trở nên vua Tiên Tri và sự kiện này cần phải được loan truyền đến mọi dân tộc. Vì thế tấm biển được đề bằng ba thứ tiếng Híp-ri, La-tinh và Hy-lạp.

Đoạn Tin mừng vừa sơ lược qua có ngụ ý gì cho chúng ta ?. Một giải thích hoàn toàn chính trị không hẳn đúng, vì các vị quyền thế do thái và Philatô tin rằng Đức Giêsu không thể nào lật đổ quyền hành chính trị ở Giuđêa; Người cũng không thể nào gây áp lực với hoàng đế Tibêria. Phần Philatô, ông trả cho dân do thái quyền tự quyết chuyện nội bộ của họ khi chính trị và tôn giáo luôn luôn lẫn lộn; nhưng các Thượng tế cũng khôn ngoan đặt vấn đề về lòng trung thực của một viên chức lo cho quyền lợi của mình trên hết. Nơi đây hai bên đều có ý gian manh. Philatô đã thắng với đường lối chính trị quỉ quyết, khi giữ nguyên hàng chữ trên tấm biển. Phần Đức Giêsu, Người không hoàn toàn bác khước hình ảnh vương-quyền vì trong ý dân do thái thời ấy, vua do thái mang trách nhiệm xây dựng lại một

nước do thái độc lập xuống từ hoàng tộc Đa-vít, và Người cũng tiên báo ngày đến của vị tiên tri từ Thiên Chúa để hoàn thành lời giao ước xa xưa. Đức Giêsu biết rằng mình đến bởi Thiên Chúa và Người mang ý niệm cứu rỗi hoàn toàn khác với chủ trương của người do thái.

Chương Tin mừng theo Gioan về sự thương khó đánh tan đi tất cả những lầm lẫn liên kết vào tựa Vua Do Thái. Với ông Simon Phêrô muốn cầm gươm tự vệ, Chúa nói: « Hãy bỏ gươm vào bao, Chén Cha ta đã ban, ta lại không uống sao ». Lời nói của một ông vua từ chối sự bảo vệ, lãnh nhận với ý thức sự thương khó chờ đón mình. Những lời chế nhạo cùng mang ý nghĩa chối từ lòng nịnh hót của đám đông dành cho những ai nắm quyền hành, những tiên tri giả hiệu. Rồi câu Đức Giêsu trả lời chính xác cho Philatô cũng đánh tan đi những lầm lẫn về Người (Ga 19,37).

Chúa Giêsu xuống để làm chứng cho Sự Thật và đó là Tin Mừng. Một Tin mừng không hão huyền nhưng là một luật sống, một đường đi, một ánh sáng và một hy vọng. Đó cũng là một chứng từ của mọi người kitô hữu phải loan truyền trong mầu nhiệm Phục Sinh. Chúa Sống Lại không để dành ngai báu cung vua. Người không sống lại như vị tiên tri ban phép bao trùm mọi ham muốn của chúng ta, nhưng Người sống lại bởi Thánh Thần hầu làm chứng cho Sự Thật ở những nơi nào người ta còn nghe tiếng của Người.

Lê Phú Hải omi



Những Câu Chuyện Về Lễ Phục Sinh

Nguồn Gốc Lễ Phục Sinh

Theo phong tục và dân tộc tính ở các nước Trung Âu Châu (Đức, Pháp, Áo, Hòa Lan, Bỉ, Thụy Sĩ, Tây Ban Nha...) sau mùa đông giá lạnh, xuân về có ánh nắng mặt trời ấm áp làm đời sống vui tươi hơn. Mùa phục sinh bắt đầu vào ngày rằm tháng đầu của mùa xuân.



Ngày lễ này bắt nguồn từ ngày Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thánh giá (Good Friday) và sống lại (Resurrection) biểu tượng cho sự sống và sự phì nhiêu phong phú, thời xa xưa người ta gọi lễ hội mùa xuân (Spring festival) hay “Ostarum”, người Đức gọi là “Ostara” và danh từ “Ostern/ Easter” nguồn gốc từ chữ “Ost/ East” hướng về phương đông mùa xuân mặt trời sắp lên, người Do Thái gọi ngày lễ này là “Paschafest”, người Ai Cập gọi là “Osterlamm/ paschal lamb” cũng nhằm ngày rằm đầu tiên mùa xuân họ giết cừu ăn mừng được giải phóng khỏi sự đàn áp, thoát khỏi thân phận nô lệ. Hội nghị về Tôn giáo ở Niazaa năm 325 công nhận lễ hội mùa xuân là ngày lễ phục sinh sau khi Chúa sống lại cho đến năm 1094 Oster Fest vui chơi 4 ngày rồi sau đó 3 ngày, nhưng đến nay chỉ còn lại 2 ngày. Ở Đức theo phong tục vào Chúa nhật phục sinh (Ostersonntag/ Easter

Sunday) cha mẹ hay ông bà thường đưa trẻ con đi tìm trứng ở nơi nào đó mà các Hiệp hội tổ chức giấu trứng gà chín tô nhiều màu trong các bụi cây bờ cỏ... đây cũng là một thú vui đi dạo thường thức nắng ấm đầu mùa. Nhiều gia đình dành sự ngạc nhiên cho các cháu nhỏ, cha mẹ thường mua rổ đan bằng mây hay tre lót những sợi giấy màu xanh làm cỏ để trứng và các con thỏ làm bằng chocolate giấu trong vườn hay nhà các cháu đi tìm. Những buổi tiệc vui gia đình Đức thường ăn thịt cừu nướng.

Lửa Phục Sinh

(Osterfeuer/ Easterfire)

Người ở vùng quê sống đời nông nghiệp vui mừng mùa đông giá lạnh đi qua, xuân đến bắt đầu gieo trồng rồi gặt hái, nguồn gốc lửa phục sinh ngày xưa được đốt lên từ những cánh đồng trong đêm đầu tiên phục sinh, từ đó sẽ thấp lên ánh nến phục sinh. Ngọn lửa sưởi ấm mùa đông dài lạnh lẽo vì thời xa xưa không đủ tiện nghi như ngày nay có lò sưởi điện. Người Ai Cập từng tôn thờ thần mặt trời xem ánh lửa như thần thiêng. Miền bắc Na Uy không có mặt trời, mặt trời tái xuất hiện vào cuối tháng giêng khoảng 4 phút, học sinh ở Trombo



Chủ đề

ngủ học một ngày để chào mừng ánh mặt trời, ngược lại mùa hè đêm 23 tháng 7 thì mặt trời không hề lặn, không có mặt trời thì trên trái đất này sẽ không có sự sống, vì thế ánh lửa phục sinh cũng là nguồn sống của con người. Lửa phục sinh tượng trưng cho ánh sáng mới mà Chúa đã mang đến cho chúng ta, từ năm 750 ở Pháp đã có phong tục đốt lửa phục sinh, thời sơ khai người ta dùng hai hòn đá đánh cho xẹt ra lửa, rồi từ từ biết dùng khí đốt. Đến thế kỷ thứ 11 ở Đức đã dùng ánh lửa như một sự dâng hiến trong các nghi lễ về tôn giáo.

Nến Phục Sinh

(Osterkerze/Eastercandle)

Các Tôn giáo đều sử dụng nến (đèn cây) đốt sáng trên bàn thờ, ánh sáng nến có thể đem vào nơi tối tăm, năm 384 lần đầu tiên ở Piacenza thánh Hieronymus (347- 419) viết trong thư tông đồ về ý nghĩa biểu tượng của nến phục sinh là sự sống. Đến năm 417 Giáo Hoàng Zosimus cùng công nhận biểu tượng đó là sự chết và sống lại của Chúa Giêsu. Từ thế kỷ thứ 7 thánh địa La Mã công nhận và sử dụng nến phục sinh cho đến thế kỷ thứ 10 được các quốc gia theo Thiên chúa sử dụng cho đến thế giới ngày nay. Nến Phục sinh được đốt lên từ đồng lửa trước nhà thờ trong đêm phục sinh được thánh hóa theo phong tục lâu đời. Nến đốt sáng được rước

vào nhà thờ, tín đồ sẽ thấp nền của mình từ cây nến phục sinh và cả nhà thờ được rực sáng bởi ánh nến là dấu hiệu của sự sống, chiến thắng được tội lỗi và sự chết. Mọi người reo mừng. Ngày phục sinh cây nến có ghi hình thánh giá hay khắc tia ánh sáng mặt trời hay dòng nước. Trên nến có cắm 5 dấu đỉnh, phía trên ghi mẫu tự Alpha và bên dưới mẫu tự Omega với ý nghĩa “đầu tiên” và “cuối cùng” của tiếng Hy Lạp, tượng trưng cho chúa Jesu là khởi đầu và cuối cùng, chung quanh cây nến ghi năm để nói lên: Chúa Giêsu là Đấng cứu độ từ khởi đầu, hôm nay và mãi mãi. Trong các lễ rửa tội, hay lễ an



táng nến phục sinh được đốt sáng.

Hoa Huệ Phục Sinh

Hoa huệ nguồn gốc tại hòn đảo gần Nhật Bản. Huệ loa là biểu tượng cho sự thuần khiết, thánh thiện, và là dấu hiệu mùa Xuân đến. Nó có tên “Bông huệ Phục sinh” là vì nở trong khoảng thời gian mùa Phục Sinh. Có một chuyện thần thoại kể rằng, khi Chúa Giêsu đi ngang qua thì tất cả mọi cây cối và sinh vật đều cúi đầu chào, trừ hoa huệ. Hoa vốn quá kiêu ngạo và quá đẹp. Khi Chúa ở trên thập tự giá lúc đó huệ mới cúi đầu lần đầu tiên, và từ đó huệ tiếp tục cúi đầu để biểu tỏ sự kính trọng.

Trứng (Ostereier/ Easter egg)

Từ thế kỷ thứ 12, Thứ Bảy Phục sinh Ostersamstag người ta nấu trứng gà chín và sơn màu sắc sặc sỡ với những ý nghĩa đẹp: màu đỏ tượng trưng cho may mắn; màu xanh cho hy vọng, trẻ trung vô tội; màu vàng cho sự khôn ngoan; màu trắng cho thanh bạch; màu cam cho sức mạnh... bỏ trứng trong giỏ với những thức ăn khác mang đến nhà thờ. Trứng còn biểu tượng cho sự khởi nguyên của sự sống, bởi vậy theo truyền thuyết người chết được tẩm liệm, người ta để trong quan tài một cái trứng biểu tượng cho cứu chuộc và sự sống đời sau, trên quan tài người chết thường cúng cơm có trứng gà. Người ta quan niệm con gà con tự mổ vỏ trứng chui ra, Chúa Giêsu bị hành hạ đánh đập qua những đoạn đường dài khổ cực, vác thánh giá rồi bị đóng đinh, chết an táng trong ngôi mộ đá và đã sống lại.

* * * * *

Các huyền thoại về tạo dựng trời đất của nhiều dân tộc xưa, họ nghĩ rằng vũ trụ được sinh ra từ một cái trứng. Nên trứng là biểu tượng của thiên nhiên, của sự tái tạo và sống lại. Đối với người theo đạo Thiên chúa, trứng biểu tượng cho ngôi mộ của Chúa, từ đó Chúa sống lại, nên đã có một thời nhà thờ cấm ăn trứng trong mùa chay, để dành cho lễ Phục sinh (Easter).



Chủ đề

Truyền thống tặng nhau trứng vào đầu mùa xuân bắt đầu từ thời Cổ đại. Trong rất nhiều nền văn hóa, trứng là biểu tượng cho sự sung túc, đổi mới, sinh sản.

Trước đây khoảng 5000 năm, những người Ai Cập, Ba Tư (Perse) vào ngày Xuân phân (21/03), bắt đầu một năm mới, bạn bè thường trao đổi cho nhau các quả trứng có tô điểm màu sắc. Đối với người thời xưa việc một sinh vật sống từ quả trứng mà ra là một điều hết sức kỳ diệu. Những người La Mã cũng vậy, họ cho rằng đập bể trứng ngày đầu Xuân là để làm sạch bầu khí quyển. Ở Ukraine, từ thời tiền sử người ta đã vẽ lên trứng (lúc bấy giờ được gọi là pysanky - писанки) khi mùa Xuân bắt đầu.

Hai thế kỷ gần đây, khi đi lễ Phục sinh, người ta mang những giỏ trứng vàng đến cho vua để vua phân phát cho các cộng sự. Người ta kể rằng vua Louis XIV cho mang tới người yêu của vua là cô Louise-Françoise de La Baume Le Blanc de La Vallière, (đọc tiểu sử Louis XIV nước Pháp) một cái trứng trong đó chứa một thập tự giá thật. Còn vua Louis XV thì phân phát cho các triều thần trứng có chạm trổ hay tranh vẽ.

Ngày lễ Phục sinh, tại Paris vào thế kỷ thứ XIII, các thầy tu nhà thờ và các sinh viên đại học và thanh niên nhóm họp với nhau nơi các công trường, tạo thành đoàn diễu hành có kèn có trống rồi vào nhà thờ để hát, xong họ tản mát khắp mọi nơi trên các đường phố để tìm trứng Phục sinh Trứng được tô màu đỏ và xanh và vẽ nhiều màu khác lên trên rồi tặng nhau giữa bạn bè, cha và mẹ và hàng xóm với nhau

Trứng sơn màu chỉ xuất hiện tại Âu châu từ thế kỷ thứ VIII. Trứng được tô màu đỏ và vẽ trên đó nhiều hình ảnh và đem trao tặng nhau nhân dịp cuối mùa Chay (Carême), tượng trưng cho mùa Đông đã hết. Từ thời Phục Hưng (Renaissance), trứng gà được thay thế bằng trứng bằng vàng trong các triều đình vua chúa Âu châu. Những cái “trứng” quý này được trang trí bằng kim loại quý, các loại đá quý và ngay cả các bức tranh của các họa sĩ danh tiếng mà đỉnh cao nhất là những cái trứng nổi tiếng của Fabergé tại triều đình Nga hoàng

Chủ đề



cuối thế kỷ thứ XIX.

Ngày nay người ta làm trứng Phục sinh bằng cách luộc trứng cho chín và sau đó nhuộm màu đỏ và màu xanh dương, rồi muốn vẽ gì lên thêm tùy ý. Trứng Phục Sinh thường được cho trẻ em bằng cách để trong giỏ hay giấu trong vườn, dưới các bụi cỏ, cây cho chúng tìm. Ngoài ra, trứng Phục sinh cũng làm bằng chocolate, đủ thứ to nhỏ. Truyền thống này có ở nhiều nước và tương đối mới gần đây thôi.

* * * * *

Thỏ Phục Sinh

(Osterhase/ Easter bunny)

Các chuyện thần thoại hay trong dân gian đều có chuyện vui giúp đời như con thỏ là con vật hiền lành không làm hại sinh vật nào. Thỏ không có khả năng tấn công hoặc gây nguy hại cho các loài động vật khác, nhưng lại thường xuyên bị những con như sói, báo, chim ưng, cú... uy hiếp. Chính vì vậy, thỏ thường xuyên phải vênh tai để chú ý xem bốn phía chung quanh có động tĩnh gì không, nhằm đề phòng bất trắc. Trong hoàn cảnh khắp nơi là kẻ địch như vậy, nên đôi tai của thỏ đặc biệt to dài nghe rất thính để chạy trốn khi nghe tiếng động trước sự tấn công. Nữ thần ái tình Hy Lạp “Liebesgöttin Aphrodit” cho đến Nữ Thỏ Thần Nhật nhĩ Nam “Erdgöttin Holda” đều yêu chuộng thỏ. Ở Byzanz Tây Ban

Nha các nhà biểu tượng học xem biểu tượng con thỏ là một Thiên sứ. Các nhà sinh vật học cho biết thỏ sinh sản nhiều, nhưng chú thỏ phục sinh xuất hiện từ năm 1678 do một giáo sư y khoa Von Georg Franck ở Franckenau dạy đại học Heidelberg công nhận thỏ là biểu tượng của sự sinh nở phong phú, một con thỏ mẹ hàng năm có thể đẻ 20 thỏ con, mùa xuân với cỏ non làm thực phẩm cho các chú thỏ con vừa chào đời, vào tận trong vườn để tìm thức ăn, trứng phục sinh được sơn nhiều màu, người lớn đã cắt nghĩa do các chú thỏ mang tới, từ đó có thỏ và trứng. Từ thành phố Zurich Thụy Sĩ là nơi phát họa ra chú thỏ và cái trứng trong mùa phục sinh. Sau đó các hãng sản xuất kẹo bánh, không bỏ cơ hội buôn bán từ năm 1875 sản xuất những chú thỏ bằng chocolate làm bằng tay, mãi cho đến đầu thế kỷ 20 mới sản xuất bằng máy theo kỹ nghệ.

Martino Duc

Nguồn: gpphanthiet.com



Suy tư Năm Mục vụ Giới Trẻ 2020



Bài 3 Đức Giêsu Kitô - ĐƯỜNG THẬP GIÁ

Các bạn trẻ thân mến,
Chủ đề suy niệm của tháng Hai vừa qua là 'Đức Giê-su Ki-tô - Đường xuống với con người'. Trong đó, chúng ta đã cùng nhau chiêm ngắm hành trình đi xuống của Đức Giê-su Ki-tô: Xuống thế làm người, xuống Ai Cập, xuống thung lũng Giê-ri-khô, xuống với những người tội lỗi và đau khổ, đặc biệt, xuống thung lũng sự chết. Tháng Ba này, trong Mùa Chay Thánh, chúng ta suy niệm chủ đề 'Đức Giê-su Ki-tô - Đường Thập Giá'.

Thiên Chúa toàn năng, toàn thiện, toàn mỹ lại đến với con người và cứu chuộc con người qua Đường Thập Giá. Đây thật là mâu nhiệm lớn lao!

Chúng ta biết rằng, vào thời cổ đại, giữa các hình thức trừng phạt phạm nhân, khổ hình thập giá là hình thức nặng nề nhất. Khổ hình thập giá được sử dụng phổ biến nơi một số dân tộc quanh Địa Trung Hải và Trung Đông, nhất là những dân tộc thuộc quyền kiểm soát của đế chế Ba Tư (Persia) hay ở Carthage, Ma-xê-đô-ni-a, Rô-ma. Từ thời Phục Hưng trở đi, một số quốc gia khác cũng sử dụng khổ hình thập giá đối với những vị thừa sai, cũng như những người mới gia nhập Ki-tô Giáo, chẳng hạn, ở Nhật Bản, Miến Điện.

Thời hiện đại, mặc dù khổ hình thập giá ít được áp dụng, tuy nhiên, đây đó hình phạt này vẫn tồn tại, chẳng hạn, Ả Rập Xê Út, I-rắc, Sy-ri-a hay ở một số quốc gia Hồi Giáo khác. Những nơi đó, khổ hình thập giá dành cho tội nhân. Riêng về việc thực hành đạo đức tôn giáo, ở Phi-líp-pin, hàng năm, dịp Tuần Thánh, một số người vẫn tự nguyện để mình được đóng đinh vào thập giá, nhằm diễn tả sự thông phần đau khổ với Đức Giê-su Ki-tô.

Trong lịch sử nhân loại, biết bao người đã chịu khổ hình thập giá, tuy nhiên, khổ hình thập giá của Đức Giê-su Ki-tô là nổi bật nhất, bởi vì, người chịu khổ hình là Con Thiên Chúa trong thân phận con người. Với Biến Cố Đức Giê-su Ki-tô, bao gồm việc Người chịu khổ hình thập giá, chết và phục sinh, một thực thể mới được hình thành trong gia đình nhân loại, đó là Ki-tô Giáo. Sau Đức Giê-su Ki-tô, đa số các môn đệ thân tín của Người đều chịu các hình thức khổ hình khác nhau, để làm chứng cho Người và Tin Mừng của Người, trong đó, một số vị phải chịu khổ hình thập giá. Chẳng hạn, thánh Phê-rô chịu khổ hình thập giá ở Rô-ma (đóng đinh ngược, đầu của thánh nhân quay về phía dưới). Tương truyền rằng thánh An-rê, anh của thánh Phê-rô, cũng chịu khổ hình thập giá.

Kinh Thánh Tân Ước cho chúng ta biết rằng Đức Giê-su Ki-tô bị treo trên thập giá từ giờ thứ 3 đến giờ thứ 9 theo cách phân chia thời gian của Dân Do Thái lúc đó, tức là từ 9 giờ Sáng tới 3 giờ Chiều trong bối cảnh hôm nay. Trong đó, 3 giờ đầu tiên, 9 giờ Sáng đến 12 giờ Trưa, là thời gian Người bị sỉ nhục, còn từ 12 giờ Trưa tới 3 giờ Chiều là 'thời gian tối tăm' và Người chết lúc 3 giờ Chiều. Thánh ký Mác-cô trình thuật rằng "vào giờ thứ sáu [12 giờ Trưa], bóng tối bao phủ khắp mặt đất mãi đến giờ thứ chín. Vào giờ thứ chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng: Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma xa-bác-tha-ni! Nghĩa là: Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?" (Mc 15,34). Theo Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo: "Vì không hề phạm tội, Đức Giê-su không bao giờ bị

Thiên Chúa ruồng bỏ. Đức Giê-su đã đón nhận chúng ta trong tình yêu cứu chuộc hằng liên kết Người với Chúa Cha, cho đến độ Người xem như bị tách lìa Thiên Chúa vì tội chúng ta, nên Người thay chúng ta mà thốt lên trên thập giá" (GLGHCG 603).

Tiếng kêu cầu của Đức Giê-su Ki-tô trên thập giá không phải là tiếng kêu cầu của người thất vọng, nhưng là tiếng kêu cầu của người chứa chan niềm hy vọng rằng ngay cả lúc tối tăm, nhất là khi đối diện với cái chết, Thiên Chúa vẫn luôn hiện diện. Tối tăm là hình ảnh của đau thương, hình ảnh của sự chết, hình ảnh của thế giới ma quỷ, thế giới sự dữ, và cũng là khoảng tối của đức tin. Tuy nhiên, đây cũng là nơi tình yêu Thiên Chúa hoạt động mạnh mẽ nhất. Chính Đức Giê-su Ki-tô, trong tư cách là Con Thiên Chúa làm người, nhân danh toàn thể nhân loại, tỏ bày niềm hy vọng thẳm sâu vào tình thương vô bờ của Thiên Chúa. Tiếng kêu cầu của Người vẫn còn đó, vẫn còn vang vọng cùng với tiếng kêu cầu của tất cả những ai bất lực trước những nghịch cảnh đau thương của cuộc đời trong hành trình trần thế.

Cái chết của Đức Giê-su Ki-tô, xét bề ngoài, cũng giống như cái chết của những người chịu khổ hình thập giá. Tuy nhiên, cái chết của Đức Giê-su Ki-tô còn đau đớn rùng rợn hơn nhiều, rùng rợn không chỉ vì Người chết trên thập giá, mà vì Người chết vì tội lỗi của tất cả mọi người



từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế. Mặc khải Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng vì Nguyên Tổ phạm tội, mà tội lỗi đã vào trần gian (1 Cr 15,21-22; Rm 5,13). Nguyên Tổ nhân loại đã chối bỏ tình yêu của Thiên Chúa và thực thi theo lời dụ dỗ ngon ngọt của ma quỷ, đã vâng nghe 'lời con rắn' hơn là vâng nghe Lời Thiên Chúa.

Trong bối cảnh Kinh Thánh Cựu Ước, rắn là biểu tượng của sự dữ. Hình ảnh con rắn đầu tiên đáng chúng ta quan tâm đó là con rắn được đề cập trong sách Sáng Thế (St 3,1-16). Con rắn đã thành công khi dụ dỗ E-và, rồi E-và dụ dỗ chồng mình là A-đam. Với việc 'ăn trái cấm', tình trạng đơn sơ, thánh thiện không còn nữa, A-đam và E-và nhận ra mình trần truồng, họ xấu hổ khi đối mặt nhau. A-đam không nhìn nhận tội mình, nhưng chối tội. Cách gián tiếp, A-đam trách móc Thiên Chúa: "Người đàn bà Ngài cho ở với con, đã cho con trái cây ấy, nên con ăn" (St 3,12). Cách trực tiếp, A-đam đổ tội cho E-và, còn E-và đổ tội cho con rắn. Vì A-đam và E-và phạm tội, tội lỗi đã 'xâm nhập trần gian' và lan tràn đến hết mọi người. Tội Nguyên Tổ có thể được ví như 'vi-rút tâm linh' vậy. Vi-rút này rất mạnh và sức lan tỏa thật khủng khiếp, mạnh đến nỗi đem cái chết đến cho tất cả mọi người và lan tỏa từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế [mạnh và lan tỏa hơn nhiều so với Covid-19].

Con rắn thứ hai là con rắn đồng mà Mô-sê giương cao theo sự hướng dẫn của Thiên Chúa để chữa lành những người bị rắn cắn (Ds 21,4-9). Dĩ nhiên, không thể đồng hóa hình ảnh con rắn ở đây với con rắn cám dỗ trong sách Sáng Thế (St 3,1-16). Sách Dân Số tường thuật rằng trong hành trình về với Đất Hứa, Dân Do Thái mất kiên nhẫn. Họ kêu trách Thiên Chúa và Mô-sê. Trong sa mạc, họ cho rằng đời sống của họ ở Ai-cập sung túc và đầy đủ hơn (Ds 11,4-6; Ds 21,5). Hậu quả là có nhiều người trong họ bị rắn cắn chết. Họ đã nhận ra tội lỗi của mình và xin Mô-sê cầu khẩn cùng Thiên Chúa cho họ. Thiên Chúa nhận lời Mô-sê và bảo ông làm một con rắn đồng và treo lên cây cột. Những ai bị rắn cắn mà nhìn lên rắn đồng thì được sống. Như vậy, bất tuân lệnh Chúa, họ bị rắn cắn chết, nhưng

nếu họ tin tưởng vào Chúa, thì chính con rắn biểu tượng sự chết đó lại trở thành dấu chỉ đem lại sự sống cho họ.

Trong Tân Ước, khi trò chuyện với Ni-cô-đê-mô về việc con người cần phải sinh lại bởi ơn trên, bởi nước và Thần Khí, thì mới có thể vui hưởng sự sống muôn đời, Đức Giê-su Ki-tô đã quảng diễn căn tính, đời sống và sứ mệnh của mình. Người nói về con rắn đã được đề cập trong sách Dân Số và xem đó như là hình ảnh tiên báo về Người: "Như ông Mô-sê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời" (Ga 3,14-15). Chúng ta có thể quảng diễn thêm rằng con rắn thứ nhất trong sách Sáng Thế, trên 'cây hiểu biết điều thiện, điều ác', là hình ảnh sự chết. Con rắn thứ hai trong sách Dân Số, được Mô-sê treo trên cây cột, là hình ảnh sự phục hồi thể xác. Còn Đức Giê-su Ki-tô, được treo trên cây thập giá, là hình ảnh sự sống. Với thập giá, Đức Giê-su Ki-tô đã dùng phương được hết sức đặc biệt, đó là dùng cái chết của Người trên thập giá để tiêu diệt sự chết, nhằm đem lại sự sống vĩnh cửu cho tất cả mọi người.

Trước khi chịu chết trên cây thập giá, chính Đức Giê-su Ki-tô đã vác cây thập giá đó. Hình ảnh Người vác cây thập giá và ngã xuống đất gọi lên trong chúng ta hình ảnh sa ngã của A-đam và E-và. Hình ảnh Người trần truồng trên cây thập giá gọi lên trong chúng ta hình ảnh của A-đam và E-và sau khi phạm tội, họ nhận ra mình trần truồng, không còn phẩm giá nữa, và cần đến lá che thân để 'giữ chút phẩm giá tối thiểu' của thân phận con người (St 3,7). Đức Giê-su Ki-tô bị lột áo ra hết, người không còn sở hữu gì nữa. Người bị tước đi tất cả, mất hết tất cả, để phục hồi phẩm giá con người cách trọn vẹn.

Với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành thánh giá. Do đó, thập giá là dấu chỉ sự chết, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ sự sống. Thập giá là dấu chỉ của sự thất bại, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ của sự chiến thắng. Thập giá là dấu chỉ của sự đớn đau, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ của sự chữa lành. Thập giá,



dấu chỉ của sự trừng phạt, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ của sự tha thứ. Thập giá, dấu chỉ của sự ghen ghét, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ của sự yêu thương. Thập giá là dấu chỉ của sự sợ hãi, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ của niềm tin vững chắc. Thập giá, dấu chỉ của vực thẳm sự chết, nhưng với Đức Giê-su Ki-tô, thập giá trở thành dấu chỉ của sự sống vĩnh cửu. Chúng ta có thể kể ra rất nhiều sự đối nghịch khác nữa để diễn tả nhãn quan của nhân loại về thập giá và chương trình của Thiên Chúa được thực hiện qua Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô.

Kinh nghiệm cho chúng ta biết rằng bản tính con người không thích thập giá, không thích hi sinh, không thích trút bỏ chính mình. Đặc biệt, trong thế giới hưởng thụ hôm nay, người ta muốn tránh thập giá càng nhiều càng hay, muốn xa thập giá càng nhiều càng tốt. Tuy nhiên, kinh nghiệm cũng cho chúng ta biết rằng không ai trong gia đình nhân loại có thể tự giải thoát mình khỏi các hình thức thập giá, bởi vì tất cả mọi người, dù muốn dù không, đều chung sống trong 'nền văn hóa A-đam và E-và', nền văn hóa bị ô nhiễm vì tội lỗi. Người ta có thể tránh được hình thức thập giá này, nhưng lại không thể tránh được các hình thức thập giá khác và hình thức thập giá cuối cùng là vực thẳm sự chết, thì không ai có thể tránh được.

Chúng ta biết rằng với Bí Tích Rửa Tội chúng ta được khỏi Tội Nguyên Tổ, tuy nhiên, hậu quả của Tội Nguyên Tổ vẫn còn đó. Con rắn cám dỗ A-đam và E-và vẫn còn đó. Thánh Phê-rô nhắc nhở các tín hữu: "Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé" (1 Pr 5,8). Nhiều người trong chúng ta than trách Dân Do Thái, vì họ đã vô ơn bội nghĩa với Thiên Chúa trong Cựu Ước và đã đối xử bất nhân với Đức Giê-su Ki-tô trong thời Tân Ước. Tuy nhiên, như Dân Do Thái xưa kia, mỗi người chúng ta ai cũng có kinh nghiệm về sự vô ơn bội nghĩa của mình đối với Thiên Chúa, với tha nhân, và đi ngược với Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô, ngược với những giá trị Tin Mừng mà Người loan báo (Pl 3,17-19).

Chúng ta hằng bị cám dỗ 'bỏ Đường Thập Giá' hoặc 'xuống khỏi thập giá' như các thượng tế, kinh sư, kỳ mục và nhiều người khác nói với Đức Giê-su Ki-tô khi Người chịu treo trên thập giá (Mt 27,39-44; Mc 15,29 -32; Lc 23,35). Đức Giê-su Ki-tô, trong thân phận con người, bị cám dỗ 'bỏ Đường Thập Giá' hoặc 'xuống khỏi thập giá', nhưng Người đã 'không sa chước cám dỗ', Người đã trung tín với chương trình của Thiên Chúa cho đến hơi thở cuối cùng. Nhiều người trong chúng ta muốn niềm vui mà không cần đau khổ, muốn tình yêu mà không cần hi sinh, muốn phục sinh mà không cần thập giá, muốn sự sống mà không cần phải chết, muốn về với Thiên Chúa mà không cần đi Đường Thập Giá.

Trong bài Giảng Lễ tại Casa Santa Marta (11-11-2016), Đức Thánh Cha Phan-xi-cô nói về những người ngộ đạo thời hiện đại (contemporary gnostics) rằng họ ưa thích "một Thiên Chúa mà không có Đức Ki-tô, một Đức Ki-tô mà không có Giáo Hội, một Giáo Hội mà không có các tín hữu". Theo dòng tư tưởng của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô, chúng ta có thể nói rằng trong thế giới hôm nay vẫn còn đó những người ưa thích một Đức Giê-su Ki-tô xuống thế làm người mà không chịu đau khổ, một Đức Giê-su Ki-tô chịu đau khổ mà không chịu treo trên thập giá, một Đức Giê-su Ki-tô chịu treo trên thập giá mà

không phải chết. Tất cả một lời, họ muốn một Đức Giê-su Ki-tô toàn năng, toàn thiện đến với con người, không qua Đường Thập Giá mà vẫn đạt tới sự sống bất diệt, để rồi họ cũng được hưởng sự sống đó theo cách thức như vậy.

Cách đây gần 2000 năm, trong thư thứ nhất gửi tín hữu ở Cô-rin-tô, thánh Phao-lô viết rằng: "Trong khi người Do Thái đòi hỏi những điều thiêng dấu lạ, còn người Hy-lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan, thì chúng tôi lại rao giảng một Đấng Ki-tô bị đóng đinh, điều mà người Do Thái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ. Nhưng đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi, dù là Do Thái hay Hy-lạp, Đấng ấy chính là Đức Ki-tô, sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa. Vì cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người" (1 Cr 22-25). Với thánh Phao-lô, thập giá trở thành biểu tượng của sự nghịch lý từ khi Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa, cúi xuống vác lấy và chịu đóng đinh trên đó. Cũng từ đó, thập giá trở thành thánh giá, biểu tượng của niềm tin, hy vọng và vinh thắng đối với những ai là môn đệ và tông đồ của Đức Giê-su Ki-tô qua mọi thời đại. Kinh nghiệm về Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô mà thánh Phao-lô có được cũng là kinh nghiệm của Giáo Hội, của mỗi người chúng ta và tất cả mọi người trong gia đình nhân loại.





Đức Giê-su Ki-tô đã chọn Đường Thập Giá để đem lại sự sống cho con người. Đường của Người ngược với đường của A-đam và E-và, vì đường của Nguyên Tổ dẫn đến sự chết. Chiêm ngắm Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô cho phép chúng ta cảm nghiệm được chương trình kỳ diệu của Thiên Chúa đối với con người. Thiên Chúa đã không chọn đi con đường nào khác để đến với con người ngoài Đường Thập Giá. Như vậy, Đường Thập Giá phải là đường có ý nghĩa nhất.

Nếu chúng ta tin tưởng rằng Đức Giê-su Ki-tô đã đau khổ, chịu nạn, chịu chết vì chúng ta, thì chúng ta cũng tin tưởng rằng tình yêu của Thiên Chúa luôn bao phủ chúng ta. Đồng thời, chúng ta không bao giờ thất vọng cho dù chúng ta phải đương đầu với muôn vàn thử thách và ngay cả vực thẳm sự chết. Chúng ta đau khổ ư? Đức Giê-su Ki-tô đang đau khổ với chúng ta. Chúng ta buồn sầu ư? Đức Giê-su Ki-tô đang đồng hành với chúng ta. Chúng ta cô đơn ư? Đức Giê-su Ki-tô luôn bên cạnh chúng ta. Chúng ta chán nản ư? Đức Giê-su Ki-tô luôn là nguồn trợ lực của chúng ta.

Trong sứ mệnh rao giảng Tin Mừng, Đức Giê-su Ki-tô mời gọi mọi người: "Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng" (Mt 11,28). Trên đường dương thế, Đức Giê-su Ki-tô vẫn luôn đồng hành với mỗi người chúng ta trong mỗi giây phút của cuộc đời. Người vẫn đồng hành để chia

sẻ và nâng đỡ chúng ta. Vấn đề của mỗi người chúng ta là ý thức sự hiện diện và hoạt động của Người trong đời sống mình, nhất là những lúc chúng ta phải đối diện với 'gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo' (Rm 8,35). Với Đức Giê-su Ki-tô, chúng ta sẽ vượt qua tất cả. Bóng tối cuộc đời phai mờ khi bình minh Đức Giê-su Ki-tô tỏa rạng.

Chúng ta đi Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô khi chúng ta dâng đau khổ của chúng ta cho Người. Chúng ta đi Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô khi chúng ta biết cảm thông với những đau khổ của người khác. Chúng ta đi Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô khi chúng ta trung tín với ơn gọi Ki-tô hữu của mình giữa những bấp bênh của cuộc sống hằng ngày. Chúng ta đi Đường Thập Giá khi chúng ta cố gắng sống đời công chính, thánh thiện giữa muôn hình thức cạm bẫy ở thế gian này. Chúng ta đi Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô khi chúng ta sống trong tinh thần biết ơn Chúa, biết ơn người trong mọi hoàn cảnh của đời mình, nhất là những lúc chúng ta phải đối diện với muôn hình thức đau khổ, khó khăn.

Đức Giê-su Ki-tô đã đi Đường Thập Giá và Người mời gọi mỗi người chúng ta cũng hãy đi trên Đường đó. Thánh ký Mác-cô cho chúng ta biết rằng trong sứ vụ rao giảng Tin Mừng, khi căn tính của Người là 'Đấng Ki-tô' được biểu lộ, Người nói với các môn đệ về Đường Thập Giá của mình: "Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng kinh sư loại bỏ, bị giết chết và sau ba ngày, sống lại" (Mc 8,31). Đồng thời, Người mời gọi họ: "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy. Vì được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì người ta nào có lợi gì?" (Mc 8,34-36).

Chương trình của Thiên Chúa qua Biến Cố Đức Giê-su Ki-tô, qua Đường Thập Giá luôn là mẫu nhiệm khôn dò khôn thấu. Chương trình này vượt quá sự nhận thức của con người. Do đó, Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô vẫn mãi

Mục Vụ Gia Đình

mãi là 'đường điên rồ' đối với ai coi sức mạnh vật chất, sức mạnh thể lý hay sức mạnh tri thức như là khí cụ toàn năng để thiết lập các tương quan, để tiếp cận vạn vật, để hoàn thiện chính mình. Đường Thập Giá của Đức Giê-su Ki-tô vẫn mãi mãi là 'đường ô nhục' đối với những ai đề cao chủ nghĩa hưởng thụ, chủ nghĩa khoái lạc và tôn thờ những vị thần không đụng chạm hay ném trái bất cứ hình thức đau khổ nào của con người.

Hôm nay, Đức Giê-su Ki-tô đang mời gọi mỗi người chúng ta hãy đi Đường Thập Giá với Người. Đường Thập Giá là đường hi sinh, quên mình, từ bỏ, hy vọng, tín thác. Đường Thập Giá

luôn luôn là đường chân thật hay nói đúng hơn, Đường Thập Giá là 'Đường Duy Nhất Chân Thật'. Đức Giê-su Ki-tô đã đi Đường Thập Giá để đến với thế giới thụ tạo, đến với chúng ta. Do đó, chúng ta đừng chọn đường theo ý riêng mình nữa. Chúng ta hãy đi theo Đường Thập Giá của Người và phản chiếu ánh sáng của Đường này trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống mình.

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

*Chủ Tịch Ủy Ban Mục Vụ Giới Trẻ và
Thiếu Nhi / HĐGMVN*

Phong Tỏa (trong nạn dịch Covid- 19)

(Dịch từ bài thơ Lockdown của Linh mục Richard Hendrick người Ireland)

Có sợ hãi đây.
Có cách ly đây.
Có hốt hoảng tích trữ đây.
Có nhiễm bệnh đây.
Thậm chí, có tử vong đây.
Nhưng,
nghe nói ở Vũ Hán, sau nhiều năm sống
trong tiếng ồn,
nay lại được nghe tiếng chim ca,
sau mấy tuần yên ả,
bầu trời giờ đây chẳng còn khói đen dày đặc,
nhưng xanh và trong.
Nghe nói trên những con phố của Assisi,
người ta hát cho nhau nghe,
hát vang qua những quảng trường
vắng bóng người,
và người ta cứ để cửa sổ nhà mình luôn mở,
để những ai phải sống lẻ loi
nghe được âm thanh của những gia đình
xung quanh.
Nghe nói một khách sạn ở miền tây Ireland
đang tặng và chuyển đồ ăn miễn phí
cho những ai không thể ra khỏi nhà.
Hôm nay, một chị phụ nữ tôi quen biết
đang bận phát cho bà con lối xóm tờ rơi,
trên có ghi số điện thoại của chị,

để người già có thể gọi ai đó khi cần.
Cũng hôm nay,
các nhà thờ và hội đường, đền thờ
và chùa chiền
đang sửa soạn chỗ cư ngụ cho những người
vô gia cư, bệnh tật, kiệt sức.
Khắp thế giới, người ta đang sống chậm lại
và trầm tư.
Khắp thế giới, người ta đang nhìn người
láng giềng bằng ánh mắt mới.
Khắp thế giới, người ta đang bình tĩnh trước
một thực tại mới.
Họ biết mình thực sự mạnh đến đâu,
biết mình thực sự bất lực đến cỡ nào,
và biết đâu là điều thực sự quan trọng,
để rồi sống yêu thương.
Vậy chúng ta hãy cầu nguyện và nhớ rằng
Có sợ hãi đây
nhưng không cần phải hận thù.
Có cách ly đây
nhưng không cần phải khép mình cô độc.
Có hốt hoảng tích trữ đây
nhưng không cần phải bần tiện.
Có nhiễm bệnh đây
nhưng không cần phải mang một tâm hồn
bệnh tật.
Thậm chí có tử vong đây,
Nhưng lúc nào tình yêu cũng được tái sinh.
Hãy tỉnh thức để lựa chọn xem giờ đây
bạn phải sống thế nào.
Hôm nay, hãy hít thở đi.

Và hãy lắng nghe mà xem,
 đằng sau những ồn ào vì hoảng loạn của bạn,
 chim lại đang hát,
 bầu trời trong xanh,
 mùa xuân đang đến,
 và chúng ta luôn được bao bọc bởi Tình Yêu.
 Hãy mở những cửa sổ của tâm hồn bạn,
 và dấu lúc này bạn không thể
 tiếp xúc với ai qua quảng trường vắng bóng
 người, nhưng cứ hát lên nhé.

*Bản viết nguyên bản bằng tiếng Anh hay hơn
 dù bản dịch rất thoát*

Lockdown by Brother Richard:

Yes there is fear.
 Yes there is isolation.
 Yes there is panic buying.
 Yes there is sickness.
 Yes there is even death.
 But,
 They say that in Wuhan after so many years
 of noise
 You can hear the birds again.
 They say that after just a few weeks of quiet
 The sky is no longer thick with fumes
 But blue and grey and clear.
 They say that in the streets of Assisi
 People are singing to each other
 across the empty squares,
 keeping their windows open
 so that those who are alone
 may hear the sounds of family around them.
 They say that a hotel in the West of Ireland
 Is offering free meals and delivery
 to the housebound.
 Today a young woman I know
 is busy spreading fliers with her number
 through the neighbourhood
 So that the elders may have someone
 to call on.
 Today Churches, Synagogues,
 Mosques and Temples
 are preparing to welcome

and shelter the homeless, the sick, the weary
 All over the world people are slowing down
 and reflecting
 All over the world people are looking at
 their neighbours in a new way
 All over the world people are waking up
 to a new reality
 To how big we really are.
 To how little control we really have.
 To what really matters.
 To Love.
 So we pray and we remember that
 Yes there is fear.
 But there does not have to be hate.
 Yes there is isolation.
 But there does not have to be loneliness.
 Yes there is panic buying.
 But there does not have to be meanness.
 Yes there is sickness.
 But there does not have to be disease
 of the soul
 Yes there is even death.
 But there can always be a rebirth of love.
 Wake to the choices you make as
 to how to live now.
 Today, breathe.
 Listen, behind the factory noises of your panic
 The birds are singing again
 The sky is clearing,
 Spring is coming,
 And we are always encompassed by Love.
 Open the windows of your soul
 And though you may not be able
 to touch across the empty square,
 Sing



THÔNG BÁO

Lời nguyện trong cơn dịch bệnh

Đây là lời nguyện chính thức của Hội đồng Giám mục Việt Nam để cầu nguyện trong cơn dịch bệnh Covid-19.



Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi toàn năng chúng con đang họp nhau cầu nguyện, tha thiết nài xin cho cơn dịch bệnh mau chấm dứt.

Lạy Chúa Cha giàu lòng thương xót xin nhìn đến nỗi thống khổ của đoàn con trên khắp thế giới, đặc biệt tại những nơi dịch bệnh đang hoành hành.

Xin củng cố đức tin của chúng con, cho chúng con hoàn toàn tin thác vào tình yêu quan phòng của Cha. Lạy Chúa Giêsu là Đấng cứu độ duy nhất, là vị lương y đầy quyền năng và lòng thương xót, xin thương cho các bệnh nhân sớm được chữa lành, và an ủi các gia đình đang gặp khó khăn thử thách.

Xin cho lời chúng con khiêm tốn cầu nguyện, được chạm tới trái tim nhân lành của Chúa, xin giảm bớt gánh nặng khổ đau,

và cho chúng con cảm nhận được bàn tay Chúa

đang ân cần nâng đỡ chúng con.

Lạy Chúa Thánh Thần là nguồn sức mạnh tình yêu,

xin soi sáng các vị hữu trách và những người có khả năng, giúp họ sớm tìm ra phương thuốc chữa trị dịch bệnh,

xin ban cho các bác sĩ và nhân viên y tế sức mạnh của tình thương

và lòng nhiệt thành quảng đại,

luôn tận tâm tận lực phục vụ các bệnh nhân.

Chúng con xin trao vào đôi tay tử mẫu của Mẹ Maria,

những lời khẩn nguyện trong cơn đại nạn, nhờ lời Đức Mẹ chuyển cầu,

xin Chúa nhận lời chúng con. Amen

Bà Rịa, ngày 17-02-2020

Đã ký

+ Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn
Chủ tịch Ủy Ban Phụng Tự / HĐGMVN

Vatican hướng dẫn cử hành Phục sinh trong thời gian đại dịch

Ngày 20/03 vừa qua, Bộ Phụng tự và Kỷ luật bí tích đã đưa ra các hướng dẫn cho các giám mục và linh mục về việc cử hành Tuần Thánh, Tam Nhật Vượt Qua và phụng vụ lễ Phục sinh trong thời gian đại dịch virus corona.

Bộ Phụng tự đã công bố tài liệu “những hướng dẫn chung”, được ký bởi Đức Hồng y Tổng trưởng Robert Sarah và Đức Tổng giám mục Tổng Thư ký Arthur Roche, sau khi nhận được các câu hỏi từ một số giám mục. Tài liệu này chỉ được sử dụng trong năm 2020, chứ không được sử dụng trong tương lai.

Tài liệu của Bộ Phụng tự khuyên các giám mục hoãn lại các cử hành phụng vụ có thể hoãn và cũng đưa ra các chỉ dẫn cho những cử hành không thể hoãn lại, ví dụ như lễ Phục sinh, tại những nơi mà các cử hành phụng vụ có giáo dân bị đình chỉ.

Bộ Phụng tự xác định: “Phục sinh là trung tâm của toàn thể năm phụng vụ và không chỉ đơn giản là một ngày lễ như những ngày lễ khác. Và Tam Nhật Vượt Qua không thể được dời đến một thời điểm khác.” Tài liệu của Bộ nói rằng các giám mục có thẩm quyền dời lễ Truyền Dầu sang một ngày khác.

Cụ thể, tài liệu hướng dẫn rằng Thánh lễ Tiệc

Ly chiều thứ Năm Tuần Thánh có thể được cử hành tại các nhà thờ giáo xứ, không có giáo dân tham dự; không có nghi thức rửa chân và kiệu Thánh Thể; Thánh Thể sẽ được giữ trong Nhà Tạm.

Vào Thứ Sáu Tuần Thánh, có thể cử hành Nghi thức Thương khó, không có giáo dân tham dự. Lời nguyện cộng đoàn nên bao gồm lời cầu nguyện cho bệnh nhân, người qua đời và những người cảm thấy bị lạc hướng và thất vọng.

Về lễ Vọng Phục sinh, chỉ được cử hành tại các nhà thờ chính toà và nhà thờ giáo xứ, nơi mà vị có trách nhiệm xác nhận là có thể; bỏ việc làm phép lửa và rước nến Phục sinh; dự trù là chỉ có lập lại lời tuyên hứa khi lãnh nhận bí tích rửa tội.

Các cuộc rước Tuần Thánh và các việc đạo đức bình dân thường được thực hành trong Tuần Thánh và Tam Nhật Vượt Qua có thể được Đức giám mục giáo phận dời sang ngày khác trong năm, ví dụ như 14 và 15/09.

Tài liệu cũng khuyên thông báo thời gian cử hành phụng vụ cho giáo dân để họ có thể hiệp thông trong cầu nguyện tại nhà của họ. Tài liệu cũng hướng dẫn rằng truyền phát trực tiếp các buổi cử hành là điều hữu ích. (ACI 20/03/2020)

Nguồn: Vatican News Tiếng Việt

Hồng Thủy - Vatican



Dịch bệnh covid-19 và lòng mến Kitô giáo

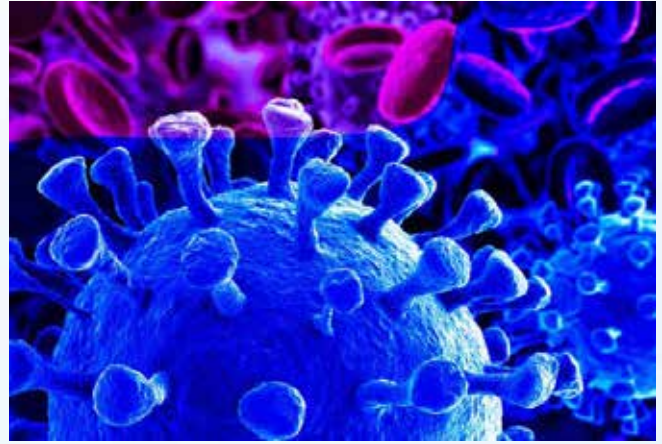
Theo tin báo chí hôm Chúa nhật 22-3 cho hay số người chết do nCoV tiếp tục tăng mạnh ở châu Âu, nâng số ca tử vong trên toàn cầu lên 13.000, trong số 304.622 ca nhiễm. Hiện nay Covid-19 đã xuất hiện ở 188 quốc gia và vùng lãnh thổ. Mỹ đã vượt qua Đức, trở thành vùng dịch lớn thứ tư thế giới, sau Trung Quốc đại lục, Italy và Tây Ban Nha. Số ca tử vong ở châu Âu tiếp tục tăng mạnh, vượt 7.000.

Riêng Italy, vùng dịch lớn nhất châu Âu và lớn thứ hai thế giới, ghi nhận 53.578 ca nhiễm và 4.825 người tử vong. Tỷ lệ tử vong tương đương 9%, cao hơn gấp đôi tỷ lệ trung bình toàn cầu 4,2%, một phần do đất nước này có dân số già nhất châu Âu. [1]

Có thể nói hiện nay không ai là không sợ hãi khi nghe nói đến virus corona. Nó lan nhanh, biến hóa khôn lường, hạ gục hầu hết những người nó xâm nhập. Số người nhiễm, người chết gia tăng từng giờ, từng ngày. Có nhiều nơi người chết như rạ! Bệnh viện không đủ chỗ, thầy và thuốc không đủ cho bệnh nhân, thiết bị và phương tiện điều trị thiếu hụt, thậm chí như ở bên Ý, bác sĩ buộc lòng phải “chọn” bệnh nhân điều trị chứ không phải ai cũng như ai.

Một dấu hiệu đặc trưng nhất mà ai cũng nhận ra, đó là khắp mọi nơi, khi ra đường hay ở những nơi công cộng hầu hết mọi người đeo khẩu trang như muốn nói lên một điều là chúng ta đang phải đối đầu với một thảm họa khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại và con người đã và đang làm hết sức mình để có thể khống chế sự lan tràn của dịch bệnh nguy hại này.

Trong lúc có nhiều người từng giây từng phút đang phải vật lộn với tử thần vì nhiễm phải virus corona, trong lúc cũng có nhiều gia đình phải tích trữ lương thực thực phẩm để dự phòng khi phải cách ly, trong khi nhiều gia đình phải co cụm lại để tránh dịch...thì cũng có những người sẵn sàng từ bỏ tất cả để ra đi dấn thân vì sự sống của người khác.



Được biết, trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, y bác sĩ khắp thế giới đang lan truyền thông điệp “We stay at work for you. Please stay at home for us”, nghĩa là “Chúng tôi đi làm vì bạn. Xin hãy ở nhà vì chúng tôi”.

Những câu chuyện đã và đang xảy ra bên nước Ý khiến chúng ta xúc động và ngưỡng mộ vô cùng. Đó là những ca nhiễm và những cái “chết vì yêu” của các giám mục, linh mục, nữ tu, giáo dân, đã hy sinh, chấp nhận sống chung với dịch để phục vụ người khác theo khuôn mẫu lòng mến của Chúa Ki-tô, “Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu mình” (Ga 15, 13).

Lòng mến chiến thắng tất cả

Ngạn ngữ La-tinh có câu “Amor vincit omnia”, nghĩa là lòng yêu mến/ tình yêu chiến thắng tất cả. Thánh sử Gio-an đã nhấn mạnh về cách thức mà Chúa Giê-su đã yêu thương nhân loại: “Ngài yêu thương họ đến cùng” (Ga 13, 1). Yêu đến hơi thở cuối cùng, yêu đến nỗi chấp nhận hủy mình ra không, yêu mà không còn giữ lại cái gì cho mình kể cả mạng sống, yêu tuyệt đối và tận cùng...không có tình yêu nào lớn hơn!

Khi dịch Covid-19 xảy ra, rất nhiều người trong chúng ta hoảng sợ, chạy trốn vì nó quá kinh khủng, nó lây lan rất nhanh, từ người qua người và tỷ lệ tử vong cao. Tuy nhiên không phải ai cũng lo sợ và chạy trốn nó. Trong lịch sử Hội thánh Công giáo, có những vị thánh nhận biết

trước tiên cách sống sót qua đại dịch và hơn thế nữa, họ còn biết cách biến đại dịch thành dịp để phục vụ Thiên Chúa và anh em đồng loại.

Chẳng hạn, trong thời dịch hạch Cyprian thế kỷ thứ 3 (kinh hoàng với 5.000 người bị chết một ngày ở Roma), các báo cáo cho thấy các Ki-tô hữu đã chạy đi cứu giúp những người đau khổ, mong muốn chăm sóc họ với bất cứ giá nào. Tại Alexandria (nơi hai phần ba dân số bị chết vì bệnh dịch này), thánh Dionysius đã viết về các Kitô hữu: “Không sợ nguy hiểm, họ lãnh trách nhiệm chăm sóc các bệnh nhân, giúp đỡ mọi nhu cầu của họ và phục vụ trong Chúa Kitô và ra đi với họ trong hạnh phúc thanh thản; vì họ đã bị lây nhiễm bởi những người khác mắc bệnh, tự mình gánh lấy bệnh tật của những người thân cận và vui vẻ chấp nhận nỗi đau của họ”.

Trên thực tế, rất nhiều Ki-tô hữu đã chết khi chăm sóc người bệnh ở Alexandria, nhóm các anh hùng vô danh đã được dành riêng một ngày lễ (28 tháng 2) và được tôn sùng như là các vị tử đạo.

Một trường hợp khác. Thánh Charles Borromeo (1538-1584) là một Hồng y khi nạn đói và dịch hạch tấn công Milan. Mặc dù hầu hết các quý tộc chạy trốn khỏi thành phố, đức Hồng y Borromeo đã quy tụ các tu sĩ ở lại để nuôi và chăm sóc cho những người đói và bệnh tật. Họ nuôi sống hơn 60.000 người mỗi ngày, nguồn lương thực phần lớn do đức Hồng y chu cấp. Ngài cũng đích thân đến thăm những người mắc bệnh dịch hạch và tắm rửa vết loét cho họ, ngài cũng đã viết di chúc lần đầu tiên và đã chuẩn bị cho cái chết. Nhưng đức Hồng y tốt bụng đã được sống sót,



sống thêm sáu năm sau cái gọi là “Bệnh dịch hạch thời thánh Charles Borromeo”. [2]

Đó là chuyện ngày xưa. Còn thời nay, thời của dịch Covid-19 thì sao?

Tại Ý, giáo phận Bergamo đối diện với cái chết của các linh mục và giáo dân. [3]

Tại Bergamo (Ý), vùng bị nhiễm coronavirus nặng nhất, trong một tuần giáo phận đã mất 6 linh mục và 14 linh mục khác phải nhập viện. Một dấu hiệu mà theo giám mục Beschi, “Chúng ta không tách rời cộng đoàn chúng ta ngay cả trong cái chết”.

Linh mục Giancarlo Nava, 71 tuổi là người dày dạn, ngài đã từng đi truyền giáo ở Cameroun, sau đó là ở Paraguay nơi ngài bị đe dọa giết vì tố cáo các chính trị gia tham nhũng, buôn bán ma túy và vũ khí. Bị bệnh và mệt mỏi, cha về giáo phận Bergamo (miền bắc nước Ý) của mình để nghỉ một thời gian. Trước khi đi, cha viết cho giáo dân Paraguay của mình một bức thư đau lòng, cha mong trở về “để chết trên miếng đất thân yêu này, giữa giáo dân của tôi”. Nhưng Coronavirus đã không cho cha thực hiện giấc mơ này. Ngày thứ bảy 14-3 vừa qua, cha Giancarlo qua đời ở bệnh viện Sondalo, một thành phố nhỏ ở rặng núi Alpes, gần Adda.

Cùng ngày, linh mục Giosuè Torquati, 81 tuổi cũng qua đời sau một đời làm việc tông đồ, ảo thuật gia trong các trường học, nhà hưu dưỡng và bệnh viện, cha chỉ có một mối quan tâm: đem niềm vui và nụ cười đến cho những người chung quanh mình. Tối hôm sau đến lượt cha Giuseppe Berardelli, 72 tuổi chỉ cái chết vài giờ sau cha Silvano Tortori, 59 tuổi, cha phó của một giáo xứ vùng ngoại ô Bergamo. Giáo dân nhớ về cha, “một người tốt, luôn phục vụ cộng đoàn”.

Chúa nhật trước, linh mục Mariano Carrara, 72 tuổi, cha xứ ở Urgnano, vùng ngoại ô phía nam Bergamo đã chính thức mở màn cho con số rừng rợn. Dù đã bệnh và yếu một thời gian, cha không muốn hạn chế công việc phục vụ cộng đoàn của mình. Bệnh, cha vào bệnh viện và thử nghiệm là dương tính, vài ngày sau cha qua đời.

Trong vòng một tuần, giáo phận Bergamo mất 6 linh mục, dấu hiệu cho thấy Giáo hội cũng



không thoát được căn bệnh này. Đức Giám mục Francesco Beschi, giáo phận Bergamo cho biết: “Con số các linh mục đã qua đời trong tuần này và các linh mục nhập viện thật là cao”, 14 linh mục đang được điều trị ở bệnh viện vì Covid-19. Ngài nói trên đài InBlu của Tòa Giám mục Ý: “Chúng ta không tách rời cộng đoàn chúng ta ngay cả trong cái chết”.

Ngoài ra, tin cũng cho hay hôm thứ sáu 20-3, khu vực Lazio của Ý đã thông báo rằng 59 nữ tu thuộc hai tu viện ở Roma đã được xét nghiệm dương tính với coronavirus, đã làm dấy lên lo ngại về việc virus có thể lây lan nhanh như thế nào trong các cộng đoàn dòng tu.

Trong số các nữ tu có kết quả xét nghiệm dương tính, 40 nữ tu thuộc tu viện dòng Tiểu Muội thánh Camillô ở Grottaferrata, ngoại ô Roma, và 19 nữ tu đến từ tu viện dòng thánh Phao-lô ở Roma, hiện có tất cả 21 Nữ tu.

Tu viện San Camillo đặc biệt quan tâm chăm sóc đến các sinh viên trẻ và các nữ tu lớn tuổi, làm gia tăng mối lo ngại về sự sống sót của 40 nữ tu được chẩn đoán nhiễm coronavirus, vì độ tuổi trung bình của những người qua đời ở Ý là 79,5, thấp hơn so với tuổi trung bình của nhiều tu viện và cộng đồng dòng tu ở châu Âu.

Tại VN, thời gian qua, dư luận, báo chí và mạng xã hội cũng quan tâm đến trường hợp một linh mục trẻ tình nguyện đi vào “lòng dịch” ở Sơn Lôi, tỉnh Vĩnh Phúc. Tin cho hay, sau những ngày thảo luận cùng chính quyền của tỉnh Vĩnh Phúc về đời sống tôn giáo của hai họ đạo Ngọc Bảo, Bá Cầu - Gx Hữu Bằng - Gp Bắc Ninh đang nằm trong tâm của đại dịch Corona, đang

bị phong tỏa nội bắt xuất, ngoại bắt nhập. Là một cha xứ nên phải lo phần hồn, các bí tích, nhất là những bí tích sau cùng của đời một người. Nhờ sự can thiệp của Đức cha Cosma Hoàng Văn Đạt, vào lúc 16g00 ngày 16-02-2020, một linh mục trẻ đã tự nguyện hy sinh xông vào chính tâm đại dịch để phục vụ mọi người. Đó là linh mục Giu-se Hoàng Trọng Hữu, sinh năm 1985 tại giáo xứ Lai Tê, giáo phận Bắc Ninh. Ngài chịu chức vào tháng 6 năm 2019.

Những gương sáng về sự hy sinh quên mình phục vụ bất chấp sự nguy hiểm tột cùng của virus corona thì rất nhiều không sao kể hết. Bên cạnh những người mà chúng ta biết được, còn có rất nhiều tấm gương khác, đó là những người sống âm thầm, phục vụ âm thầm và chết âm thầm.

Quả thực, lòng mến đã không bị “cách ly” bởi dịch bệnh, như lời thánh Phao-lô đã quả quyết: “Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?” (Rm 8, 35).

Lòng mến thay đổi tư duy sống đạo

Khi nói đến sống đạo, chúng ta thường liên tưởng đến đức tin. Tuy nhiên đức tin của chúng ta không phải là kho báu chôn giấu dưới đất, trái lại nó như một sức sống vươn lên phát triển thành nhiều hoa trái. Đức tin chân chính dẫn tới việc làm sung mãn. Việc làm đó chính là hoa quả của đức mến.

Còn nhớ, khi dịch bệnh vừa xảy ra, ĐTC Phan-xi-cô đã lên tiếng an ủi các bệnh nhân, các người đã qua đời và gia đình họ. Ngài kêu gọi mọi người cầu nguyện cho dịch bệnh mau qua và con người thoát khỏi đau khổ, bệnh tật. Ngoài ra, Vatican cũng gửi ngay 700 ngàn khẩu trang sang hỗ trợ cho vùng dịch bên Trung Quốc.

Trong lúc đó, các giáo phận bên Hồng Kông, Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản quyết định dừng thánh lễ để tránh lây lan do quy tụ đông người.

Sau này, khi dịch Covid-19 lan nhanh chóng sang các nước Châu Âu và Châu Mỹ, Hội thánh địa phương tại các nơi này cũng tiến hành ngay việc đóng cửa nhà thờ, dừng mọi sinh hoạt phụng

vụ, thay vào đó giáo quyền khuyên giáo dân ở nhà cầu nguyện, dự thánh lễ trực tuyến, rước lễ thiêng liêng. Ngay tại nước Ý cũng ngưng mọi thánh lễ, ĐTC Phan-xi-cô cho livestream thánh lễ hàng ngày để mọi người hiệp thông.

Khi dịch bệnh xảy ra với mức độ đại dịch toàn cầu, thì nhiều Hội thánh địa phương đã có những biện pháp phòng chống dịch rất cụ thể, căn cứ theo những hướng dẫn của các tổ chức quốc tế và các chính phủ sở tại.

Tuy nhiên, tác giả David Wanat trong bài viết “Về những lời phê bình khi Giáo hội đóng cửa nhà thờ vì Covid-19”, cho rằng một số người Công giáo tỏ ra không đồng tình với các Đức Giám mục hoặc Đức Giáo hoàng về những hạn chế đối với các thánh lễ công cộng. Thực chất, những người ấy đang hành xử theo cách ích kỷ, họ đòi Giáo hội thích nghi với cách sống mà họ muốn, mặc dù điều đó có thể gây hại cho chính họ và những người khác.

Họ cho rằng, trong các thế kỷ trước đây, Giáo hội đã không đình chỉ các thánh lễ công cộng và đã không đóng cửa các nhà thờ. Do đó, Giáo hội ngày nay không nên đóng cửa các nhà thờ và hạn chế các cử hành công cộng. Họ nhấn mạnh sự chú ý đến thực tế là chỉ có vài ngàn người đã chết.

Tất nhiên, việc tuân thủ điều răn giữ ngày Chúa nhật là điều quan trọng. Nhưng trong một tình huống nghiêm trọng, một giám mục có thể thực hiện một chính sách phù hợp với nhu cầu của giáo phận mình, đến mức độ miễn chuẩn cho mọi người nghĩa vụ tham dự thánh lễ. Chúng ta vẫn có nghĩa vụ phải giữ ngày Chúa nhật. Nhưng



chúng ta không được gây nguy hiểm cho người khác khi làm như vậy.

Thật đúng là Covid-19 đã không giết chết nhiều người như nhiều bệnh khác. Nhưng sẽ là sai khi lập luận rằng, vì thế, chúng ta không cần phải làm gì khác. Covid-19 lây lan nhanh hơn cúm và có thể lây lan từ mọi người trước khi họ có triệu chứng. Nếu bạn đi lễ và không biết bạn bị nhiễm bệnh, bạn có thể truyền vi-rút cho người khác. Sau đó, họ đi về nhà và lây lan cho gia đình trước khi phát hiện ra các triệu chứng trong chính họ.

Chúng ta cần thực hành thận trọng. Chúng ta cũng phải nhận ra rằng các Đức Giám mục của chúng ta có thẩm quyền đóng cửa các nhà thờ và đình chỉ các thánh lễ công cộng vì phúc lợi của dân chúng thuộc quyền cai quản của các ngài. Chắc chắn, chúng ta vẫn phải giữ ngày Chúa nhật linh thiêng, ngay cả khi chúng ta không thể tham dự thánh lễ. Chúng ta có Kinh Thánh, kinh Mân Côi, Phụng vụ giờ kinh, thánh lễ truyền hình và các cách khác để thờ phượng cho đến khi chúng ta thoát khỏi đại dịch này và có thể lại tham dự thánh lễ tại nhà thờ. [5]

Thánh Phao-lô đã nhấn mạnh: “Yêu thương là chu toàn Lễ Luật” (Rm 13, 10). Nhiều người lo lắng bối rối vì do tình hình dịch bệnh nguy hiểm, không được đến nhà thờ dâng lễ đọc kinh, không được dự tĩnh tâm mùa Chay, không được tụ họp để học hỏi, chia sẻ, không được sinh hoạt nhóm để làm từ thiện, nói chung là không được thoải mái “giữ đạo” như bình thường.

Nếu vì lý do để bảo vệ sức khỏe cộng đồng mà chúng ta phải ở nhà không đến nhà thờ đọc kinh dâng lễ hoặc cử hành các nghi thức phụng vụ, thì đó là vì lòng mến, vì Chúa mà tôi yêu thương người ta. Lúc này, chúng ta cần phân định rõ luật có là vì con người, giữ luật vì lòng mến, luật giúp ta gặp gỡ Thiên Chúa trong anh em. Thánh Au-gus-ti-nô đã nói: “Hãy yêu mến đi, rồi muốn làm gì thì làm”. Điều đó cho thấy lòng mến làm động lực và chi phối mọi hành động của ta, kể cả việc giữ đạo, hành đạo.

Tiến sĩ Leonard J. DeLorenzo trong bài “Không được đi dự lễ vì covid-19: một hy sinh lớn lao của người Công giáo Mỹ” đã viết như sau: [6]



Rất may là cho đến lúc này ở Việt Nam, những giáo dân khỏe mạnh vẫn có thể đi tham dự thánh lễ, cho dù phải đeo khẩu trang, phải ngồi xa nhau... Nhưng ở Mỹ hiện nay thì khác. Covid-19 bùng phát cách đáng sợ: trách nhiệm của người Mỹ là phải ở nhà và hy sinh không tham dự thánh lễ. Đây là sự mất mát đáng buồn nhất cho các tín hữu Công giáo Mỹ. Đây cũng là cái giá họ phải trả để có thể chu toàn trách nhiệm đối với nhau.

Khi tôi nghe biết vị giám mục của chúng tôi ra quyết định miễn chuẩn thánh lễ Chúa nhật, tôi đã rất lo lắng. Đó không phải là nỗi lo về con virus, mà lo rằng, chỉ vài ngày nữa thôi, tôi sẽ phải lựa chọn có nên đi dự lễ với gia đình nữa hay không. Đây là một tình huống lý tưởng cho người Công giáo phạm tội: Chúng ta có thể đi dự lễ, vậy mà lại không đi. Nhưng không thể biết chắc được con virus đang có ở đây hay không, và nó đang ẩn mình như thế nào, nên tất nhiên tôi phải lo lắng cho vợ con của tôi, và lo lắng cho chính bản thân mình nữa.

Cuối cùng tôi đã quyết định rõ ràng rằng sẽ không dự lễ Chúa nhật ở giáo xứ, không phải vì nghĩ đến gia đình, nhưng chính là vì nghĩ đến những người như vị giáo dân lớn tuổi kia. Chúng ta có thể là những người mang mầm bệnh- tôi có thể là người mang mầm bệnh- và đặt những người xung quanh vào tình trạng nguy hiểm khi đến với đám đông.

Đó là một suy nghĩ nghiêm túc. Đó cũng là một suy nghĩ mang xã hội tính. Đây là một thách đố lớn cho hầu hết chúng ta trong cơn đại dịch: nghĩ đến tập thể thay vì chỉ nghĩ đến cá nhân

mình. Tôi có thể đi dự lễ hoặc muốn đi dự lễ, nhưng tôi sẽ phải chịu trách nhiệm, không chỉ vì gây nguy hiểm cho bản thân và gia đình mình, mà còn cho những người khác nữa. Chúng ta đều có trách nhiệm đối với nhau.

Nhiều người Công giáo mà tôi ngưỡng mộ và tôn trọng, đã chống đối việc tạm ngưng thánh lễ cộng đồng. Tôi cảm nhận được sự thất vọng và nỗi buồn của họ, nhưng tôi không đồng ý với họ.

Phải, chính Chúa Kitô là nguồn sức mạnh và hy vọng của chúng ta, Ngài đã ban chính Ngài cho chúng ta trong thánh lễ. Và phải rồi, bổn phận và niềm vui của chúng ta chính là được kết hợp bản thân mình với hy tế của Ngài trong phụng vụ Chúa nhật - quả thật, đó là nghĩa vụ của chúng ta. Nhưng nếu chúng ta đến dâng lễ trong phụng vụ Chúa nhật mà xúc phạm đến người lân cận, thì ta phải đi giải hòa cùng người đó trước khi đến gần bàn thờ. Hoặc trên đường đi lễ, trông thấy ai đó túng thiếu, ta không được bỏ đi lối khác mà phải bước xuống chăm sóc vết thương cho họ.

Cũng vậy, nếu việc tề tựu trong thánh lễ Chúa nhật có thể làm ai đó trong cộng đoàn thành nạn nhân của dịch bệnh hoặc gây đau đớn cho những người khác trong cộng đoàn, thì trách nhiệm của chúng ta là phải ngưng thực hiện các nghĩa vụ thông thường này. Đây không chỉ là trách nhiệm công dân mà còn là nghĩa vụ tôn giáo.

Việc tạm ngưng thánh lễ cộng đồng hoặc ngay cả việc quan tâm miễn chuẩn dự lễ, một cách nào đó, là một đáp ứng quá mức ở cấp độ cá nhân. Nguy cơ nhiễm bệnh cho cá nhân vẫn còn khá thấp. Nhưng hệ thống phòng ngừa bệnh trong giai đoạn đầu của đại dịch như vậy không chỉ là biện pháp tốt nhất, mà còn là một mệnh lệnh đạo đức. Nó liên quan đến hành động cộng tác tập thể nhằm cứu người khác và cổ võ thiện ích xã hội. Hành động tập thể đòi hỏi sự hy sinh của cá nhân. Đối với người Công giáo được mời gọi tạm ngưng dự lễ thì quả là cả một hy sinh to lớn, và đây có thể là sự hy sinh thánh thiện nhất mà chúng ta có thể làm được vào lúc này./.

Aug. Trần Cao Khải

Nguồn: Truyền thông HĐGMVN

VỀ VỚI CHÚA VÀ VỚI GIA ĐÌNH TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

Trình thuật Tin Mừng Luca (15,11-32) về Người Cha nhân hậu (hay Đứa con hoang đàng) cho thấy tình thương bao la của người Cha già và đồng thời trình bày gia đình như nơi chốn để con người quay về khi cuối cùng nhận ra rằng thế giới bao la kia không phải là chỗ dung thân.

Khi nạn dịch xảy ra, người ta không còn được đi đây đi đó, phải tránh các nơi vui chơi giải trí, thậm chí không còn đi làm được nữa. Lúc ấy việc “quay trở về” trở thành điều tất yếu, và việc “ra đi” (cho dù đi đâu) vốn là điều đương nhiên, nay trở thành vô bổ và nguy hại.

Khi Đức Hồng y Kevin Joseph Farrell, Tổng trưởng Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống, lên tiếng về “cách thức gia đình sống trong thời điểm đại dịch”, ngài trích dẫn Huấn quyền của Hội Thánh như kim chỉ nam. Và có lẽ đây là thời điểm mà mọi người chợt nhận ra rằng Huấn quyền Hội Thánh (vốn không được chú ý lâu nay) lại là điều cần thiết và hữu ích cho cuộc sống của người tín hữu.

Đức Hồng y trích Tông huấn Niềm vui Yêu thương - Amoris Laetitia: “Thiên Chúa cư ngụ trong các gia đình cụ thể, thực sự, với mọi rắc rối và đấu tranh, mọi vui tươi và hy vọng hàng ngày của họ”.

“Trong Giáo hội chúng ta có một kho báu ẩn kín đó chính là gia đình. Chúa luôn đồng hành với dân Ngài trong mọi khủng hoảng cùng với những sứ điệp ngoại thường; và dường như Ngài cũng đã làm theo cách đó trong đại dịch này: tất cả chúng ta phải rút lui trở về nhà”.

Không phải chỉ từ Amoris Laetitia, Hội Thánh mới đề cao gia đình như nơi Thiên Chúa cư ngụ và đồng hành. Trong chương 5, chương về Gia đình, của Bản Tóm Lược Học Thuyết Xã Hội Công giáo (công trình của Đức Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận), chúng ta tìm thấy giá trị thánh thiêng của gia đình như sau: “Đức

Giêsu được sinh ra và lớn lên trong một gia đình cụ thể, chấp nhận những đặc điểm của gia đình và đem lại cho định chế gia đình phẩm giá cao quý nhất, đó là biến gia đình thành một bí tích của giao ước mới (x. Mt 19,3-9). Vợ chồng tìm được phẩm giá sung mãn của mình, cũng như gia đình tìm được nền tảng vững chắc cho mình là nhờ đặt trong viễn tượng mới mẻ ấy” (số 210).

Khi con người không còn cơ hội đến với các bí tích khác, họ quay về với bí tích mà Chúa Giêsu đã “đem lại cho định chế gia đình”. Rõ ràng đây là cơ hội Thiên Chúa thúc đẩy con người quay về với nguồn cội của mình, với gia đình, với Hội Thánh và với Thiên Chúa.

Thế thì, quay về với gia đình để làm gì? Nếu chung ta quay về với gia đình mà lúc nào cũng mỗi người một máy tính hay một smartphone thì việc quay về chỉ là hình thức. Nếu quay về với gia đình mà cả ngày người chồng vẫn ôm lon bia, người vợ vẫn loay hoay với chiếc Tivi đủ thứ âm thanh náo nhiệt, những đứa con thì quay cuồng với những trò chơi điện tử... nếu như thế thì người ta quay về nhưng lại quay mặt đi.

Quay về, trước hết là “mối liên hệ với những



Mục Vụ Gia Đình

người lớn tuổi” như Đức Thánh Cha Phanxicô viết trong Tông huấn *Christus Vivit* (Chúa Kitô đang sống). Nhờ mối liên hệ ấy, người trẻ khám phá ra được kho tàng sống động của quá khứ, làm sống lại ký ức. “Lời Chúa khuyên đừng để mất liên lạc với người lớn tuổi, để có thể thu lượm được kinh nghiệm của họ”.

Mối liên hệ giữa các thế hệ trong gia đình có Chúa ở giữa là hình ảnh hiệp thông trong Giáo Hội. Giáo Lý Hội Thánh Công giáo (số 2333) dạy: “Gia đình hiện diện như một nơi cho sự hiệp thông được khai sinh - sự hiệp thông này rất cần thiết đối với một xã hội ngày càng theo chủ nghĩa cá nhân như xã hội hôm nay. Gia đình là nơi cho cộng đồng các ngôi vị đích thực được phát triển và lớn lên”.

Quay về với gia đình là hàn gắn những rạn nứt, là chia sẻ những khó khăn vui buồn mà lâu nay những tiếng ồn của đủ loại âm thanh khiến ta không thể lắng nghe nhau. Quay về với gia đình để nhìn thấy nơi nhau những thiếu thốn mà mỗi thành viên sẽ ưu ái bù đắp cho nhau. Quay về với gia đình để cảm nhận tình yêu thấm sâu mà lâu nay công việc bận bịu làm ta quên đi mất.

Và khi người ta hiệp thông với nhau trong gia đình thì đỉnh cao là việc cầu nguyện chung với nhau. Tông huấn *Niềm vui Yêu thương* viết: “Chúa Kitô tự làm Người hiện diện với vợ chồng Kitô hữu trong bí tích hôn nhân và ở lại mãi với họ. Chúa Giêsu không đi xa, nhưng vẫn ở với vợ chồng và hiện diện trong nhà của họ không chỉ khi họ tập hợp và cầu nguyện”. Chúa hiện diện trong gia đình không chỉ khi “họ tập hợp và cầu nguyện”, thế nhưng khi chúng ta cầu nguyện thì chúng ta có mối liên lạc thân tình với Chúa hơn và nhờ đó Chúa tuôn đổ ơn phúc trên gia đình.

Đức Thánh Cha Phanxicô viết trong tông huấn *Christus vivit*: “Con sẽ không nhận biết được tuổi trẻ đầy đủ nhất nếu con không gặp Người Bạn Lớn mỗi ngày, nếu con không sống trong tình bạn với Đức Giêsu” (số 150). Như một người bạn, “chúng ta nói chuyện, chia sẻ, ngay cả những điều thầm kín nhất với Giêsu”. “Đừng để thiếu đi tình bạn này trong tuổi trẻ của con”. Có Chúa Giêsu, chìm đắm trong lời cầu nguyện người trẻ mới sống tuổi trẻ của mình ý nghĩa nhất.



Khi người ta quay về với gia đình, cha mẹ giúp con cái định ơn gọi của họ. Thế giới quá ồn ào, nên nhiều khi người trẻ quên mất rằng mình cần ngồi lại bên Chúa Giêsu để biện phân ơn gọi đời mình. Người trẻ ở nhà hay vào nhà thờ một mình, cầu nguyện và phân định ơn gọi, xem Chúa muốn mình sống bậc sống nào. Đức Thánh Cha nhắc nhở rằng “không có sự khôn ngoan của phân định chúng ta dễ dàng biến mình thành những con rối trước lòng thương hại của xu hướng hiện tại”.

Một cách cụ thể, chúng ta cùng thực hiện điều mà Đức Hồng y Kevin Joseph Farrell khuyên dạy: “chúng ta hãy tập hợp, như một gia đình, cử hành một cách trang trọng phụng vụ tại gia. Cách thực hiện rất đơn giản: tắt cả quy tụ trong một căn phòng, đọc một bài thánh vịnh ngợi khen, xin lỗi nhau, đọc Tin Mừng Chúa nhật, chia sẻ những gì Lời Chúa đánh động nơi mỗi người. Từ những chia sẻ này tạo nên một lời cầu nguyện chung cho nhu cầu của gia đình, của những người thân, cho Giáo hội và thế giới. Và cuối cùng, phó thác gia đình và các gia đình mà chúng ta biết cho Đức Maria. Tất cả các gia đình đều có thể làm điều đó, bởi vì Chúa Giêsu đã nói: “Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ” (Mt 18,20).

Gioan Lê Quang Vinh

Nguồn: Truyền Thông HĐGMVN

Virút côrôna là một lời mời gọi trở về với Thiên Chúa

Phản ứng của chúng ta đối với virút côrôna phản ánh việc xã hội thế tục của chúng ta bị khủng hoảng vì thiếu vắng Thiên Chúa.

Vấn đề không phải là con virut đó có khả năng gây chết người như nó có thể xảy ra. Sự bùng phát này là một sự kiện sinh học, tương tự như rất nhiều cái đã từng gây điều đúng cho con người qua các thời đại.

Mặc dù virút là phi chính trị, tuy nhiên, nó có thể gây ra nhiều hậu quả chính trị. Điều gây nên xáo trộn hơn nhiều so với virút côrôna chính là nỗi sợ hãi về nó. Một nỗi sợ côrôna đang làm khắp hoàn cầu phải náo loạn. Theo nghĩa này, phản ứng với virút côrôna là cực kỳ có tính cách chính trị và thế tục. Nó phản ánh một xã hội đã quay lưng lại với Thiên Chúa. Chúng ta đang đối mặt với cuộc khủng hoảng chỉ với sự trông cậy vào bản thân và các thiết bị của chúng ta.

Chỉ có một mình con người

Thật vậy, khi đối phó với cuộc khủng hoảng virút côrôna người ta không chấp nhận sự trợ giúp từ bên ngoài. Thiên Chúa không có ý nghĩa hay chức năng gì bên trong tất cả những nỗ lực để xóa bỏ nó. Thay cho Chúa, các nhà cầm quyền huy động tối đa quyền lực để kiểm soát mọi khía cạnh của cuộc sống nhằm ngăn chặn sự lây lan của nó. Giới khoa học vung cánh tay hùng mạnh giành nhau tìm thuốc chủng ngừa. Giới tài chính và công nghệ được huy động để giảm thiểu những hậu quả tai hại của cuộc khủng hoảng.

Cho dù người ta đã sử dụng tất cả mọi nỗ lực để giải quyết các vấn đề, nhưng đều không mang lại kết quả như mong muốn. Những nỗ lực hiện tại đã làm một xã hội điên cuồng nghiệm các giải pháp bấm nút, tức thì phải thất vọng. Thế giới đã buộc phải đóng cửa mà không xác định được mốc thời gian khi nào cuộc khủng hoảng sẽ kết thúc.

Vì lý do này, nó thật đáng sợ. Có một số định chế, chẳng hạn như Giáo hội, có khả năng giảm



nhẹ tình hình bằng cách đưa ra những giải pháp có tính nhân đạo và vừa sức chịu đựng. Chúng ta bị buộc vào thế một mình đối mặt với mối nguy hiểm lớn lao này. Con virút nhỏ bé làm cho các nạn nhân của nó bị cô lập và xa lánh, đưa họ ra khỏi xã hội. Trong nhiều trường hợp, đó là cá nhân đối mặt với Nhà nước. Kỹ thuật viên trong bộ đồ phòng hộ đối xử với đàn ông và phụ nữ như thể họ là virút. Ở Trung Quốc và những nơi khác, các quan chức sử dụng bạo lực để buộc tuân thủ các chỉ thị quyết liệt.

Không còn cần đến Thiên Chúa

Virút không có tính cách tôn giáo. Tuy nhiên, điều đó không ngăn cản nó có chiều kích tôn giáo. Virút côrôna xuất hiện vào thời điểm mà hầu như nhiều người trong xã hội cảm thấy không cần đến Chúa. Đối với những người này, Thiên Chúa từ lâu đã được thay thế bằng bánh mì và rượu xiếc. Những thú vui hiện đại cho thấy rằng chẳng cần thiên đàng. Các tệ nạn hậu hiện đại tuyên bố chẳng sợ địa ngục.

Tuy nhiên, virút côrôna có khả năng kỳ lạ khiến cho thiên đường vật chất của chúng ta biến thành địa ngục. Con tàu du lịch, biểu tượng của

mọi thú vui trần gian, trở thành nhà tù gieo mầm bệnh cho những hành khách vốn phải tìm mọi cách để thoát ra. Những người đã biến thể thao trở thành thần tượng bây giờ lại thấy các sân vận động trống rỗng và các giải đấu bị hủy bỏ. Những người ngưỡng mộ tiền bạc bây giờ đang chứng kiến danh mục đầu tư bị suy giảm và lực lượng lao động bị cách ly. Những người tôn thờ giáo dục nhìn vào các trường và đại học trống rỗng của họ. Các tín đồ của chủ nghĩa tiêu thụ phải đối mặt với kệ siêu thị trống rỗng. Thế giới chúng ta tôn thờ đang sụp đổ. Những điều mà chúng ta vinh danh cũng đang bị hủy hoại.

Một con vi khuẩn bé nhỏ đã lật nhào những thần tượng từng được cho là vô cùng ổn định, mạnh mẽ và lâu bền. Nó đã khiến những kẻ tôn thờ chúng phải khụy đầu gối xuống. Nhưng người ta vẫn khẳng định rằng mình không cần đến Chúa. Người ta sẽ chi ra hàng nghìn tỷ đô la với hy vọng viễn vông nhằm vá vúi những thần tượng đang bị vỡ toang này.

Thiên Chúa đang bị xua đuổi.

Tuy nhiên, có một khía cạnh của cuộc khủng hoảng từ virus corona còn tồi tệ hơn. Quả là tệ hại khi Thiên Chúa bị thay thế hoặc bị bỏ qua một bên. Người ta còn tiến thêm một bước nữa: Thiên Chúa bị trục xuất khỏi hiện trường; Người bị cấm hành động.

Trong số các biện pháp hà khắc đã được đề



ra, có việc các quan chức chính phủ cấm cử hành phụng tự công khai. Ở Ý, người ta đã cấm cử hành các Thánh lễ, ngừng việc rước lễ và xưng tội. Thánh đường và việc cử hành các bí tích bị coi là một dịp truyền nhiễm, đối xử không khác gì một sự kiện thể thao hoặc một buổi hòa nhạc. Đến lượt mình, giới truyền thông chế giễu Giáo hội khi tuyên bố rằng ngay cả Chúa cũng đã tự cách ly.

Một cuộc khủng hoảng về đức tin

Đáng buồn thay, một số chức sắc trong Giáo hội quá nhiệt thành tuân thủ các biện pháp như vậy. Họ tước bỏ quyền của các tín hữu được hưởng các bí tích vào lúc cần nhất. Họ còn vượt xa những gì các quan chức yêu cầu, thậm chí đến mức không để nước thánh và thay thế chúng bằng các dụng cụ khử trùng. Họ không khuyến khích việc cử hành các Nghi thức sau cùng.

Thậm chí còn cấm cả những phép lạ nữa. Các viên chức nhà thờ đơn phương đóng cửa phòng tắm có sức chữa bệnh kỳ diệu tại Lộ Đức, nước Pháp! Nguồn nước kỳ diệu đó hẳn đã chữa lành mọi thứ bệnh mà nhân loại biết đến. Phải chăng virus corona này còn nguy hiểm chết người hơn? Đó là thực trạng Đức tin của chúng ta trong cuộc khủng hoảng.

Giải pháp nằm trong việc làm cho đức tin thêm sinh khí

Một số người có thể phản đối khi cho rằng muốn có thái độ phi thế tục đối với virus thì phải có một bước nhảy vọt về đức tin. Tuy nhiên, chúng ta phải hỏi đó là bước nhảy vọt nào về đức tin - tín thác vào Giáo hội là Mẹ hay vào bàn tay lạnh lùng của một Nhà nước đã chứng tỏ không có khả năng giải quyết các vấn đề xã hội?

Chúng ta có đủ lý do để tín thác vào Chúa. Vấn đề là chúng ta có để cho người ta cư xử với Giáo hội như thể Giáo hội không biết gì về việc chữa lành thân xác và linh hồn. Người ta đã quên mất rằng Giáo hội là một người mẹ. Giáo hội thành lập các bệnh viện đầu tiên trên thế giới trong thời Trung cổ. Nền tảng của y học hiện đại bắt nguồn từ sự thái độ quan tâm của Giáo hội đối với người bệnh. Giáo hội chăm sóc từng bệnh nhân như với chính Chúa Kitô. Vì thế, Giáo hội



đã cắt cử các linh mục, nam nữ tu sĩ đến chăm sóc sức khỏe miễn phí cho người nghèo và người ốm đau trên toàn thế giới. Trải qua các thời đại, giữa những cơn dịch bệnh và dịch hại, người ta thấy Giáo hội hiện diện ở giữa họ, chăm sóc những người bị nhiễm bệnh bất chấp bao nhiêu là hiểm nguy.

Trên hết, Giáo hội chăm sóc linh hồn của những người đau khổ. Giáo hội vỗ về, an ủi và xúc dầu cho người lâm cơn hoạn nạn. Giáo hội duy trì vô số linh địa, như Lộ Đức, nơi những người hành hương mà nhờ lòng tin họ được ân thưởng sự bình an trong tâm hồn, chữa lành và phép lạ.

Trong thời kỳ có dịch bệnh, toàn thể các cộng đoàn có thể dâng lên lời cầu nguyện để xin Chúa đến giúp đỡ cái xã hội tội lỗi cần đến lòng thương xót của Người. Lịch sử đã chứng minh rằng những lời cầu nguyện này thường được lắng nghe.

Khi Giáo hội hành động như thế là ngăn không cho những khủng hoảng như virút côrôna trở thành vô nhân đạo và có tính áp đảo. Tựa như một người mẹ, Giáo hội đem đến sự an ủi và hy vọng trong những lúc tối tăm. Giáo hội nhắc nhở rằng chúng ta không hề cô đơn và phải luôn luôn trông cậy vào Chúa. Thật vô nghĩa khi gạt Thiên Chúa ra khỏi cuộc chiến chống lại virút côrôna.

Quay về với Chúa

Thật vậy, cuộc khủng hoảng virút côrôna nên là một lời kêu gọi từ bỏ xã hội vô thần của chúng ta.

Mục Vụ Gia Đình

Cuộc khủng hoảng này có nguy cơ vượt ra ngoài cuộc khủng hoảng sức khỏe và làm suy giảm nền kinh tế (Mỹ). Vì thế chúng ta phải đặt nghi vấn vì lẽ gì mà Thiên Chúa lại bị thay thế, bị bỏ qua một bên và bị loại trừ. Đã đến lúc phải quay về với Thiên Chúa, bởi chỉ có một mình Người mới cứu chúng ta thoát khỏi thảm họa này.

Trở về với Chúa không có nghĩa là dâng lên một lời cầu nguyện tượng trưng hoặc tổ chức một đám rước với hy vọng quay lại cuộc sống tội lỗi và những thú vui khôn lường. Thay vào đó, nó phải bao gồm lời cầu nguyện chân thành, hy sinh và đền tội như lời Đức Mẹ đã kêu gọi tại Fatima năm 1917.

Quay về với Thiên Chúa bao hàm một sự sửa đổi đời sống khi đương đầu với một thế giới thù ghét luật pháp Chúa và ngăn ngừa sự hủy diệt của nó. Điều đó có nghĩa là hành động như Giáo hội đã luôn luôn làm, theo công lý, khôn ngoan, bác ái, nhưng, trên hết, là với đức tin và lòng tin tưởng. Tất cả những phương dược này của Giáo hội, đầy tràn sự êm ái và có sức chữa lành, đều nằm trong tầm tay của các tín hữu.

Trở về với Chúa không có nghĩa là chúng ta phủ nhận vai trò của chính phủ trong việc xử lý các trường hợp khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng. Tuy nhiên, đức tin phải là thành phần chính yếu của bất kỳ giải pháp nào. Thiên Chúa đang hiện diện cùng chúng ta. Chúng ta hãy đặt niềm cậy trông vào Bí tích Thánh Thể, là sự hiện diện thực sự của Thiên Chúa trong thế giới và là Đấng đã dựng nên ta. Chúng ta cũng hãy khẩn cầu với Mẹ Thiên Chúa, là Đức Trinh Nữ Maria, Người là Sức khỏe của bệnh nhân và là Mẹ của Lòng thương xót.

Tác giả: John Horvat II

Chuyển ngữ: Jos. VQK

Nguồn tài liệu: returntoorder.org – The Coronavirus Is a Call to Return to God

John Horvat II là một học giả, nhà nghiên cứu, giáo dục và diễn giả quốc tế. Ông là tác giả cuốn Return to Order. Ông hiện là Phó Chủ tịch của American Society for the Defense of Tradition, Family and Property.

Virus corona: 6 “mẹo” chữa Covid-19 phản khoa học nên tránh



Bản quyền hình ảnh Getty Images

Virus corona đang lây lan sang nhiều quốc gia trên thế giới và hiện tại vẫn chưa có phương pháp chữa trị nào thực sự hiệu quả được biết đến. Điều đó không ngăn được hàng loạt lời khuyên về sức khỏe lan truyền trên mạng, từ tương đối vô hại đến hết sức nguy hiểm.

Đây là sáu “mẹo” chữa đang được chia sẻ nhiều nhất và sự thật về chúng.

1. Tỏi

Rất nhiều bài viết khuyên bạn nên ăn tỏi để ngăn ngừa nhiễm trùng đang được chia sẻ trên Facebook.

WHO (Tổ chức Y tế Thế giới) cho biết, mặc dù đây là “một loại thực phẩm lành mạnh có thể có một số đặc tính kháng khuẩn“, nhưng không có bằng chứng nào cho thấy ăn tỏi có thể bảo vệ con người khỏi chủng virus corona mới.

Trong nhiều trường hợp, thì biện pháp này không gây hại cho bản thân, miễn là chúng không ngăn việc bạn thực hiện theo các lời khuyên y tế

uy tín khoa học hơn. Nhưng nó có thể trở nên nguy hiểm.

Theo Bưu điện Hoa Nam, một người phụ nữ phải đi điều trị tại bệnh viện vì bị viêm họng nghiêm trọng sau khi ăn 1,5kg tỏi sống.

Chúng ta đều biết ăn trái cây và rau quả và uống nước có thể tốt cho sức khỏe. Tuy nhiên, không có bằng chứng cho thấy một loại thực phẩm cụ thể nào có thể giúp chống lại Covid-19.

Tỏi: Nó có thể tốt cho sức khỏe, nhưng sẽ không ngăn cản được Covid-19



Bản quyền hình ảnh Getty Images

2. Chất khoáng “thần kỳ”

Một YouTuber tên Jordan Sather, có nhiều ngàn người theo dõi, tuyên bố rằng “một khoáng chất bổ sung kỳ diệu“, được gọi là MMS, có thể “quét sạch“ virus corona.

MMS chứa clo dioxide - một chất tẩy trắng.

Sather và những người khác đã quảng bá chất này ngay cả trước khi dịch virus corona bùng phát, và vào tháng 1, anh ta tweet rằng, clo dioxide (còn gọi là MMS) “không chỉ là một kẻ

giết tế bào ung thư hiệu quả, nó cũng có thể quét sạch cả virus corona“.

Bỏ qua {socialnetworki} tin bởi @Jordan_Sather_

Would you look at that.

Not only is chlorine dioxide (aka “MMS”) an effective cancer cell killer, it can wipe out coronavirus too. No wonder YouTube has been censoring basically every single video where I discuss it over the last year. Big Pharma wants you ignorant. <https://t.co/7cqmyUxcXY>

- Jordan Sather (@Jordan_Sather_) 23 tháng 1, 2020

Cuối Twitter tin bởi @Jordan_Sather_

Năm ngoái, Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) đã cảnh báo về những nguy hiểm đối với sức khỏe khi uống MMS. Cơ quan y tế ở các nước khác cũng đã đưa ra cảnh báo về nó.

FDA cho biết họ “không biết về bất kỳ nghiên cứu nào cho thấy những sản phẩm này an toàn hoặc hiệu quả để điều trị bất kỳ loại bệnh nào“. FDA cảnh báo rằng việc uống MMS có thể gây buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy và các triệu chứng mất tập trung nghiêm trọng.

3. Nước khử trùng tự làm tại nhà

Vì tình trạng khan hiếm nước khử trùng tay và cũng vì việc rửa tay được cho là một trong những cách quan trọng để ngăn chặn sự lây lan của virus, thì các công thức tự làm gel rửa tay tại nhà bắt đầu xuất hiện.

Ở Ý, những công thức này, được quảng bá là bản sao của một trong những thương hiệu khử trùng tay phổ biến nhất, thực ra chỉ là công thức làm ra chất khử trùng làm vệ sinh các bề mặt chứ không thích hợp để sử dụng trên da, các nhà khoa học nói.

Gel tay chứa cồn thường có kèm chất làm mềm da, giúp chúng nhẹ nhàng hơn trên da, với mức độ cồn 60-70%.

Giáo sư Sally Bloomfield, tại Trường Y học Nhiệt đới và Vệ sinh London, cho biết bà không tin rằng bạn có thể tạo ra một sản phẩm hiệu quả tay tại nhà, ngay cả vodka chỉ chứa 40% cồn.

Để làm sạch bề mặt, Trung tâm kiểm soát và

phòng ngừa dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) cho biết hầu hết các chất khử trùng thông thường trong gia đình đều hiệu quả.

4. Bạc uống được

Việc sử dụng bạc keo (colloidal silver) đã được quảng bá trong chương trình truyền hình truyền giáo của Jim Bakker của Mỹ. Bạc keo là các hạt nhỏ của kim loại bạc hóa lỏng. Một khách mời trong chương trình tuyên bố rằng giải pháp này đã giết chết một số chủng virus corona trong vòng 12 giờ dù thừa nhận nó chưa được thử nghiệm trên Covid-19.

Dù vậy tin vẫn được chia sẻ rộng rãi trên mạng vì cho rằng nó có thể là một phương pháp điều trị hiệu quả cho Covid-19, đặc biệt từ các nhóm “tự do y tế“, vốn hay nghi ngờ về những lời khuyên y tế chính thống.

Những người ủng hộ bạc keo tuyên bố nó có thể điều trị tất cả các loại bệnh, hoạt động như một chất khử trùng và nói rằng nó giúp tăng cường hệ miễn dịch. Nhưng có lời khuyên rõ ràng từ các cơ quan y tế Hoa Kỳ rằng không có bằng chứng nào cho thấy loại bạc này có thể chữa trị cho bất kỳ loại bệnh nào.

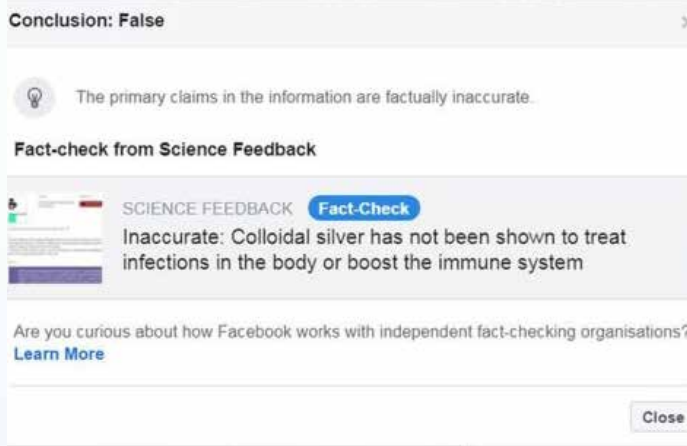
Tệ hơn, nó có thể gây ra tác dụng phụ nghiêm trọng bao gồm tổn thương thận, co giật và argyria - một tình trạng làm cho làn da của bạn chuyển sang màu xanh.

Họ nói rằng, không giống như sắt hay kẽm, bạc không phải là kim loại có bất kỳ chức năng nào trong cơ thể con người. Một số người quảng cáo chất này trên mạng xã hội giờ sẽ bị Facebook cảnh báo xác thực thông tin.

5. Cứ 15’ uống nước một lần

Một bài đăng, được sao chép và chia sẻ nhiều trên Facebook, trích dẫn một “bác sĩ Nhật Bản“ khuyên bạn nên uống nước cứ sau 15 phút để loại bỏ bất kỳ loại virus nào có thể xâm nhập vào miệng. Một phiên bản bằng tiếng Ả Rập đã được chia sẻ hơn 250.000 lần. Giáo sư Bloomfield nói rằng hoàn toàn không có bằng chứng nào cho thấy điều này sẽ hiệu quả.

Virus trong không khí xâm nhập vào cơ thể qua đường hô hấp khi bạn hít vào. Một số trong



Cảnh báo của Facebook về những bài đăng không có cơ sở khoa học cần xác thực thông tin.

số chúng có thể xâm nhập vào miệng của bạn, nhưng thậm chí uống nước liên tục sẽ không ngăn bạn nhiễm virus.

Tuy nhiên, uống nước và giữ nước nói chung là lời khuyên y tế tốt.

6. Nhiệt độ cao và tránh ăn kem

Có rất nhiều biến thể của lời khuyên rằng nhiệt độ cao có thể giết chết virus, từ việc khuyến nghị uống nước nóng đến tắm nước nóng, hoặc sử dụng máy sấy tóc.

Một bài đăng giả mạo là của Unicef được lan truyền rộng rãi trên mạng xã hội ở nhiều quốc gia khác nhau, tuyên bố rằng uống nước nóng và tiếp xúc với ánh nắng mặt trời sẽ giết chết virus, và nói rằng nên tránh ăn kem.

Bỏ qua {socialnetworki} tin bởi @UNICEF-Cambodia

We would like to inform our audiences that the news below attributed to UNICEF is fake. UNICEF Cambodia is NOT the author of this post. Stay informed by following UNICEF official platforms.

For more information on #coronavirus, go to <https://t.co/9F30DkELad> pic.twitter.com/T0zXMYpMGS

- UNICEF Cambodia (@UNICEFCambodia) 5 tháng 3, 2020

Cuối Twitter tin bởi @UNICEFCambodia

Charlotte Gornitzka, người làm việc cho Unicef về vấn đề thông tin sai lệch về virus corona,

nói: “Một thông điệp vô cùng không chính xác đăng trên mạng gần đây giả danh là thông điệp của Unicef cho rằng việc tránh ăn kem và các thực phẩm lạnh khác có thể giúp ngăn ngừa sự tấn công của bệnh, tất nhiên, hoàn toàn sai sự thật.”

Chúng ta biết rằng virus cúm không tồn tại tốt bên ngoài cơ thể trong mùa hè, nhưng chúng ta chưa biết nhiệt độ ảnh hưởng đến virus corona mới như thế nào.

Cố gắng làm nóng cơ thể hoặc phơi mình dưới ánh mặt trời có lẽ là làm cho nó không thể nhiễm được virus là điều hoàn toàn không hiệu quả, theo giáo sư Bloomfield.

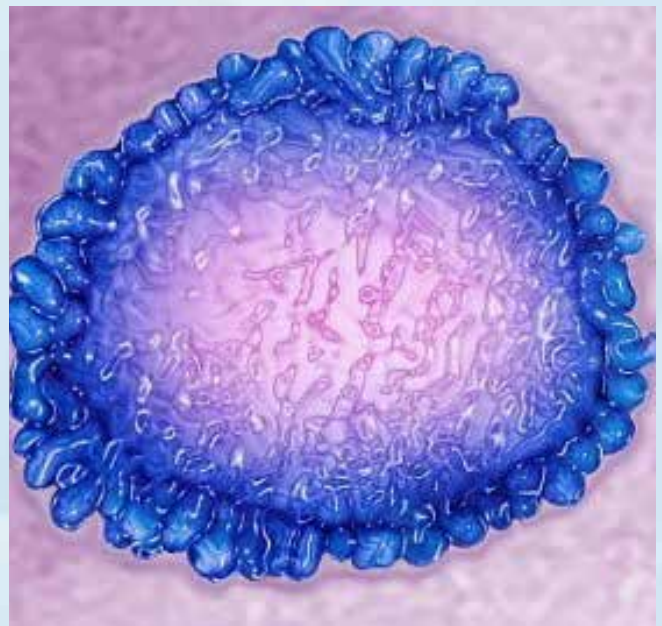
Một khi virus đã xâm nhập vào cơ thể bạn, không có cách nào để tiêu diệt nó, cơ thể bạn phải chống lại nó.

Bên ngoài cơ thể, “để chủ động tiêu diệt virus, bạn cần nhiệt độ khoảng 60 độ,” giáo sư Bloomfield cho biết - nóng hơn nhiều so với bất kỳ phòng tắm hay nhà tắm hơi nào.

Giặt khăn trải giường hoặc khăn tắm ở 60 độ là một ý tưởng tốt, vì điều này có thể tiêu diệt bất kỳ virus trong vải. Nhưng nó không phải là một nhiệt độ phù hợp để tắm rửa.

Và tắm nước nóng hoặc uống chất lỏng nóng sẽ không làm thay đổi nhiệt độ cơ thể thực sự của bạn, vốn vẫn sẽ ổn định trừ khi bạn bị bệnh.

Đội ngũ Reality Check BBC News



Những sáng kiến mục vụ độc đáo trong thời đại dịch viêm phổi Vũ Hán

Hình ảnh Chúa Giêsu ôm trọn nhân loại bệnh dịch trở thành “hot” trên mạng xã hội Ý



Đó là một hình ảnh cảm động: Chúa Giêsu ôm trọn nhân loại bị bệnh dịch và đau khổ, ứa nước mắt với màu cờ của các quốc gia khác nhau và với khẩu trang bảo vệ chống lại đại dịch coronavirus.

Hình ảnh truyền tải ý tưởng chào đón, tin tưởng, yêu thương, nâng đỡ ... Để cùng suy ngẫm, chúng tôi đề nghị một lời cầu nguyện, cũng được chia sẻ rộng rãi trên mạng xã hội Ý trong thời điểm khó khăn này:

Lạy Chúa Giêsu, với lòng tin tưởng,

Chúng con xin Chúa cho chúng con sớm thoát khỏi đại dịch này; Cho những anh chị em bị nhiễm bệnh sớm được bình phục và những nơi đang bị cách ly được bình an.

Xin thương xót những người đã ra đi vì dịch bệnh này,

Xin an ủi gia đình họ

Nâng đỡ và bảo vệ các chuyên viên y tế

Truyền cảm hứng và chúc lành cho tất cả

những người chung tay góp sức trong chiến dịch.

Lạy Chúa Giêsu là Thiên Chúa, Lương Y của linh hồn và thể xác chúng con,

Chúng con cảm thấy bất lực trước tình hình khẩn cấp này,

Nhưng chúng con tin tưởng nơi Chúa, Với lòng sám hối trong nước mắt và than van,

Xin ban cho chúng con sức khỏe thể xác, tâm trí và tinh thần,

Xin ban cho chúng con ơn bình an.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa và Mẹ của chúng con,

Xin bảo vệ chúng con và tiếp tục che chở chúng con và xin đủ thương hướng dẫn chúng con đến với Chúa Giêsu, Con Chí Ái của Mẹ. Amen.

(Đình Chấn) Nguồn: phatdiem.org

Coronavirus: Cây Thánh giá kỳ diệu được thỉnh đến Quảng trường Thánh Phêrô

Written by Hoàng Tiến (theo CNA) on 27 Tháng 3 2020.

Cây Thánh giá kỳ diệu mà Đức Giáo hoàng Phanxicô đã cầu nguyện vào Chủ nhật để chấm dứt coronavirus đã được tháo khỏi bàn thờ và được thỉnh đến Quảng trường Thánh Phêrô, và vì vậy Cây Thánh giá đã hiện diện vào thứ Sáu trong buổi lễ ban phúc lành “Urbi et Orbi” của Đức Giáo hoàng. Cây Thánh giá được người La Mã tôn sùng là kỳ diệu sau khi đây là hình ảnh tôn giáo duy nhất không bị tổn thương từ một đám cháy đã thiêu huỷ hoàn toàn nhà thờ vào ngày 23 tháng 5 năm 1519.

Chưa đầy ba năm sau, Rôma bị tàn phá bởi “bệnh dịch đen”. Theo yêu cầu của người dân Công giáo Rôma, Cây Thánh giá được rước từ tu viện của Các tội tớ Đức Mẹ ở Via del Corso đến Quảng trường Thánh Phêrô, dừng lại ở mỗi quảng trường của Rôma. Cuộc rước tiếp diễn 16 ngày,

từ ngày 4 đến ngày 20 tháng 8 năm 1522. Khi Thánh giá được thính lại Đền thờ San Marcello, bệnh dịch đã biến mất khỏi Rôma.

Cây Thánh giá đã được thính đến Quảng trường Thánh Phêrô vào mỗi Năm thánh Rôma - khoảng 50 năm một lần - và người ta đã khắc trên lưng Cây Thánh giá tôn hiệu của mỗi vị giáo hoàng đã chứng kiến những đám rước đó. Tôn hiệu cuối cùng được khắc là của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, người đã ôm Cây Thánh giá này trong “Ngày Tha thứ” dịp Năm Thánh 2000 (Hoàng Tiến) (theo CNA)



Đức Phanxicô đến hai nơi có thánh tích lịch sử để cầu nguyện cho hết đại dịch COVID-19



Tin Zenit ngày 15 tháng 3, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tới hai nơi có thánh tích lịch sử để cầu xin cho việc kết thúc đại dịch COVID-19.

Giám đốc Phòng Báo chí Tòa thánh, Matteo Bruni, đã công bố các chuyến viếng thăm của Đức Giáo Hoàng trong một thông cáo hôm Chúa nhật: “Chiều nay, sau 4 giờ, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã rời Vatican và đến thăm Vương cung thánh đường Đức Bà Cả, để cầu nguyện với Đức Trinh Nữ Maria, Đấng Cứu Giúp Dân Thành Rôma, nơi bức ảnh của Đức Mẹ được lưu giữ và tôn kính. Sau đó, sau khi đi bộ dọc theo Via del Corso - như thể thực hiện một cuộc hành hương - ngài đã đến thăm nhà thờ San Marcello ở Corso, nơi đặt một tượng chịu nạn lạ lùng. Vào năm 1522, nó đã được rước đi khắp các vùng lân cận của thành phố để “Đại dịch” được chấm dứt ở Rôma. Với lời cầu nguyện của ngài, Đức Thánh Cha đã khẩn khoản xin cho được chấm dứt đại dịch đã xảy ra ở Ý và thế giới. Ngài cũng cầu khẩn sự chữa lành cho nhiều người bệnh, nhớ đến vô số nạn nhân của những ngày qua, và xin cho các gia đình và bạn bè của họ tìm được sự an ủi và khích lệ. Ý định cầu nguyện của ngài cũng được mở rộng cho các nhân viên y tế, bác sĩ, y tá và tất cả những ai làm việc trong những ngày này để đảm bảo sự hoạt động trơn tru của xã hội. Đức Thánh Cha trở lại Vatican vào khoảng 5:30 chiều”.. (Vũ Văn An)

Thánh tích Máu Chúa Kitô chúc lành cho dân chúng từ trên máy bay



Thánh tích Máu Chúa Kitô ở Tu viện Hronsky Benadik được cung nghinh lên máy bay, và từ trên cao chúc lành cho đất nước thoát khỏi trận đại dịch.

Cuộc khủng hoảng virus corona đang khuyến khích tái khám phá các truyền thống tôn sùng cổ xưa, đây là những gì đã xảy ra vào ngày 20 tháng 3 tại Slovakia. Trong các thế kỷ trước, khi có dịch bệnh hoặc thiên tai, Thánh tích Máu Chúa Kitô được cung nghinh đi khắp nơi để chúc lành cho cư dân, và nay cũng đã được lập lại tại quốc gia nhỏ bé này.

Thánh tích được rước từ tu viện Thánh Biển Đức ở Hronsky Benadik thuộc địa hạt Banska Bystrica. Từ thế kỷ XV, Thánh tích đã được lưu giữ tại đây. Thánh tích Máu Thánh được một máy bay đưa đi và bay qua Nitra, Trencin, Banska Bystrica và Nove Zamky. Từ trên máy bay, cha Peter Brodek, Tổng đại diện Giáo phận Nitra chúc lành cho đất nước và người dân Slovakia, đặc biệt là cho các bệnh nhân, bác sĩ và nhân viên y tế, binh lính và tất cả các lực lượng cảnh sát chiến đấu chống dịch.

Hành vi đạo đức này được trang web của Giáo phận Nitra bình luận như sau: “Mục đích của sáng kiến không phải là một việc làm nhằm gây tiếng vang, gây sự chú ý nhưng là để khuyến khích đức tin và niềm hy vọng vào tình yêu thương xót của Chúa, điều mà mọi người cần rất nhiều trong những ngày khó khăn này. Vì thế,

các tín hữu Slovakia đã được khuyến khích dâng lời cầu nguyện với Máu Châu Báu Chúa Giêsu để van nài Ngài che chở”.

Mặc dù Slovakia hiện là một trong những quốc gia châu Âu ít bị ảnh hưởng bởi Covid-19, với 226 trường hợp được xác định cho đến ngày 27 tháng 3, chính quyền Bratislava cũng đã áp dụng một loạt các biện pháp phòng ngừa rất nghiêm ngặt, bao gồm cả việc đình chỉ phụng vụ và các sự kiện tôn giáo khác trong hai tuần và có thể được kéo dài. Quyết định đã được các giám mục chấp nhận vì là một điều cần thiết để ngăn chặn sự lây nhiễm, tuy nhiên ban đầu đã gây ra một số kháng cự giữa các linh mục và tín hữu. Hội đồng Giám mục đã khích lệ tinh thần trách nhiệm, khuyến khích các linh mục sử dụng các phương tiện truyền thông để đưa Lời Chúa đến các gia đình. (CSR_1926_2020) (Ngọc Yến)

Người Ý hát thánh ca, quốc ca, dân ca bên cửa sổ để giữ vững niềm tin

Người Ý đang đánh bại tình trạng bị cô lập trong nhà do các sắc lệnh liên quan đến coronavirus của quốc gia này bằng cách nhìn ra cửa sổ, đồng thanh hát các bài thánh ca, bài quốc ca, và các bài hát khác. Các video về hiện tượng này thu hút hàng triệu lượt người xem trực tuyến. Kể từ hôm thứ Hai 9 tháng Ba, một loạt các nghị định từ chính phủ Ý đã hạn chế đáng kể các di chuyển của công dân Ý, đóng cửa hàng loạt các vùng rộng lớn và trọng yếu của nền kinh tế và yêu cầu mọi người chỉ ra khỏi nhà khi cần thiết. Tất cả các sự kiện văn hóa cũng đã bị đình chỉ, khiến một số người nổi tiếng bắt đầu tổ chức các buổi biểu diễn trực tuyến trên mạng. Một nỗ lực khác để nâng cao tinh thần đã xuất hiện dưới dạng các ca khúc đồng ca ngẫu hứng tại cửa sổ. Một video thu được ở thành phố Siena Tuscan đã được xem hơn 600,000 lần trên Twitter. Trong video đó, cư dân hát bài “Canto della Verbena” là bài hát truyền thống về thành phố từ cửa sổ của họ, bao gồm cả một câu thơ đầy sôi động với những lời như “Siena của chúng ta muôn năm!” Ca sĩ người Ý Andrea Sannino đã đăng một bài liên

khúc trên trang Instagram của mình về các bài hát bên cửa sổ tại thành phố Napoli, quê hương mình. “Một ngày nào đó tôi sẽ kể cho các con cháu của mình nghe về những ngày này. Cảm ơn vì đã khiến tôi nhỏ lệ như mưa lũ”. Trong một video khác có được thu hình tại một tòa chung cư ở thành phố Turin, người dân có thể được nhìn thấy trên ban công của họ đang đồng ca bài Macarena, một bài hát khiêu vũ của Tây Ban Nha. Vào tối thứ Sáu, tại một số quận của thành phố Rome, âm nhạc và ca hát có thể được nghe thấy từ cửa sổ của mọi người, bao gồm cả các bài hát quốc ca. Một thông điệp lưu hành trên WhatsApp đã khuyến khích mọi người hát những bài hát cụ thể vào một số ngày nhất định, bao gồm cả bài quốc ca vào ngày thứ Sáu. Một giai điệu khác được nghe vào tối thứ Sáu là Grazie Roma, một bài hát nổi tiếng từ những năm 1990, trong đó có những lời như: “Hãy nói cho tôi biết điều gì khiến chúng ta cảm thấy như đang ở bên nhau, ngay cả khi chúng ta xa nhau.” Một sáng kiến truyền thông xã hội khác đã chứng kiến người Ý vẽ các dấu hiệu bên ngoài nhà của mình nói rằng, “andra tutto bene”, nghĩa là “tất cả mọi thứ sẽ ổn thôi.” Các dấu hiệu này được đi kèm với các hình ảnh thường được các trẻ em vẽ. Chúng phải ở nhà vì các trường học bị đình chỉ. (Đăng Tự Do)

Chầu Mình Thánh Chúa trên nóc nhà thờ để giáo dân có thể tham dự từ cửa sổ nhà

Khi toàn dân Peru phải ở trong nhà theo lệnh chính phủ để ngăn ngừa lây lan virus corona, các giáo dân giáo xứ thánh Antôn Padua ở thủ đô Lima của Peru đã xin cha sở của họ đặt Mình Thánh trên nóc nhà thờ để giáo dân kính viếng. Cha Enrique Díaz, cha sở của giáo xứ thánh Antôn đã đồng ý với sáng kiến của giáo dân. Sau khi đã chuẩn bị, vào ngày 21 và 22/03 vừa qua, cha đã đặt Mình Thánh trên mái nhà thờ để giáo dân chầu Thánh Thể. Họ bắt đầu sau hoàng hôn, với âm nhạc Peru. Họ muốn mang lại hy vọng cho những người bị giam hãm trong nhà, ở các tòa nhà xung quanh.



Cha Díaz cho biết “việc này thật tuyệt vời và được tất cả dân chúng ở những tòa nhà xung quanh hoan nghênh.” Một nhà hàng gần bên tham gia sáng kiến bằng cách cung cấp ánh sáng và các thứ cần thiết để tất cả những người hàng xóm trong các nhà cao tầng có thể chầu Thánh Thể một giờ đồng hồ.

Mặt nhật có Mình Thánh Chúa được đưa lên mái nhà thờ, và với âm nhạc và những lời suy niệm, mọi người cầu nguyện cho những người bị nhiễm virus corona và cho người dân của cả nước. Cha sở cho biết người dân xung quanh, không phải tất cả đều là tín hữu Công giáo, đã đến cửa sổ và ban công căn hộ của họ và quỳ gối chầu Thánh Thể. Cha nói: “Bạn thấy thế giới cần Thiên Chúa, bạn thấy nhu cầu của tất cả người dân xung quanh, những người đã ở đây để có thể có sự hiện diện của Chúa Giêsu.”

Cha Díaz lưu ý rằng giữa đại dịch, việc kiên trì trong đời sống đức tin là điều thiết yếu, và nó cũng là nguồn an ủi lớn lao và thời gian hy vọng để đối mặt với mọi thứ đang đến. Cha nói thêm: “Đối với những người có đức tin, dù cho khó khăn thế nào, bạn luôn có an ủi và hy vọng rằng thế giới sẽ không trượt ra khỏi đôi tay của Thiên Chúa, rằng Ngài luôn kiểm soát mọi sự.” (CNA 24/02/2020) (Hong Thủy)

Napoli nước Ý, thánh lễ được dâng trên ban công và Facebook và được truyền đi trực tiếp

Đức Hồng y Crescenzo Sepe truyền trực tiếp thánh lễ trên đài truyền hình, các linh mục các giáo xứ cũng dâng thánh lễ và phát trên trang Facebook. Một phương tiện mới để đến với giáo dân. Đình chỉ các thánh lễ, các hôn lễ cũng như tang lễ để tránh tụ tập đông người, một số linh mục lần chuỗi và dâng thánh lễ cách này cách khác để gần với giáo dân, giáo xứ Đức Mẹ Cứu rỗi đã dâng thánh lễ trên sân thượng nhà thờ.

Đọc trên một trang mạng: “Các bạn thân mến, các bạn nhớ là chúng ta có thể rước lễ thiêng liêng, Mình và Máu Thánh Chúa Kitô: Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu đang ngự thật trong Bí Tích Thánh Thể . Cùng với Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse, các Thần Thánh trên trời và Giáo Hội hoàn vũ, con thờ lạy Chúa, con yêu mến Chúa, con cảm tạ Chúa về những hồng ân đã ban cho con, và con khát khao được yêu mến kết hợp với Chúa mỗi ngày một hơn. Xin Chúa ngự vào lòng con cách thiêng liêng và đốt lên trong con ngọn lửa tình yêu mến của Chúa Thánh Thần . Xin Chúa nên tất cả cho con và cho con được thuộc trọn về Chúa. Xin cho con được yêu mến Chúa như Mẹ Maria đã yêu mến Chúa, và yêu mến Mẹ như Chúa Giêsu đã yêu mến Mẹ. Amen.

Thánh Gioan Bosco đã nói: “Nếu anh chị em không rước lễ thật, thì ít nhất anh chị em rước lễ thiêng liêng, với lòng ước ao hết lòng hết sức nhận Chúa Giêsu vào lòng.” (Giuse Nguyễn Tùng Lâm - Nguồn: phanxico.vn)



Coronavirus: Quảng trường Thánh Phêrô sẽ không có hoa ngày Lễ Phục Sinh



Năm nay lần đầu tiên trong 35 năm, Quảng trường Thánh Phêrô sẽ không có hoa từ Hà Lan qua để trang hoàng cho ngày Lễ Phục Sinh, chúa nhật 12 tháng 4 sắp tới theo như truyền thống... vì coronavirus. Tại Ý mọi tụ họp đều bị cấm và người dân không biết lệnh cấm này sẽ kéo dài đến lúc nào.

Ông Paul Deckers người Hà Lan đảm trách chương trình này cho biết: “Hiện nay tình hình coronavirus ở Ý rất nghiêm trọng. Sau khi tham khảo các thành phần liên hệ, chúng tôi quyết định hủy trang hoàng hoa cho ngày Lễ Phục Sinh năm nay.”

Theo truyền thống, Quảng trường Thánh Phêrô sẽ được nước Hà Lan tặng hàng chục ngàn hoa mùa xuân như hoa hồng, hoa lan, hoa huệ, hoa tu-líp, hoa thủy tiên trong dịp này. Một truyền thống sẽ được kỷ niệm lớn năm nay vì năm 2020 là năm thứ 35 truyền thống này được duy trì.

Hàng năm các nhà trồng hoa Hà Lan biến Quảng trường Thánh Phêrô thành “vườn hoa xuân” cho ngày Lễ Phục Sinh. Hơn 35 000 hoa, cây nhỏ, cây vừa tượng trưng cho “niềm vui Chúa Sống Lại được chở từ Hà Lan qua.

Ông Paul Deckers ghi nhận: “Thật tiếc, đây là lần đầu tiên chúng tôi không làm, vì tình hình là như vậy, một trường hợp nặng cho mọi người.” (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn

Tổng giáo phận Chicago đánh chuông 5 lần một ngày để mời gọi tín hữu cầu nguyện

Trong số các sáng kiến đạo đức đang được thực hiện tại Hoa Kỳ trong thời gian đại dịch, từ ngày 21/03 vừa qua, tổng giáo phận Chicago đã đánh chuông 5 lần mỗi ngày để mời gọi các tín hữu hiệp nhau cầu nguyện cho tất cả những người bị ảnh hưởng bởi đại dịch.

Lần đánh chuông đầu tiên vào lúc 9 giờ sáng, và tiếp theo đó, mỗi 3 tiếng một lần; lần cuối cùng là vào 9 giờ tối.

Cầu nguyện cho 5 nhóm

Mỗi thời gian đổ chuông sẽ cầu nguyện cho một nhóm cụ thể: những người bị nhiễm và bị bệnh, các nhân viên y tế chăm sóc họ, những người tiếp tục làm việc trong các dịch vụ thiết yếu cho dân chúng; các dân tộc của mọi quốc gia và các lãnh đạo của họ, và những người qua đời. Nếu giáo xứ nào không có chuông thì các tín hữu có thể để chuông đồng hồ để nhắc họ dừng lại cầu nguyện trong những giờ đã được cài đặt.

Hiệp nhất trong cầu nguyện

Đức Hồng y Blasé Cupich, tổng giám mục Chicago, nói khi đưa ra sáng kiến: “Hy vọng của chúng tôi là mọi người có thể sống kinh nghiệm hiệp nhất trong lời cầu nguyện tại thời điểm chúng ta bị cô lập. Trên trang web và các mạng xã hội của giáo phận có 5 ý cầu nguyện ngắn bằng 3 ngôn ngữ Anh, Tây Ban Nha và Ba Lan để cầu nguyện cho mỗi nhóm người. Một ý cầu nguyện đặc biệt được đọc lên trong Thánh

lễ hàng ngày, được trực tuyến trên trang web và tài khoản Twitter.”

Trang web của giáo xứ cũng có một mục để các tín hữu đóng góp trực tuyến, nhằm đáp ứng các nhu cầu của các giáo xứ trong giáo phận gặp khó khăn do đại dịch. Đức Hồng y Cupich cũng kêu gọi thành lập một quỹ trợ giúp cho những người gặp khó khăn về kinh tế do đại dịch. (REI 21/03/2020) (Hồng Thủy)

50 000 hoa hồng cho các bệnh viện, các nhà hưu dưỡng và các cơ sở y tế xã hội



cath.ch, Maurice Page, 2020-03-20

Các tổ chức tương trợ tin lành và công giáo Thụy Sĩ sẽ tặng 50'000 hoa hồng cho các bệnh viện, các nhà hưu dưỡng và các cơ sở y tế xã hội.

Hành động tương trợ này là truyền thống bán hoa hồng nhằm cảm ơn tấm lòng tận tụy của các nhân viên săn sóc trong giai đoạn khủng hoảng này.

Ngày thứ bảy 21 tháng 3, hàng trăm thiện nguyện viên đáng lẽ phải bán hoa hồng có nhãn hiệu Max Havelaar cho hai cơ quan Hành động cho Mùa Chay và Bánh cho tha nhân (Action de Carême và Pain pour le prochain). Tiền thu được thường dùng để tài trợ cho các dự án ở các nước phía Nam bán cầu. Nhưng năm nay vì hoàn cảnh liên quan đến nạn dịch coronavirus nên hoa không bán được.

Để tránh phí phạm, hoa hồng sẽ được giao đến cho các bệnh viện, tặng các nhân viên đã tận tụy săn sóc bệnh nhân trong thời gian này. Ở các



tỉnh Zurich, Lucerne, Berne và Bâle, ngoài các bệnh viện, hoa hồng sẽ được giao đến các nhà lưu dưỡng, các cơ sở y tế xã hội.

Hai tổ chức trên cũng bày tỏ tình tương trợ của mình với các người lớn tuổi, những người phải nằm bệnh viện và những người không có ai đến thăm.

Ông Pierre-Gilles Sthioul, người điều phối chương trình cho biết ông rất mừng, vì chỉ mới lên chương trình trong ba ngày, nhưng công việc đã thực hiện nhanh nhờ cách làm đơn giản trong lúc mọi người đều bận rộn. Một công việc của quả tim. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

Nhà thờ ở Maryland có giải tội 'drive-thru' thời đại dịch COVID-19

Linh Mục Scott Holmer làm dấu thánh giá khi nghe xưng tội trong bãi đậu xe nhà thờ Saint Edward the Confessor Catholic Church ở Bowie, Maryland. (Hình: Mandel Ngan/AFP/Getty Images) [hare to Facebook](#) [Share to Twitter](#) [Share to Email](#) [Share to Print](#)

BOWIE, Maryland (NV) - Một vị linh mục ở tiểu bang Maryland hiện đang giúp cho các con chiên của mình có cơ hội được xưng tội trong thời đại dịch COVID-19, bằng cách có giải tội "drive thru" trong bãi đậu xe của nhà thờ.

Theo bản tin của đài truyền hình NBC4 Washington hôm Thứ Sáu, 20 Tháng Ba, Linh Mục Scott Holmer quyết định có các buổi giải tội hàng ngày trong bãi đậu xe của nhà thờ St. Edward the Confessor Church, thành phố Maryland, sau khi các quy định về việc giữ khoảng cách do CDC đưa ra khiến các buổi lễ



trong nhà thờ phải tạm ngừng.

Giáo dân ngồi trong xe chờ tối phiên mình đến xưng tội với Linh Mục Scott Holmer. (Hình: Rob Carr/Getty Images). Linh Mục Holmer bắc ghế ngồi ngoài sân, trong khi các chiếc xe lần lượt chạy đến trước mặt ông.

Vị linh mục này cũng giữ khoảng cách 6 foot (khoảng 1.8 m) giữa ông và những người muốn xưng tội, theo như hướng dẫn của CDC, nhằm tránh lây lan COVID-19.

Giáo dân cũng có thể xưng tội trong sự riêng tư nếu muốn. Trong trường hợp đó, họ báo cho chủng sinh Joe McHenry, người có nhiệm vụ điều hành giao thông. Linh Mục Hooper sẽ "ra sau bức màn," vốn trong trường hợp này có nghĩa là đeo lên miếng che mắt, như loại dùng khi ngủ.

Số người đến xưng tội rất đông, xe đậu hàng dài. Nhưng họ đến nơi đây cũng để có cơ hội có sự an ủi, được Linh Mục Holmer ban phép lành.

Chủng sinh McHenry nói với đài NBC4 rằng: "Trong chủng viện, không ai dạy chúng tôi cách điều hành giao thông như thế này, thành ra phải vừa làm vừa học thôi."

Giáo dân rất cảm kích hành động "mang nhà thờ tới giáo dân" của Linh Mục Holmer. "Chúng tôi thấy đều cần lời cầu nguyện," theo lời ông Joel Dearing, một giáo dân.

Thời gian cho việc xưng tội là từ Thứ Hai cho tới Chủ Nhật, với giờ giấc mỗi ngày khác nhau, vào khoảng 1 tiếng mỗi ngày, riêng ngày Chủ Nhật là từ 7 giờ 30 sáng tới 12 giờ trưa. Ngày nào trời mưa, Linh Mục Holmer sẽ không ra ngoài sân giải tội, theo thông cáo của nhà thờ St. Edward the Confessor Church. (V.Giang)

(Báo Người Việt)

Sáng kiến mục vụ trong đại dịch: Thánh lễ trên mái nhà thờ

Trong hoàn cảnh Thánh lễ có giáo dân tham dự bị đình chỉ, hôm Chúa nhật vừa qua, tại giáo xứ Thánh Gabriele ở Roma bốn linh mục coi sóc giáo xứ đã có sáng kiến cử hành Thánh lễ trên mái nhà thờ để giáo dân ở các tòa nhà xung quanh có thể tham dự thánh lễ từ cửa sổ.

Khi Thánh lễ kết thúc, một tràng pháo tay



vang lên từ các tòa nhà để khích lệ các linh mục. Từ các cửa sổ rất nhiều người đã tham dự Thánh lễ từ xa. Trước đó, mặc dù mái nhà rất dốc, nhưng bốn linh mục đã cố gắng chuẩn bị những thứ cần thiết cho việc cử hành Thánh lễ: Thánh Giá, bàn thờ, micro và máy quay video phát trực tiếp. Một trong các linh mục nói: “Nếu giáo dân của chúng tôi không thể ra khỏi nhà và nếu chúng tôi là linh mục không thể rời khỏi nhà xứ, không ai cấm chúng tôi lên mái nhà và cử hành Thánh lễ ở đó”.

Một linh mục khác giải thích: “Thực tế, chúng tôi không thông báo sẽ có Thánh lễ được cử hành ngoài trời. Chúng tôi đã thực hiện một đoạn video ngắn trên kênh YouTube của chúng tôi và trên trang Facebook, nội dung một cuộc cá độ vui giữa một cha phó và cha xứ. Và nếu cha phó thua, ngài sẽ chủ sự thánh lễ trên mái nhà thờ”. Nhiều người đã bình luận: các cha nói đùa hay nghiêm túc? Cuối cùng các linh mục đã thực sự cử hành Thánh lễ: bên cạnh tháp chuông, ăng ten và đĩa vệ tinh.

Điều mà các vị mục tử không ngờ, đó là cộng đồng tham dự phụng vụ trực tiếp. Những tiếng chuông bắt đầu vang lên thông báo Thánh lễ bắt đầu. Âm thanh được khuếch đại và phát trực tiếp. Điều đó có nghĩa là: bốn linh mục đã biến một góc của khu đô thị thành một nhà thờ: không vi phạm bất kỳ quy tắc chống lây nhiễm nào.

Các linh mục chia sẻ: “Chúng tôi muốn làm cho sự gắn gũi của chúng tôi với giáo xứ có hơn 13 ngàn linh hồn trở nên hữu hình. Và trong thời gian phức tạp này, chúng tôi đã khám phá một sự

sáng tạo mục vụ hữu ích. Mục đích của chúng tôi là muốn nói với mọi người rằng có thể có những điều tốt ngay cả trong trường hợp nguy cấp. Điều này có nghĩa là sống thời gian này như một cơ hội để ra khỏi thói quen hàng ngày và chạm bằng đôi tay những gì thực sự quan trọng. Theo nghĩa này, ngay cả cộng đồng giáo xứ cũng sẽ có thể trở nên vững chắc và liên đới hơn”. (Avvenire 16/3/2020) (Ngọc Yến)

Do đại dịch virus corona, Linh mục cử hành Thánh lễ trong nhà thờ chỉ có hình giáo dân

Thay vì dâng Thánh lễ trong một nhà thờ trống trơn không có giáo dân vì đại dịch virus corona, cha Giuseppe Corbari đã có sáng kiến yêu cầu các giáo dân gửi cho cha hình của họ, và cha đã in ra và đặt trên các băng ghế nhà thờ, ở những chỗ mà họ thường ngồi. Và cha đã cử hành Thánh lễ Chúa Nhật như thế.

Giáo xứ hai thánh Quirico và Giulitta ở Robbiano di Giussano, gần thành phố Milano, miền bắc nước Ý, nơi đang là tâm dịch virus corona ở Ý. Do đại dịch, toàn nước Ý không có Thánh lễ cho giáo dân tham dự và tại giáo xứ này cũng thế. Nhưng Chúa Nhật 15/03 vừa qua, các băng ghế nhà thờ không trống vắng nhưng ngược lại đầy các gia đình như những Thánh lễ trước đây. Có những người rất già, một mình hay cùng với người bạn đời của mình. Có một thiếu niên với hình cầu vồng, muốn nói lên niềm tin tưởng rằng mọi sự rồi sẽ tốt thôi. Nhà thờ đầy sức sống nhưng lại thật im lặng.



Cha Giuseppe cử hành Thánh lễ trong sự hiệp thông với các tín hữu, những gương mặt mỉm cười. Các tín hữu ở nhà tham dự Thánh lễ được chiếu trực tiếp trên Facebook. Khi cha Giuseppe cử hành Thánh lễ, không chỉ giáo dân nhìn thấy cha trên màn ảnh nhưng cả cha cũng nhìn thấy họ. Và đặc biệt cha vui vì họ đã đáp lại lời yêu cầu của cha, chụp hình và gửi cho cha.

Cách thế này có lẽ để giúp cảm thấy bớt cô đơn, có lẽ để đón nhận và đưa ra một dấu hiệu hữu hình của sự gần gũi, trong những ngày này khi sự cô lập vì đại dịch giúp chúng ta khám phá lại các mối quan hệ xã hội, bị buộc phải xa cách. (Avvenire 16/03/2020) (Hong Thủy)

Rung chuông và thắp nến cầu nguyện cho đại dịch chấm dứt

Tại Pháp: Mở cửa sổ và thắp một ngọn nến như một cử chỉ hiệp thông và tình huynh đệ, để tưởng nhớ các nạn nhân Covid-19 và nhớ đến tất cả những người đã làm việc để trao ban niềm hy vọng và làm cho cuộc sống của đất nước tốt đẹp hơn. Đó là một dấu chỉ lớn của tình liên đới dân tộc mà các giám mục Pháp mời gọi không chỉ đối với người Công giáo mà còn đối với tất cả mọi công dân Pháp, người tin và không tin.

Như thế, trong một thông điệp, các giám mục mời mọi người vào lúc 19:30 thứ Tư ngày 25/03, ngày Giáo hội Công giáo mừng lễ Truyền Tin: chuông của tất cả các nhà thờ của Pháp sẽ vang lên trong mười phút và mọi người được mời mở cửa sổ và thắp một ngọn nến.

Đức cha Éric de Moulins-Beaufort, Tổng Giám mục Reims và chủ tịch Hội đồng Giám mục Pháp viết: Đất nước chúng ta, cùng với nhiều nơi khác, đang trải qua một thử thách lớn. Người đứng đầu nhà nước mời chúng ta để sang một bên những chia rẽ và sống thời điểm này trong

tình huynh đệ. Đây là lý do tại sao chúng tôi gửi thông điệp này, trước hết dành cho người Công giáo, nhưng cũng dành cho mọi người dân, không phân biệt tôn giáo. Chúng tôi muốn nói với mọi người rằng quốc gia của chúng ta sẽ đi ra mạnh mẽ hơn từ thử thách này. Vì thế, tiếng chuông của các nhà thờ sẽ vang lên trong mười phút như truyền thống của chúng ta: chuông luôn vang lên trong những giờ quan trọng nhất của lịch sử như ngày Giải phóng. Để đáp lại dấu hiệu hy vọng này, chúng tôi mời tất cả thắp một ngọn nến ở cửa sổ như một dấu hiệu của ánh sáng chiếu soi vào bóng tối.

Tại Thụy Sĩ: Trong một thông điệp chung, Hội đồng Giám mục Thụy Sĩ và Giáo hội Tin lành mời các tín hữu “thắp sáng một đại dương ánh sáng hy vọng trên khắp đất nước”. Cụ thể, các tín hữu được mời gọi vào lúc 8 giờ tối mỗi tối thứ Năm cho đến Thứ Năm Tuần Thánh thắp một ngọn nến đặt trên bệ cửa sổ và cầu nguyện cho các nạn nhân virus corona, cho tất cả nhân viên y tế và cho tất cả những người cảm thấy bị đe dọa bởi sự cô lập.

Đức Tổng Giám mục Felix Gmür nói: “Chúng ta cầu xin Chúa trợ giúp tất cả những người này và bày tỏ sự hiệp thông của chúng ta với họ theo cách này”, Đức Tổng Giám mục khẳng định “Giáo hội còn hơn một ngôi nhà, đó là một sứ vụ, đặc biệt là khi có mối đe dọa”. (Sir. 19/3/2020) (Ngọc Yến - Vatican)

Nam Điền thu thập



Nếu không bị nhiễm COVID-19, chúng ta nên làm gì?

LTS. Hiện nay có rất nhiều thông tin sai lệch về COVID-19 và tạo rất nhiều hoang mang trong cộng đồng người Việt. Là một thành viên trong Hội Đồng Quản Trị và cũng là chủ tịch Ủy Ban Truyền Thông & Báo Chí của Hội Người Mỹ Gốc Việt Cấp Tiến (PIVOT), kỹ sư Tạ Trung có đề nghị Bác Sĩ Nguyễn Thanh Tùng, giáo sư Y Khoa tại đại học UC San Francisco, viết một bài về đề tài này. Giáo sư cũng là chủ tịch PIVOT và từng là chủ tịch Hội Đồng Cố Vấn Tổng Thống Về Người Mỹ Gốc Á Châu và Thái Bình Dương.

Điều quan trọng nhất quý vị cần làm là bảo vệ bản thân và bảo vệ những người quý vị yêu thương.

I- Nếu tiểu bang hoặc thành phố của quý vị có lệnh “ở trong nhà” (shelter in place), thì quý vị phải ở nhà. Điều này giữ cho quý vị khỏi bị lây nhiễm và truyền cho người khác. Ngay cả khi không có lệnh như vậy, hãy ở nhà.

II- Chỉ nên có một người, người khỏe mạnh nhất, rời khỏi nhà vì lý do cần thiết như mua thức ăn và lấy thuốc men. Quý vị có thể ra ngoài để tập thể dục, nhưng phải tránh đám đông.

III- Nếu đi ra ngoài:

1- Giữ khoảng cách xa người khác ít nhất 6 feet. Nếu có ai đến quá gần thì quý vị hãy tránh xa.

2- Cẩn thận khi chạm vào bất cứ vật gì, vì virus COVID-19 có thể tồn tại trong không khí trong vòng 3 giờ, trên những bề mặt cứng trong vòng 24 giờ và các vật liệu bằng nhựa trong vòng 72 giờ.

3- Nên rửa tay bằng xà bông và nước trong vòng 20 giây. Nhớ tắt nước lúc xoa xà bông để tiết kiệm nước.

4- Sử dụng kem khử trùng tay lúc quý vị ra ngoài khi không có sẵn xà bông và nước.

5- Lau sạch các vật thường chạm vào như bàn, tay nắm cửa, công tắc đèn, tay cầm, bàn làm việc, nhà vệ sinh, vòi nước, và bồn rửa, bằng chất tẩy rửa gia dụng thông thường. Sử dụng găng tay khi lau chùi.

6- Sử dụng bất kỳ chất khử trùng gia dụng nào đã được đăng ký EPA, dung dịch cồn với ít nhất 70% cồn hoặc thuốc tẩy pha loãng đều tốt. Làm dung dịch thuốc tẩy, với 5 muỗng canh (1/3 cup) với 1 gallon nước. Đừng trộn thuốc tẩy với amoniac.

7- Đeo khẩu trang giải phẫu (mềm) không hữu ích vì nó không thể ngăn chặn virus COVID-19 xâm nhập vào mũi và miệng quý vị. Khẩu trang có thể tạo cho quý vị sự tin tưởng sai lầm.

8- “Tích trữ,” có nghĩa là mua rất nhiều thứ mà quý vị không cần đến ngay lập tức, không chỉ gây hại cho người khác mà cho cả quý vị nữa. Nếu mọi người đều tích trữ thì nguồn cung cấp sẽ không có sẵn khi cần, điều này làm cho mọi thứ tồi tệ hơn, và quý vị sẽ không có những thứ cần thiết khi cần.

Ví dụ như khẩu trang N95 tuy có hiệu quả nhưng bị thiếu. Chúng ta nên để dành loại khẩu trang này cho nhân viên y tế, vì họ rất cần để chăm sóc bệnh nhân và tự bảo vệ mình. Nếu sử dụng khẩu trang N95 khi vẫn khỏe mạnh, quý vị có thể làm cho một bác sĩ bị bệnh vì họ thiếu khẩu trang và không thể chăm sóc cho quý vị khi quý vị có nhu cầu.

9- Hãy nhớ rằng đây là thời gian cực kỳ căng thẳng cho mọi người, kể cả quý vị. Hãy cố gắng có những sinh hoạt mang đến tâm trạng tốt như nói chuyện với gia đình và bạn bè qua điện thoại hoặc qua mạng xã hội, tập thể dục, thiền, đọc sách, v.v... (Đ.D.)

Nguồn : báo Người Việt

Bác Sĩ Nguyễn Thanh Tùng

Sứ điệp Ngày Giới trẻ Thế giới 2020 (Chúa Nhật Lễ Lá 05/04)

Sứ điệp của Đức Thánh Cha cho Ngày Giới trẻ Thế giới 2020, được cử hành vào Ngày Lễ Lá 05/04/2020 ở cấp Giáo phận trên toàn thế giới với chủ đề: “Này bạn trẻ, Ta bảo con: hãy chỗi dậy” (x. Lc 7,14). Bản văn được Đức Thánh Cha ký vào ngày lễ Đức Mẹ Lộ Đức, bắt đầu chuỗi 3 sứ điệp dành cho người trẻ trên hành trình từ Đại hội Giới trẻ Thế giới Panama 2019 đến Đại hội Giới trẻ Thế giới Lisbon 2022.

Bản dịch: Văn Yên, SJ - Vatican News

Nội dung sứ điệp:

“Này bạn trẻ, Ta bảo con: hãy chỗi dậy” (x. Lk 7,14)

Các bạn trẻ thân mến,
Tháng 10 năm 2018, với Thượng Hội đồng Giám mục về chủ đề Người trẻ, đức tin và sự phân định ơn gọi, Giáo hội đã thực hiện một tiến trình suy tư về hiện trạng của các con trong thế giới ngày nay, về việc các con tìm kiếm một ý nghĩa và một mục đích trong cuộc sống, về mối tương quan của các con với Thiên Chúa. Tháng 1 năm 2019, cha đã gặp hàng trăm ngàn bạn trẻ cùng trang lứa với các con từ khắp nơi trên thế giới, quy tụ tại Panama trong Ngày Giới trẻ Thế giới. Những sự kiện thuộc loại này-Thượng Hội đồng và Ngày Giới trẻ - thể hiện một chiều kích thiết yếu của Giáo hội: “cùng nhau bước đi”.

Trên con đường này, mỗi khi chúng ta đạt đến một cột mốc quan trọng, chúng ta lại được thách thức từ Thiên Chúa và từ chính cuộc sống để làm một khởi đầu mới. Các con, những người trẻ, là những chuyên gia về điều này! Các con thích du ngoạn, khám phá những nơi mới và những con người mà các con chưa từng biết và sống những kinh nghiệm mới. Vì vậy, cha đã chọn thành phố Lisbon, thủ đô của Bồ Đào Nha, làm điểm đến cho chuyến hành hương liên lục địa tiếp theo

của các con, vào năm 2022. Tại đó, trong những thế kỷ XV và XVI, nhiều người trẻ, trong đó có nhiều nhà truyền giáo, đã lên đường đến những vùng đất vô danh, cũng để chia sẻ kinh nghiệm của họ về Chúa Giêsu với các dân tộc và đất nước khác. Chủ đề của Đại hội Giới Trẻ tại Lisbon sẽ là: “Maria chỗi dậy và vội vã lên đường” (Lc 1,39). Trong hai năm trước, cha đã nghĩ sẽ cùng các con suy tư về hai bản văn Kinh Thánh khác: “Này bạn trẻ, ta bảo con, hãy chỗi dậy” (x. Lk 7,14) cho năm 2020 và “Anh hãy chỗi dậy! Tôi làm cho anh trở thành chứng nhân về điều anh đã thấy” (x. Cv 26,16) cho năm 2021.

Như các con có thể thấy, động từ chung cho cả ba chủ đề là “chỗi dậy”. Diễn tả này cũng mang ý nghĩa của sự đứng lên, thức tỉnh trong cuộc sống. Đây là một động từ xuất hiện thường xuyên trong Tông huấn Christus vivit (Chúa Kitô sống), mà cha dành riêng cho các con sau Thượng hội đồng 2018. Giáo hội trao cho các con Tông huấn, cùng với Tài liệu chung kết, như một ngọn hải đăng để soi sáng những bước đường cuộc sống của các con. Bằng cả tấm lòng, cha hy vọng rằng hành trình sẽ dẫn chúng ta đến Lisbon trùng khớp với sự dẫn thân mạnh mẽ trong toàn thể Giáo



hội để thực hiện hai tài liệu này, và định hướng sứ mạng của các linh hoạt viên mục vụ giới trẻ.

Bây giờ chúng ta trở lại với chủ đề của chúng ta trong năm nay: “Này bạn trẻ, Ta bảo con: hãy chỗi dậy” (x. Lc 7,14). Cha đã trích câu này của Tin Mừng trong Tông huấn *Christus vivit*: “Nếu các con để mất sức sống nội tâm, các giấc mơ, sự hào hứng, tính lạc quan và lòng quảng đại của các con, Chúa Giêsu đang đứng trước mặt các con như ngày xưa Ngài đã từng đứng trước đứa con trai đã chết của một góa phụ, và bằng sức mạnh sự Phục Sinh của Ngài, Ngài thúc giục các con: “Này bạn trẻ, Ta bảo con, hãy chỗi dậy!” (Lc 7:14).

Đoạn văn này cho chúng ta biết Chúa Giêsu, khi vào thành Nain, ở Galilê, tình cờ gặp một đám tang đưa một anh thanh niên đi chôn, anh là con trai duy nhất của một bà mẹ góa. Chúa Giêsu, bị đánh động bởi nỗi đau tột cùng của người phụ nữ này, đã làm một phép lạ làm cho con trai của bà chỗi dậy. Nhưng phép lạ xảy ra sau một chuỗi thái độ và cử chỉ: “Nhìn thấy bà, Chúa động lòng thương và nói với: “Bà đừng khóc nữa!”. Ngài đến gần và chạm vào quan tài, những người khiên dừng lại” (Lc 7,13-14). Chúng ta hãy dừng lại để suy ngẫm về một số cử chỉ và lời nói của Chúa.

Khả năng nhìn thấy nỗi đau và sự chết

Chúa Giêsu nhìn đám tang này một cách cẩn thận và chăm chú. Trong đám đông Ngài nhìn

thấy khuôn mặt của một người phụ nữ vô cùng đau khổ. Ánh mắt của Ngài tạo ra sự gặp gỡ, là nguồn của sự sống mới. Không cần nhiều lời.

Và cái nhìn của tôi, nó thế nào? Tôi nhìn bằng ánh mắt chăm chú, hay lướt qua như khi tôi duyệt nhanh qua hàng ngàn bức ảnh trên điện thoại và mạng xã hội? Hôm nay, đã bao nhiêu lần chúng ta là nhân chứng của nhiều sự kiện, nhưng lại chẳng bao giờ trải nghiệm chúng trực tiếp! Đôi khi phản ứng đầu tiên của chúng ta là lấy điện thoại ra chụp hình, mà có lẽ đã bỏ qua ánh mắt nhìn đến những người liên quan.

Xung quanh chúng ta, nhưng đôi khi cũng ở trong chúng ta, chúng ta bắt gặp những thực tại chết chóc: thể chất, tinh thần, tình cảm, xã hội. Chúng ta nhận lấy nó hay đơn giản chúng ta phải chịu hậu quả? Có điều gì chúng ta có thể làm để mang trở lại cuộc sống không?

Cha nghĩ đến nhiều tình huống tiêu cực mà những bạn cùng trang lứa của các con đã sống. Ví dụ, ngày nay có những người lao vào cuộc chơi bất tận, đặt chính cuộc sống của mình vào chỗ nguy hiểm với những kinh nghiệm cực đoan. Những người trẻ khác thì “chết” vì họ mất hy vọng. Cha nghe được từ một cô gái: “Trong số những người bạn của con, con thấy có những người mất đi động lực để nhập cuộc, hay sự can đảm để đứng dậy.” Thật không may, trầm cảm cũng lây lan trong những người trẻ, trong một số trường hợp thậm chí có thể dẫn đến sự căm dỗ tự tử. Có bao nhiêu tình huống trong đó sự thờ ơ ngự trị, trong đó chúng ta bị lạc vào vực thẳm của thống khổ và hối tiếc! Có bao nhiêu người trẻ khóc mà chẳng ai nghe tiếng khóc khẩn thiết của họ! Thay vào đó, họ gặp những ánh mắt thờ ơ, lạnh lùng của những người muốn tận hưởng “tiệc vui” của riêng họ mà không muốn bị làm phiền bởi một ai hay một điều gì khác.

Có những người sống hời hợt, nghĩ rằng họ vẫn sống trong khi bên trong họ đã chết (x. Ap 3,1). Ở tuổi hai mươi, họ có thể đã để cuộc sống mình bị kéo xuống, thay vì nâng mình lên đứng với phẩm giá thực của họ. Tất cả bị giảm xuống còn “cho phép mình sống” khi tìm kiếm sự hài lòng: một chút vui vẻ, một vài sự chú ý và tình

cảm của người khác... Ngoài ra còn lan tràn một sự yêu mình kỹ thuật số, ảnh hưởng đến cả người trẻ lẫn người lớn. Nhiều người sống hình thức này! Có lẽ một số người trong số họ đã hít thở bầu khí chủ nghĩa duy vật chỉ nghĩ đến việc kiếm tiền và ổn định, như thể chúng là mục đích duy nhất của cuộc đời. Về lâu dài, điều này không tránh khỏi việc dẫn đến sự bất hạnh, buồn tẻ, thờ ơ và chán nản cuộc sống, dần dần càng thêm đau khổ.

Thái độ tiêu cực cũng có thể là kết quả của những thất bại cá nhân, khi một điều gì đó chúng ta đã cam kết, có vẻ không tiến xa hơn hoặc không đạt được kết quả mong muốn. Điều này có thể xảy ra trong lĩnh vực học đường, hoặc tham vọng thể thao, nghệ thuật... Sự kết thúc “giấc mơ” có thể khiến các con cảm thấy mình chết. Nhưng thất bại là một phần trong cuộc sống của mỗi con người, và thậm chí đôi khi chúng có thể là một ân sủng! Không hiếm khi một điều gì đó chúng ta nghĩ là sẽ mang lại cho chúng ta hạnh phúc nhưng hóa ra lại là một ảo ảnh, một thần tượng. Thần tượng lấy mọi thứ của chúng ta, khiến cho chúng ta thành nô lệ, nhưng chúng không trả gì lại cho chúng ta. Và cuối cùng chúng sụp đổ, chỉ còn lại khói và bụi. Theo nghĩa này, thất bại, nếu chúng làm cho thần tượng sụp đổ, thì nó là điều tốt, ngay cả khi chúng làm cho chúng ta đau khổ.

Có nhiều tình huống khác về cái chết thể lý hoặc luân lý mà một người trẻ có thể gặp, như



nghiện ngập, tội ác, khốn khổ, bệnh hiểm nghèo... Nhưng cha để các con suy ngẫm cá nhân và tự vấn lương tâm về điều gì đã gây ra “cái chết” nơi các con hoặc nơi một ai đó gần gũi với các con, trong hiện tại hay quá khứ. Đồng thời, hãy nhớ rằng anh thanh niên trong Tin Mừng, người đã thực sự chết, đã sống lại vì anh được nhìn bởi Một Người muốn anh sống. Đây là điều vẫn có thể xảy ra hôm nay và mỗi ngày.

Có lòng thương cảm

Kinh Thánh thường kể kinh nghiệm của người để cho mình được chạm “tận ruột gan” bởi nỗi đau của người khác. Cảm xúc của Chúa Giêsu khiến cho Ngài tham dự vào thực tế của người khác. Ngài nhận vào mình sự khốn khổ của người khác. Nỗi đau của người mẹ kia trở thành nỗi đau của Ngài. Cái chết của người con trai kia trở thành cái chết của Ngài.

Như những người trẻ, trong nhiều dịp, các con tỏ cho thấy rằng các con có khả năng đồng cảm. Chỉ cần xem bao nhiêu người trong các con cho đi cách quảng đại khi những hoàn cảnh đòi hỏi. Không có thảm họa, động đất, lũ lụt nào mà lại không thấy các nhóm tình nguyện viên trẻ sẵn sàng trợ giúp. Sự huy động lớn những người trẻ muốn bảo vệ công trình sáng tạo cũng cho thấy khả năng của các con để nghe tiếng kêu của trái đất.

Các bạn trẻ thân mến, đừng để sự nhạy cảm này bị đánh cắp! Có thể các con luôn nghe thấy tiếng rên rỉ của những người đau khổ; hãy để bản thân mình bị lay động bởi những người khóc và chết trong thế giới ngày nay. “Một số thực tại trong cuộc sống chỉ được nhìn thấy bằng đôi mắt được rửa sạch bằng nước mắt.” (Christus vivit, 76). Nếu các con có thể khóc với những người khóc, các con sẽ thực sự hạnh phúc. Nhiều bạn cùng trang lứa với các con thiếu cơ hội, phải chịu đựng bạo lực và bách hại. Hãy để vết thương của họ trở thành của các con, và các con sẽ là người mang hy vọng vào thế giới này. Các con sẽ có thể nói với anh chị em các con: “Hãy chỗi dậy, bạn không cô đơn”, và giúp cho họ nhận ra rằng Thiên Chúa Cha yêu thương chúng ta và Chúa Giêsu là cánh tay Ngài giang ra để nâng chúng ta lên.

Đến gần và “chạm”

Chúa Giêsu dừng đám tang lại. Ngài đến gần, cho thấy sự gần gũi của Ngài. Đến lượt nó, sự gần gũi đi xa hơn và trở thành một cử chỉ can đảm phục hồi sự sống cho người khác. Một cử chỉ mang tính ngôn sứ. Sự đụng chạm của Chúa Giêsu, Đấng hằng sống, thông truyền sự sống. Chính cái chạm này tuông đổ Thánh Thần vào xác chết của anh thanh niên và mang lại sự sống cho anh.

Cái chạm đó thấm nhập vào thực tế tổn thương và tuyệt vọng. Đó là cái chạm của Thiên Chúa, Đấng cũng trải qua tình yêu đích thực của con người và mở ra những không gian không thể thay thế của tự do, phẩm giá, hy vọng, sự sống mới và tròn đầy. Hiệu quả của cử chỉ này của Chúa Giêsu thì không kể xiết. Nó nhắc nhở chúng ta rằng ngay cả một dấu chỉ của sự gần gũi, đơn giản nhưng cụ thể, cũng có thể khơi dậy những sức mạnh phục sinh.

Đúng thế, những người trẻ cũng có thể đến gần những thực tại đau khổ và cái chết mà các con gặp. Các con có thể chạm đến chúng và tạo nên sự sống như Chúa Giêsu. Điều này là có thể, nhờ Chúa Thánh Thần, nếu trước hết các con chạm vào tình yêu của Ngài, nếu trái tim các con được làm mềm bởi kinh nghiệm về sự tốt lành của Ngài dành cho các con. Vì vậy, nếu các con cảm được tình yêu vô vàng của Thiên Chúa dành cho mỗi loài thụ tạo, đặc biệt là đối với những anh chị em đói khát, bệnh tật, trần trụi hay ngồi tù của các con, thì các con có thể đến gần họ như Ngài. Các con sẽ có thể chạm đến họ như Ngài và mang sự sống của Ngài cho những người bạn đang chết bên trong, những người đau khổ hoặc mất đức tin và niềm hy vọng.

“Này bạn trẻ, Ta bảo con : hãy chỗi dậy”

Tin Mừng không nói tên của thiếu niên được Chúa làm cho sống lại ở Naim. Chúa Giêsu nói với bạn, với tôi, với mỗi người chúng ta và Ngài nói: ‘Hãy chỗi dậy’. Chúng ta biết rằng Kitô hữu chúng ta cũng vấp ngã và chúng ta phải luôn luôn trỗi dậy. Chỉ có ai không bước đi thì mới không



vấp ngã, nhưng cũng không tiến lên. Đó là lý do tại sao chúng ta cần đón nhận sự can thiệp của Chúa Kitô và tin tưởng vào Thiên Chúa. Bước đầu tiên là chấp nhận chỗi dậy. Cuộc sống mới mà Ngài ban cho chúng ta sẽ tốt đẹp và đáng sống, bởi vì nó sẽ được trợ giúp bởi Một Ai Đó, Đấng sẽ đồng hành cùng chúng ta trong tương lai mà không bao giờ rời bỏ chúng ta, giúp chúng ta sống cuộc sống của mình một cách xứng đáng và ý nghĩa.

Đó quả thực là một sự tạo dựng mới, một sự sinh ra mới. Đó không phải là một tình trạng tâm lý. Có lẽ, trong những lúc khó khăn, nhiều người trong các con sẽ nghe lặp lại những từ “phép thuật” mà ngày nay trở thành mốt như thể chúng có thể giải quyết mọi thứ: “Bạn hãy tin vào chính mình”, “Bạn phải tìm ra năng lực bên trong bạn”, “Bạn phải ý thức về năng lượng tích cực của bạn”... Nhưng tất cả những lời này chỉ đơn giản là lời nói và đối với những người thực sự “chết bên trong” thì chúng không có tác dụng. Lời của Chúa Kitô thì có một âm hưởng khác, trỗi vượt vô tận. Đó là một lời thần thiên và sáng tạo, mà chỉ lời ấy mới có thể mang lại sự sống nơi nó đã chết.

Sự sống mới được “chỗi dậy”

Tin Mừng kể, người thanh niên “bắt đầu nói” (Lc 7,15). Phản ứng đầu tiên của một người đã được Chúa Kitô chạm đến và phục hồi sự sống

là nói và diễn tả một cách không sợ hãi, không ngại ngùng về những gì bên trong, phẩm cách, ước muốn, nhu cầu, ước mơ của mình. Có lẽ trước đây họ chưa bao giờ làm điều đó, tin chắc rằng không ai có thể hiểu mình!

Nó cũng có nghĩa là tham gia vào các mối tương quan với người khác. Khi bạn “chết”, bạn khép mình lại, các mối tương quan dừng lại hoặc trở nên rời rạc, giả dối, đạo đức giả. Khi Chúa Giêsu ban lại cho chúng ta sự sống, Người trả chúng ta lại với người khác (x. câu 15).

Ngày nay thường có “kết nối” nhưng không có giao tiếp. Việc sử dụng các thiết bị điện tử, nếu nó không cân bằng, có thể khiến chúng ta luôn dán mắt vào màn hình. Với sứ điệp này, cha cũng đưa ra cho các con, những người trẻ, những thách thức thay đổi văn hóa, bắt đầu từ việc “Hãy chỗi dậy!” của Chúa Giêsu. Trong một nền văn hóa muốn những người trẻ bị cô lập và đóng mình trong thế giới ảo, chúng ta nói với nhau từ này của Chúa Giêsu: “Hãy chỗi dậy”. Đó là một lời mời mở ra với một thực tại, vượt xa điều ảo. Điều này không có nghĩa là coi thường công nghệ, nhưng sử dụng nó như một phương tiện chứ không phải mục đích. “Chỗi dậy” cũng có nghĩa là “ước mơ”, “chấp nhận rủi ro”, “dấn thân thay đổi thế giới”, khơi dậy những mong muốn của các con, chiêm ngưỡng bầu trời, những vì sao, thế giới xung quanh các con. “Hãy đứng dậy và trở thành chính bạn”. Nếu đây là sứ điệp của chúng ta, những khuôn mặt buồn tẻ và cháng chường của những người trẻ xung quanh chúng ta sẽ sống động và trở nên xinh đẹp hơn bất kỳ thực tế ảo nào.

Bởi vì nếu anh cho đi cuộc sống, thì sẽ có một ai đó đón nhận nó. Có một bạn nữ đã nói: “Bạn đứng dậy khỏi ghế sofa nếu bạn thấy điều gì đó đẹp và cố gắng làm điều gì đó tương tự”. Điều gì đẹp thì khơi dậy đam mê. Và nếu một người trẻ đam mê điều gì, hay đúng hơn là về Ai đó, thì cuối cùng anh cũng sẽ đứng dậy và bắt đầu làm những điều tuyệt vời. Những người trẻ chỗi dậy từ cái chết, thì trở thành chứng nhân của Chúa Kitô và hiến dâng mạng sống cho Ngài.

Các bạn trẻ thân mến, đam mê và ước mơ của

các con là gì? Hãy để chúng nổi lên, và qua chúng trao cho thế giới, Giáo hội, cho những người trẻ khác, một điều gì đó đẹp đẽ trong các lĩnh vực thiêng liêng, nghệ thuật và xã hội. Cha nhắc lại với các con bằng tiếng mẹ đẻ của cha: *hagan llo!* Làm cho tiếng nói của mình được nghe! Từ một người trẻ khác, cha đã nghe rằng: “Nếu Chúa Giêsu là một người chỉ lo cho riêng mình, thì con trai của bà góa sẽ không được sống lại”.

Sự phục sinh của anh thanh niên đã cho anh đoàn tụ với mẹ. Nơi người mẹ này, chúng ta có thể thấy Đức Maria, Mẹ của chúng ta. Chúng ta trao phó tất cả những người trẻ trên thế giới cho Mẹ. Ở Mẹ, chúng ta cũng có thể nhận ra Giáo hội, nơi muốn chào đón mọi người trẻ, không loại trừ ai. Do đó, chúng ta hãy cầu nguyện với Mary cho Giáo hội, để Mẹ sẽ luôn là mẹ của những người con đang chết, đang khóc và cầu xin được tái sinh. Nơi mỗi người con của Mẹ chết, Giáo hội cũng chết, và nơi mỗi người con của Mẹ chỗi dậy, Giáo hội cũng chỗi dậy.

Cha chúc lành cho hành trình của các con. Và xin các con đừng quên cầu nguyện cho cha.

*Roma, Đền thờ thánh Gioan Laterano,
ngày 11 tháng 2 năm 2020,*

Ngày lễ Đức Trinh Nữ Maria Lộ Đức



Sứ điệp Đức Phanxicô gửi Hội nghị Trí Khôn Nhân Tạo tại Vatican

Các hãng thông tấn Công Giáo vừa loan tin về hội nghị do Giáo Hoàng Hàn Lâm Viện về Sự Sống tổ chức tại Vatican trong các ngày từ 26 đến 28 tháng Hai năm 2020, với chủ đề “Thuật toán ‘tốt’? Trí Khôn Nhân Tạo: Đạo đức, Luật lệ, Sức khỏe” (The Good‘ Algorithm? Artificial Intelligence: Ethics, Law, Health“

Điều đáng nói là trong hội nghị này, có sự tham gia của các tổ chức quốc tế hàng đầu chuyên về trí khôn nhân tạo như Micorsoft, IBM và một số cơ quan như FAO (Tổ chức Lương Nông của Liên Hiệp Quốc), Chủ tịch Nghị viện Âu Châu và đại diện Chính Phủ Ý Đại Lợi.

Tất cả các nhân vật và tổ chức trên đã cùng Giáo Hoàng Hàn Lâm Viện về Sự Sống ký “Lời Kêu Gọi Cho Một Nền Đạo Đức Về Trí Khôn Nhân Tạo” nhằm hỗ trợ cho một cách tiếp cận đạo đức đối với Trí Khôn Nhân Tạo và cổ vũ cảm thức trách nhiệm giữa các tổ chức, các chính phủ và định chế nhằm tạo ra một tương lai trong đó các cải tân kỹ thuật số và tiến bộ kỹ thuật phục vụ thiên tài và óc sáng tạo nhân bản chứ không dần dần thay thế chúng.

Các nguyên tắc được Lời Kêu Gọi trên tổng hợp đã được phát biểu như sau: “Các người bảo trợ lời kêu gọi bày tỏ ước mong của họ sẽ làm việc với nhau, trong bối cảnh này và ở bình diện quốc gia và quốc tế, để cổ vũ “nền đạo đức thuật toán“, tức việc sử dụng Trí Khôn Nhân Tạo hợp đạo đức như được định nghĩa bởi các nguyên tắc sau đây: 1) Minh Bạch: trên nguyên tắc, các hệ thống Trí Khôn Nhân Tạo phải giải thích được; 2) Bao Gồm: nhu cầu của mọi hữu thể nhân bản phải được xem xét để mọi người có thể được hưởng ích lợi và mọi cá nhân được cung ứng những điều kiện tốt nhất có thể để phát biểu và phát triển chính mình; 3) Trách



Nhiệm: những người thiết kế và triển khai việc sử dụng Trí Khôn Nhân Tạo phải tiến hành một cách có trách nhiệm và minh bạch; 4) Vô Tư: không tạo ra hoặc hành động theo thành kiến, nhờ đó duy trì được sự hợp tình hợp lý và nhân phẩm; 5) Đáng Tin Cậy: các hệ thống Trí Khôn Nhân Tạo phải có khả năng vận hành một cách đáng tin cậy; 6) An toàn và Riêng Tư: các hệ thống Trí Khôn Nhân Tạo phải vận hành một cách an toàn và tôn trọng sự riêng tư của người dùng. Các nguyên tắc này là các yếu tố nền tảng của việc canh tân tốt đẹp”.

Nhân dịp này, Đức Tổng Giám Mục Paglia, chủ tịch Hàn Lâm Viện, đã đọc Sứ điệp của Đức Phanxicô gửi hội nghị:

Thưa quý chính quyền, thưa quý bà và quý ông, anh chị em thân mến,

Tôi xin chân thành chào đón quý vị nhân Phiên Hợp Toàn Thể của Giáo hoàng Hàn lâm viện về Sự Sống. Tôi cảm ơn Đức Tổng Giám Mục Paglia vì những lời tốt đẹp của ngài. Tôi cũng biết ơn sự hiện diện của Chủ tịch Nghị viện Châu Âu, Tổng Giám đốc Cơ Quan Lương nông Quốc tế và các nhà cầm quyền và lãnh đạo khác trong lĩnh vực Kỹ thuật thông tin. Tôi cũng xin chào đón những người tham gia cùng chúng tôi từ Thánh phòng Conciliazione. Và tôi rất phấn

khích trước sự hiện diện đông đảo của người trẻ: tôi thấy đây là một dấu hiệu đầy hy vọng.

Những vấn đề quý vị đã đề cập trong những ngày này liên quan đến một trong những thay đổi quan trọng nhất ảnh hưởng đến thế giới ngày nay. Thật vậy, chúng ta có thể nói rằng thiên hà kỹ thuật số, và nhất là trí tuệ nhân tạo, nằm ở trung tâm của sự thay đổi mang tính thời đại mà chúng ta đang trải qua. Đối với kỹ thuật số chạm đến mọi khía cạnh của cuộc sống chúng ta, cả bản thân lẫn xã hội. Nó ảnh hưởng đến cách hiểu của chúng ta về thế giới và về chính chúng ta. Nó ngày càng hiện diện trong hoạt động của con người và thậm chí trong các quyết định của con người, và do đó làm thay đổi lối chúng ta suy nghĩ và hành động.

Các quyết định, thậm chí các quyết định quan trọng nhất, thí dụ như trong các lĩnh vực y tế, kinh tế hoặc xã hội, giờ đây là kết quả của ý chí con người và một loạt các nhập lượng thuật toán. Một hành vi bản thân hiện nay là điểm hội tụ giữa một nhập lượng thực sự nhân bản và một phép tính tự động, với kết quả ngày càng trở nên phức tạp trong việc hiểu được đối tượng của nó, thấy trước tác động của nó và xác định được sự đóng góp của từng nhân tố.

Chắc chắn, nhân loại đã trải qua những biến động sâu sắc trong lịch sử của họ: thí dụ, việc du nhập động cơ hơi nước, hoặc điện lực, hoặc việc phát minh ra ngành in từng cách mạng hóa cách chúng ta lưu trữ và truyền tải thông tin. Hiện nay, sự hội tụ giữa các lĩnh vực nhận thức khoa học và kỹ thuật khác nhau đang mở rộng và cho phép việc can thiệp vào các hiện tượng có độ lớn vi phân và tầm cỡ hành tinh, đến mức làm mờ nhạt ranh giới mà cho đến nay vẫn được coi là có thể phân biệt được một cách rõ ràng: thí dụ, giữa vật chất vô cơ và hữu cơ, giữa thực và ảo, giữa các bản sắc ổn

định và các biến cố trong mối liên kết qua lại không ngừng.

Ở bình diện bản thân, thời đại kỹ thuật số đang thay đổi tri nhận của chúng ta về không gian, thời gian và cơ thể. Nó đang truyền dẫn một cảm thức về các khả thể vô hạn, ngay cả khi việc tiêu chuẩn hóa ngày càng trở thành tiêu chuẩn chính cho việc tổng hợp (aggregation). Ngày càng khó nhận ra và đánh giá cao sự khác biệt. Trên bình diện xã hội kinh tế, các người sử dụng thường bị giản lược thành “những người tiêu thụ”, làm mỗi cho lợi ích cá nhân tập trung trong tay một số ít người. Từ các dấu vết kỹ thuật số rải rác trên internet, các thuật toán hiện đang trích xuất các dữ kiện cho phép các thói quen tâm trí và liên hệ được kiểm soát, cho các mục đích thương mại hoặc chính trị, thường chúng ta không biết. Sự bất cân xứng này, qua đó một ít người ưu tuyển biết mọi điều về chúng ta trong khi chúng ta không biết gì về họ, sự bất cân xứng đó làm mờ đục suy nghĩ có phê phán và việc thực thi tự do có ý thức. Các bất bình đẳng mở rộng rất lớn; nhận thức và sự giàu có tích lũy trong tay một ít người với nhiều rủi ro nghiêm trọng cho các xã hội dân chủ. Tuy nhiên, những nguy hiểm này không được làm mất đi tiềm năng to lớn mà các kỹ thuật mới mang lại. Chúng ta thấy mình đứng trước một hồng phúc từ Thiên Chúa, một nguồn tài nguyên có thể sinh hoa trái tốt.



Các vấn đề mà Hàn lâm viện của quý vị đã và đang quan tâm kể từ khi thành lập hiện đang bước vào một con đường mới. Các ngành khoa học sinh học đang ngày càng sử dụng các thiết bị được trí tuệ nhân tạo cung cấp. Sự phát triển này đã dẫn đến những thay đổi sâu xa trong cách chúng ta hiểu và quản lý các sinh vật và các nét khác biệt của sự sống con người, những nét mà chúng ta vốn cam kết bảo vệ và cổ vũ, không chỉ ở chiều kích sinh học cấu thành, mà còn ở khía cạnh sinh học lịch sử không thể giản lược của nó. Mỗi tương quan qua lại và hòa nhập giữa sự sống “được sống” và sự sống “được cảm nghiệm” không thể bị loại bỏ vì sự tính toán ý thức hệ đơn thuần về hiệu suất chức năng và chi phí lâu dài. Các vấn đề đạo đức xuất phát từ những cách mà các thiết bị mới này có thể điều khiển sự ra đời và vận mệnh của các cá nhân kêu gọi phải có một cam kết đổi mới để bảo tồn phẩm chất nhân bản của lịch sử chung của chúng ta.

Vì lý do này, tôi biết ơn Giáo hoàng Hàn lâm viện về Sự sống vì những nỗ lực của nó trong việc phát triển một suy tư nghiêm túc vốn thúc đẩy đối thoại giữa các ngành khoa học khác nhau cần thiết để giải quyết các hiện tượng phức tạp này.

Tôi hài lòng khi thấy cuộc hội họp năm nay bao gồm các cá nhân vốn đóng nhiều vai trò quan trọng khác nhau trên phạm vi quốc tế trong các lĩnh vực khoa học, kỹ nghệ và đời sống chính trị. Tôi hài lòng với điều này và tôi cảm ơn quý vị. Là các tín hữu, chúng ta không có những ý nghĩ làm sẵn về cách phải trả lời những câu hỏi không lường trước mà lịch sử đã đặt ra cho chúng ta ngày hôm nay. Đúng hơn, nhiệm vụ của chúng ta là bước đi bên cạnh những người khác, chăm chú lắng nghe và tìm cách liên kết kinh nghiệm và suy tư. Là các tín hữu, chúng ta phải tự cho phép bản thân được thách thức, để lời Thiên Chúa và truyền thống đức tin của chúng ta có thể giúp chúng ta giải thích các hiện tượng của thế giới ngày nay và xác định các con đường nhân hóa, và do đó, việc truyền giảng Tin Mừng đầy yêu thương, để chúng ta có thể cùng hành trình với nhau. Nhờ cách này, chúng ta sẽ có thể đối thoại hữu hiệu với tất cả những người cam kết với việc



phát triển con người, đồng thời duy trì nhân vị trong tất cả các chiều kích của nó, kể cả chiều kích tâm linh, ở trung tâm các nhận thức và triết lý hành động xã hội. Chúng ta phải đối diện với một nhiệm vụ có liên quan đến toàn thể gia đình nhân loại.

Trong bối cảnh này, người ta đã chứng minh rằng chỉ đào tạo trong việc sử dụng đúng các kỹ thuật mới sẽ là điều không đầy đủ. Là các công cụ hoặc khí cụ, chúng không có “tính trung lập”, vì, như chúng ta đã thấy, chúng định hình thế giới và làm lương tâm can dự vào bình diện giá trị. Chúng ta cần một cố gắng giáo dục rộng lớn hơn. Những lý do vững chắc cần được phát triển để cổ vũ sự kiên trì trong việc theo đuổi thiện ích chung, ngay cả khi không có lợi thế tức khắc ngay trước mắt. Có một chiều kích chính trị đối với việc sản xuất và sử dụng trí tuệ nhân tạo, một điều phải làm không phải chỉ để mở rộng các lợi ích cá nhân và hoàn toàn có tính chức năng của nó. Nói cách khác, sẽ là điều không đủ khi chỉ đơn thuần tin tưởng vào cảm thức đạo đức của các nhà nghiên cứu và phát triển các thiết bị và thuật toán. Cần phải lập ra các cơ quan xã hội trung gian có khả năng kết hợp và phát biểu các nhạy cảm về đạo đức của người sử dụng và nhà giáo dục.

Có nhiều chuyên ngành liên quan đến quá trình phát triển thiết bị kỹ thuật (người ta nghĩ đến việc nghiên cứu, lập kế hoạch, sản xuất, phân phối, sử dụng cá nhân và tập thể...), và mỗi lĩnh vực đòi hỏi một phạm vi trách nhiệm chuyên biệt.



Chúng ta đang bắt đầu hé nhìn thấy một ngành học mới mà chúng ta có thể gọi là “sự phát triển đạo đức của các thuật toán”, hay đơn giản hơn là “Đạo đức thuật toán” (algo-ethics) (xem Diễn văn với Những Người Tham dự Đại hội về phẩm giá trẻ em trong Thế giới Kỹ Thuật Số, 14 tháng 11 năm 2019). Ngành này sẽ có mục đích bảo đảm việc duyệt xét một cách có năng quyền và chia sẻ các diễn trình qua đó chúng ta tích hợp các mối liên hệ giữa con người và kỹ thuật ngày nay. Trong việc chúng ta cùng nhau theo đuổi các mục tiêu này, một đóng góp quan yếu có thể được đưa ra nhờ các nguyên tắc trong giáo huấn xã hội của Giáo Hội: phẩm giá con người, công lý, tính phụ đới và tính liên đới. những nguyên tắc này nói lên cam kết của chúng ta trong việc phục vụ mọi cá nhân trong tính toàn diện của họ và của mọi người, không kỳ thị hoặc loại trừ. Tính phức tạp của thế giới kỹ thuật đòi hỏi nơi chúng ta một khuôn khổ đạo đức ngày càng rõ ràng, để làm cho cam kết này thực sự hữu hiệu.

Sự phát triển đạo đức của các thuật toán - đạo đức thuật toán - có thể là cầu nối cho phép các nguyên tắc trên cụ thể đi vào các kỹ thuật dùng kỹ thuật số qua một cuộc đối thoại hữu hiệu xuyên ngành. Hơn nữa, trong cuộc gặp gỡ giữa các viễn kiến khác nhau về thế giới, các nhân quyền đại diện cho một điểm hội tụ quan

trọng trong việc tìm kiếm cơ sở chung. Hiện nay, dường như cần phải có sự suy tư mới về các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực này. Phạm vi và sự tăng tốc của các biến đổi trong kỷ nguyên kỹ thuật số trên thực tế đã đặt ra những vấn đề và tình huống không lường trước vốn thách thức các triết lý hành động cá nhân và tập thể của chúng ta. Chắc chắn, Lời Kêu Gọi mà tất cả quý vị vừa ký hôm nay là một bước quan trọng theo hướng này, với ba tọa độ căn bản nhờ đó để hành trình: đạo đức, giáo dục và pháp luật.

Quý vị thân mến, tôi bày tỏ sự ủng hộ của tôi đối với lòng quảng đại và năng lực mà quý vị đã cam kết trong việc phát động diễn trình đánh giá lại một cách can đảm và đầy thách thức này. Tôi mời gọi quý vị tiếp tục một cách táo bạo và biện phân, khi quý vị tìm cách gia tăng sự tham gia của tất cả những người lưu tâm đến thiện ích của gia đình nhân loại. Tôi cầu xin Thiên Chúa ban phước lành xuống trên tất cả quý vị, để cuộc hành trình của quý vị có thể tiếp tục một cách thanh thản và bình an, trong tinh thần hợp tác. Xin Đức Trinh Nữ trợ giúp quý vị. Tôi đồng hành với quý vị bằng phước lành của tôi. Và tôi yêu cầu quý vị nhớ đến tôi trong những lời cầu nguyện của quý vị.

Cảm ơn quý vị.

Vũ Văn An - 29/Feb/2020

Tòa Thánh mở Văn Khố Mật về Hồ Sơ Thời Thế Chiến II

Theo VaticanNews, kể từ 2 tháng 3 năm 2020, Văn Khố Vatican cùng một số văn khố khác của Tòa Thánh về triều Giáo Hoàng Piô XII (1939-1958) sẽ được chính thức mở cửa để các học giả nghiên cứu.

Được Đức Phanxicô công bố lần đầu ngày 4 tháng 3 năm 2019, việc mở cửa này là kết quả hơn 14 năm chuẩn bị của Các Văn Khố Lịch Sử thuộc Phân Bộ Liên Lạc với Các Quốc Gia của Tòa Thánh.

Một số lượng hết sức lớn lao các tư liệu đã sẵn sàng để nghiên cứu trong đó có 120 Nhóm và Văn Khố thuộc Phủ Quốc Vụ Khanh, Các Thánh Bộ Tòa Thánh và các Phòng Sở Giáo Triều, với tổng số lên tới 20,000 đơn vị văn khố.

Theo công bố hôm thứ hai của Văn Khố Vatican, phần lớn các nguồn tài liệu trên dưới hình thức kỹ thuật số.

Chỗ ngồi có giới hạn

Các văn khố khác nhau của Tòa Thánh có chỗ cho khoảng 120 nhà nghiên cứu một lúc.

Văn Khố Vatican, tức văn khố trưng bày các tài liệu liên quan đến triều Giáo Hoàng của Đức Piô XII, chỉ vào được với điều kiện giữ chỗ trước. Việc ghi tên giữ chỗ đã bắt đầu từ hồi tháng 10 và những ai đã giữ chỗ đã được phân phối chỗ nghiên cứu trong vòng mấy tháng (cho tới tháng 5 tháng 6) để bảo đảm có đồng đều tài liệu cho các học giả nghiên cứu triều Giáo Hoàng của Đức Piô XII.

Triều Giáo Hoàng trên kéo dài gần 20 năm và bao trùm các biến cố quan trọng trong sinh hoạt của

Giáo Hội và của xã hội trong Thế Chiến II.

Thời gian trên cũng đã chứng kiến cảnh thù địch giữa các khối chính trị Đông Tây và việc Giáo Hội từ từ bớt qui Âu Châu hơn và trở nên ngày càng có tinh thần hoàn vũ hơn.

Đức Giáo Hoàng Piô XII gặp rất nhiều người kể cả các phạm nhân chiến tranh, các nông dân, thợ mỏ, nhà thể thao, nhà báo, và các tâm lý gia thể thao, bác sĩ, nghệ sĩ và thiên văn gia. Tư liệu văn khố sẽ cho biết về những cuộc gặp gỡ này.

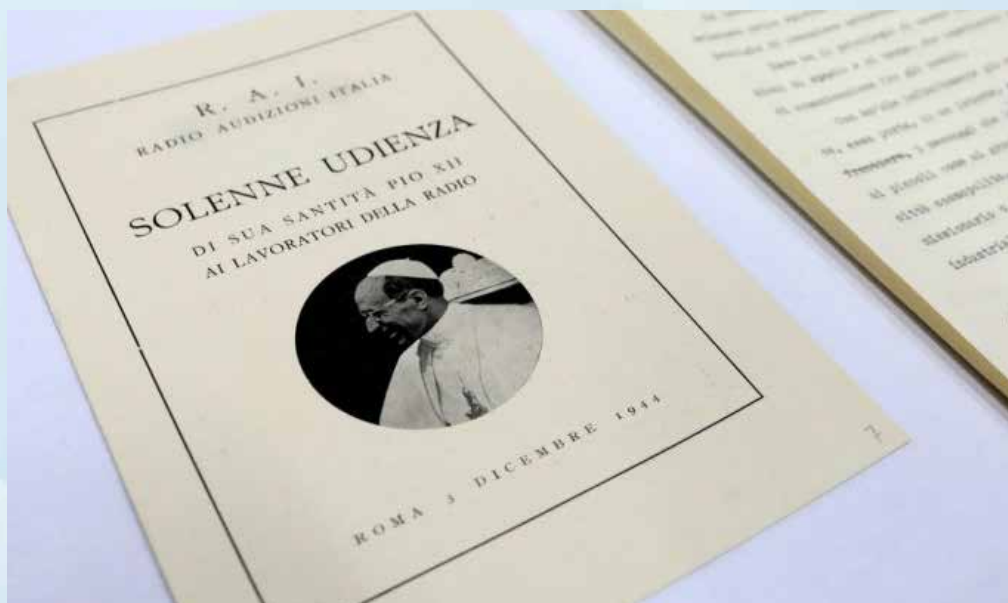
Việc mở văn khố

VaticanNews cho hay chỉ có Đức Giáo Hoàng mới có quyền cho phép mở các tài liệu về các vị tiền nhiệm của ngài.

Năm 1881, Đức Lêô XIII mở các văn khố thuộc thời kỳ cho tới năm 1815. Năm 1921, Đức Bênêđictô XV mở rộng thời kỳ này cho tới năm 1830. Trong những năm gần đây, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI cho phép mở các tài liệu của triều Giáo Hoàng Piô XI.

Mục đích của việc mở các văn khố về Đức Piô XII là để các học giả có cơ hội đọc được các nguồn tài liệu cho tới nay họ chưa tiếp cận được.

Văn khố Vatican sẽ cho thấy sự cao cả của Đức Piô XII





Cũng theo tin VaticanNews, Bộ trưởng Liên Lạc với Các Quốc Gia của Tòa Thánh, Đức Tổng Giám Mục The Paul Richard Gallagher, cho hay: việc mở các văn khố của Tòa Thánh giữa các năm 1939 và 1958 sẽ cho thấy các việc làm vĩ đại của Đức Giáo Hoàng Piô XII, cũng như các cố gắng của ngài trong việc truyền thông với Liên Bang Xô Viết.

Trước ngày mở cửa nói trên, Đức Tổng Giám Mục Paul Richard Gallagher đã có cuộc đàm đạo với Ông Andrea Tornielli, Giám Đốc Xã Luận của Bộ Truyền Thông. Trong khi làm nổi bật tầm quan trọng của văn khố lịch sử tại Phủ Quốc Vụ Khanh, Đức Tổng Giám Mục

Gallagher chia sẻ cái nhìn thấu suốt của ngài đối với phần văn khố thuộc Phân Bộ Liên Lạc Với Các Quốc Gia, phần mà theo ngài “quan trọng, trước hết, vì những tầm nhìn thấu suốt về phương diện liên tục tính lịch sử”.

Ngài cho biết văn khố đặc thù trên có nguồn gốc từ năm 1814 và nó hội tụ nhiều văn khố của các công đồng và văn phòng mà cuối cùng đã trở thành Phân Bộ Liên Lạc Với Các Quốc Gia như hiện nay, với tính liên tục của các tài liệu từ đầu thế kỷ 19 cho đến nay.

Tầm nhìn thấu suốt độc đáo

Đức Tổng Giám Mục Gallagher nhận định rằng thông thường, các văn khố này chỉ mở cho tới năm 1939, tức tới ngày Đức Piô XI băng hà, nhưng Đức Phanxicô đã quyết định càng

Thời sự Giáo Hội

mở nhanh càng tốt, và thực tế, đã mở chúng cho tới cuối triều Đức Piô XII vào năm 1958.

Đức Tổng Giám Mục cho hay “1939 tới 1948 đã hoàn toàn sẵn sàng và có sẵn vào ngày 2 tháng 3” trong khi những năm từ 1948 đến 1958 thì việc chuẩn bị đã tiến khá xa nhưng chưa hoàn

tốt và do đó, chưa sẵn sàng.

Đức Tổng Giám Mục cho biết các tư liệu sẽ giúp người ta có cái nhìn thấu suốt rất độc đáo về nền chính trị và ngoại giao của Tòa Thánh suốt thời kỳ này.

Cách riêng, liên quan đến triều Giáo Hoàng Piô XII, các văn khố cung cấp “như chưa từng có trước đây, cái hiểu toàn bộ về những gì đã xảy ra, về con người của ngài, về loại chính sách mà Đức Piô XII đã ban hành trong những năm đầy biến động kinh khủng ấy, nhất là trong Thế Chiến II, và về thời kỳ tiếp liền sau đó”.

Cỡ và nội dung

Về tầm cỡ, Đức Tổng Giám Mục Gallagher nói rằng văn khố rất lớn “Khoảng 2 triệu tài liệu! Và nếu trải dài ra, nó chiếm đến 323 mét các tài liệu đựng trong hộp, trong thùng...”

Các tài liệu trên bao trùm một phạm vi hoạt động rất lớn: các hoạt động của Tòa Thánh trong Thế Chiến II, nền ngoại giao của Tòa Thánh, các Thông Hiệp (concordats) đã thương thảo, công tác nhân đạo của Giáo Hội, các báo cáo đặc thù về các vấn đề tôn giáo và chính trị, các báo cáo giáo dục, và các tài liệu liên quan tới Thị Quốc Vatican.

Đức Tổng Giám Mục Gallagher cũng cho hay việc làm của một số vị nổi bật như những người chủ động trong thời gian ấy, trong đó có Đức Cha Montini, tức Đức Phaolô VI sau này.

Giáo Hội và Đức Giáo Hoàng thời Thế Chiến II và Chiến Tranh Lạnh

Lẽ dĩ nhiên, nhiều tài liệu chứa trong các văn khố liên quan tới các hoạt động của Đức Giáo Hoàng và của Tòa Thánh trong các năm Thế Chiến II.

Đức Tổng Giám Mục nói rằng Đức Giáo Hoàng Piô XII “xuất hiện như một quán quân vĩ đại của nhân loại, một con người quan tâm sâu xa tới số phận của nhân loại trong những năm khủng khiếp này, một người rất nhạy cảm và quan tâm tới những ai bị bách hại, một người chính mình cũng là đích nhắm hận thù của Quốc Xã và Phátxít”

Một phần đặc biệt đáng lưu tâm của văn khố rõi ánh sáng mới cho thời kỳ đầu của “Chiến Tranh Lạnh”. Đức Tổng Giám Mục Gallagher tiết lộ rằng phần này cung cấp tài liệu đối với vai trò của Đức Piô XII và của Đức Hồng Y Casaroli trong những năm sau chiến tranh, và việc làm của các tu sĩ và linh mục “cố gắng tiếp xúc với các chính quyền Xôviết địa phương nhằm cố gắng đưa ra được một modus vivendi (lối sống) tuy khó khăn nhưng cần thiết để Giáo Hội có không gian hoạt động”.

Đó cũng chính là điều Đức Hồng Y Casaroli tiếp tục làm sau này tại Đông Âu “để cố gắng tạo ra một mức độ hiểu nhau và một không gian để Giáo Hội có thể hoạt động”.

Không phải chỉ là hồ sơ chiến tranh

Edward Pentin nhấn mạnh thêm rằng một hội nghị ở Vatican trước khi cho mở văn khố đã làm nổi bật nhiều phạm vi khác ngoài hồ sơ chiến tranh.

Thực vậy, Hội nghị dành cho các thủ văn khố (archivists) tại Vatican ngày 21 tháng 2 vừa qua cho thấy nhiều khía cạnh khác, nhất là văn khố của Bộ Giáo Lý Đức Tin với tên hồi đó là Văn Phòng Thánh.

Đức Cha Alejandro Cifres, giám đốc văn khố của Bộ, cho hay các chủ đề lớn được Công Đồng Vatican II bàn luận và sau đó trở thành “tâm điểm cho đời sống của Giáo Hội” từ giai đoạn hậu công đồng cho tới nay “phần lớn đã được dự ứng từ triều Giáo Hoàng của Đức Piô XII”.

Thí dụ vấn đề trợ tử êm ái (euthanasia) đã được đặt ra cho Tòa Thánh từ thời Quốc Xã (1940), vấn đề phá thai tại Pháp lúc đó bị Quốc Xã chiếm đóng (1942), vấn đề thụ thai nhân tạo tại Đức thời Quốc xã (1944) và việc thụ tinh cưỡng bức cũng tại Quốc Xã Đức (1940). Ngoài ra còn có thắc mắc (dubium) nêu ra với Tòa Thánh về việc đổi giống sau thời Quốc xã nữa.

Đức Cha Cifres cũng đề cập tới nhiều “dubia” khác như “dubium” về “giáo sĩ ly giáo”, kể cả các giáo sĩ đã lập gia đình muốn được chào đón và trở về với Giáo Hội Công Giáo, cũng như việc rước lễ liên phái (intercommunion).

Vũ Văn An - 03/Mar/2020



Thông điệp của Đức Thánh Cha nhân “Ngày cầu nguyện toàn cầu cho ơn gọi”

Đức Thánh Cha Phanxicô đã gửi ra một thông điệp để đánh dấu Ngày cầu nguyện toàn cầu cho ơn gọi lần thứ 57 sẽ được tổ chức vào ngày 3/5.

Đức Thánh Cha Phanxicô bắt đầu thông điệp của mình bằng nhắc nhớ lại lá thư ngài viết năm ngoái, trong đó ngài đã tập trung vào bốn từ chính - nỗi đau, lòng biết ơn, sự khích lệ và phát huy ơn gọi - để nói lên lời cảm ơn các linh mục và hỗ trợ công tác mục vụ của các ngài.

Hôm nay, Đức Thánh Cha Phanxicô nói, những từ ngữ này được gửi tới toàn thể Dân Chúa, trong bối cảnh Tin Mừng thánh Matthêu tường thuật lại cái kinh nghiệm nổi bật giữa Chúa Giêsu và thánh Phêrô trong một đêm giông bão trên Biển hồ Galilê. (Mt 14: 22-33). Đức Thánh Cha Phanxicô nói: Sau khi làm phép lạ hóa bánh nuôi nhiều người, Chúa Giêsu bảo các môn đệ xuống thuyền và đi sang bờ bên kia trước, trong khi Ngài còn ở lại giải tán dân chúng. ĐTC giải thích: Hình ảnh của các tông đồ băng qua biển hồ nhắc nhở chúng ta đây cũng chính là thực trạng của cuộc sống chúng ta.

Con thuyền cuộc đời chúng ta tiến tới, không ngừng tìm kiếm một nơi trú ẩn an toàn, hầu chuẩn bị đối diện với những hiểm nguy của sóng gió biển khơi, dù tin tưởng vào người lái tàu sẽ chở chúng ta đi đúng phương hướng... Tuy nhiên, đôi khi, con thuyền có thể bị sóng xô, nước xoáy, không thấy được ngọn hải đăng dẫn lối làm chúng ta lạc lõng và hãi sợ.

Đức Thánh Cha Phanxicô nói, những cảnh trạng tương tự xảy ra với các môn sinh của Đức Giêsu thành Nazaret, các ông phải chèo chống một mình không có Thầy Giêsu ở với các ông! Trong cơn nguy khốn ấy Chúa tiến lại phía các ông và các ông kêu cầu: “Lạy Thầy, xin cứu chúng con”. Tin Mừng nhắc nhở chúng ta giữa

cuộc hành trình đầy gian truân thử thách này, chúng ta cũng không đơn độc!

Lòng biết ơn

Đức Phanxicô bắt đầu thông điệp của mình bằng từ ngữ ‘lòng biết ơn’, mà theo ngài đây là bước khởi đầu của một ơn gọi.

Dù chúng ta có thể tìm được sự tròn đầy trong cuộc sống khi quyết định chọn một lối sống, chắc chắn đây không phải là một quyết định đơn phương mà không có một lời mời gọi từ trời cao!

Trở lại với phép lạ chuyển thuyền, Đức Thánh Cha Phanxicô giải thích: Chúa chỉ cho các môn sinh điểm đến là bờ bên kia và Ngài ban cho các môn sinh lòng can đảm để lên thuyền. Khi mời gọi chúng ta, chính Chúa cũng trở thành người lèo lái chúng ta; Ngài đồng hành và hướng dẫn chúng ta; Ngài cản phòng giúp chúng ta tránh mắc cạn trên những đụn cát do dự và thậm chí cho phép chúng ta đi trên sóng nước...

Đức Thánh Cha Phanxicô nói: Tất cả mọi ơn gọi đều được phát sinh từ Tình yêu Chúa, và chúng ta sẽ thành công trong việc khám phá ra ơn gọi của mình, một khi chúng ta có lòng biết



ơn và cảm nhận hồng ân của Chúa trong cuộc sống của chúng ta.

Sự khích lệ

Đức Thánh Cha nói: Khi các môn đệ nhìn thấy Chúa Giêsu đi về phía họ trên biển, trước tiên họ nghĩ rằng đó là ma và hoảng sợ! Chúa Giêsu lập tức trấn an họ mà rằng: Hãy yên tâm, chính Thầy đây; đừng sợ (Mt 14:27). Đây là từ ngữ thứ hai mà Cha muốn đề cập tới: sự khích lệ.

Thông thường, Đức Thánh Cha Phanxicô nói, có những loài ma quỷ gây hoang mang cho cõi lòng chúng ta, gây cản trở cho cuộc hành trình của chúng ta. Khi chúng ta được mời gọi rời bỏ bến bờ an toàn để ra khơi, bước vào cuộc sống - hôn nhân, linh mục, tu sĩ - phản ứng đầu tiên của chúng ta thường là cảm dỗ nghi nan! Chắc chắn đây không phải là ơn gọi của tôi! Đây có thực sự là con đường chính đáng cho tôi không? Chúa có thực sự yêu cầu tôi làm việc này không?

Lòng can đảm

Đức Thánh Cha Phanxicô nói: Chúa biết rõ những lựa chọn cho cuộc sống của ta luôn cần lòng can đảm, Ngài biết những nghi ngờ mà chúng ta phải đối diện và vì thế Ngài trấn an chúng ta: Hãy an tâm, chính Thầy đây; đừng sợ! Chúng ta xác tín rằng Chúa hiện diện và đến gặp chúng ta, Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta, ngay cả giữa cơn bão biển khơi! Xác tín này giúp chúng ta vượt thoát được những nỗi chán chường nội tâm, khiến chúng ta không thể nhìn thấy được nét đẹp của ơn gọi của chúng ta.

Mệt mỏi

Chuyển sang từ ngữ thứ ba, Đức Thánh Cha Phanxicô giải thích rằng cái mà ngài gọi là ‘nỗi đau’ trong lá thư năm ngoái, năm nay ngài đổi lại là ‘mệt mỏi’.

Đức Thánh Cha nói: Với ơn gọi lãnh nhận trách nhiệm đáp lời mời gọi của Chúa, dâng hiến cuộc sống chúng ta để phục vụ Tin Mừng! nhưng như Thánh Phêrô lòng quyết tâm và nhiệt thành của chúng ta luôn quỵ lỵ lẫn những thất bại và nỗi sợ hãi của chính mình!

Bất cứ khi nào sự mệt mỏi hoặc nỗi sợ hãi



nhập chìm chúng ta, Chúa Giêsu liền đưa tay cứu vớt chúng ta. Ngài cho chúng ta lòng nhiệt thành mà chúng ta cần để sống ơn gọi mình với niềm vui và sự nhiệt thành như Đức Thánh Cha nói.

Cuối cùng Chúa Giêsu sẽ ở trên thuyền và những cơn giông bão và sóng gió sẽ bình lặng. Ở đây chúng ta cảm nghiệm một hình ảnh đẹp về những gì Chúa có thể làm giữa những lúc hỗn loạn và bão tố trong cuộc sống của chúng ta. Dù những sóng gió ba đào vẫn còn đó, những thế lực xấu xa, sợ hãi vẫn còn đó nhưng chúng không có quyền trên chúng ta nữa!

Đức Thánh Cha Phanxicô nói: Chúa Giêsu song hành với chúng ta, nếu chúng ta nhận Ngài là cứu Chúa của cuộc đời chúng ta, Ngài sẽ giơ tay ra, nắm lấy chúng ta và cứu chúng ta.

Phát huy ơn gọi

Đức Thánh Cha Phanxicô kết luận bằng mời gọi Giáo hội, đặc biệt trong ngày ơn gọi dù các công việc mục vụ vẫn phải diễn ra bình thường trong cộng đoàn, giáo xứ hay giáo phận, chúng ta phải không ngừng phát huy ơn gọi.

Đức Thánh Cha Phanxicô nói, Giáo hội phải đụng chạm vào trái tim của các tín hữu và làm mỗi người khám phá ra ơn gọi với lòng biết ơn Chúa trong cuộc sống của họ, tìm được lòng can đảm để thừa “vâng” với Chúa, siêu vượt lên trên mọi mệt mỏi nhờ niềm tin vào Chúa Kitô và biến cuộc sống của mình thành một bài ca tụng hô Chúa, cho anh chị em của mình và cho toàn thế giới.

Thánh Quang sdb

24/Mar/2020

Hội Đồng Giám Mục 22 quốc gia đã hiệp thông trong Lễ nghi dâng hiến hiệp cùng với các giám mục Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha

“Trong giờ phút khẩn trương nguy khốn này, xin đoái thương đến những kẻ kêu van, xin ban ơn thêm sức cho những người đã được dâng hiến cho Chúa và xin thương canh tân thế giới và toàn thể nhân loại”.

Fatima - Vào 18g30 chiều Lễ Truyền Tin Con Thiên Chúa Giáng Trần, Đức Hồng Y Antonio Marto, chủ chăn giáo phận Leira-Fatima, đã chủ sự lễ nghi dâng hiến nước Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha cho Trái Tim Chúa Giêsu và Trái Tim Vô Nhiễm Đức Maria, trước Thánh Tượng Đức Mẹ Fatima, trong Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, kêu xin sự cứu giúp và che chở của Chúa trong cơn hoạn nạn mà nhân loại đang phải đương đầu hiện nay.

Trong chính ngày đại lễ hôm nay, ngày mà Giáo hội kính mừng lễ Truyền Tin cho Đức Maria làm Mẹ Chúa Giêsu, các giám mục Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha cùng khẩn xin Mẹ chuyển cầu cho các “nạn nhân trực tiếp hay gián tiếp” của trận đại dịch đang hứng chịu, khẩn cần cho “các chuyên viên y tế đang xả thân không biết mệt mỏi để cứu chữa các bệnh nhân”, cho “các nhà cầm quyền biết ra công gắng sức kiếm tìm các giải pháp chữa trị” và “cầu cho tất cả chúng con và các gia đình của chúng con”

Đức Hồng Y đã dâng lời khẩn nguyện :

“Giáo hội lữ hành trên mặt đất, ở Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha chúng con, hai dân tộc thuộc về Chúa, đang ngược mắt trông lên Cạnh Nương Long rộng mở của Chúa, là nguồn ơn cứu chuộc, khẩn cầu Chúa : Lậy Chúa, trong giờ phút đau thương khốn khó này, xin thương phù giúp Giáo hội Chúa, xin soi sáng cho các chính quyền mọi



Thời sự Giáo Hội

dân nước, xin thương nhìn đến những người nghèo khó và các người cùng khổ, xin nâng đỡ các người khiếm hạ và những người bị bách hại, xin chữa lành các bệnh nhân và các tội nhân, xin nâng đỡ các người bị ngã lòng và những ai tuyệt vọng, xin giải thoát các người bị giam cầm và các tù nhân và xin cứu chúng con thoát cơn đại dịch đang lây nhiễm.

Đức Hồng Y Antonio Marto dẫn giải rằng trong lời nguyện dâng hiến hai dân tộc hôm nay, với sự hiệp thông của các nước Albania, Bolivia, Colombia, Costa Rica, Cuba, Eslováquia, Guatemala, Hung gia Lợi, Ấn Độ, México, Moldávia, Nicaragua, Panamá, Paraguai, Peru, Ba Lan, Kenia, Cộng Hòa Dominicana, Lỗ Mã Ni và Đông Timor, và rất nhiều quốc gia vẫn có mối liên kết mật thiết với Trung Tâm Thánh Mẫu và Sứ Điệp Fatima. *(Riêng người dịch được phúc là linh mục Việt Nam duy nhất định cư ở Fatima, đã được hiệp thông trong lễ nghi dâng hiến chiều nay tại Fatima, cùng với HĐGM Việt Nam tại Quê Hương, các cộng đoàn Công Giáo Việt Nam khắp năm Châu, xin hiến dâng Giáo Hội Việt Nam và Tổ Quốc Việt Nam thân yêu cho Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu và Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria, cùng khẩn nguyện xin Chúa thương giải cứu Quê Hương và các cộng đoàn Việt Nam chúng con và bao triệu công nhân Việt Nam rải rác khắp nơi được Chúa che chở khỏi cơn đại dịch nguy khốn hiện nay).*

Đức Hồng Y đã khẩn khoản kêu xin Trái Tim Chúa Giêsu Kitô là “lương y các tâm hồn” xin thương mở rộng vòng tay ấp ủ và nâng đỡ các thiếu nhi, các người cao niên và nhất là những người dễ bị tổn thương, các bác sĩ, các y tá, các nhân viên y tế tình nguyện, cũng nguyện xin ơn thêm sức để chu toàn nghĩa vụ công dân và tình tương thân tương ái”.



Đức Hồng Y Antonio Marto, chủ chăn giáo phận Leira-Fatima

Cung kính quý gởi dâng lời khẩn nguyện trước thánh tượng Đức Mẹ Fatima được tôn kính tại Capelinha (Nguyện đường nơi Đức Mẹ hiện ra) và hôm nay đặc biệt được cung nghinh lên Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Hồng Y Bồ Đào Nha đã kêu xin ơn cầu bầu của hai Vi Thánh Trẻ Mực Đồng, được mai táng trong Vương Cung Thánh Đường này, các Ngài cũng đã là các nạn nhân của trận đại dịch Tây Ban Nha xưa. Đặc biệt là Thánh nữ Giaxinta Martô, mà năm nay mừng kính 100 năm ngày qua đời của Ngài, chính thánh nữ cũng đã trải qua cảnh cơ đờn và những phút khốn quẫn trong giờ lâm tử ở bệnh viện xưa. (Ghi chú thêm : Trận đại dịch Tây Ban Nha vào năm 1918-1920 đã sát hại khoảng 50 triệu nạn nhân trên toàn thế giới. Thánh Phanxicô Martô từ trần tại nhà mình vào ngày 04.04.1919 lúc mới có 10 tuổi. Thánh nữ Giaxinta Martô từ trần cô đơn cô thế trong bệnh viện Doma Estefania ở thủ đô Lisboa vào ngày 20.02.1920 lúc mới được 9 tuổi)

Đức Hồng Y tiếp tục khẩn xin :

“Khi hiến dâng mình cho Thánh Tâm Chúa, Giáo hội cũng tận hiến mình cho Trái Tim Vô Nhiễm của Đức Maria, được đồng hình đồng dạng với Trái Tim Chúa nhờ ánh sáng Phục Sinh của Chúa và chính tại nơi đây ba trẻ mực đồng đã được mạc khải cho biết Trái Tim Mẹ là nơi nương ẩn và con đường dẫn tới Trái Tim Chúa.

Thời sự Giáo Hội

Gioan-Phaolô II đã hiến dâng thế giới cho Trái Tim Đức Maria, trước thánh tượng Đức Bà Mân Côi đã được tạc đầu tiên cách đây 100 năm và được tôn kính tại Nguyễn Đường (Capelinha)...và thánh tượng này đã được cung nghinh tới Vatican vào dịp dâng hiến nói trên (lần đó cũng là lần thứ bảy Thánh Tượng được cung nghinh ra khỏi đồi Cova da Iria, nơi Đức Mẹ hiện ra),

Cũng chính Đức Thánh Giáo Hoàng đã kính viếng Fatima nhiều nhất, chính Ngài đã đáp lời kêu xin của Thị Nhân Fatima, hết lòng hoàn tất hành động dâng hiến thế giới cho Trái Tim Vô Nhiễm Đức Maria vào ngày 25.03.1984, một năm trước khi khai mạc Năm Thánh Ôn Cứu Chuộc.

Sau đây là bản dịch KINH DÂNG HIẾN :

“**Lậy Trái Tim Chúa Giêsu, lương y của các tâm hồn, Con chí ái và gương mặt lòng thương xót của Chúa Cha, Giáo hội, đang lữ hành trên trần gian, ở nước Bồ Đào Nha hay tại Tây Ban Nha, các quốc gia này thuộc về Chúa, ngược trông lên Cạnh Nương Long rộng mở của Chúa, nguồn ơn cứu chuộc, và khẩn nài Chúa :**

Trong giờ phút đặc biệt đau thương này, xin thương phù trợ Giáo Hội Chúa, xin thương soi sáng cho các nhà cầm quyền các dân tộc, xin nhậm lời các người nghèo khổ và cùng khốn, xin chữa lành các bệnh nhân và các tội nhân, xin nâng đỡ những ai ngã lòng và tuyệt vọng, xin giải thoát các người bị giam cầm và các tù nhân và xin thương cứu chúng con thoát cơn đại dịch đang lây nhiễm.

Lậy Trái Tim Chúa Giêsu, lương y các tâm hồn, đã được nâng cao trên Thập Giá và đã được môn đệ động chạm đến trong khung cảnh thân mật của nhà tiệc ly, Giáo hội, lữ hành trên trần gian, ở nước Bồ Đào Nha hay tại Tây Ban Nha, các quốc gia này thuộc về Chúa, chiêm ngắm Chúa là gương mặt của Chúa Cha đang ôm ấp nhân loại chúng con, chúng con cũng muốn chia sẻ hành vi này với nhau trong Thánh Thần Tình Yêu, theo lệnh truyền của Chúa khi rửa chân cho các môn đệ và kêu xin Chúa :

Trong giờ phút đặc biệt đau thương này, xin hãy giang vòng tay áp ủ và nâng đỡ các thiếu nhi, các người cao niên và nhất là những người

để bị tổn thương, xin thêm sức cho các bác sĩ, các y tá, các nhân viên y tế thiện nguyện, xin nối kết các gia đình và xin nâng đỡ chúng con biết chu toàn bổn phận công dân và tình liên đới, xin Chúa là ánh sáng cho những người đang hấp hối, xin thương đón nhận các người đã qua đời vào Nước Chúa, xin thương cứu chúng con khỏi mọi sự dữ và thương giải thoát khỏi cơn dịch tễ đang lây lan.

Lậy Trái Tim Chúa Giêsu Kitô, Lương Y các tâm hồn và Con Đức Thánh Trinh Nữ Maria, nhờ Trái Tim của Mẹ Chúa, mà hôm nay Giáo Hội đang lữ hành giới thế ở Bồ Đào Nha hay ở Tây Ban Nha, các dân tộc thuộc về Đức Trinh Nữ từ nhiều thế kỷ qua, và biết bao dân tộc khác, xin đoái thương chấp nhận việc dâng hiến của Giáo Hội Chúa. Amen”.

Linh mục Stêphanô Bùi Thượng Lưu

Sau đây là nguyên văn các bản kinh hiến dâng bằng tiếng Bồ Đào Nha , Tây Ban Nha Ban Nha, Ý, Anh, Pháp, Đức và Balan

Oração de Consagração - Português

Oração de Consagração - Espanhol

Oração de Consagração - Italiano

Oração de Consagração - Inglês

Oração de Consagração - Francês

Oração de Consagração - Alemão

Oração de Consagração - Polaco

Nguồn: <https://www.fatima.pt/pt/news/nesta-singular-hora-de-sofrimento-acolhe-os-que-perecem-da-alento-aos-que-a-ti-se-consagram-e-renova-o-universo-e-a-humanidade>



Nhìn lại 7 năm triều đại Giáo Hoàng của Đức Phanxicô

Sau khi Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI từ chức vào ngày 28 tháng 2 năm 2013, Mật nghị gồm 115 Hồng y đã bầu Đức Hồng Y Bergoglio làm người kế vị vào ngày 13 tháng 3 năm 2013. Đức Giáo hoàng Phanxicô là vị Giáo hoàng mang hình ảnh của nhiều người: một nhà lãnh đạo như Phêrô, một tông đồ dân ngoại như Phaolô, một tu sĩ khó nghèo như Phanxicô Assisi, một nhà truyền giáo như Phanxicô Xavier và một nhà cải cách như Inhaxiô Loyola.

Vào ngày đầu tiên của Triều đại Giáo hoàng, Đức Phanxicô đã thể hiện một khiếu hài hước khi ngài nói đùa với các Hồng y đã bầu ngài rằng: “Xin Chúa tha thứ cho anh em vì việc mà anh em vừa làm”. Đức Phanxicô có một phong cách lãnh đạo mới mẻ trong lối sống và hoạt động tại Vatican. Đây là điều mà chúng ta gọi là phong cách lãnh đạo phục vụ (servant leadership), được kết hợp bởi sự khiêm tốn và lối sống đơn sơ. “Anh em gọi Thầy là ‘Thầy’, là ‘Chúa’, điều đó phải lắm,... Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em.” (Ga 13:13-16)

Sinh vào ngày 17 tháng 12 năm 1936 tại Argentina và được rửa tội với tên là Jorge Mario Bergoglio, Đức Phanxicô là tu sĩ Dòng Tên đầu tiên được bầu làm Giáo hoàng, là Giáo hoàng



đầu tiên lấy danh hiệu là tên của Thánh Phanxicô Assisi - vị thánh rao giảng và sống nhân đức khó nghèo. Đức Phanxicô là vị Giáo hoàng đầu tiên đến từ châu Mỹ, người đầu tiên từ Nam bán cầu và là Giáo hoàng đầu tiên bên ngoài châu Âu kể từ thời của Đức Thánh Giáo Hoàng Gregory III người Syria vào thế kỷ thứ tám. Chúng sinh Bergoglio đã được phong chức linh mục vào ngày 13 tháng 12 năm 1969, thuộc tỉnh Dòng Tên Argentina từ năm 1973 đến năm 1979. Ngài được bổ nhiệm làm tổng giám mục của Buenos Aires vào năm 1998 và được Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Hồng y vào năm 2001.

Trong vòng chưa đầy một giờ sử dụng chiếc xe Limousine dành riêng cho mình, Đức Phanxicô đã rời bỏ nó và lên xe buýt như ngài vẫn thường đi ở Argentina, và ngài là vị Giáo hoàng đầu tiên nhận hành lý và thanh toán hóa đơn khách sạn tại Vatican sau cuộc bầu cử. Trong suốt 7 năm làm Giáo hoàng, Đức Phanxicô được nhận biết với hình ảnh một vị mục tử khiêm nhường, đơn sơ, quan tâm đến lòng thương xót và sự công chính của Thiên Chúa, quan tâm đến người nghèo và nhiệt tâm đối thoại liên tôn. Ngài được hoan nghênh và tín nhiệm vì cách giao tiếp gần gũi, ví dụ, ngài chọn cư trú tại nhà khách Marta chứ không phải trong Cung điện Giáo hoàng được sử dụng bởi các Giáo hoàng trước đây. Ngài tin rằng Giáo hội cần minh bạch, đơn giản và mở rộng đón tiếp hơn.

Thời sự Giáo Hội

Trong quan hệ quốc tế, ngài đã giúp phục hồi hoàn toàn quan hệ ngoại giao giữa Hoa Kỳ và Cuba. Ngài ủng hộ người tị nạn trong các cuộc khủng hoảng di cư ở châu Âu và Trung Mỹ. Ngài đã can thiệp để thúc đẩy hòa bình ở Nam Sudan và Colombia.

Trong bảy năm làm Giáo hoàng của mình, Đức Phanxicô - Vị Giáo hoàng thứ 266 đã làm cho Giáo triều Rôma hoạt động tích cực, cụ thể và gần gũi hơn với hơn 1,3 tỷ người Công giáo trên khắp thế giới. Với sự hiện diện đầy sức sống của mình trên thế giới, Đức Phanxicô là một trong số những nhà lãnh đạo nổi tiếng nhất thế giới. Ngài đã thu hút được 18,2 triệu người theo dõi trên Twitter. Ngài thể hiện một cách tiếp cận mục vụ, qua đó ngài cố gắng đáp ứng nhu cầu của mọi người trong cuộc sống thực, chặn dắt họ trong những tình huống khó khăn, chứ không chỉ đưa ra cho họ những quy tắc hành xử.

Đức Phanxicô cũng đã mang lại sự thay đổi trong các cấu trúc hành chính của Vatican và Giáo hội. Các nhà phân tích nói rằng việc chuyển đổi các cuộc họp của Thượng hội đồng Giám mục từ một hình thức thủ tục nghiêm khắc thành một diễn đàn cho các cuộc tranh luận sôi nổi có thể được coi là thành tựu lớn nhất của Đức Phanxicô.

Với tinh thần đối thoại giữa các tôn giáo chân chính và lành mạnh, Đức Phanxicô đã nỗ lực thúc đẩy mối quan hệ với các tôn giáo khác. Ngài đã đi đến Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất vào năm 2019 và chủ trì một Thánh lễ mang tính lịch sử trên Bán đảo Ả Rập.

Ngài tiếp cận giải quyết các vấn đề then chốt toàn cầu như di cư và biến đổi khí hậu. Đức



Phanxicô đã lên tiếng chỉ trích về sự bất công kinh tế - cách người nghèo bị đối xử trên thế giới, cách hành tinh bị khai thác quá mức và cách người nghèo phải hứng chịu trước tiên và nặng nề vì cuộc khủng hoảng sinh thái.

Đức Giáo hoàng Phanxicô, đã tái hiện tầm ảnh hưởng của mình với tư cách là một nhà lãnh đạo môi trường toàn cầu, khi ngài phát hành Tông Huấn dày 94 trang vào tháng 2 năm 2020, mang tên Querida Amazonia (Amazon yêu quý) - liên quan đến số phận của vùng sinh thái Amazon và người dân bản địa. Tài liệu này được đưa ra trong bối cảnh Amazon đang phải đối mặt với nạn phá rừng, khai thác mỏ, lập trang trại và kinh doanh nông nghiệp bất hợp pháp với mức độ nguy hiểm trầm trọng ở Peru, Bolivia, Colombia và Brazil. Đức Phanxicô đã thúc giục người Công giáo cần phải biết “phấn nộ” (Số 15) về việc khai thác người bản địa và sự tàn phá do khai thác mỏ và phá rừng ở Amazon.

Mặc dù trở thành một nhà lãnh đạo toàn cầu, tình yêu quê hương của Đức Phanxicô vẫn tồn tại. Là một người hâm mộ trọn đời câu lạc bộ bóng đá San Lorenzo de Almagro của Buenos Aires, Đức Phanxicô có một bộ sưu tập lớn các kỷ vật của câu lạc bộ này, và hiện đang được trưng bày trong Bảo tàng Vatican. Ngài cũng yêu thích nhảy điệu Tango vốn xuất xứ từ quê hương Buenos Aires của ngài. Ngài thật sự là một người con của quê hương ngài.

Tác giả: Linh mục J. Felix Raj, SJ, Phó hiệu trưởng Đại học St. Xavier, Ấn Độ.

Văn Việt lược dịch từ UNCA

Nguồn: Truyền thông HĐGMVN



Giải đáp phụng vụ

Rửa tay diệt khuẩn trước khi cho rước lễ

Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô (LC), Khoa trưởng Thần học và giáo sư phụng vụ của Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông Đồ), Rôma

Hỏi:

Sau dịch cúm heo năm 2011, có sự thực hành trong nhiều giáo xứ của giáo phận chúng tôi là dùng nước rửa tay diệt khuẩn, trước khi các thừa tác viên ngoại thường cho các tín hữu rước lễ. Trong một giáo xứ, linh mục chủ tọa thậm chí cũng dùng nước rửa tay diệt khuẩn trước khi cho rước lễ nữa. Liệu tôi có lo lắng quá mức không hoặc đây là một sự thực hành hơi lạ? Nó gây chia trí cho nhiều người. - C. M., Springfield, Massachusetts, Hoa Kỳ

Đáp:

Tôi không nghĩ rằng nhất thiết phải có một câu trả lời đúng hoặc sai cho một câu hỏi như vậy. Tình hình y tế và các nguy hiểm khả dĩ cụ thể thay đổi từ năm này sang năm khác, và sự đáp ứng mục vụ phải thay đổi tùy theo các tình huống.

Tôi đồng ý rằng một tình huống nghiêm trọng trong một năm không mở đường cho việc đưa ra các sự thực hành khẩn cấp trên cơ sở lâu dài, vì điều này có thể dẫn đến sự chia trí cho các tín hữu.

Trong thời kỳ nguy hiểm nghiêm trọng của sự lây nhiễm, một Giám mục thậm chí có thể miễn cho tín hữu khỏi dự lễ buộc Chúa Nhật và ra lệnh hủy bỏ các Thánh lễ công khai. Trong những năm gần đây, và vì các mức độ lây nhiễm khác nhau, các tình huống như vậy đã phát sinh ở Ireland và Mexico.

Trong các tình huống ít nghiêm trọng hơn, các biện pháp phòng ngừa thấp hơn có thể được thực hiện, chẳng hạn không bắt tay nhau trong nghi thức chúc bình an, hoặc sử dụng nước rửa tay diệt khuẩn cách kín đáo và thận trọng, như trường hợp độc giả trên cho biết.

Nếu việc sử dụng nước rửa tay diệt khuẩn là cần thiết, thì tốt hơn các thừa tác viên ngoại thường nên rửa tay trong phòng mặc áo trước khi bắt đầu công tác của họ.

Trong trường hợp của linh mục, trừ khi ngài có một số triệu chứng cảm cúm, thì việc ngài rửa tay trước khi bắt đầu Thánh Lễ là đủ rồi. Dường như ngài không thể lây bệnh trong thời gian Thánh lễ, nên cử chỉ rửa tay sẽ làm cho tín hữu càng thêm lo lắng, chứ không giảm lo lắng, khi đi lên rước lễ.

Thí dụ, theo kinh nghiệm của tôi, rất nhiều trung tâm chăm sóc dài hạn cho người cao tuổi yêu cầu khách đến thăm phải làm vệ sinh trước khi vào cơ sở, mặc dù họ có thể có thời gian tiếp xúc lâu dài với các người ở trong đó.

Tuy nhiên, mặc dù như thế, các phương cách này cần được sử dụng ngay trước khi rước lễ, nếu tình hình đảm bảo nó. Nếu Giáo phận không đưa



ra các qui định cụ thể, cha xứ có thể hỏi ý kiến ngành y tế về thực hiện các biện pháp hợp lý.

Các tín hữu nên biết rằng việc bị nhiễm lạnh hoặc cảm cúm là một biện minh đủ để không tham dự Thánh Lễ.

Trong trường hợp nghiêm trọng hơn, việc không tham dự một thánh lễ đông người có thể được coi là một bổn phận bác ái, nhờ việc không đặt người khác vào nguy cơ lây nhiễm.

Cuối cùng, chúng ta phải nhớ rằng, trong khi

sự thận trọng là cần thiết, hầu hết các người bị cảm lạnh và cúm không nên đến tham dự Thánh Lễ, nhưng vẫn ở nhà, nơi làm việc và trường học, nơi mà họ sống hầu hết thời gian và tiếp xúc gần gũi với các người khác. (Zenit.org 18-12-2012)

Nguyễn Trọng Đa

<https://www.ewtn.com/catholicism/library/hand-sanitizer-at-communion-time-4660>

Tự giết mình bằng smart-phone

Mới đến xứ cha Anh chơi, vừa an tọa trên chiếc ghế gỗ thì bỗng dung có tiếng con nít. Thì ra là Mẹ dẫn con và 2 cháu vào chơi.

Cha phó thương sắp nhỏ nên khoèo vú sữa cho bọn nhỏ ăn. Đang lúc chờ vú sữa, mẹ của chú bé chưa đầy 5 tuổi nhìn thấy điện thoại của cha Xứ để trên bàn và nói khê : “Mẹ mua cho con cái này nha !”

Thật tình, nghe và nhìn cảnh này thấy choáng.

Trước giờ thấy phụ huynh dỗ con trẻ bằng điện thoại thông minh đã ngao ngán, nay mẹ lại bảo sẽ mua cho con một cái y như vậy.

Đầu giờ chiều, vừa tỉnh giấc thì thấy bài báo đưa tin sẽ phổ cập smart-phone cho toàn đất nước với giá 500 ngàn.

Thật ra, không không dừng lại ở chỗ 500 ngàn hay vài triệu hay vài chục triệu nhưng không ai có thể phủ nhận được tác hại của smart-phone.

Smart-phone ra đời dĩ nhiên làm cho cuộc sống tiện lợi hơn, thoải mái hơn nhưng đằng sau tiện lợi đó là cả vấn đề.

Smart-phone hẳn nhiên không phải là tội đồ nhưng những người sử dụng sai mục đích cũng như không biết dung như thế nào cho đúng đó mới là chuyện đáng nói.

Vấn đề lớn nhất mà mọi người đều thấy rõ rằng chính cái smart-phone đã làm cho con người ta dù ở cạnh nhau nhưng như là xa nhau lắm. Cũng dẫn nhau đi ăn tối, cũng đèo nhau đi uống cà phê nhưng vào quán thì mạnh ai nấy gọi món

và bắt đầu dán mắt vào với chiếc điện thoại. Và, khi nhân viên đưa đồ ăn thức uống ra có khi vẫn không rời mắt khỏi màn hình bởi lẽ sợ ... mất cái gì đó mà người cầm điện thoại mới hiểu.

Điều đáng buồn là ngay cả khi người ta đi Lễ, đi đọc kinh, đi viếng đám tang ... Những giây phút thánh thiêng và trầm lắng ấy cần sự trang nghiêm nhưng điện thoại vô tư đổ chuông và dù đang dự Lễ nhưng vẫn vui vẻ trả lời mà không chỉ trả lời khê tiếng mà còn oang oang cho cả làng cùng nghe.

Nhiều lần đi xe đò hay ở nơi công cộng, có cả những người xem ra thật bảnh bao với bộ dạng giày tây và cả vest nữa nhưng nói điện thoại đường như không biết có người xung quanh.

Cái gì cũng có 2 mặt. Chiếc smart-phone cũng thế ! Nếu ta biết dùng và dung đúng mục đích nó sẽ làm lợi cho ta và ngược lại.

Ngày nay, nhiều và rất nhiều phụ huynh vui vẻ trang bị cho con của mình những chiếc smart-phone thật đắt tiền và rồi sau đó phải lãnh trọn hậu quả về việc học hành, giao tiếp của con. Biết như vậy nhưng rồi để thoải mái cho gia đình, cha mẹ vô tư làm hại con mình cách vui vẻ.

Cuộc đời vẫn thế ! Con người vẫn tự do lựa chọn cho mình một cung cách sống.

Đáng lòng với đứa trẻ lên 5 được mẹ hứa mua cho con con ai phôn như cha Xứ và đáng lòng hơn khi người ta nhắm đến chuyện phổ cập chiếc smart-phone. Chuyện cần không phải là mỗi người cần có smart-phone nhưng cần hơn

nữa là một nhân cách, một lương tâm và một đạo đức của con người đúng nghĩa.

Ngày nay, định lượng về đạo đức, về nhân cách như thế nào thì chắc chắn ai cũng biết. Thiển nghĩ cần chân chính lối sống sao cho phù

Chàng Hoạ Sĩ Mù Và Bức Tranh Mang Gam Màu Ánh Sáng

*Chút cảm nhận về câu chuyện Tin Mừng
“Người mù từ lúc mới sinh – Ga 9,1-41*

Mỗi ngày,
 Dấu bình minh lên,
 Hoàng hôn chưa xuống,
 Bức tranh đời vẫn cứ một màu đen.

Con đường Bergamo,
 Những chiếc xe chở quan tài lặng lẽ đêm đen,
 Những bầy quạ đen ngập đường Vũ Hán...!
 Teheran, New York, Daegu
 toàn gam mau đen xám,
 Lưỡi hái tử thần
 tấm lưới dày Covid-19, đen xám mênh mông

Bức tranh đời và những chàng hoạ sĩ
 cuồng công,
 Cọ đen, mực đen,
 Nên tuyệt phẩm chỉ một gam màu đen u ám.
 Có cây đen trơ xương gầy
 sau những cơn hoả hoạn,
 Dòng sông đen, đầy chất thải
 và rác rưởi tanh hôi.

Bờ biển đen cá chết thảm dập dềnh trôi,
 Bầu trời đen ngùn ngụt lên trăm ngàn ống khói

Ai vẽ màu đen lên những cuộc đời
 xanh tươi rói,
 Chập chững vào đời
 Như mò mẫm con đường hầm tăm tối
 mênh mang.

Màu đen của hận thù, bạo lực, chiến tranh,
 Màu đen của nô lệ, độc tài, tham lam,
 giả dối...

Ôi, những chàng hoạ sĩ “sáng
 mắt” kiêu căng của thế giới,
 tưởng cầm trong tay cây cọ uy quyền,
 Cứ tưởng vũ trụ này chỉ hoà được
 mỗi màu đen,

hợp với luân thường đạo lý, với nhân lễ nghĩa trí tín hơn là lo cho những cái bên ngoài và nhất là những cái đó làm mất đi nhân cách của con người.

Người Giồng Trôm

Và cứ tưởng bức tranh đời
 của riêng ta là đẹp nhất !

Không !

Những cánh huệ giữa cánh
 đồng ngoài kia mới là tuyệt tác,
 Con chim sẻ trên trời,
 tiếng cười của những em thơ,
 Tiếng võng trưa hè hoà tiếng mẹ những lời ru,
 Nhịp bước chân cha bùn lầy,
 áo đầm mồ hôi, mùi tình yêu...
 mới là những bức tranh mỹ miều xứng đáng.

Nên thế giới,
 Đang cần những chàng hoạ sĩ mù mang
 con tim rực sáng,

Khao khát vẽ bức tranh đời,
 Bằng chất liệu và những gam màu
 của hy vọng, tin, yêu.

Bằng đôi tay rộng mở sẻ chia
 phục vụ sớm chiều,
 Bằng trái tim bao dung
 đong đầy dòng máu thấm
 của tình yêu thuận hoà tha thứ.

Vâng,
 Bức tranh đời sáng đẹp nước non xanh cẩm tú,
 Được vẽ bằng đôi mắt tâm hồn
 là cuộc hội ngộ của niềm tin.
 Chàng hoạ sĩ mù ngày ấy,
 tên cùng đinh mặt hạng ăn xin,
 Đơn giản thôi, đã gặp, đã quỳ xuống,
 Đã thân thưa: “LẠY THẦY CON TIN”,
 mấy lời ấp úng.

Và bỗng dựng bức tranh thế giới vốn màu đen,
 Sản phẩm của vô tình, vô tín,
 của đố kỵ ghét ghen,

đã có được bức tranh,
 Bức tranh đời tuyệt mỹ với gam màu ánh sáng.

Sơn Ca Linh (21.3.2020)

Phải hiểu thế nào về sự thưởng phạt của Thiên Chúa

Hỏi : Chúa là tình thương sao lại có thể đánh phạt con người ?

Trả lời

Đúng, Chúa là tình thương như Thánh Gioan đã quả quyết. (cf 1Ga 4:8). Yêu thương là bản tính của Thiên Chúa và không một định nghĩa nào chí lý hơn định nghĩa Thiên Chúa là Tình thương. Chính vì tình thương vô vị lợi này mà Thiên Chúa đã tạo dựng nên con người và mong muốn cho hết thảy mọi người “được cứu độ và nhận biết chân lý” (1Tm 2: 4) để sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Thiên Chúa tuyệt đối không có lợi gì mà phải tạo dựng con người và mong muốn cho con người sống tốt lành để được hạnh phúc. Ngài tạo dựng và mong muốn như vậy chỉ vì lợi ích của chính con người và vì muốn chia sẻ đời sống và hạnh phúc vĩnh cửu của Ngài cho con cái loài người mà thôi. Chúng ta phải tin chắc như vậy để không bao giờ lầm tưởng rằng Thiên Chúa được lợi lộc gì mà phải tạo dựng cũng như mong muốn cho con người sống theo đường lối của Người.

Nhưng vì Thiên Chúa chỉ ban riêng cho con người hai quà tặng quý giá là lý trí và ý muốn tự do (Free will) nên vấn đề thưởng phạt chỉ đặt ra cho con người mà thôi. Nghĩa là Thiên Chúa không phán đoán một tạo vật nào khác mà chỉ phán đoán riêng con người, vì con người có trí hiểu để nhận biết sự lành, sự dữ, sự xấu, và nhất là có tự do để chọn lựa giữa sự lành, sự thiện hảo hay sự dữ, điều gian ác khi sống trên trần thế này. Thiên Chúa hoàn toàn tôn trọng tự do của con người. Nghĩa là Ngài không áp đặt và bắt buộc con người phải sống theo ý Ngài. Vì thế, mới có vấn đề thưởng phạt con người về những việc mình làm khi sống trên đời này... Và đó cũng là lý do tại sao Chúa Kitô đã đến trong trần gian để đền



tội cho nhân loại qua khổ hình thập giá, vì Thiên Chúa còn yêu thương con người, mặc dù con người đã phạm tội, tự tách mình ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa. Tuy nhiên, đôi khi Thiên Chúa đã bắt buộc dĩ phải sửa phạt con cái loài người như ta thấy trong suốt lịch sử sáng tạo và cứu độ.

Thật vậy, nếu con người không được tự do chọn lựa khi hành động thì Thiên Chúa đã không nói với dân Do Thái xưa kia qua miệng ông Môsê như sau : “Hãy xem, hôm nay tôi đưa ra cho anh em chọn : hoặc được chúc phúc hoặc bị nguyên rủa. Anh em sẽ được chúc phúc nếu vâng nghe những mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em, mà tôi truyền cho anh em hôm nay. Anh em sẽ bị nguyên rủa nếu không vâng nghe những mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em...” (Đnl 12:26-28)

Mệnh lệnh của Thiên Chúa truyền cho dân Do Thái trước tiên phải tuân giữ là Mười Điều Răn mà ông Môsê đã lãnh nhận từ Thiên Chúa trên núi Si Nại đem xuống cho dân thi hành, sau khi họ được giải phóng khỏi ách nô lệ trên đất Ai Cập và được ông Môsê dẫn về quê hương an toàn. Nhưng họ chưa được vào ngay Đất Hứa, “tràn đầy sữa và mật ong” mà còn phải tạm trú trong hoang địa suốt 40 năm để được thử thách về lòng tin và lòng yêu mến, trung thành của họ đối với Thiên Chúa đã thương giải phóng họ qua

tay ông Mô-sê.

Nhưng trong thời gian họ sống nơi hoang địa thiếu thốn mọi sự, từ đồ ăn cho đến nước uống, họ đã kêu trách Chúa và trách cả ông Mô-sê đã dẫn đưa họ đến nơi thiếu thốn này. Dầu vậy, vì lòng xót thương, Thiên Chúa vẫn nuôi sống họ với thần lương là bánh “man-na” rơi từ trời xuống mỗi ngày cho họ ăn và truyền cho ông Mô-sê lấy gậy đập vào tảng đá để có nước chảy ra cho dân uống. (x.Xh 16 & 17).

Vậy mà họ vẫn không biết ơn và còn tiếp tục than phiền kêu trách ông Mô-sê và trách Chúa.

Tệ hại hơn nữa, họ đã dùng tự do để đi trạch con đường Chúa muốn họ đi, việc tốt Chúa muốn họ làm, sự dữ Chúa muốn họ xa tránh, khi họ xin ông A-ha-ron đúc cho họ con bê bằng vàng để họ thờ lậy thay vì thờ lậy một mình Thiên Chúa mà thôi. (x.Xh 32: 1-6) Do đó, ngay từ khi họ còn ở trong sa mạc, chưa được vào Đất Hứa, Thiên Chúa đã nổi giận với dân tại Ca-đê và thề rằng : “không một người nào thuộc thế hệ gian ác này sẽ được thấy miền đất tốt tươi Ta đã thề sẽ ban cho cha ông các ngươi, ngoại trừ Ca-lép con của Giô-phun-ne : nó sẽ được thấy đất ấy và đất nó đã giẫm lên. Ta sẽ ban cho nó và các con nó, vì nó đã một lòng theo ĐỨC CHÚA..” (Đnl 1: 35-36)

Thiên Chúa không những nổi giận với dân mà cả với ông Mô-sê là người lãnh đạo dân, nên cũng nói với ông là “Cả ngươi nữa, ngươi cũng sẽ không được vào đó.” (Sđđ : 1: 37).

Như thế, đủ cho thấy là nếu con người dùng tự do của mình để quay lưng lại với Thiên Chúa, làm những sự dữ như giết người, trộm cướp, gian ác, bất công, dâm ô, thờ ngẫu tượng (Idolatri) và của cải vật chất, thay vì tôn thờ một Thiên Chúa duy nhất là Đấng đã tạo dựng muôn loài muôn vật “trong đó đặc biệt có con người được tạo dựng “ theo hình ảnh Thiên Chúa” (St 1: 27) thì Thiên Chúa sẽ không dung tha cho những sự dữ con người

làm với tự do chọn lựa khi sống trên trần gian này.

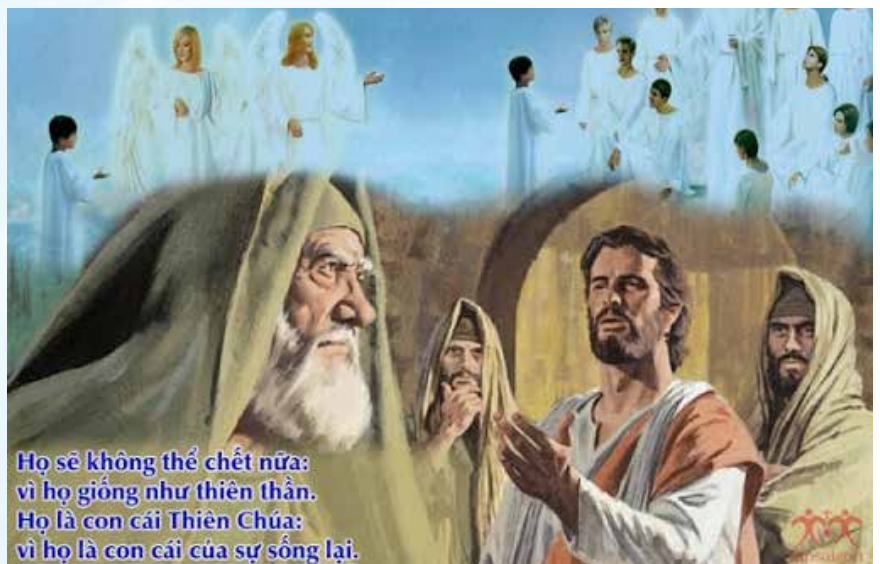
Lịch sử Cứu Độ đã cho thấy nhiều lần Thiên Chúa nổi cơn thịnh nộ và đánh phạt dân chỉ vì họ cố tình sống xa lìa đường lối của Người, làm những điều gian ác mà không hề biết sám hối, ăn năn để xin tha thứ.

Chúa là Đấng nhân từ “ Người nổi giận, giận trong giây lát, nhưng yêu thương thương suốt cả đời.” (Tv 30 (29) : 6).

Tuy nhiên, dù yêu thương con người đến đâu thì Thiên Chúa cũng không thể chấp nhận, hay làm ngơ trước những sự dữ, sự gian ác và ô uế mà con người đã và đang làm ở khắp nơi trên thế giới từ xưa đến nay.

Trước hết với những người mà Thiên Chúa đã tạo dựng trong thời Cựu Ước, Ngài đã đánh phạt họ vì những tội lớn lao họ đã phạm, sự dữ họ đã làm mà không biết ăn năn sám hối để xin tha thứ, nên trước hết Thiên Chúa đã hủy diệt toàn bộ loài người trên mặt đất với hình phạt “Đại Hồng Thủy” trừ gia đình ông Nô-E và những sinh vật ông đem lên tàu trước khi mưa tuôn đổ xuống, cuốn đi mọi loài mọi vật bên ngoài con tàu của ông vào lòng đại dương. (x St 6 & 7

Tiếp theo là hình phạt Thiên Chúa giáng xuống hai thành Xô-đôm và Gô-mô-ra, vì ông Ap-ra-ham đã không tìm được một người lành nào trong các thành đó để xin Thiên Chúa nguôn cơn thịnh nộ tha trừng phạt dân tội lỗi sống trong hai thành này... Cho nên, cuối cùng Thiên Chúa



Họ sẽ không thể chết nữa:
vì họ giống như thiên thần.
Họ là con cái Thiên Chúa:
vì họ là con cái của sự sống lại.



đã cho lửa và diêm sinh từ trời xuống thiêu rụi tất cả người và mọi sinh vật sống trong hai thành đó, trừ gia đình ông Lót, cháu ông Ap-ra ham, đã ra khỏi thành. Riêng vợ ông Lot đã biến thành cột muối vì đã “ ngoái cổ lại đằng sau” (cf St. 19).

Thiên Chúa giáng tai họa Hồng thủy và lửa thiêu đốt hai thành Xô-đôm và Gô-mô-ra vì tội lỗi lớn lao của con người sống trên trần gian và riêng trong các thành đó.

Nhưng nếu con người làm sự dữ, sự tội mà biết ăn năn thống hối, xin Chúa tha thứ, thì Người lại thứ tha như trường hợp dân thành Ni-ni-vê đã bị Thiên Chúa toan hủy diệt vì tội lỗi của họ. Nhưng vì họ đã nghe lời Chúa cảnh cáo họ qua ngôn sứ Giô-na, nên Chúa đã tha không trừng phạt.

Thật vậy, ngôn sứ Giô-na đã rao giảng sự thống hối cho họ, nên Vua thành Ni-ni vê đã ra lệnh cho mọi người từ các quan lớn nhỏ trong Triều cho đến thường dân kể cả trẻ con phải “ ăn chay và mặc áo vải thô” và hết sức kêu cầu Thiên Chúa thứ tha tội lỗi của họ. Thấy lòng ăn năn sám hối của dân, Thiên Chúa đã “ hối tiếc về tai họa Người đã tuyên bố sẽ giáng xuống trên họ. Người đã không giáng xuống nữa.” (Giona 3:10).

Như thế đủ cho thấy là Thiên Chúa nhân từ và đầy lòng thương xót. Nhưng nếu con người ngoan cố, cứ bỏ ngoài tai tiếng nói của lương tâm phản ảnh tiếng nói của Thiên Chúa trong tâm hồn của mỗi người để ngày một lún sâu vào

con đường tội lỗi, gian ác, ô ố, thì chắc chắn Chúa sẽ không thể dung tha được. Và hình phạt là hậu quả tất nhiên của tội lỗi như Thiên Chúa đã phán bảo con rắn sau khi nó đã quyến rũ bà Eva ăn trái cấm : “Mi đã làm điều đó, Nên mi đáng bị nguyên rủa nhất. Trong mọi loài súc vật và mọi loài dã thú Mi phải bò bằng bụng, phải ăn bụi đất mọi ngày trong đời mi.” (St 3: 14).

Chúa Giêsu cũng đã nói rõ là nếu kẻ làm sự dữ không sám hối thì sẽ chết như những người Galilê bị Tổng Trấn Phi-la-tô giết chết lấy máu hòa lẫn với máu tế vật xưa kia : “ Các ông tưởng mấy người Galilê tội lỗi hơn hết mọi người Galilê khác bởi lẽ họ bị đau khổ như vậy sao ? Tôi nói cho các ông biết : không phải thế đâu; nhưng nếu các ông không sám hối thì các ông cũng sẽ chết như vậy. “ (Lc 13:2-3)

Đặc biệt, Chúa Giê su cũng lên án dân thành Giêrusalem về tội đã giết các ngôn sứ như sau: “Giêrusalem, Giêrusalem ! Người đã giết các ngôn sứ và ném đá những kẻ được sai đến cùng người. Đã bao lần Ta muốn tập họp con cái người lại, như gà mẹ tập họp gà con dưới cánh mà các người không chịu. Thì này, nhà các người sẽ bị bỏ mặc cho các người. Ta nói cho các người hay : các người sẽ không còn thấy Ta nữa cho đến thời các người nói : Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Chúa.” (Lc 13:34-35)

Là Thiên Chúa cực tốt cực lành, nhưng Người không thể dung tha được những sự dữ và ô ố như giết người, và dâm ô. Sự dữ lớn lao nhất là sự thâm độc, gian ác để có thể giết người không gớm tay như ta thấy xảy ra hàng ngày ở khắp nơi trên thế giới hiện nay.

Riêng ở Việt Nam, những kẻ tham tiền và phản bội, tay sai của quan Thầy ngoại bang, đã sát hại cách vô cùng dã man anh em T.T NDD mà sử sách đã ghi chép và phơi bày ra ánh sáng từ mấy thập niên qua. Đặc biệt thâm độc và tàn

ác hơn nữa là bọn vô thần, vô đạo đã sát hại hàng bao triệu người từ bắc chí nam trong suốt 60 năm qua. Đây là những bằng chứng hùng hồn tố cáo sự gian ác, độc dữ của con người Việt Nam với chính đồng bào ruột thịt của mình, chỉ vì ngu xuẩn vâng lệnh quan thầy đế quốc đã bỏ tiền ra thuê mướn, hay vì chủ nghĩa phi nhân, vô luân, vô đạo mà họ đang cố bám lấy để cai trị bằng bạo lực tàn nhẫn nhưng lại ngụy trang dưới lớp vỏ “cánh chung luận” hão huyền về một thiên đường hạ giới; nhưng thực chất chỉ là địa ngục trần gian với muôn vàn tội ác, bất công, gian manh, phi nhân phi nghĩa. Phải nói đó là sự dữ lớn lao nhất vì nó đi ngược hoàn toàn với bản chất yêu thương, thiện hảo của Thiên Chúa là Đấng chê ghét mọi tội lỗi, mọi sự dữ, thâm độc gian ác, của con người.

Mặt khác, sự ô uế vì thú vui dâm dục, khiến phụ nữ và trẻ em trở thành những nạn nhân rất đáng thương của những kẻ đã đánh mất hết lương tri, đi tìm thú vui cực kỳ tội lỗi và khốn nạn này. Tội dâm ô không những xúc phạm nặng nề bản chất thánh thiện của Thiên Chúa mà còn hạ giá con người xuống hàng thú vật, vô lương tri, vô luân, vô đạo khi hành hạ thân xác của các trẻ em bị bán làm trò vui “ấu dâm” vô cùng khốn nạn này.

Như thể thử hỏi: một Thiên Chúa đầy lòng yêu thương và thánh thiện, có thể nào chấp nhận thực trạng tội ác, nhơ uế rất ghê tởm nói trên được không ?

Chắc chắn là KHÔNG

Thánh Phaolô đã cảnh cáo như sau về mọi nguy cơ của tội lỗi đưa đến hư mất đời đời: “Những việc do tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ, đó là dâm bôn, ô uế, phóng dăng, thờ quấy, phù phép, hận thù, bất hòa, ghen tương, chèn chèn và những điều khác giống như vậy. Tôi bảo cho mà biết, như tôi đã từng bảo: những kẻ làm những điều ấy sẽ không được thừa hưởng Nước



Thiên Chúa.” (Gl 5: 19-21)

Nơi khác, Thánh Phaolô cũng nói đến hậu quả của tội lỗi như sau: “ Anh em không biết sao ? khi đem thân làm nô lệ để vâng phục ai, thì anh em là nô lệ của người anh em vâng phục.: hoặc làm nô lệ tội lỗi thì sẽ chết; hoặc làm nô lệ phục vụ Thiên Chúa thì sẽ được nên công chính.” (Rm 6 :16)

Được nên công chính (justified) có nghĩa là được cứu độ để vào Nước Trời nơi dành riêng cho những ai thực tâm yêu mến Chúa và quyết tâm sống theo đường lối của Người để xa tránh mọi sự dữ, sự tội trong suốt cuộc sống trên trần thế này. Thiên Chúa đầy yêu thương và rộng lòng tha thứ, nhưng con người phải tỏ thiện chí muốn sống ngay lành, muốn thi hành ý muốn của Cha trên Trời là xa tránh mọi tội lỗi và sự dữ, sự ô uế, bất công vô nhân đạo mà những kẻ không có niềm tin vào Thiên Chúa đang làm ở khắp mọi nơi trên thế giới ngày nay.

Đó là tất cả ý nghĩa lời Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa như sau : “Không phải bất cứ ai thừa với Thầy : Lậy Chúa, lậy Chúa là được vào Nước Trời cả đâu, mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên Trời mới được vào mà thôi.” (Mt 7: 21).

Như thế, đừng lấy cố Chúa nhân từ, hay thương xót và tha thứ để cứ sống buông thả theo tính hư nết xấu của xác thịt con người và chiều theo những quyến rũ của thế gian, của xã hội vô luân vô đạo, đầy rẫy tội ác, bất công và bóc lột, là bộ mặt thật của “văn hóa sự chết” đang phơi

bầy ở khắp nơi trên thế giới ngày nay.

Đáng buồn thay, nhiều người hiểu biết và có trách nhiệm dạy dỗ và bảo vệ chân lý, luân thường đạo đức lại không có can đảm chống lại những bất công, tha hóa của xã hội để cầu an cho mình hay trục lợi cá nhân, khi tự bịt mắt và giả câm giả điếc trước mọi sự dữ, sự gian ác và tha hóa của xã hội.

Thiên Chúa là Cha rất nhân từ, yêu thương con cái loài người đến mức đã hy sinh chính Con Một Người là Chúa Giê-su-Kitô cho nhân loại được cứu chuộc và có hy vọng được sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau. Phải nói là có hy vọng thôi chứ chưa chắc chắn từ bây giờ là sẽ được cứu rỗi để hưởng phúc Thiên Đàng, vì lẽ con người còn có tự do để chọn lựa sống theo Chúa và cho Chúa, hay khước từ Chúa để sống theo bản năng tội lỗi và thỏa hiệp với thế gian, tay sai đắc lực của ma quỷ để làm những sự dữ, sự lợi trái nghịch với sự thiện hảo và thánh thiện của Thiên Chúa.

Bao lâu còn sống trên trần gian và trong thân xác có ngày phải chết này, con người còn phải chiến đấu giữa sự thiện và sự dữ, giữa sự trong sạch và ô uế, giữa lương thiện và gian ác quý quyết.

Do đó, sự thưởng phạt của Thiên Chúa cho con người phải được hiểu là hậu quả tất nhiên của tự do chọn lựa mà Thiên chúa luôn tôn trọng cho con người sử dụng khi sống trên đời này. Nó cũng nói lên sự công bằng của Thiên Chúa dành cho những ai quyết tâm sống theo đường lối của

Người, đối nghịch với những kẻ lợi dụng lòng thương xót của Chúa để làm tay sai cho ma quỷ là cha của mọi gian dối và độc ác luôn chống lại Thiên Chúa là Cha của sự thật, sự thiện, sự công chính và yêu thương.

Tóm lại, phải có sự thưởng phạt vì con người có tự do để làm điều thiện hay gian ác. Thiên Chúa yêu thương nhưng không thể dung thứ cho sự dữ, sự ô uế mà con người đã và đang làm ở khắp nơi trên thế gian nay. Vì thế, phải có sự thưởng phạt của Thiên Chúa và điều này không hề mâu thuẫn với tình thương tha thứ của Người, vì nếu kẻ có tội không chịu nhìn nhận tội lỗi của mình và ăn năn sám hối, xin Chúa thứ tha thì làm sao Chúa có thể tha thứ được ?

Đó là sự thật chúng ta cần nắm vững bao lâu còn sống trên trần thế, đương đầu với với bao dịp tội và nhất là với bao cám dỗ của ma quỷ ví như “sư tử gầm thét rao quanh tìm mỗi cẩu xé.” (1Pr 5: 8) để lôi kéo chúng ta ra khỏi tình thương của Thiên Chúa.

Chúa Giê-su đã dạy các Tông Đồ xưa: “Vậ anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn, hầu đủ sức thoát khỏi mọi điều sắp xảy đến và đứng vững trước mặt Con Người.” (Lc 21: 36).

Vậy chúng ta, những người có niềm tin nơi Chúa, phải làm gì để chúng tỏ quyết tâm yêu Chúa và xa lánh mọi sự dữ, tội ác và ô uế ? Đó là câu hỏi mà mỗi người chúng ta hãy tự trả lời.

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn



6 câu Kinh Thánh để bạn đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa

Chúng ta đừng quên đặt niềm tin tưởng vào Thiên Chúa, nhất là khi cuộc sống của chúng ta gặp phải những khó khăn thử thách.

Có thể chúng ta dễ dàng quên đi người chăm lo thế giới này khi những biến cố xảy ra làm đảo lộn cuộc sống của mình. Giữa những sợ hãi, buồn phiền và nổi thống khổ ấy, chúng ta cần xác tín rằng Thiên Chúa vẫn gìn giữ mọi sự trong trật tự.

Khi mọi thứ bị xáo trộn, chúng ta hãy luôn giữ bình an và tín thác vào Thiên Chúa khi biết rằng Người là Đấng sáng tạo và gìn giữ muôn loài.

Dưới đây là 6 câu Kinh Thánh giúp khẳng định lại niềm tin của chúng ta vào Thiên Chúa, đừng để thế giới lấy đi sự bình an của chúng ta.

1. HỌ KHÔNG LO PHẢI NGHE TIN DỮ, HẰNG AN TÂM VÀ TIN CẬY CHÚA (Tv 112,7).

2. ĐỪNG RUN KHIẾP, ĐỪNG SỢ HÃI, VÌ ĐỨC CHÚA, THIÊN CHÚA CỦA NGƯỜI, SẼ Ở VỚI NGƯỜI BẤT CỬ NƠI NÀO NGƯỜI ĐI TỚI (Gs 1,9).

3. HÃY KÝ THÁC ĐƯỜNG ĐỜI CHO CHÚA, TIN TƯỞNG VÀO NGƯỜI, NGƯỜI SẼ RA TAY (Tv 37,5).

4. ĐỪNG SỢ HÃI: CÓ TA Ở VỚI NGƯỜI. ĐỪNG NHỚNHẮC: TA LÀ THIÊN CHÚA CỦA NGƯỜI. TA CHO NGƯỜI VỮNG MẠNH, TA LẠI CÒN TRỢ GIÚP VỚI TAY HỮU TOÀN THẮNG CỦA TA (Is 41,10).

5. HÃY HẾT LÒNG TIN TƯỞNG VÀO ĐỨC CHÚA, CHỖ HỀ CẬY DỰA VÀO HIỂU BIẾT CỦA CON (Cn 3,5).

6. DỪNG TAY LẠI: HÃY BIẾT TA ĐÂY LÀ THIÊN CHÚA! TA THỐNG TRỊ MUÔN DÂN, THỐNG TRỊ ĐỊA CẦU (Tv 46,11).

* Ghi chú: Bản dịch Thánh Kinh của Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ, ấn bản 2011.

Tác giả: Philip Kosloski

*Nguồn: aleteia.org
JM. Đỗ Thiên Thi, chuyển ngữ*



"Hãy ký thác đường đời cho CHÚA,

60 Năm Tông Hiến Venerabilium Nostrorum

Năm 59 (1): trăm năm Lộ Đức
300 năm vừa lúc sang trang
Từ nay Hội thánh mở mang
Và Hàng Giáo phẩm Việt Nam trị vì.

Vị Đặc sứ Hồng Y (2) tuyên đọc
Tông Hiến ban phước lộc ơn Trời
Lập Hàng Giáo phẩm rạng ngời
Gồm ba giáo tỉnh, ba nơi một nhà

Hàng Giáo phẩm gồm ba giáo tỉnh
Từ Hà thành quyền bính từ đây
Saigon và Huế hăng say
Tông tòa tên cũ, từ nay chính tòa.

Ở miền Bắc bông hoa mười cánh:
Chia ra mười Giáo phận, đền Vinh
Miền Trung có bốn thành hình
Saigon gồm sáu quang vinh dẫn đầu

Sang tháng chạp năm sau (3) phong chức
Từ nay thêm Giám mục quê nhà :
Cha : Điền, Ngữ chói lòa
Hai Đức Cha Thiện (4) chính tòa bổ sung.

Ba Giáo tỉnh có ba tân chức:
Đức Cha Khuê và Đức Cha Bình
Họ Ngô vững chãi niềm tin
Từ Nam Trung Bắc kính tin một thời

Lúc thành lập : hai mươi giáo phận
60 năm phần chân thêm tòa
Ngày nay 27 chính tòa
40 giám mục chính tòa, trống ngôi

Hàng giáo phẩm sáng ngời thiên triệu
Số giáo dân 7 triệu gấp đôi
Lòng thành kính tiến Ba Ngôi
Te Deum lạy tạ Chúa Trời khẩn ban.

Lê Đình Thông

Venerabilium Nostrorum : Chư huynh Đáng kính

(1) Ngày 18/12/1960, trước Nhà thờ Đức Bà Saigon

(2) ĐHY Grégoire Agagianian

(1895-1971) còn khánh thành Thánh tượng Nữ
vương Hòa Bình trước nhà thờ.

(3) Đức Cha Anton Nguyễn Văn Thiện (Vĩnh Long)
và Đức Cha Giuse Trần Văn Thiện (Mỹ Tho).



10 điều bạn nên làm khi Thánh lễ bị đình chỉ

WGPSG -- Ở Việt Nam hiện nay, hầu hết các nhà thờ vẫn còn có thể mở cửa để những giáo dân khỏe mạnh có thể đến tham dự Thánh lễ hằng ngày, tuy dù vẫn phải mang khẩu trang, ngồi cách xa nhau, rửa tay bằng thuốc diệt khuẩn trước khi vào nhà thờ, và tuân thủ nhiều quy định khác nữa. Đây là điều may mắn, nhưng rất nhiều nơi khác không được như thế. Dưới đây là một bài viết dành cho những nơi phải đình chỉ Thánh lễ do đại dịch Covid-19 bùng phát dữ dội...

WGPSG / NCREGISTER -- Hãy nghỉ ngơi trong Trái tim Chúa Kitô và đừng để cho cơn đói Bánh Hằng Sống của bạn tan biến trong thời điểm lịch sử khó khăn này.

Chỉ cần chớp mắt thôi, thế giới đã thay đổi rồi. Cũng có một thời những chế độ áp bức đã ra tay hủy bỏ các Thánh lễ Công giáo, nhưng đại dịch coronavirus (COVID-19) còn làm cho Thánh lễ phải ngưng lại trên toàn thế giới. Khi tôi đang viết bài này thì danh sách những nơi tạm ngưng Thánh lễ đã tăng lên bao gồm hầu hết các giáo phận ở Hoa Kỳ.

Bất kể chúng ta có nghĩ rằng Thánh Lễ sẽ bị tạm ngưng hay không, thì nó vẫn cứ là như thế rồi. Tuy nhiên, điều chúng ta có thể quên không xem xét đó là mối nguy trôi dạt tâm linh của giáo dân khi Thánh lễ bị đình chỉ.

Thời gian dự lễ rót vào linh hồn ta ân sủng của bí tích Thánh Thể trong khi cộng đoàn thờ lạy Chúa – Đáng đã chết để ta có sự sống vĩnh cửu.

Giáo hội mô tả Thánh lễ như là “cội nguồn và đỉnh cao của đời sống Kitô hữu”. Trong Thánh lễ, linh mục thánh hóa bánh và rượu để trở thành Mình và Máu, linh hồn và thần tính của Chúa Kitô như là hy lễ trên Núi Sọ, một lần nữa thực sự hiện diện trên bàn thờ cho chúng ta đón nhận.

Thánh lễ thì không thể thay thế. Chắc chắn có nhiều người cảm thấy mất mát sâu sắc khi không thể tham dự Thánh lễ, tuy nhiên, có bao nhiêu người sẽ dành một khoảng thời gian tương đương như vậy

để thay thế bằng các việc thiêng liêng khác? Tạm ngưng bốn phận tham dự Thánh lễ Chúa nhật không xóa bỏ nghĩa vụ ‘Giữ ngày Chúa nhật’.

Chúa Giêsu đã tự nguyện chịu đau khổ và chịu chết cho chúng ta để chúng ta có được sự sống vĩnh cửu. Bất kỳ thời gian nào chúng ta dành cho Chúa cũng chính là thời gian chúng ta được nhận lãnh, mặc dù chỉ có vài lần chúng ta cảm nếm được món quà của Chúa, trong khi những lần khác, chúng ta đành hài lòng với việc chỉ biết là có nó mà thôi. Nhưng bất kể là như thế nào, chúng ta vẫn luôn cần dành thời gian để ở với Chúa Giêsu.

Việc không tham dự Thánh lễ cho thấy nguy cơ tuột dốc về mặt thiêng liêng

Đối với những người vẫn thường xuyên bỏ lễ, thì dù Thánh lễ có bị tạm ngưng hay không – việc dự lễ cũng dễ dàng bị loại ra khỏi danh sách những việc cần làm trong ngày Chúa nhật. Nhưng ngay cả những người Công giáo sùng đạo cũng có nguy cơ mất đi nền tảng tâm linh.

Hãy cứ nhìn xem những sự gián đoạn trong đời sống thường nhật, như một kỳ nghỉ hay khi có bạn bè ghé thăm, ta đã rất dễ bỏ Chúa qua một bên.

Sức hấp dẫn của thế giới bên ngoài nhà thờ hiện nay lớn hơn và mạnh mẽ hơn bên trong nhà thờ, vì vậy chúng ta cần phải ý tứ, kẻo chúng ta sẽ để cho sự tạm ngưng Thánh lễ khiến mình không còn nghe được những tiếng thì thầm của Chúa nữa. (1V 19,11-13).

Dưới đây là một số phương cách để chú tâm. Hãy dành cho Chúa khoảng thời gian không chỉ tương đương với giờ tham dự Thánh lễ, mà còn nhiều hơn một giờ thông thường, vì biết rằng Chúa không hề chịu thua sự quảng đại của ta.

1. Xem hoặc nghe Thánh lễ.

Thánh lễ trực tuyến hằng ngày lúc 8 giờ sáng giờ miền Đông nước Mỹ. Bạn có thể xem trên

TV hoặc trực tuyến. (Là người Việt Nam, bạn có thể click vào đây để xem Thánh lễ online vào lúc 5g30 sáng, lúc 17g30, và xem lại bất kỳ lúc nào trong ngày.)

2. Đọc và suy niệm những bài đọc thánh lễ mỗi ngày. Các bài đọc có thể tìm thấy ở đây.

3. Đọc kinh Magnificat.

4. Lăn hạt Mân Côi và Lăn chuỗi Lòng Chúa Thương Xót.

5. Rước lễ thiêng liêng với lời nguyện tự phát, hoặc sử dụng lời cầu nguyện do Thánh Alphonsô Liguori soạn dưới đây:

“Lạy Chúa Giêsu, con tin thật Chúa ngự trong Bí tích Mình Thánh. Con yêu mến Chúa trên hết mọi sự, cùng ước ao rước Chúa vào linh hồn con. Nhưng, bởi vì bây giờ con không thể rước Chúa được, thì xin Chúa ngự vào linh hồn con cách thiêng liêng, chẳng khác gì như con được rước Chúa thật. Con xin đón rước Chúa, cùng kết hợp làm một với Chúa cho trọn. Xin Chúa đừng để con lìa bỏ Chúa bao giờ.”

6. Đi châu Thánh Thể và làm Một Giờ Thánh nếu nhà thờ giáo xứ bạn vẫn mở.

Nếu không, hãy truy cập “Châu Thánh Thể trực tuyến không ngừng” để tham dự giờ Châu Thánh Thể trong danh sách 13 nhà nguyện phát sóng Châu Thánh Thể 24/7.

7. Cầu nguyện với Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp cho tất cả những người đã nhiễm coronavirus cùng những người sẽ mắc bệnh trong tương lai và làm Tuần chín ngày cầu xin Đức Mẹ Monte Berico bảo vệ chúng ta thoát khỏi dịch bệnh.

8. Khởi dậy lòng sùng kính nơi người hấp hối để dẫn đưa họ an toàn đi vào vòng tay của Chúa Giêsu. Chính do nguy cơ có thể tử vong đã dẫn đến việc Thánh lễ bị đình chỉ.

Nữ tu đáng kính Mary Potter (1847-1913) đã đề cao việc khởi dậy lòng sùng kính nơi những người sắp chết trong cuốn sách “Niềm sùng kính nơi người hấp hối: Mẹ Maria nhắn nhủ con cái yêu dấu của Mẹ”. Chị đã viết rằng chúng ta phải cầu nguyện cho những tội nhân sắp chết được ơn cứu rỗi và những ân sủng đó sẽ được ban lại cho những người thân yêu của chúng ta khi họ hấp

hối: “Niềm sùng kính này sẽ tạo nên niềm vui tuyệt vời biết bao cho Chúa chúng ta - là Tình yêu nhập thể, và cho Đức Mẹ - là Hôn thê của Chúa Thánh Thần! Các thánh nói với chúng ta rằng không có việc từ thiện nào lớn hơn là cầu nguyện và hy sinh cho những người đang hấp hối. Họ đang ở ngưỡng cửa của cõi vĩnh hằng; tình trạng khi họ chết sẽ quyết định sự vĩnh cửu của họ; vì “cây ngã bên nào rồi thì sẽ nằm luôn bên đó.” (Gv 11, 3)

9. Xem video “The Veil Removed - Bức màn được gỡ xuống” để đào sâu niềm yêu mến Thánh lễ.

Đoạn video dài 5 phút này sẽ gỡ bỏ bức màn của thế giới này để tỏ lộ việc cử hành siêu phàm của Bí tích Thánh Thể được mô tả trong sách Khải Huyền và được Chúa Giêsu ban cho chúng ta trong Bữa Tiệc Ly.

10. Mở Kinh thánh ra mà đọc.

Chúng ta đang sống trong một thời đại mà hầu hết chúng ta có lẽ không bao giờ tưởng tượng được một điều có thể thực sự xảy ra - không chỉ là đại dịch, mà là các Thánh lễ bị đình chỉ trên khắp thế giới. Tuy nhiên, Thiên Chúa có thể làm cho mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Ngài (Rm 8, 28). Chúng ta hãy sử dụng lúc này như một thời gian để gần gũi hơn với Chúa và sinh hoa trái nhờ gia tăng cầu nguyện và hy sinh vì thiện ích của chính chúng ta và của thế giới.

Patti Armstrong (ncregister) / Phêrô Quốc Vũ chuyển ngữ / Nguồn: WGPSG



Con Người Đi Tìm Thuốc Trường Sinh

**Nhà Xuân vừa mở thọ diên,
Chén pha Giếng Cúc, bàn chen Non Đào.**
Nguyễn Huy Tự

Giác mộng trường sinh, bất tử đã được ghi nhận từ thuở hoang sơ, khi con người còn ăn lông ở lỗ. Trong huyền thoại thần tiên, trong niềm mê tín dân gian, trong nguồn cảm hứng xuất thần của văn nhân thi sĩ hay luận lý của triết gia. Tân, Cựu Ước, kinh Koran cũng có nhắc tới nguồn nước trường sinh.

Nó là động lực thúc đẩy những nhà thám hiểm lặn lội đi tìm suối nước vĩnh cửu ở vùng đất lạ, cũng như là mục tiêu nghiên cứu của các khoa học gia xưa nay.

Nó đã tạo cơ hội làm giàu cho những lang băm, những tên lường gạt rao bán vệt trời giữa chợ với môn thuốc trường sinh bất tử.

Nó ám ảnh mọi người, mọi giống. Ai cũng mong mỗi sống mãi không già, thoát khỏi những tàn phá của cơ thể do thời gian, giữ mãi được những nét thanh xuân đầy nhựa sống. Ai cũng nghĩ là ở đâu đó, có môn thuốc mà khi uống vào ta sẽ thi gan cùng tể nguyệt. Ta chỉ việc cố gắng, kiên nhẫn tìm là sẽ thấy nó.

Nhân dịp xuân về, chúng tôi mời quý vị, ta lang thang vào cái vườn địa đàng này. Biết đâu lại may mắn nhặt được vài trái đào của Tây Vương Mẫu rơi rớt đó đây; uống lén được chút rượu Kim Tương. Để rồi cùng nhau bách niên giai lão, tiếp tục mè nheo người bạn đường sung sức...

Trường sinh trong Triết học.

Đi trước các dân tộc khác, người Trung Hoa xa xưa đã có một khái niệm, một triết lý về sự sống lâu.

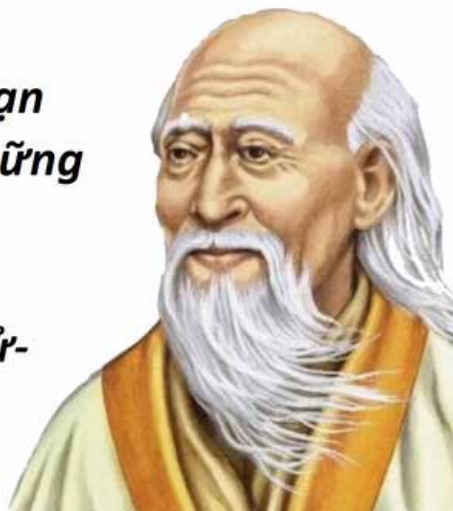
Lão Tử từng quan niệm là nếu một sự vật có thể biến thành sự vật khác thì với con người, sự chết cũng có thể thành bất tử. Như con nòng nọc có đuôi kia biến thành con cóc, con nhái, con sâu róm lột xác thành con bướm. Đạo Lão cho con người sống là nhờ sự hoà hợp của âm / dương, nếu giữ được sự hòa hợp này thì cuộc sống kéo dài.

Quan niệm này đã và vẫn là căn bản cho Y thuật Trung Hoa cùng các nước chịu ảnh hưởng văn hóa quốc gia này như Việt Nam, Triều Tiên. Lão cũng khuyên người ta phải tiết kiệm sinh lực bằng vô vi, tập phép hô hấp để tăng dưỡng khí cho não bộ, ăn nhiều trái cây, kiêng rượu, thịt và sống cho phải đạo.

Câu chuyện người Luigi Cornaro, sanh năm 1470, sống cuộc đời phóng dãng hơn 30 năm. Thầy thuốc nói nếu tiếp tục như vậy sẽ không qua được tuổi 50. Ông ta bèn thay đổi nếp sống, tiết mực hơn và kết quả là sống tới tuổi 103, để lại

"Mỗi cuộc hành trình vạn dặm đều bắt đầu từ những bước chân nhỏ nhất".

-Lão Tử-



cho hậu thế nhiều tác phẩm giá trị về bảo vệ sức khỏe. Hai trăm năm sau, nhiều người đã áp dụng lối sống của Cornaro .

Triết gia Plato, thọ 81 tuổi, khuyên ta không được rượu chè say sưa, nhất là ở tuổi trung niên, nếu muốn trường thọ.

Thuỷ tổ nền y học tây phương Hippocrates, sống tới 80 tuổi, nhắc nhở con

người nên từ từ, dung hòa ở mọi lãnh vực để giữ gìn nhựa sống. Nhất là từ khi đặt chân lên ngưỡng cửa 60.

Có người muốn kéo dài sự sống thì cũng có người quan niệm ngược lại.

Sinh, Lão, Bệnh, Tử là lẽ thường của tạo hóa, hà cố chi phải bận tâm quá đáng.

Sự chết cũng tốt cho loài người. Tre già măng mọc, đèn cạn dầu đèn tắt.

Và đã hưởng hết lạc thú rồi thì cầu sống lâu làm gì?

Trường sinh trong huyền thoại

Huyền thoại Hy Lạp, Ấn độ, La mã ghi lại nhiều giai thoại trường sinh thần tiên.

Nàng Eos yêu Tithonus hết mình, muốn cùng chàng bên nhau mãi mãi. Nàng xin Thần lãnh đạo Thiên Đường Zeus cho chàng được bất tử. Tithonus sống mãi, nhưng càng sống lâu càng trở nên đau yếu, bệnh hoạn và phải nuôi trong phòng riêng. Eos trở nên buồn, vì nàng đã quên không xin cho chàng vừa sống lâu vừa giữ được vẻ thanh xuân. Nàng đi kiếm người tình khác.

Người Ả Rập hay kể cho nhau nghe câu chuyện nhân vật quen thuộc El Khidr với Giếng Nước Vĩnh Cửu: Một hôm tình cờ El Khidr rửa con cá khô trong giếng nước, con cá tự nhiên quẫy động, sống lại. Không bỏ lỡ cơ hội, El Khidr nhẩy xuống giếng tắm và trở thành bất tử .



Hi Lạp xưa cũng có suối nước vĩnh cửu trong rừng Jupiter, mà, theo tục truyền, ai tắm nước đó sẽ được phục hồi tuổi trai tráng và khỏe mạnh.

Trường sinh trong văn học, nghệ thuật

Văn nhân thi xưa nay cũng khao khát sự trường thọ.

Thi sĩ Hy Lạp Hesiod tả hình ảnh đầy hấp dẫn của giống người Golden Race, sống lành mạnh tới cả trên trăm tuổi. Đến khi chết, họ ra đi một cách nhẹ nhàng, thoải mái như đi vào giấc ngủ say.

Pindar tả cảnh thiên đường trường thọ của dân chúng trong một hải đảo giữa biển Atlantic: sống cả ngàn năm trong hoan lạc, không biết gì đến đau yếu, bệnh tật.

Trong tiểu thuyết Lost Horizon xuất bản năm 1933, James Hilton tả cảnh sống thiên đường của dân chúng ở vùng Shangri-La .

Trong sách Metamorphoses, thi sĩ La Mã Ovid kể lại chuyện vua Aeson của Hi Lạp được phục hồi sức khoẻ bằng cách chích vào tĩnh mạch một hỗn hợp điều chế từ máu cừu đực chưa thiếu, da rắn, thịt cú và rễ nhiều thảo mộc khác nhau .

Trường sinh với các nhà thám hiểm.

Nhiều nhà thám hiểm cũng đã giương cờ đi khắp năm châu bốn bể để tìm thuốc trường sinh.

Juan Ponce de Leon, người Tây Ban Nha, đã lên đường thám hiểm Tân Thế Giới với hy

vọng kiếm được thuốc hồi xuân. Ông ta đã già yếu, không thỏa mãn được cô vợ trẻ sung sức. Đồng thời ông ta cũng muốn kiếm thần dược dâng Quốc Vương Ferdinand II. Không kiếm ra thuốc, nhưng ông ta đã tìm ra tiểu bang phi nhĩu, hiền hòa Florida năm 1513. Ông qua đời vì vết thương bị nhiễm độc trong khi giao tranh với thổ dân gốc Indian vào tuổi 63.

Tần Thủy Hoàng Đế, sau khi gồm thâu lục quốc, dựng nên nghiệp Đế, muốn bắt tử để trị vì trăm họ. Ông đã phái các phương sĩ Từ Phước và Lữ Sinh căng buồm ra Biển Đông tìm thần dược. Lữ Sinh, Từ Phước không tìm ra linh dược, nhưng đã lánh nạn và tìm được những mùa xuân bất tận cho nhiều thế hệ con cháu trên đất Phù Tang mâu mờ.

Năm 1498, Columbus tuyên bố là đã tìm ra miền vĩnh cửu ở dọc theo bờ biển Venezuela, gần đảo Trinidad.

Trường sinh với căn bản khoa học

Bên cạnh những ý kiến, dữ kiện khó tin, nhiều người đương thời đã có cái nhìn nghiêm túc hơn về sự hóa già và phương cách trì hoãn diễn biến này.

Tu sĩ dòng Franciscan kiêm khoa học gia Roger Bacon đã lý luận rằng con người già vì sự mất bớt nhiệt năng bẩm sinh. Nếu sống hợp lý cộng với thuốc men hiệu nghiệm, ta có thể trì hoãn sự mất mát này và sống lâu hơn. Ông ta hỗ trợ thuốc chế từ thịt rắn, tim hươu nai và một vài thảo mộc trong rừng ở Nam Phi hay nước san hô, ngọc trai. Nhưng phương thức mà ông ta ưa thích nhất là hít sinh khí hơi thở của trinh nữ.

Người Do Thái khi xưa cũng tin rằng con gái là phương thuốc chữa bệnh tốt. Vua David, khi về già

không được khỏe, cơ thể lạnh toát, đắp bao nhiêu chăn cũng không đủ ấm. Thần dân bèn đặt Người nằm cạnh những thiếu nữ với ý định là để chân khí từ thiếu nữ tiếp sức cho vua cha. Và Ngài khỏe ra.

Boerhaave, danh y người Đức, sống từ 1668 tới 1738, cũng khuyên viên thị trưởng Amsterdam là nếu muốn lấy lại sinh lực thì hãy nằm giữa hai thiếu nữ còn trinh.

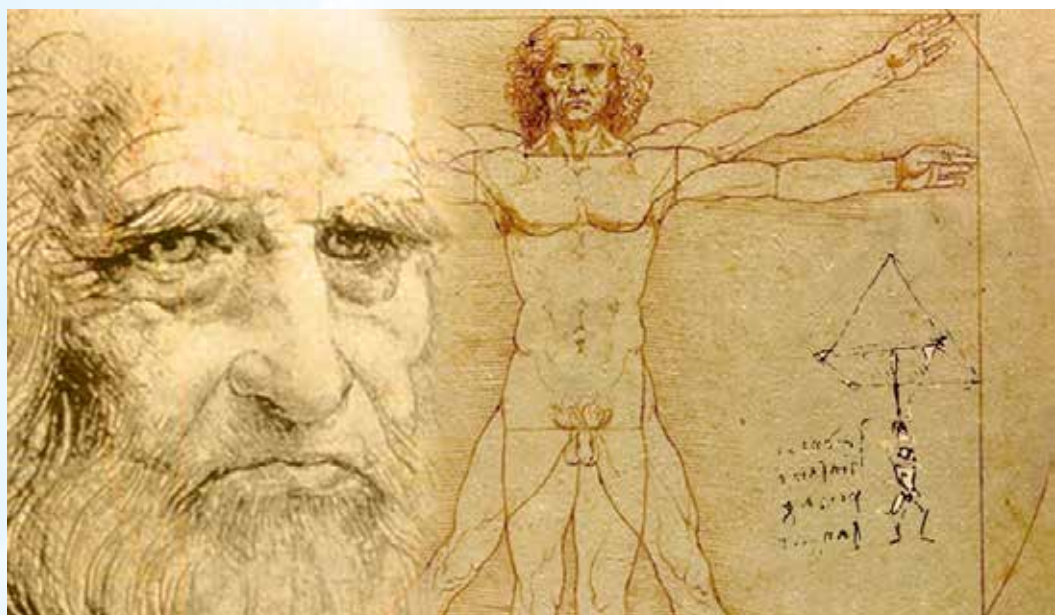
Công dụng Hơi Thở thiếu nữ cũng thấy ghi trong ngôi mộ cổ của một lão nhân Ai cập, nói rằng ông ta sống tới tuổi 115 là nhờ những hơi thở này.

Nhà luyện kim kiêm y sĩ Paracelsus của Đức, vào thế kỷ 16 đã tin tưởng rằng lão hóa là do sự thay đổi hóa chất trong cơ thể như sự rỉ sét của kim loại. Ông ta khuyên nên ăn uống cân bằng, sống tại vùng khí hậu ôn hoà, dùng những thuốc do ông ta chế.

Theo Leonardo Da Vinci, con người mau già là do hậu quả của mạch máu dầy lên, máu lưu thông khó khăn, dinh dưỡng suy giảm .

Những thế kỷ kế tiếp, việc tìm kiếm phương thức trì hoãn sự lão hóa mang ít nhiều tính cách khoa học hơn và được thực hiện bởi nhiều nhà chuyên môn quan tâm đến vấn đề này.

Mùa thu năm 1885, Charles Ed. Brown Sequard, 72 tuổi, nguyên giáo sư Đại học Harvard, hùng hồn trình bày trước các học giả uy tín của College of France. Ông ta cho hay là





đã lấy lại được sinh lực, thỏa mãn đòi hỏi tình dục của người vợ trẻ bằng cách dùng nước tinh chế từ ngọc hành loài chó. Y giới mọi nơi vội vàng áp dụng môn thuốc này, nhưng hiệu quả không được như lời nói.

Sau Thế chiến thứ nhất, viên Y sĩ người Nga, Serge Vernof, sang Pháp và cấy tế bào ngọc hành cho nhiều người để tăng cường sinh lý.

Ở Mỹ, mấy năm sau, John Romulus Brinkly cũng áp dụng phương pháp này cho thân chủ, kiếm được nhiều tiền, mua đài phát thanh và ra tranh cử chức Thống đốc tiểu bang Arkansas.

Descartes, Benjamin Franklin, Francis Bacon, Christopher Hufeland ...với nhiều công sức nghiên cứu đều tin tưởng là sự lão hóa và sự tử vong sẽ bị khoa học khuất phục. Hufeland còn khuyên ta nên tránh sự tức giận, sự tự hủy hoại và coi chúng là kẻ thù của trường thọ.

Các nghiên cứu hiện đại

Jean Martin Charcot, Y sĩ Pháp, được nhiều người coi là cha đẻ của Lão-khoa-học, xuất bản cuốn sách đầu tiên về khoa này năm 1867 nhan đề Clinical Lectures on Senile and Chronic Diseases. Tác giả đề nghị nghiên cứu diễn tiến sự hoá già, nguyên nhân già, thay đổi cơ thể khi về già.

Bác sĩ Ignatz Leo Nascher vận động để các trường Y Khoa đặt trọng tâm vào việc nghiên cứu vấn đề liên quan tới hóa già

Sir Peter Medawar và Sir Mac Farlane Burnet là những người đầu tiên lưu ý tới ảnh hưởng của gene trong sự lão hoá.

Sau thế chiến thứ hai, tốc độ nghiên cứu về vấn đề già phát triển mạnh. Tờ báo uy tín Journal of Gerontology ấn hành số đầu tiên vào năm 1946 ở Hoa Kỳ.

Từ năm 1970, tại Mỹ, do sự đòi hỏi của dân chúng, các khoa học gia và chính trị gia liên kết thúc đẩy chính phủ trợ cấp nhiều hơn nữa cho việc nghiên cứu các vấn đề về lão hóa. Do sự ủng hộ tích cực của Thượng Nghị Sĩ Alan Cranston, cơ quan Quốc Gia Tuổi Già (National Institute of Aging) được chính thức thành lập năm 1976. Cơ quan này có ngân sách cao tới cả nửa tỷ mỹ kim và chuyên chú về các vấn đề liên quan tới người cao tuổi .

Ngày nay, trên thị trường thương mại, ta có thể kiếm được nhiều sản phẩm được công nhận bởi cơ quan có thẩm quyền về y khoa học, hoặc được người chế ra quảng cáo là có công hiệu trì hoãn sự lão hoá.

Nhớ lại vào giữa thập niên năm mươi, đồng bào ta ở Việt Nam nhiều người đua nhau dùng thuốc Gerovital-KH3. Thuốc này được một y sĩ Lỗ Ma Ni điều chế và nghe nói các nhân vật nổi danh như Tướng De Gaulle, Thủ tướng Adenauer, văn hào Somerset Maugham cũng có dùng. Gerovital vẫn còn được bán tự do ở Âu Châu, nhưng không được cơ quan Dược Phẩm Hoa kỳ công nhận giá trị chống lão hóa.

Nhiều người hiện đang dùng các loại sinh tố, khoáng chất, anti-oxidant, các loại kích thích tố, Q-10, Glutathione, Melantonin, Sod, DHEA, Omega-E ..Và được giới thiệu là có thể làm chậm sự lão hoá.

Các khoa học gia đang đi xa hơn trong công việc này. Họ nhắm vào việc thay đổi gene trong nhiễm thể tế bào, việc giới hạn tác hại của các pho sản trong biến hóa căn bản của tế bào.

Đi xa hơn nữa, họ nghĩ tới chuyện thay thế những bộ phận hư hao bằng bộ phận tạo ra do chính tế bào của mình, được nuôi dưỡng, cấu tạo trong phòng thí nghiệm hay trên bào thai, để tránh hiện tượng khước từ thông thường. Một ngày nào đó, biết đâu ta lại chẳng tân trang được cơ thể con người và chỉ cần đưa đi kiểm tra định kỳ mười năm một lần, như một chiếc xe hơi.

Kết luận

Trở lại với thực tại, ta thấy tuổi thọ con người đã tăng đáng kể trong hơn trăm năm qua.

Chừng nửa thế kỷ nữa, Hoa Kỳ sẽ có khoảng 75 triệu người trên 65 tuổi trong tổng số trên dưới ba trăm triệu dân. Tại các quốc gia khác, số người cao tuổi cũng tăng theo cùng nhịp độ. Đó là thành quả những tiến bộ tuyệt vời của khoa học cũng như sự thay đổi nhân sinh quan của loài người.

Nhà bác học người Pháp, Louis Pasteur, năm 1856, đặt nền móng cho việc tiêu diệt hầu hết các bệnh truyền nhiễm, nguyên nhân tử vong cao ở các thế kỷ trước, đã là người có công đầu trong việc tăng gia tuổi thọ.

Rồi khi sống lâu, loài người lại phải đối phó với những khó khăn mới gây ra do môi trường cũng như do thói quen, những bệnh nan y. Con người đã ý thức được vấn nạn đó và đang ứng phó rất hiệu nghiệm, tài tình.

Do sự tăng gia số, người cao tuổi sẽ có nhiều màu sắc mới, sinh hoạt mới trong gia

đình, xã hội. Những người trên 70 tuổi sẽ có nhiều việc để bận rộn trong khoảng thời gian trên dưới 30 năm còn lại của cuộc đời. Sẽ có nhiều người, 70, 80 tuổi còn đi làm, hoặc đi học để cập nhật kiến thức.

Tỷ lệ lão niên nữ sẽ cao hơn nam vì sống lâu hơn. Sẽ có nhiều cặp nhân tình đầu bạc sống chung để nương tựa, đầm ấm với nhau. Sẽ có nhiều trường hợp con cái dọn về ở với cha mẹ già để các cụ bớt đơn côi.

Kỹ nghệ phục vụ nhu cầu người cao tuổi sẽ phát triển mạnh. Hãng du lịch sẽ phát triển mạnh để thảo mãn nhu cầu người già.

Đồng thời, khối cử tri của người cao tuổi sẽ có ảnh hưởng nhiều tới các vấn đề trọng yếu của quốc gia. Người già sẽ lấy lại được sự trân trọng như trong thời kỳ nữ hoàng Anh Quốc Victoria xưa kia.

Và trong tương lai, khoa học nghiên cứu sẽ hướng nhiều vào việc “tăng đời sống cho năm tháng chứ không chỉ tăng năm tháng cho cuộc đời” (adding life to years, not just adding years to life). Để nhân loại sống trong thế kỷ thứ hai mươi mốt với tinh thần “Sống lâu, Sức khỏe, mọi vẻ mọi hay”.

Đó sẽ là những chén rượu Kim Tương, những trái Bàn Đào mà chúng ta mong đợi.

BS Nguyễn Y-Đức



Vài Dược Thảo Thường Dùng

Hiện nay, phong trào dùng cây cỏ thiên nhiên với mục đích chữa bệnh đang gia tăng trong dân chúng. Có người dùng theo lời giới thiệu của bạn bè. Có người vì bệnh không chữa được bằng tây y, đã đi tìm thầy thuốc cổ truyền.

Nhưng cỏ cây dù thiên nhiên, có loại an toàn, công hiệu, cũng có loại không có công dụng gì, đôi khi nguy hiểm vì tác dụng phụ. Nên nếu đã dùng, thì ta cần biết qua về thảo chất, về dược tính của cỏ cây đó.

Trong bài này, dựa vào các tài liệu đáng tin cậy, chúng tôi xin trình bày đặc tính mấy món dược thảo đang rất phổ thông, mà có thể một số quý vị đang dùng.

Như NGUYỄN TRÃI đã ghi tếu như sau:

Việc phòng dịch chốt ở sân bay.

Khi nhập cảnh phải đo thân nhiệt.

Như nước Đại Việt ta từ trước.

Vốn đã phòng dịch bấy lâu.

Cách ly phòng ốc đã chia.

Khẩu vị Hàn, ta cũng khác.

Từ bún, phở bao đời xây nền ẩm thực.

Cùng kim chi, bánh gạo

mỗi bên hùng cứ một phương.

Tuy mạn nhạ mỗi món khác nhau.

Nếu đem so nước tôi chẳng kém.

1-Ginkgo Biloba

Việt Nam ta gọi là cây gỗ Bạch Quả, cao tới 30 thước, lá hình cái quạt, hạt giống như quả trứng. Hạt và lá được dùng làm thuốc. Cây Ginkgo đã mọc ở Trung Hoa từ hàng trăm triệu năm, nhập cảnh Âu châu năm 1730, vào Hoa Kỳ năm 1784. Hiện nay, cây được trồng nhiều ở miền Đông Nam nước Pháp, ở Trung Hoa, Đại Hàn, Nhật Bản, Hoa Kỳ.

Hạt Ginkgo đã được người Trung Hoa dùng để trị bệnh từ năm 2800 trước Thiên Chúa. Từ hơn 20 năm nay, lá Ginkgo rất thông dụng trên thị trường dược thảo và đã có nhiều cuộc nghiên cứu khoa học về công dụng trị bệnh, nhất là ở nước Đức.

Ginkgo chứa nhiều dược chất có tác dụng

làm dẫn động mạch, khiến cho máu lưu thông dễ dàng, được dùng trị các trường hợp giảm tuần hoàn ở não bộ, ở tai, rối loạn tuần hoàn ngoại vi.

Nhiều thử nghiệm đã xác nhận công dụng trị liệu của Bạch Quả trong chứng sa sút trí tuệ, bệnh Alzheimer, nâng cao khả năng nhận thức, trí nhớ và giao tế trong đời sống hàng ngày.

Ginkgo làm giảm chứng đau bắp chân khi đi bộ lâu do tuần hoàn ngoại vi kém. Bạch quả hiện cũng đang được thử nghiệm để trị sự rối loạn tình dục gây ra do vài loại thuốc trị trầm cảm.

Trong các chứng nhức đầu, ù tai, chóng mặt, đổi tính, cáu gắt, ngủ gật, u buồn của tuổi già, Ginkgo cũng có công hiệu. Ginkgo còn được coi như một chất chống oxy hoá (anti-oxidant), được dùng để trì hoãn sự hóa già. Bên Nhật, người ta còn dùng Ginkgo để trị bệnh ung thư, bệnh hư giác mạc, bệnh thiếu chú ý (Attention Deficit Disorder) của người lớn.

Hiện nay, hình thức Ginkgo thường dùng là chất chiết (G.B.extract) rút ra từ lá khô, do công ty Willmar Schwabe, Đức quốc, sản xuất đầu tiên và phổ biến trên thị trường. Phân lượng dùng là 40-80mg, ba lần trong ngày, và dùng liên tục trong 4-6 tuần lễ.

Tác dụng phụ thường nhẹ xảy ra trong mấy ngày đầu khi mới dùng thuốc, gồm có buồn nôn, ói mửa, tiêu chảy, chóng mặt, nhức đầu. Không nên dùng Bạch Quả khi đang uống thuốc chống đông máu như Warfarin, Aspirin.

2-St John Wort

Tên khoa học là Hypericum perforatum, thường được biết qua tên St John Wort vì loại cây này nở hoa màu vàng rất đẹp vào ngày kỷ niệm sinh nhật Thánh St John the Baptist, 24 tháng Sáu mỗi năm.

Cây có nguồn gốc ở Âu Châu từ thời kỳ trung cổ, nay được trồng khắp nơi trên thế giới. Vào thời Trung cổ, SJW đã được dùng để trừ ma quỷ, làm trong sạch không khí, khiến được mùa ngũ cốc khi đốt trên ngọn lửa vào đêm trước lễ St

John. Dân chúng cũng tin là nằm ngủ trên một cành SJW trước ngày sinh nhật Ông Thánh này thì sẽ được bình an suốt năm.

Từ nhiều thế kỷ trước, nó được coi như có thể chữa được bệnh u sần, nhiễm độc tiểu tiện, trừ vi trùng, mau lành vết thương ngoài da.

SJW được Hippocrates, Dioscorides giới thiệu, rồi bị rơi vào lãng quên cho đến vài chục năm mới đây, một loại trà từ cây này được tung ra thị trường quảng cáo là trị được trầm cảm, lo âu.

Đại học Duke được Viện Quốc Gia Bệnh Tâm Thần trợ cấp trên 4 triệu đồng để thực hiện dự án 3 năm nghiên cứu sự an toàn và công hiệu của SJW trong việc trị bệnh u sần.

Tại Âu Châu, nhất là bên Đức, SJW được các bác sĩ biên toa cho bệnh nhân 7 lần nhiều hơn thuốc Prozac; được mệnh danh là Prozac Thiên Nhiên và được xếp hạng có công dụng trung bình, giữa hai loại âu dược trị trầm cảm chính hiện có.

Ở Hoa Kỳ SJW hiện rất được nhiều người dùng để chữa trầm cảm, vì được coi là an toàn, công hiệu, rẻ tiền, và không cần toa bác sĩ.

Mới đây, SJW được các chuyên viên về bệnh AIDS của Viện Ung Thư Quốc Gia Hoa Kỳ để tâm nghiên cứu vì một dược chất của cây này có tác dụng vào một vài loại siêu vi trùng, trong đó HIV. Phân lượng thường dùng là 300mg, 3 lần mỗi ngày, trong 8-10 tuần lễ.

Tác dụng phụ của nó ít hơn tác dụng phụ của một vài âu dược trị trầm cảm, như ngứa, mệt mỏi, lên kí, nhức đầu, đau bụng nhất là mẫn cảm của da (cháy da) khi đi ra ngoài nắng. Ở thú vật, SJW có tác dụng vào tử cung, nên khi có thai, ta cần cẩn thận khi dùng thuốc này.

Chưa có bằng chứng tác dụng tương quan giữa SJW với các âu dược khác, tuy nhiên nếu đang uống âu dược trị trầm cảm thì nên cho bác sĩ hay khi dùng dược thảo St John.

3-Saw Palmetto

Trong tương lai gần đây, Saw palmetto có hy vọng là dược thảo đầu tiên được chứng nhận là có công dụng trị một bệnh đặc biệt.

Cơ quan Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ đang cứu xét đơn xin xác nhận giá trị của SJW



để trị trầm cảm, Ginkgo Biloba để trị rối loạn trí tuệ và Saw Palmetto, trị sưng nhiếp hộ tuyến.

Đây là một loại cây cọ cao từ 1 tới 3 thước, lá rộng tới gần một thước, mọc trên bãi cát từ miền Nam Carolina tới Florida, Texas. Vào mùa xuân, cây nở rộ hoa màu trắng, trái của nó bắt đầu chín mọng từ mùa Hạ sang mùa Thu.

Thổ dân lục địa Mỹ Châu đã dùng trái cây cọ này để ăn và trị vài chứng rối loạn tiểu tiện đàn ông từ năm 1700. Trong nửa đầu của thế này, nó còn được dùng cho tới năm 1950 thì bị loại ra khỏi danh sách của National Formulary Hoa Kỳ, trong khi đó thì ở Âu châu nó vẫn còn rất phổ thông.

Trái Saw Palmetto có tác dụng ức chế nam kích thích tố testosterone, giảm sưng và viêm của tế bào và được dùng nhiều ở Âu châu để trị chứng phì đại lành tính nhiếp hộ tuyến. Tại Đức, cơ quan y tế đã chấp thuận cho bán một dược phẩm tinh chế hoà tan trong mỡ của cây cọ này.

Tập san y học của Hiệp Hội Y Sĩ Hoa Kỳ, số tháng 9/98, lần đầu tiên đã để ý và nêu ra nhiều cuộc nghiên cứu trên khắp thế giới về công dụng của Saw Palmetto trong việc trị sưng nhiếp hộ tuyến. Phí tổn mỗi ngày cho dược thảo này từ 25 tới 50 mỹ kim, trong khi âu dược thì tốn tới 200 mỹ kim.

Theo Physicians Desk Reference for Herbal Medicines, Saw Palmetto được dùng trong giai đoạn đầu của phì đại nhiếp hộ tuyến lành. Tác dụng phụ rất ít như vài rối loạn về tiêu hoá (ói mửa, đau bụng nhẹ). Mỗi ngày uống từ 1 tới 2 gr.

Một điểm quan trọng là, nhiều người vì dùng thuốc này mà không đi khám bác sĩ để xác định tính lành- dữ của sưng nhiếp hộ tuyến, tới khi khám phá ra thì ung thư bộ phận này đã đi tới giai đoạn bất khả trị.

4- Ephedra

Họ Ephedra, ta gọi là Ma Hoàng, gồm có nhiều loại, mọc ở Châu Âu, Trung Hoa, và đã được dùng làm thuốc chữa bệnh ở Trung Hoa từ trên 5000 năm.

Dược chất chính của Ma Hoàng là chất Ephedrine đã được nhà hoá học Nhật Bản N. Nagai phân tích từ năm 1887. Đến năm 1924, giáo sư K.K. Chen ở Đại học Bắc Kinh công bố đặc tính trị liệu của Ephedrine trong các bệnh suyễn, nghẹt mũi, kích thích thần kinh. Ephedrine làm thư giãn ống phổi, khiến không khí lưu thông dễ dàng, đồng thời làm tăng huyết áp, tăng nhịp tim.

Ở Việt Nam, Ma Hoàng được nhập cảng từ Trung Hoa và được dùng để trị các bệnh như ngoại cảm phong hàn, ho hen.

Hiện nay, ở Mỹ, thuốc có chất Ephedrine được quảng cáo có công dụng trong việc làm giảm kí, mà nhà sản xuất gọi là herbal phen-phen, thay thế cho âu dược Pondimin, Redux hiện đã bị cấm bán vì nhiều tác dụng phụ nguy hiểm.

Vì có tính kích thích thần kinh, làm sáng khoái, nên nhiều tay nghiên cứu sa, ma túy cũng dùng Ephedra để yêu đời hơn. Một số lực sĩ đã lạm dụng thuốc này để có bắp thịt nở nang.

Ephedra có nhiều tác dụng phụ như làm mất ngủ, nhức đầu, nóng nẩy, cao huyết áp, sạn thận, kinh phong, rối loạn nhịp tim, kích thích não và tim, đôi khi đưa tới tử vong. Do đó, cơ quan FDA Hoa Kỳ rất quan tâm tới dược thảo này và vào năm 2004, đã không cho các sản phẩm có chất này được lưu dùng.

5- Họ Aloe

Nhiều gia đình ta ở trong bếp đôi khi thấy có trồng một chậu nhỏ cây Aloe, vừa làm cảnh vừa dùng lá nó để đắp lên vết phỏng da xảy ra trong khi nấu nướng.

Loại cây này có nguồn gốc ở Đông Nam Châu Phi, đã có tài liệu ghi nhận công dụng trị bệnh từ năm 1750 TTC. Người dân Ai Cập dùng trị da nhiễm trùng từ 550 TTC.

Danh Mục Dược Khoa Hoa Kỳ năm 1820 đã ghi công dụng của Aloe vera và từ năm 1920 đã được trồng để dùng trong dược phòng.

Từ lá Aloe, người ta lấy ra được một chất gel để dùng ngoài da và chất nước vắt để giúp nhuận tràng, chữa lở bao tử. Gel Aloe làm vết thương mau lành bằng cách làm co vết thương và tăng tiết chất collagen, nên được dùng khi bị phỏng da, chầy da. Mới đây nó cũng được dùng để trị bệnh vẩy nến da (Psoriasis) và làm tăng cường tính miễn nhiễm của cơ thể.

Trên thị trường, gel Aloe được giới thiệu như có công hiệu làm mềm da, sạch da, chống ngứa, diệt trùng, làm da tăng trưởng mau, đôi khi trị cả da dị ứng với lá thường xuân (poison ivy).

Bên Nhật, Aloe còn được dùng để trị bệnh ung thư do khả năng chống viêm và chặn tăng trưởng tế bào ung thư.

Kết quả nghiên cứu tại University of Maryland cho thấy Aloe có thể diệt siêu vi trùng bệnh mụn giộp (herpes) và vài loại trùng bệnh cúm, trong khi đó, thử nghiệm tại University of Missouri cho thấy Aloe gel có thể dùng để ngừa thụ thai.

Aloe kích thích tuy tạng bài tiết Insulin, nên đang có nghiên cứu dùng Aloe để trị bệnh tiểu đường.

Kết luận

Kỹ nghệ bào chế dược thảo ở khắp nơi trên thế giới hiện giờ đang rất phát triển để đáp ứng nhu cầu của người dân. Các nhà sản xuất cũng đang tranh đấu để dược thảo của họ sớm được đối xử công bằng như âu dược chứ không phải chỉ là thực phẩm phụ như hiện nay.

Triển vọng đó chắc cũng không còn quá xa, vì ngay tại Mỹ, Quốc Hội cũng như Hiệp Hội Y Sĩ Hoa Kỳ đã quan tâm tới vấn đề dược thảo và các phương pháp trị liệu không chính thống mỗi ngày một phổ thông này.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức



Môi trường và các vấn nạn hiện nay ở Việt Nam

1. Nhập đề

Môi trường là gì ? Nó bao gồm các yếu tố tự nhiên (như đất, nước, không khí...) và yếu tố vật chất nhân tạo (như nhà máy, đập nước, cơ xưởng...) ở xung quanh sinh vật, có tác động trực tiếp, gián tiếp hoặc tác động qua lại tới sự tồn tại, sinh trưởng, phát triển của sinh vật. Những vấn đề cấp bách về môi trường cần phải đối phó hàng ngày như ô nhiễm nước, ô nhiễm tiếng động, ô nhiễm không khí, trong một khung cảnh đất hẹp, người đông đã tạo nên sức ép trên tài nguyên thiên nhiên. Khung cảnh sống thay đổi... Những danh từ mới về khoa học môi trường đua nhau xuất hiện như sinh khối (biomass), kiểu sinh học (biotype), sinh cảnh (biotope), quần xã sinh vật (biome), hệ sinh thái (ecosystem), ổ sinh thái (ecological niche), đa dạng sinh học (biodiversity), bền vững (sustainability), lỗ hổng ozon, sự sưởi ấm toàn cầu (global warming), tái chế biến (recycling).

Các vấn nạn môi trường có tính cách chung cho toàn thế giới: các nước giàu có thì tiếng động, mưa axit, khí nhà kính; các nước nghèo, chậm phát triển thì phá rừng, săn bắn; tóm lại với hành tinh càng ngày càng nhỏ bé và không còn hành tinh nào khác ngoài Trái Đất có điều kiện sinh sống nữa, con người nhận ra là bảo vệ môi trường là việc chung của nhân loại. Vào năm 1992, tại Rio, nhiều xứ họp lại để ký bản thoả ước về bảo vệ tài nguyên trên trái đất, sau đó tại Kyoto lại họp bàn về giới hạn các sự phát thải các khí độc trên bầu trời.

Các tổ chức bảo vệ

môi trường ra đời, đặc biệt nhất là tổ chức phi chính phủ Green Peace. Rồi ngày Earth Day xuất hiện, trong đó nhiều công dân đứng ra tổ chức vận động các chính phủ khuyến cáo các nhà lãnh đạo về năng lượng sạch (mặt trời, gió...), tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững. Phát triển bền vững trong môi sinh là một vấn đề liên ngành vì nó liên quan đến nhiều thông số của trái đất: giáo dục, kinh tế, dân số, an toàn lương thực, bảo vệ môi sinh; do đó tiếp cận nhiều chiều kích nhằm tìm toàn bộ các khía cạnh văn hoá, môi sinh, kiến thức bản địa, kinh tế... để cứu xét vấn đề, ngày nay đã trở nên thông thường.

2. Các hệ sinh thái

Hệ sinh thái bao gồm cả quần thể với môi trường quanh ta

- như đất : đất phù sa ven sông, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển..,

- như nước : lụt lội, hạn hán, chất lượng của nước như nước mặn, nước lợ, nước ngọt,

- như không khí ta thở : không khí trong lành, không khí ô nhiễm.

Cả ba yếu tố nước, đất, không khí có tác động hỗ tương lên nhau.

Các sinh vật trên đất gồm giới thực vật rừng





dày, rừng thưa, thảo nguyên, giới động vật chim muông cầm thú ăn cỏ và ăn thịt và một giới khác ít người nói đến nhưng rất quan trọng là giới vi cơ thể nó tái chế biến các phế thải động vật và thực vật. Cả ba giới thực vật, động vật, phân hủy cũng có tương quan và tác động lên nhau.

Ví dụ:

a/ rừng bị chặt phá trên thượng nguồn đều tác động trên nước (nước mặn xâm nhập, lụt lội), trên đất (xói mòn đất, chuỗi đất, đất màu bị mất đi); đất nghèo cần cỗi thì sản xuất nông nghiệp cũng kém đi.

b/ khói nhà máy, khói xe cộ chứa nhiều chất lưu huỳnh, chất chì .. gây ô nhiễm trên khí quyển, gây nhiều bệnh hô hấp cho con người, tạo nên mưa axit làm đất đai bị axit hoá và nước làm hồ ao bị axit nên cá bị chết. Như vậy rõ ràng là mọi thực tại đều phụ thuộc lẫn nhau, ảnh hưởng lẫn nhau.

3. Các chu kỳ lớn trên trái đất

Có nhiều tương quan giữa các yếu tố trong các hệ sinh thái : năng lượng mặt trời, một phần đến được trái đất, nhưng phần khác lại bị phản chiếu lên trời lại; riêng ở trên trái đất thì nhiều chu kỳ cùng xảy ra như chu kì nước, chu kì cacbon, chu kì nitơ, chu kì lưu huỳnh.

31. Chu kỳ Cacbon

Rừng cây, nhờ diệp lục trong lá cây và nhờ ánh sáng nên hút được các chất dioxit cacbon trong không khí để tạo nên các hydrat cacbon (đường,

tinh bột...) và phóng ra trong không khí chất oxy. Ngược lại, các động vật phải hút chất oxy qua sự hô hấp và nhả ra chất dioxit cacbon để dùng lại cho sự quang hợp. Các phế thải động vật và thực vật lại được tái chế biến bởi vi cơ thể. Trong nước (nước sông, nước biển), cacbon ở dạng cacbonat và bicacbonat cũng là nguồn cung cấp cacbon cho quá trình quang hợp.

Chu kỳ như vậy cũng nhịp nhàng qua 4 mùa : mùa xuân cây lá nhơn nhơ, ong bướm chập chờn,.. mùa hè, nắng nhiều, cường độ quang hợp mạnh, lá cây hút mạnh chất dioxit cacbon; mùa thu với 'rừng phong thu đã nhuộm màu quan san' và mùa đông, khí trời lạnh lẽo, nên lá rơi lá tả mục dần, tạo thành thảm chất hữu cơ, chất này sẽ cho lại các chất khoáng chứa các chất Ca, Mg, K bồi dưỡng lại cho cây. Như vậy, ta thấy hữu cơ đi liền với vô cơ.

32. Chu kỳ nước

Nước luân lưu từ mưa, mưa rơi xuống, nuôi cây cối, giúp tái tạo nước ngầm, một phần nước chảy tràn xuống suối, sông đổ ra biển, biển bốc hơi gặp lạnh, ngưng lại tạo thành mây; mây trôi gặp lạnh tạo ra mưa:

Nước trôi ra biển lại mưa về nguồn

Nước non hội ngộ còn luân

33. Chu kỳ đạm

Chất đạm liên quan đến cacbon; chất đạm trong bầu trời bị khoáng hoá thành đạm vô cơ như nitrat và ammonium; đạm vô cơ do rễ cây hút để nuôi cây và khi cây chết sẽ tạo ra chất mùn. Chất mùn chứa đạm hữu cơ rồi bị đổi thành đạm vô cơ và cứ tiếp tục như vậy. Đất thoáng khí có các vi khuẩn Nitrobacter hoặc Nitrosomonas, nhờ vậy, các ion ammonium được biến thành nitrat nuôi cây cối ; đất yếm khí (như đất trồng lúa nước) thì vì không có không khí nên nitrat

bị các vi khuẩn khử nitrat biến chúng thành các hợp chất như N₂O (nitrous oxide), chất này bay lên không trung, gặp mưa tạo thành mưa acid. Sấm sét trên trời cũng phóng ra chất đạm trong không khí

34. Chu kỳ lưu huỳnh

Lưu huỳnh có trong đất dưới dạng hữu cơ ; bị khoáng hoá thành dạng vô cơ nuôi cây; cây chết đi, tạo lại lưu huỳnh hữu cơ. Nhiều nhà máy chạy bằng than đá hay dầu cặn khi phun khói lên nhả ra SO₂, chất này gặp mưa thành acid sulfuaric. Đất phèn chứa nhiều lưu huỳnh, đất trở nên chua (*‘Quê hương em đất mặn đồng chua’*)

Khi ta phân loại ra các chu kỳ cacbon, đạm, lưu huỳnh như trên là cũng chỉ để phân tích ra cho dễ hiểu mà thôi vì trên trời đất này, mọi chu kỳ trên đều ảnh hưởng tương tác lên nhau. Hãy đọc Bà Huyện Thanh Quan:

**Dừng chân đứng lại :trời, non, nước
Một mảnh tình riêng ta với ta**

Chỉ có hai câu thơ cổ điển trên mà bao gồm mọi yếu tố môi sinh: nào là dừng chân trên đất (thổ quyển), nhìn trời tức mây trôi, gió thổi (khí quyển), nhìn non tức là núi có đá là căn nguyên của đất (thạch quyển), nhìn nước tức sông suối, biển (thủy quyển) và sinh vật, tức tác giả bài thơ (sinh quyển)

4. Khí hậu như một yếu tố môi sinh

Khí hậu là gió, mưa, giông bão, nó tác động lên nhiều yếu tố môi sinh khác như đất đai, hoa



màu, nước, sông ngòi, xói mòn, sập lở. Trong văn học dân gian, có vô vàn những câu tục ngữ, ca dao đúc kết các kinh nghiệm của nông dân vì nông dân phụ thuộc nhiều nhất vào khí hậu trong công việc đồng áng:

Trông trời trông đất trông mây

Trông mưa trông gió trông ngày trông đêm

Xưa kia, chưa có những công trình thủy lợi nên nông dân không chủ động được nước, do đó, người dân kinh nghiệm rằng:

Mồng chín tháng chín có mưa

Thì con sấm sủa cày bừa làm ăn

Mồng chín tháng chín không mưa

Thì con bán cả cày bừa đi buôn

Thời gian chiếu sáng của mặt trời, nghĩa là bức xạ cũng ảnh hưởng đến năng suất cây trồng: mùa hè, ngày dài hơn mùa đông, do đó, sự quang hợp mạnh hơn, cây cối nảy nở mạnh hơn:

Tháng năm chưa nằm đã dậy

Tháng mười chưa cười đã tối

Mùa đông thì *‘hôm nay lạnh, mặt trời đi ngủ sớm’* (Xuân Diệu)

5. Nước như một yếu tố môi sinh

Tục ngữ ta có câu: *‘Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống’* đủ thấy ngay tầm quan trọng của yếu tố nước .

Văn hoá nước ta là một nền văn hoá lúa nước; trồng lúa thì phải có nước và ngay từ đời thượng cổ, tổ tiên ta đã biết lợi dụng nước thủy triều lên xuống để cấy lúa. Đất nước quện vào nhau

mới trồng lúa nước được mà nhờ lúa nước đòi hỏi một dân số đông đảo, dân Việt mới Nam tiến được, khai phá cả các vùng sinh lầy ở Thủy Chân Lạp trong khi người Miên chỉ sống trên đất giồng cao ráo. Cây lúa đòi hỏi nhiều nhân công.

Nhiều lễ hội cổ truyền đã phản ánh cách làm ăn, cày cấy, ước mơ mùa màng tươi tốt. Nào là lễ



rước nước, lễ cầu mưa... Các vua nhà Lý cũng như nhà Trần với tinh thần trọng nông còn tổ chức lễ tịch điền trong đó nhà vua đích thân cày cấy xuống ruộng.

Chất lượng của nước tạo ra nhiều khung cảnh môi sinh khác nhau: vùng đất có nước ngọt, vùng đất có nước lợ, vùng đất có nước phèn, vùng đất có nước mặn.

6. Thảo mộc như một yếu tố môi sinh

Đồng bằng châu thổ sông Hồng trước kia toàn là rừng với đầm lầy; vì chỉ mới lồi ra khỏi biển chừng 7000 năm về trước, nên với sự trầm tích của các phù sa, lúc đó châu thổ mới có nhiều rừng ngập mặn hoặc rừng đầm lầy (swamp forest). Thực vậy, sách Hậu Hán Thư mô tả như sau: *‘dưới thì nước, trên thì mây mù, khí độc bốc lên ngàn ngút’*, với sự xuất hiện của rừng giúp sự trầm tích phù sa được lắng tụ dần, tạo nên một nền nông nghiệp phồn thịnh, kinh tế trù phú khiến văn hoá có nhiều điều kiện thuận lợi để phát sinh. Rừng Trường Sơn giữ đất chống xói mòn, bớt ngập lụt ở hạ lưu, nhưng nay chỉ còn *‘những đồi hoa sim, những đồi hoa sim, tím cả chiều hoang biển biệt’*; các vùng có núi đá vôi như ở Ninh Bình với nhiều hình dáng kì vĩ với

**‘Có suối nước trong tuôn róc rách
Có hoa bên suối ngát đưa hương’**

Thảo mộc thiên nhiên khác xa, tùy theo điều kiện môi trường; thực vậy, cây cối phụ thuộc

nhiều vào đất và nước. Các đỉnh đồi thì nước trong đất không nhiều nên thảo mộc phải chịu đựng các điều kiện khô khan: loài thông có lá hình kim nên ít thoát hơi thường thích nghi với các khó khăn về ẩm độ đất (soil moisture)

7. Núi như một yếu tố môi sinh

Có những núi cao, có những đồi thấp, có những đồng cát duyên hải, có những đồng bằng.

Các khối núi có ảnh hưởng lớn đến khí hậu: dãy Trường Sơn ảnh hưởng đến khí hậu miền Trung, dãy Hoàng Liên Sơn tác động trên khí hậu miền Bắc.

Tuy nhiên ngày nay, ở Việt Nam, không phải trên núi là có rừng như xưa vì nạn làm rẫy, du canh, nạn phá rừng làm núi đồi trọc càng nhiều. Du canh là một kỹ thuật khai thác đất đai thiếu tính cách bền vững.

8. Tài nguyên và các vấn nạn ô nhiễm môi trường

Các vấn nạn môi trường có thể kể : phá rừng; thoái hoá đất; thiếu nước ngọt vào mùa nắng; lạm thác các tài nguyên sinh học; đe dọa các hệ sinh thái; ô nhiễm trầm trọng tăng lên.

8.1. phá rừng:

Rừng Việt Nam bị đốn phá quá mức do nhiều yếu tố như dân đông, du canh, lạm thác rừng. Rừng là nơi cản bớt sự xói mòn đất, giúp làm chậm dòng chảy nước tràn, giúp điều hoà nguồn nước, bảo toàn đa dạng sinh học, cải tạo môi trường đất, có tác dụng nâng cao độ phì nhiêu của đất. Với sự phá rừng, các nơi trú ẩn của các loài động vật hoang dã càng ngày càng nhỏ dần nên chim muông, thú hoang càng ngày càng hiếm... Đồi trọc càng ngày càng nhiều:

**Khổ chi phận em cha chả là cam phận khổ
Lên non đốn củi, đặng chỗ đốn rồi !**

Xuông sông gánh nước

Đụng chỗ cát bồi, khe khô!

Phá rừng nên chim không còn nơi trú ẩn, vắng hẳn tiếng hát líu lo của chim; nhiều loài thực vật biến hẳn do phá rừng và nhiều loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng như cọp, nai, voi

Hiện nay, nhiều vùng như vùng Tây Bắc (Sơn La, Lai Châu) rừng chỉ còn khoảng 10% tổng diện tích đất đai tự nhiên, trong khi tỷ lệ che phủ các vùng núi cao đầu nguồn phải cao (50-70%) mới bớt được lụt lội. Tại miền Trung, các dòng sông thường ngắn và có một lưu vực hẹp. Do đó, nước sông lên rất nhanh. Mùa lụt đi sát với mùa mưa lớn, vào tháng 11, cùng với các trận bão nhiệt đới thổi từ Thái Bình Dương.

Câu tục ngữ của dân gian cũng nói lên điều ấy: *‘Ông tha mà bà chẳng tha, làm cho cái lụt 23 tháng mười’*.

Vì lưu vực các dòng sông thường nhỏ và độ dốc lưu vực rất lớn nên mưa xuống làm nước mưa dâng cao rất nhanh. Lũ lụt thường đến bất thành hình và thay đổi tùy năm.. Có lúc mưa bão gây ra một lượng mưa rất lớn, có thể vài trăm mm trong 24 giờ. Ảnh hưởng của giãy núi cũng gây ảnh hưởng. Một phần thì rặng núi gần đồng bằng, mặt khác, núi có triền dốc rất lớn, nên vận tốc của dòng chảy cũng rất mạnh.

Vậy để giảm thiểu, cần kết hợp giữa việc xây dựng các công trình chống lũ với việc trồng rừng để làm chậm nước lụt. Có thể kết hợp trồng rừng và cây ăn quả ở nơi đất tốt để vừa có hiệu quả kinh tế nhanh, cao và không làm hại môi trường. Trồng rừng bạch đàn (Eucalyptus) thuần loại sẽ làm suy thoái môi trường đất. Bảo vệ rừng có nghĩa tăng cường giáo dục về môi sinh, trồng cây gây rừng, chống nạn cháy rừng, trồng ở các thung lũng để giảm bớt sức ép trên các đất dốc, đó là chưa kể giáo dục

nâng cao dân trí để chương trình kế hoạch hoá sinh đẻ thực hiện hiệu quả hơn.

82. thoái hoá đất

Dưới danh từ thoái hoá đất, có thể gom lại các vấn nạn như sa mạc hoá, bờ biển bị xâm thực, đất dốc bị xói mòn, sụp lở bờ sông

. sa mạc hoá (desertification). Nhìn các đồi cát trắng mênh mông ở các duyên hải miền Trung tại Bình Trị Thiên (Hải Lăng, Phong Điền, Quảng Điền), tưởng chừng ta đang ở Mauritanie! Thực vậy, cát bay đã khiến nhiều ruộng vườn bị cát che lấp ,gây tai hại đến môi trường sinh thái các làng duyên hải. Chính vì cát bay, nên diện tích đất nông nghiệp bị giảm đi mỗi ngày và chi phối đến cảnh nghèo đói các làng duyên hải.

. bờ biển bị xâm thực : bờ biển Thừa Thiên bị ít đi từng ngày: với chỉ một trận lụt cuối 1999 và các trận lũ trong năm 2000 đã làm hàng chục cột đèn điện, hàng trăm mét đường dọc bờ biển Thuận An bị nhận chìm và cuốn trôi ra biển. Bãi cát trên bờ trước kia rộng 300-400m, nhưng ngày nay, sau một thời gian bị xâm thực, bờ biển gần như bị xoá sổ trên bản đồ; nhiều nhà trước đây xa mép nước biển hàng trăm mét thì nay nước biển đã mấp mé chân tường.

- đất dốc bị xói mòn:

Vì nước ta nhiều đồi núi hơn đồng bằng và hơn nữa, phần lớn núi đồi lại là đồi trọc ít cây cối, thêm vào đó là vũ lượng rất lớn nên xói mòn nặng nề, do đó mất phì nhiêu Xói mòn phụ



thuộc vào nhiều thông số như chiều dài của độ dốc, độ dốc nhẹ hay nặng, độ che phủ thực vật. Xói mòn trên các lưu vực sẽ làm các hồ chứa nước bị lắng tụ rất nhanh và làm lòng sông cạn dần, khiến lưu lượng nước chảy ít đi. Nên có nông lâm kết hợp, nghĩa là trồng cây lương thực với cây rừng hoặc với cây công nghiệp lâu năm như chè, cà phê, cao su, hoặc các cây che phủ đất để chống khô hạn. Nếu cộng thêm các biện pháp công trình (bực thêm, hố), xây dựng các hồ chứa nước để điều tiết lượng nước tưới thì đất đai sẽ bớt bị thoái hoá.

- sụp lở bờ sông: nạo vét sạn cát quá sức lòng sông với những phương pháp máy nổ sẽ làm cho lòng sông sâu xuống, tạo thành nhiều vực nguy hiểm và gây cảnh sụp lở nghiêm trọng làm cho nhiều vườn tược ven sông sẽ đổ xuống dòng sông. Chân bến bị khoét nên nhiều bến nước bên bờ sông là chỗ người dân sinh hoạt sẽ không sử dụng được. Như vậy nhiều đập chắn cũng có thể bị vỡ, nguy hiểm tính mạng dân chúng.

83. thiếu nước ngọt vào mùa nắng

Mùa nắng, lưu lượng các dòng sông miền Trung không nhiều và thêm tưới nước ruộng đồng cho hoa màu nên nước biển xâm nhập sâu lên thượng nguồn, làm nước sông bị nhiễm mặn, gây trở ngại cho sinh hoạt vì dân không có nước ngọt. Thêm vào đó, đất phù sa ven sông cũng bị nhiễm mặn không trồng trọt được.

84. Lạm thác các tài nguyên sinh học

Hiện nay nước ta tập trung quá nhiều vào đánh cá ven bờ, không có ngư thuyền đánh cá xa bờ nên tài nguyên cá dễ bị cạn kiệt. Ngoài ra, phải xác định mức độ khai thác, chọn vùng khai thác để bảo tồn các sinh vật biển có giá trị đang là đối tượng khai thác như rùa biển.

San hô, đồi mồi cũng bị tàn phá. Diệt rắn



diệt chim làm chuột và côn trùng sinh sôi nảy nở thêm.

Tại miền châu thổ sông Hồng, con cà cuống càng ngày càng ít đi vì sử dụng nhiều thuốc sát trùng quá liều lượng, ngay cả ‘chuồn chuồn có cánh thì bay’ cũng hiếm đi

85. Ô nhiễm tăng lên

Các nguồn ô nhiễm đất bao gồm phân hoá học, thuốc trừ sâu, chất thải công, nông nghiệp. Trong nông nghiệp, có thể kể sản phẩm thải bỏ các nhà máy thực phẩm đóng hộp, lò sát sanh, sản phẩm bài tiết của các trại chăn nuôi lớn. Trong công nghiệp, ngoài những rác thải thông thường như bao nilông, cao su, thủy tinh, ve chai, đồ kim loại, còn phải kể các rác thải nguy hiểm (hazardous wastes) như các chất dễ cháy, phóng xạ, chất nổ.

Phân hoá học càng ngày càng được sử dụng nhiều để đảm bảo an toàn lương thực và xuất cảng. Nhưng muốn giảm thiểu tác động lên môi trường, phải sử dụng cân đối, đúng lượng, đúng kỳ, hạn chế các tổn thất do bay hơi, rửa trôi.

Thuốc bảo vệ thực vật cũng giúp tăng sản lượng nông nghiệp nhưng nếu sử dụng quá liều lượng sẽ gây nên nhiều hậu quả: cá, tôm, tép trong ruộng bị giảm hẳn, cua, ốc, ếch, nhái, rắn cũng càng ngày càng hiếm.

Với sự đô thị hoá, rác thải càng ngày càng trở nên trầm trọng vì bãi rác còn phát sinh ra NH₃, H₂S, CH₄ chưa kể nơi sinh đẻ ruồi muỗi.. Nước



mưa ngấm vào bãi rác tạo thành nước rò rỉ chứa các yếu tố độc hại gây ô nhiễm môi trường nước ngầm và đất.

Do khói bụi các nhà máy công nghiệp sắt thép, than đá, xi măng v.v... do hàng vạn xe gắn máy chạy bằng xăng có pha chì, ô nhiễm không khí càng ngày càng trầm trọng khiến trẻ em suy nhược cơ thể. Các nhà máy không có thiết bị lọc bụi. Kèm theo bụi là khí SO₂ gây tác động xấu đến sức khoẻ con người, gây các bệnh viêm kết mạc, co thắt phế quản, viêm mũi, viêm họng... Dân cư sống ở những khu vực ô nhiễm nặng đều mắc các bệnh về đường hô hấp. Muốn bảo vệ môi trường không khí thì phải trồng nhiều cây xanh ven đường, sân chơi, phải có nhiều công viên trong thành phố, quanh các khu kỹ nghệ, giảm bớt hút thuốc lá trong nhà hay tại các khu công cộng; sử dụng phương tiện công cộng chuyên chở. Các biện pháp vật lý như sử dụng các thiết bị lọc và làm sạch khí thải từ các nhà máy (thiết bị lọc bụi, thu khí xoáy, lắng tĩnh điện...). Các năng lượng mới như năng lượng sức nước, sức gió, Mặt Trời cũng là các năng lượng ít ô nhiễm

Ô nhiễm nước do nước thải sinh hoạt con người tại các khu dân cư và nước thải từ các cơ sở công nghiệp chưa được xử lý thường được đổ thẳng vào kinh rạch, sông ngòi. Do đó, sự đa dạng sinh học giảm đi nhiều, nhiều loài thủy sinh vật đã không thể sống được. Nguồn nước bị ô nhiễm là nguồn gốc nhiều bệnh như thương hàn, dịch tả, lị.

9. Kết luận

Môi trường sống của nước ta bị nhiều chấn thương quan trọng do nhiều nguyên nhân: cơ chế pháp lý còn lỏng lẻo nên mới có lâm tặc, sa tặc, thạch tặc; dân đông nên diện tích đất nông nghiệp càng ngày càng giảm.

Đất hẹp, người đông mà nếu đất không được sử dụng hợp lý thì con người tự làm hại đến

mình: đất thoái hoá thêm, nghèo thêm, gây ảnh hưởng dây chuyền đến an toàn lương thực

Từ những nền văn hoá cổ truyền có gốc văn hoá nông nghiệp, ngày nay, nảy sinh ra, theo đà đô thị hoá, những cuộc sống máy móc, xa rời thiên nhiên; nạn phá rừng, cuộc sống xô bồ với tiếng xe hàng vạn Honda gắn máy điếc tai nhức óc suốt ngày càng làm cho con người xa lìa sự cảm thông với vũ trụ, không còn được nghe tiếng sáo diều trong đồng vắng, không còn thấy trăng lên với cảnh ‘*đêm qua ra đứng bờ ao, trông cá cá lặn, trông sao sao mờ*’, không còn cảm nhận các cảnh ‘*sông dài trời rộng bến cô liêu*’ và cuộc sống đô thị, thì nhà nào biết nhà đó, chỉ lo bon chen, tiêu thụ quá sá, mà không nhận ra cái kiếp mong manh của kiếp người, cái mong manh của hạnh phúc thoáng qua ‘*đời sao im vắng, như đồng lúa gặt xong, người về soi bóng mình, giữa tường vắng lặng câm*’, do đó chúng ta nên tỉnh thức để sống, sống trong giây phút hiện tại, tận hưởng cuộc sống trong ngày hôm nay. Qua các thơ văn trong văn học Việt, ta thấy luôn luôn đề cao vai trò của môi sinh, từ tạo hoá, sông núi, thác nước... Ngày nay, giáo dục môi sinh trong học đường rất cần thiết; những thơ văn, ca dao, tục ngữ giúp trẻ em học sinh hiểu nhanh hơn vai trò của con người trong các hệ sinh thái nhằm bảo vệ chung trái đất. Trái đất này là của chung, mọi việc đều liên quan đến

Trang Văn Hóa

nhau: khí dioxyt cacbon trên khí quyển là một khí không biên giới; bầu không khí O₃ (ozone) là không biên cương. Nó không tuân thủ các ranh giới hành chính của các chính phủ. Môi sinh có thể nhìn dưới dạng vĩ mô hay vi mô. Trên cương vị vĩ mô, đó là trái đất, là một xứ, trên phạm vi vi mô đó là một quả đồi, một thung lũng, một dòng sông, một cái hồ. Giáo dục cho mọi người về sự cần thiết của niềm đồng cảm giữa người và vũ trụ, tình gắn bó giữa con người với thiên nhiên để con người yêu thêm thiên nhiên, tạo vật, tìm lại mây trời hiền hoà, màu xanh của nước và của núi rừng, nói theo danh từ thời đại là green

awareness. Giáo dục cho mọi người các vấn đề nóng bỏng của thời đại, các vấn nạn môi sinh, sự bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ quỹ gen (gene pool), phát triển bền vững. Cũng có thể sử dụng mô hình các hệ sinh thái để giúp sinh viên hiểu và suy nghĩ theo tư duy hệ thống các ảnh hưởng qua lại của các yếu tố môi sinh và từ đó thấy sự cần thiết có một sự hài hoà giữa dân số và thiên nhiên, hài hoà giữa thiên nhiên và phát triển kinh tế, một sự hài hoà mà chính hệ thống triết học Á Đông luôn luôn đề cao.

Thái Công Tụng
Tháng (11/2003)



NỤ CƯỜI YÊU THƯƠNG

Ước gì con thấy Chúa cười
Để con vững dạ mà vui tháng ngày!
Thật ra Chúa vẫn cười hoài
Mỗi khi con biết vì Ngài mà yêu
Chẳng hề phân biệt người nào
Nhất là kẻ mọn hèn, sâu muộn vương
Chúa cười đẹp nét yêu thương
Thứ tha tội lỗi khôn lường thể nhân
Dạy con phải biết cười luôn
Dấu trong lòng vẫn lo toan trăm điều
Cả khi lạc lối, cô liêu
Cả khi phải chịu ưu sầu mình ên
Nụ cười đó Chúa chẳng quên
Ngài luôn nhớ để trao phần thưởng cho
Nụ cười đó thật diệu kỳ
Bởi cười như thế là vì tha nhân
Chứ không ích kỷ, nhỏ nhen
Cười là thể hiện rõ niềm mến thương

TRÂM THIÊN THU

nguồn: Facebook

Cầu cho Tổ Quốc

Cầu cho Quốc thái dân an,
Không còn chinh chiến, bạo tàn, xâm lăng.
Công lý ngự trị vĩnh hằng,
Tự do, dân chủ, công bằng mãi thôi.

Cầu cho Đất Nước xinh tươi,
Hai mùa mưa nắng đất trời nở hoa.
Quê Hương, khúc hát vang hòa,
Muôn người hiệp nhất những là dựng xây.

Cầu cho Non Nước đẹp hoài,
Tình làng nghĩa xóm trái dài nghĩa ân.
Hy sinh phục vụ dân thân,
Rách lành đùm bọc, chia phần buồn vui.

Cầu cho Dải Đất rạng ngời,
Lạc Hồng, con cháu xứng người dân Nam.
Truyền lưu văn hiến ngàn năm,
Đài cao bước tới vinh quang đẹp giàu.

Giang Sơn gấm vóc một màu,
Ơn trời ban xuống đậm sâu ân tình.
Lòng thành dâng Chúa câu kinh,
Cầu cho Tổ Quốc an bình, ấm no.

Giuse Trần Thế Tiến

Đồng Bằng Sông Cửu Long bị bức tử và tiếng kêu cứu cần được lắng nghe

Dồng chủ lưu truyền thông đang tập trung vào cơn dịch Corona, nhưng ở Việt Nam, có một hiểm họa rất lớn khác đang diễn ra mà chưa được quan tâm đúng mức, đó là tình trạng hạn hán và ngập mặn của vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.

Theo thông tin từ báo Vietnamnet, tình trạng hạn và ngập mặn đang diễn ra trên diện rộng, với mức độ nghiêm trọng đạt kỷ lục trong 100 năm qua. Ví dụ, riêng tại Long An, khoảng hơn 10.000 ha lúa bị hạn hán, và gần 4.000 ha khác bị nhiễm mặn.[1]

Theo phân tích của tiến sỹ Vũ Thành Tự Anh, có nhiều nguyên nhân dẫn đến thảm họa này. Thứ nhất, nguồn nước mặt bị ô nhiễm do việc lạm dụng phân bón và thuốc trừ sâu và các hoạt động nuôi trồng, chế biến thủy sản. Thứ hai, nguồn nước ngầm bị khai thác quá mức. Thứ ba, mực nước biển dâng và ngập mặn do biến đổi khí hậu. Và cuối cùng, nguồn nước bị chặn ở thượng nguồn do mạng lưới thủy điện chằng chịt.[2]

Trong số trên, chắc hẳn nguyên nhân cuối cùng đóng vai trò chính yếu nhất. Theo nhận định của ông Trần Bá Hoằng, Viện trưởng Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam: “Từ năm 2010 đến nay, Trung Quốc liên tục vận hành các đập thủy điện đã làm dòng chảy thay đổi, ảnh hưởng đến hạ lưu, làm mặn xâm nhập sớm, sâu hơn trên diện rộng của hệ thống sông, kênh rạch. Ngoài ra, trong năm 2015, mùa mưa đến trễ nhưng kết thúc sớm khiến tổng lượng mưa bị thiếu hụt nhiều.”[3]

Như thông tin cung cấp bởi nhà báo Hannah Beech đăng trên New York Times ngày 15-2-2020, Trung Quốc đã vận hành 11 con đập trên Mekong, trong đó ba đập lớn nhất tác động trực tiếp dòng chảy của con sông là Nọa Trác Độ, Tiểu Loan, Mạn Loan. Hơn nữa, thay vì xây đập ở các nhánh phụ, Trung Quốc lại xây đập trên dòng chính của Mekong. Vì vậy, nước này đang



kiểm soát gần như tuyệt đối nhịp sống của dòng sông. Vào đầu Tháng Giêng năm nay, chỉ sau vài ngày chạy thử việc giảm ½ lượng nước xả từ đập Cảnh Hồng, mực nước tại một số khu vực hạ lưu Mekong thấp đến mức một số nhánh sông như thể đột nhiên biến mất (National Geographic 31-1-2020). Việc Trung Quốc kiểm soát Mekong đã khiến một số quốc gia khác ở khu hạ lưu cũng chạy đua xây đập; vì vậy, đã có thêm 10 đập khác ở hạ lưu và hàng trăm đập khác ở các vùng phụ lưu. Kết quả, sông Mekong đang bị bức tử, ảnh hưởng đến đời sống của khoảng 60 triệu người. Thêm nữa, tình hình sẽ ngày càng tồi tệ hơn khi nông dân có xu hướng dùng nhiều phân hoá học và thuốc trừ sâu để bù lại sự cạn kiệt phù sa và tình trạng dòng chảy bất thường.[4]

Trong thảm họa này, Đồng Bằng Sông Cửu Long của Việt Nam có lẽ sẽ chịu ảnh hưởng lớn nhất. Không cần phải là một nhà khoa học hay một nhà quản trị chiến lược, chúng ta cũng có thể hình dung tầm quan trọng của vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Chỉ cần chi tiết này cũng thấy được phần nào vai trò của nó: vùng đất này không chỉ là ‘vựa lúa’ của cả nước, mà còn là vùng đất cung cấp nguồn hải sản, cây trái và các tài nguyên phong phú khác. Vì vậy, an ninh lương thực của Việt Nam sẽ gặp thử thách cực lớn trong tương lai.

Nhưng điều đáng lưu tâm hơn nữa là đời sống của chính 20 triệu dân nơi khu vực đồng bằng

Thời sự Việt Nam

này sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Toàn bộ cuộc sống nơi đây sẽ bị xáo trộn. Ngoài những thiệt hại có thể cân đo đong đếm được trước mắt do tình trạng hạn và ngập mặn gây nên, thảm họa này còn có nguy cơ gây ra những hệ quả rất lớn trong tương lai: cả một hệ sinh thái với cảnh núi non sông ngòi có nguy cơ bị phá huỷ; thiên nhiên biến đổi cũng sẽ dẫn đến sự thay đổi (thường là tiêu cực) trong lối sống nói riêng hay trong nền văn hoá nói chung. Và quan trọng nhất, vì lệ thuộc vào nông nghiệp, thảm họa này sẽ đẩy bao người lâm vào cảnh đói nghèo, thất nghiệp và di cư. Điều này sẽ đồng thời kéo theo nhiều vấn đề xã hội khác, như thất học, nghiện ngập, vv. Viễn tượng này sẽ rõ ràng hơn một khi con đập Luang Prabang của Lào được xây dựng, với phần đóng góp đầu tư lớn từ chính phía Việt Nam qua công ty PetroVietnam (dù việc này được biện minh - cách không thật sự thuyết phục - là để Việt Nam có thể chủ động tham gia vào khu thiết kế khi không ngăn được việc xây dựng con đập[5]).

Vậy, chúng ta cần phải làm gì và có thể làm gì? Câu hỏi này tất nhiên trước hết dành cho phần suy xét từ phía chính quyền, các nhà hoạch định chiến lược và các chuyên gia. Tuy nhiên, thiết tưởng mỗi người dân cũng có thể suy nghĩ và góp phần của mình. Điều có thể ghi nhận ở hiện tại là thảm họa này chưa thật sự được chú ý đúng mức. Về mặt thông tin, hiện chỉ mới một số tờ báo đăng bài viết liên quan. Về mặt chính sách, dù đã có một vài cuộc họp giữa Thủ Tướng Việt Nam và các tỉnh ở đồng bằng Sông Cửu Long để tìm giải pháp ứng phó,[6] nhưng chưa có những đối sách lớn đối với nguyên nhân. Ví dụ, chưa có thông tin nào cho thấy vấn đề của sông Mekong được đưa lên bàn nghị sự song phương giữa Việt Nam và Trung Quốc. Tất nhiên, Việt Nam ở thế khó vì chính sách hiện tại của Trung Quốc, nhưng thiết tưởng việc đặt nó ưu tiên ở tầm mức quốc gia có thể hy vọng mang lại những thoả thuận nhất định nào đó có lợi cho dòng sông Mekong.

Vì vậy, theo tôi, ít nhất chúng ta (chính quyền và người dân) có thể thực hiện một vài điều sau:

Thứ nhất, cần minh bạch và thúc đẩy truyền

thông đưa tin nhiều hơn về thảm trạng này, để nhiều người cùng ý thức và lên tiếng. Điều này có thể mang đến những sức ép quốc tế nhất định đối với những chính sách kiểm soát dòng sông của các quốc gia ở thượng nguồn Mekong.

Thứ hai, cần hỗ trợ và thúc đẩy mạnh hơn các nghiên cứu để tìm phương hướng, giải pháp hạn chế vấn đề hạn hán, ngập mặn trong tương lai; đồng thời cần có những chính sách rõ ràng hơn cho đời sống tương lai của những nạn nhân thảm họa này.

Cách riêng, người Công giáo chúng ta cần có tinh thần hiệp thông trước hoàn cảnh của người dân ở vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Ngoài việc góp thêm tiếng nói, tiếng kêu cứu cho người dân ở vùng thảm họa, chúng ta cần tìm cách trợ giúp cho họ trong khả năng của mình. Ngoài ra, chúng ta cầu nguyện thêm cho họ và cho những người làm chính sách, đặc biệt là cho các chính quyền liên quan, để họ biết nghĩ đến lợi ích chung và lâu dài của nhiều người khác, thay vì chỉ nghĩ đến quyền lợi cho đất nước và cho các nhóm lợi ích riêng của mình.

Trần Bá, SJ - CTV Vatican News

[1] <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/nguoi-dan-mien-tay-khon-don-vi-han-man-290716.html>. Cập nhật 12/03/2020.

[2] <https://baomoi.com/dong-bang-song-cuu-long-dang-chet-dan-chet-mon/c/34270597.epi>. Cập nhật, 12/03/2020.

[3] <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/nguoi-dan-mien-tay-khon-don-vi-han-man-290716.html>. Cập nhật 12/03/2020.

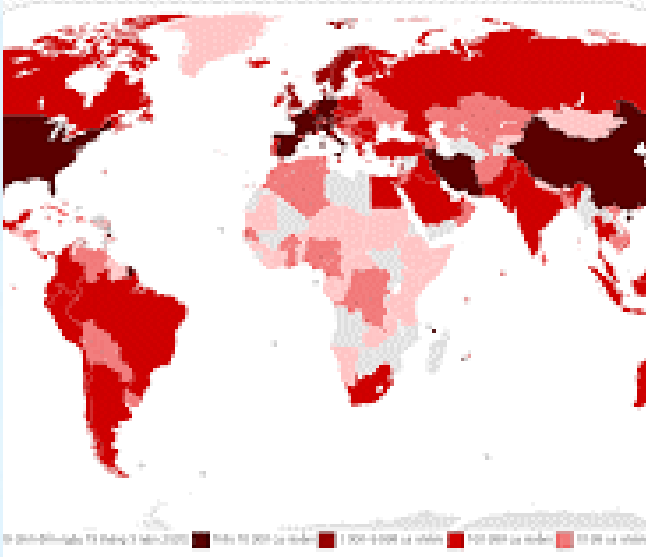
[4] <https://www.nytimes.com/2020/02/15/world/asia/mekong-river-dams-thailand.html>. Cập nhật 12/03/2020.

[5] <https://thanhvien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/viet-nam-nen-chu-dong-tham-gia-du-an-thuy-dien-luang-prabang-1136499.html>. Cập nhật 12/03/2020.

[6] <https://thoidai.com.vn/se-trich-ngan-sach-xu-ly-han-han-xam-nhap-man-tai-5-tinh-dong-bang-song-cuu-long-101780.html>. Cập nhật 12/03/2020.

Tin Thế Giới

Bản đồ virus corona trên toàn cầu: tính tới ngày 28.3.2020



Các vị lãnh đạo Kitô thế giới: Hiệp nhất vì sự sống

“Chúng tôi mời gọi mọi người trên thế giới hãy đóng góp tích cực mọi nỗ lực để giải quyết tình trạng khó khăn, bảo vệ sự sống”. Trên đây là lời tái kêu gọi của các tổ chức đại kết trên khắp thế giới đưa ra trong những ngày vừa qua nhằm khuyến khích mọi người chung tay thể hiện tình liên đới trong đại dịch.

Tuyên bố của Hội đồng các Giáo hội Thế giới (WCC) và của các tổ chức đại kết khác được gọi là một tuyên bố chung mục vụ lịch sử, vì lần đầu tiên trong lịch sử, đối thoại đại kết mời gọi tất cả các Kitô hữu trên thế giới hiệp nhất cầu nguyện và hành động để đối phó với khủng hoảng đại dịch. Trong Tuyên bố chung các vị lãnh đạo khẳng

định: “Đã đến lúc, điều chạm đến trái tim của mỗi người, đó chính là những gì chúng ta nói, chia sẻ và làm cùng với những gì chúng ta không thể làm để bảo vệ sự sống mà Chúa đã tạo dựng vì yêu thương. Nhân danh tình yêu này, điều quan trọng và cấp bách là phải thích ứng các cử hành thờ phượng và sự hiệp thông của chúng ta với nhu cầu trong đại dịch”. Tuyên bố mục vụ nhắc lại rằng “khoảng cách vật lý không có nghĩa là sự cô lập thiêng liêng”: “Chúng ta có thể trải nghiệm tình liên đới thiêng liêng sâu sắc nhờ bí tích Thánh tẩy trong một Thân thể Chúa Kitô”. Từ điểm này, các vị lãnh đạo khuyến khích cầu nguyện tại nhà, tạ ơn

Số ca bị lây nhiễm Số ca tử vong

Hoa Kỳ	104.688	1.707
Italy	86.498	9.134
Trung Quốc	81.996	3.299
Tây Ban Nha	72.248	5.690
Đức	53.340	399
Iran	35.408	2.517
Pháp	32.964	1.995
Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland	17.089	1.019
Thụy Sĩ	13.259	241
Hàn Quốc	9.478	144
Bỉ	9.134	353
Hà Lan	8.603	546
Áo	7.712	68
Thổ Nhĩ Kỳ	5.698	92
Canada	4.760	56
Bồ Đào Nha	4.268	76
Na Uy	3.807	20
Úc	3.635	14
Brazil	3.477	93
Israel	3.460	12
Thụy Điển	3.069	105
Cộng hòa Czech	2.422	9

Bài này dựa vào dữ liệu của Johns Hopkins University, có thể chưa phản ứng thông tin mới nhất cho từng nước.



Thiên Chúa để Ngài ban sức mạnh, chữa lành và can đảm, và để cử hành việc thờ phượng bằng cách sử dụng các phương tiện công nghệ. Cuối cùng, các nhà vị lãnh đạo đại kết thế giới kêu gọi mọi người nâng đỡ những người dễ bị tổn thương trong khi phải đối phó với đại dịch. “Trong

cuộc khủng hoảng nghiêm trọng này cần phải cầu nguyện để các nhà lãnh đạo và các chính phủ trên toàn thế giới dành ưu tiên cho những người sống trong nghèo đói, những người tị nạn đang sống giữa chúng ta. Đặc biệt những người vô gia cư, tù nhân, phụ nữ và trẻ em bị lạm dụng”. Tuyên bố kết thúc với lời cầu nguyện canh tân cho những người nhiễm bệnh và gia đình họ, cho các nhân viên y tế luôn bị đe dọa đến tính mạng và cho các chính phủ, với sự trợ giúp của Thiên Chúa và sự cộng tác của chúng ta bằng sự cố gắng ngăn chặn sự lây lan của virus, do đó cũng làm giảm tác động nặng nề về kinh tế và xã hội. (CSR_1990_2020) (Ngọc Yến)

G20 cam kết 5 nghìn tỷ đô la cho kinh tế toàn cầu nhằm giảm tác động Covid-19



Các nhà lãnh đạo của Nhóm 20 nền kinh tế lớn (G20) hôm 26/3 cam kết bơm hơn 5 nghìn tỷ đô la vào nền kinh tế toàn cầu để hạn chế tổn thất do mất công ăn việc làm và thu nhập từ ảnh hưởng của dịch Covid-19, theo Reuters.

Cùng với Tổ chức Y tế Thế giới và các tổ chức quốc tế khác, “G20 cam kết sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết để vượt qua đại dịch”, nhóm này nói.

Ả Rập Xê Út, hiện là chủ tịch Nhóm G20, đã triệu tập hội nghị thượng đỉnh qua đường truyền video trong bối cảnh xuất hiện những lời chỉ trích trước đó nói rằng G20 phản ứng chậm với dịch bệnh Covid-19.

Nhóm này cho biết họ “đang bơm hơn 5 nghìn tỷ đô la vào nền kinh tế toàn cầu, như là một phần của chính sách tài khóa có trọng điểm, các biện pháp kinh tế và các kế hoạch bảo đảm”, nhằm giảm bớt thiệt hại kinh tế do đại dịch gây ra.

Phát biểu sau khi dự Hội nghị G20, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump nói Hội nghị cho thấy “tinh thần quyết liệt để vượt qua dịch bệnh”.

Ông nói tại cuộc họp báo ở Nhà Trắng rằng các nước G20 đang thông báo cho nhau về những nỗ lực của họ để chống lại cuộc khủng hoảng.

“Chúng ta ứng phó bệnh dịch theo những cách khác nhau nhưng có chung sự đồng thuận tuyệt vời”, ông Trump nói.

Truyền thông Việt Nam hôm 27/3 loan tin Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc có tham dự Hội nghị trực tuyến G20.

“Chia sẻ với các nhà lãnh đạo tại Hội nghị thượng đỉnh trực tuyến G20, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định đoàn kết, hợp tác, phối hợp toàn cầu và khu vực là rất quan trọng; khẳng định quyết tâm, cam kết của Việt Nam trong chống dịch Covid-19”, Cổng thông tin Chính phủ cho biết.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chia sẻ với các nhà lãnh đạo nhiều biện pháp về thúc đẩy hợp tác, hành động chung trong ứng phó với dịch Covid-19, như tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ công nghệ, kỹ thuật trong xét nghiệm, kiểm soát và điều trị; tranh thủ sự đồng lòng, hợp tác, tham gia của người dân, các

tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang.

Nguồn: <https://www.voatiengviet.com/a/g20-cam-ket-5-nghin-ty-dola-covid-19/5348219.html>

Virus corona : Liên Hiệp Quốc báo động nguy cơ thảm cảnh của châu Phi do dịch bệnh

Trả lời đài phát thanh RFI và truyền hình France 24 của Pháp ngày 27.03.2020, tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, Antonio Guterres báo động : dịch Covid-19 sẽ cướp đi mạng sống của “hàng triệu người tại châu Phi“. Cộng đồng quốc tế cần huy động “3.000 tỷ đô la“ để hỗ trợ các nước nghèo đối mặt với virus corona.

Hiện tại châu Phi thông báo gần 3.500 ca nhiễm và 94 trường hợp tử vong, nhưng theo Trung Tâm Phòng Ngừa và Kiểm Soát Bệnh Dịch của Liên Hiệp Châu Phi, virus corona đang “lan nhanh“ tại châu lục này.

Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc một mặt kêu gọi 20 nền kinh tế hàng đầu thế giới nhanh chóng tìm ra vắc-xin và các phương pháp trị liệu, mặt khác hỗ trợ châu Phi và các nước chậm phát triển. Cụ thể hơn là cung cấp kit xét nghiệm, trang thiết bị y tế cho các quốc gia này.

Vẫn theo ông Antonio Guterres, đây phải là một “ưu tiên“ của cộng đồng quốc tế trong nỗ lực chống dịch Covid-19. Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc lo ngại là nếu không kịp thời ngăn chặn, virus có nguy cơ biến đổi và “khi đó các nghiên cứu mà thế giới đang tiến hành có thể sẽ hoài công“.

Sau cùng lãnh đạo Liên Hiệp Quốc nhìn nhận việc kêu gọi đình chiến trong tất cả các cuộc xung đột trên thế giới để đối phó với virus corona



Tín Thế Giới

đã được một vài quốc gia (như Yemen, một bộ phận tại Syria và kể cả tại Libya, Cameroun và Philippines) chấp thuận về mặt nguyên tắc, nhưng “cam kết là một chuyện, biến cam kết thành hành động lại là một chuyện khác“ (Thanh Hà- Nguồn RFI tiếng Việt)

Virus corona: Mỹ vượt ngưỡng 100.000 ca lây nhiễm



“Tổng thống Mỹ Donald Trump ban hành kế hoạch kích cầu lịch sử trị giá 2.000 tỷ đô la để giảm thiểu tác hại kinh tế của dịch Covid-19. Ảnh chụp ngày 27/03/2020 tại Nhà Trắng (Washington DC - Hoa Kỳ).“ class="m-figure__img"/> AFP

Tính tới ngày 27.03.2020, số ca lây nhiễm virus corona tại Mỹ vượt ngưỡng tâm lý 100.000 người. Chỉ riêng trong 24 giờ qua, đã có thêm 18.000 bệnh nhân bị lây nhiễm. Từ đầu mùa dịch, đã có 1.632 người tử vong trên lãnh thổ Hoa Kỳ.

Trong bối cảnh nói trên, tổng thống Trump ra lệnh cho tập đoàn xe hơi Mỹ, General Motors sản xuất máy trợ thở và ông hứa hẹn nước Mỹ sẽ “sản xuất 100.000 đơn vị trong 100 ngày sắp tới“.

Tổng thống Trump đưa ra quyết định này trong khuôn khổ một đạo luật thời chiến mang tên Luật Sản Xuất Quốc Phòng, được ban hành hồi năm 1950 để Hoa Kỳ đối mặt với chiến tranh Triều Tiên.

Cùng ngày hôm qua 27.03, Donald Trump đã phê chuẩn kế hoạch kích cầu 2.000 tỷ đô la nhằm hỗ trợ kinh tế Mỹ khắc phục hậu quả mà dịch Covid-19 gây nên. (Thanh Hà- Nguồn RFI tiếng Việt)

‘Bệnh nhân số không’ dịch COVID-19 đã được xác định

VŨ HÁN, Trung Quốc (NV) - “Bệnh nhân số không” của đại dịch COVID-19 có thể là một phụ nữ bán tôm tươi sống tại chợ hải sản Vũ Hán. Người phụ nữ này tên là Wei Guixian, 57 tuổi, khởi bệnh vào ngày 10 Tháng 12, 2019, theo tiết lộ của nhật báo The Wall Street Journal.

Việc xác định “Bệnh nhân số không” rất cần thiết cho giới y khoa. Đó là người đầu tiên bị nhiễm virus và mắc bệnh. Qua nghiên cứu và điều tra “bệnh nhân số không” này, giới y khoa có thể biết về đặc tính của loại virus, cách thức lây lan, và phạm vi khu vực lây lan.

Người phụ nữ nêu trên kể lại cho tờ báo The Paper phát hành tại Trung Quốc rằng, thoát đầu bà cho rằng mình bị cảm cúm, có hơi mệt một chút nên đến một phòng khám bệnh nhỏ xin thuốc, rồi trở về làm việc tiếp tục. Tuy nhiên tình trạng mệt mỏi không thuyên giảm, ngày kể, 11 Tháng Mười Hai, 2019, bà quay lại phòng





Chợ hải sản thành phố Vũ Hán bị phong tỏa từ hồi Tháng Giêng. (Hình: NOEL CELIS/AFP via Getty Images)

khám và nhận được một mũi chích.

Bà Wei kể lại: “Năm nào, tôi cũng bị cúm vào mùa đông, nên nghĩ rằng kỳ này cũng là bị cúm.”

Tuy nhiên, căn bệnh không phải là cơn cúm hàng năm, người phụ nữ bán hàng tôm này là người đầu tiên tại Vũ Hán nhiễm virus COVID-19.

Hiện nay, chủng virus này đã gây thành một đại dịch nhiễm bệnh cho hơn nửa triệu người và làm tử vong hơn 23,000 người trên thế giới.

Ngày 16 Tháng Mười Hai, 2019, sáu ngày sau lần đi khám bệnh đầu tiên, bà Wei đến Wuhan Union Hospital, bệnh viện lớn nhất thành phố Vũ Hán. Tại đây, bác sĩ nói bà bị nhiễm một căn bệnh lạ rất nặng và cho biết nhiều người nữa cũng có những triệu chứng tương tự. Hai ngày sau, bà Wei nhập viện trong tình trạng sốt mê man.

Theo công bố của Sở Y Tế Vũ Hán ngày 31 Tháng Mười Hai, 2019, bà Wei có tên trong danh sách 27 bệnh nhân đầu tiên được phát hiện lây nhiễm COVID-19 và trong số 24 người có liên quan trực tiếp đến chợ hải sản Vũ Hán.

Tờ The Paper cho biết bà Wei lành bệnh và xuất viện khoảng nửa đầu Tháng Giêng. Bà nói với tờ báo này rằng, có thể bà lây bệnh vì dùng chung nhà vệ sinh với những người bán thịt rừng.

Con gái, cháu ngoại và những bạn hàng quanh sạp bà Wei đều bị bệnh.

Chính quyền thành phố Vũ Hán và tỉnh Hồ Bắc dấu diếm dịch bệnh COVID-19 mãi đến tháng Giêng.

Bà Wei Guixian, nói với phóng viên The Paper rằng, nếu chính quyền nói sớm hơn, chắc chắn, không nhiều người chết như thế. (MPL)

Olympic Tokyo 2020 được lùi sang 2021



Bản quyền hình ảnh Getty Images



Olympic Tokyo 2020 đã chính thức được dời sang năm sau do đại dịch virus corona toàn thế giới.

Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) nói sự kiện, lẽ ra tổ chức ngày 24.7, sẽ diễn ra “không muộn hơn mùa hè 2021“. Thủ tướng Nhật Shinzo Abe nói ông đã đề nghị hoãn một năm, và Chủ tịch IOC Thomas Bach đồng tình “100%“. Tương tự, giải Paralympic Tokyo cũng sẽ hoãn sang 2021.

Trong lịch sử 124 năm của giải, Olympic chưa khi nào bị hoãn, mặc dù từng bị hủy năm 1916, 1940 và 1944 do Thế chiến.

Tuyên bố chung của Nhật và IOC nói: “Các lãnh đạo đồng tình rằng Olympic Games ở Tokyo có thể là niềm hy vọng cho thế giới trong thời

Tín Thê Giới

gian khó khăn này, và rằng ngọn lửa Olympics có thể trở thành ánh sáng cuối đường hầm.”

“Vì vậy, chúng tôi quyết định ngọn lửa Olympic vẫn ở lại Nhật. Chúng tôi cũng giữ nguyên tên gọi Olympic và Paralympic Tokyo 2020.” (Nguồn: <https://www.bbc.com/vietnamese/sport-52022652>)

Ấn Độ đóng cửa cả nước trong 21 ngày để chống COVID-19



Một khu vực bị rào do lệnh đóng cửa ở Ấn Độ. (Hình: AP Photo/Channi Anand)

NEW DELHI, Ấn Độ (AP) - Thủ Tướng Ấn Độ Narendra Modi trong bài diễn văn đọc trên truyền hình vào tối ngày Thứ Ba, 24 Tháng Ba, loan báo việc đóng cửa trong vòng 21 ngày ở khắp mọi nơi trong quốc gia với 1.3 tỷ dân này.

Ông Modi cảnh cáo rằng mọi người đều phải tuân hành lệnh khóa cửa lớn nhất thế giới này, vì nếu có ai ra đường sẽ gặp rủi ro rước COVID-19 vào nhà của họ. Ông cũng hứa sẽ chi ra \$2 tỷ để tăng cường hệ thống y tế vốn đã chật vật để đối phó với cầu thường ngày của người dân trong nước.

“Để cứu lấy Ấn Độ cũng như mọi người dân Ấn Độ, phải có lệnh hoàn toàn cấm mọi người không được ra khỏi nhà,” theo ông Modi.

Ông nói thêm rằng nếu Ấn Độ thất bại trong nỗ lực kiểm soát dịch bệnh trong 21 ngày tới, thì điều này sẽ khiến quốc gia bị lùi lại 21 năm.

Các giới chức y tế Ấn Độ cho tới nay báo cáo chỉ có khoảng 469 trường hợp nhiễm COVID-19 và

10 ca tử vong. Chính quyền Ấn Độ liên tiếp khẳng định chưa có vấn đề lây lan trong cộng đồng.

Trong những ngày gần đây, Ấn Độ đã dần nới rộng lệnh buộc dân phải ở trong nhà, không tụ tập đông người, cấm các chuyến bay quốc tế và nội địa, ngưng hệ thống hỏa xa dân sự.

Các nơi cung cấp các dịch vụ cần thiết như bệnh viện, cảnh sát, truyền thông, tiệm bán thực phẩm, nhà thuốc... đều được tiếp tục hoạt động.

Ông Modi gọi lệnh ban hành hôm Thứ Ba là “đóng cửa toàn bộ” nhưng không cho biết chi tiết là những nơi nào sẽ bị đóng và nơi nào được miễn. Tuy nhiên ông cũng nói rằng “các biện pháp sẽ được chính quyền trung ương và địa phương thi hành để bảo đảm nguồn cung cấp nhu yếu phẩm.” (V.Giang)

Đội quân 100,000 con vẹt đợi chờ để chiến đấu với bầy châu chấu

Tin tức Bắc Kinh, Trung Cộng - Một đội vẹt đặc biệt của Trung Cộng đang chờ đợi được đưa tới nước láng giềng Pakistan để chống lại một đàn châu chấu hại cây trồng tại đây. Trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại hôm 27.2, ông Lu Lizhi, nhà nghiên cứu cao cấp của Viện Khoa học Nông nghiệp Chiết Giang, cho biết có ít nhất 100,000 con vẹt dự kiến sẽ được gửi đến Pakistan vào cuối năm nay để chống lại sự bùng phát của châu chấu sa mạc.

Ông Lu còn cho biết, những con vẹt này là “vũ khí sinh học” và có thể hiệu quả hơn thuốc trừ sâu. Theo trích dẫn từ kết quả thí nghiệm để kiểm tra khả năng tìm kiếm và săn mồi của vẹt, thì một con vẹt có thể ăn hơn 200 con châu chấu



mỗi ngày. Ông Lu tuyên bố rằng một thử nghiệm sẽ bắt đầu ở khu vực phía tây Tân Cương của Trung Cộng trước khi những con vịt được gửi đến Pakistan. Theo Bloomberg đưa tin, bầy châu chấu sa mạc lan rộng qua các quốc gia từ Đông Phi đến Nam Á, phá hủy mùa màng và đồng cỏ với tốc độ nhanh chóng. Bầy châu chấu này đã tấn công các cây trồng chính ở các khu vực sản xuất lớn nhất của Pakistan, và cũng đã lan qua Ấn Độ. Trung Cộng có chung biên giới trên bộ với Pakistan và Ấn Độ, vì vậy việc ngăn chặn một cuộc xâm lược của châu chấu là điều rất quan trọng đối với Trung Cộng. (Theo SBTN)

Nga tuyên bố điều chế thành công thuốc đặc trị COVID-19



Hãng tin Sputnik ngày 28.3 cho hay Cơ quan Y sinh Liên bang Nga (FMBA) vừa công bố loại thuốc hứa hẹn điều trị hiệu quả virus gây dịch COVID-19 dựa trên thuốc chống sốt rét Mefloquine. Quá trình điều chế đã tham khảo kinh nghiệm của Trung Quốc và một số nước phương Tây.

Giám đốc FMBA Veronika Skvortsova chia sẻ Mefloquine được chọn nhờ vào khả năng ngăn chặn hiệu quả tác dụng tế bào chất của virus trong nuôi cấy tế bào và ức chế sự nhân lên của virus.

Ngoài ra, Mefloquine còn được bổ sung thêm kháng sinh làm tăng cường khả năng ngăn ngừa sự hình thành của hội chứng vi khuẩn thứ cấp và tăng nồng độ của các chất chống virus trong huyết tương và phổi.



Bà Skvortsova nhấn mạnh giải pháp của Nga sẽ giúp bệnh nhân nhiễm COVID-19 với mức độ nghiêm trọng khác nhau. Các chuyên gia nước này cũng sẽ kết hợp thêm thuốc dùng trong điều trị virus gây dịch SARS (Hội chứng suy hô hấp cấp tính) được khuyến cáo.

Trước đó, giới khoa học Pháp cũng đã có báo cáo về kết quả thành công của nghiên cứu lâm sàng sau khi kết hợp hai loại thuốc hiện có - Hydroxychloroquine (một loại thuốc để điều trị sốt rét) và Azithromycin (để điều trị một loạt các bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn) dùng trong điều trị COVID-19.

Tính đến sáng 29.3, Nga ghi nhận 1.264 trường hợp nhiễm COVID-19 với bốn trường hợp tử vong. (Nguồn: Đất Việt)

“Hầm tận thế” tăng cường tích trữ hạt giống

Trước những mối đe dọa từ biến đổi khí hậu, các quốc gia trên thế giới hôm 25/2 gửi thêm 60.000 mẫu hạt giống tới “hầm Noah” ở Na Uy.

Căn hầm, gồm ba buồng lưu trữ có khả năng chứa 4,5 triệu mẫu hạt giống, được xây bên trong một ngọn núi trên đảo Spitsbergen, thuộc quần đảo Svalbard của Na Uy, cách Bắc Cực khoảng 1.300 km. Đây là ngân hàng hạt giống lớn nhất thế giới được thiết kế để bảo tồn các loài cây nông nghiệp chính trong trường hợp thảm họa toàn cầu có thể xảy ra trong tương lai.

“Khi tốc độ biến đổi khí hậu và suy giảm đa dạng sinh học gia tăng, nỗ lực cứu các loài cây lương thực có nguy cơ tuyệt chủng càng trở nên cấp bách“, Stefan Schmitz, người đứng đầu Ủy



Lô hạt giống được chuyển tới hầm Noah hôm 25/2. Ảnh: AFP

ban Đa dạng Cây trồng Toàn cầu nhấn mạnh. “Mỗi mẫu hạt giống trong kho đều nắm giữ giải pháp tiềm năng giúp con người phát triển nông nghiệp bền vững”.

Bên cạnh nhóm cây trồng chính là lúa và lúa mì, lô hạt giống mới còn bao gồm đậu, bí và ngô thiêng của người Cherokee. Thân vương xứ Wales Charles cũng quyên góp hạt giống của 27 loài thực vật hoang dã như anh thảo hoa vàng và hoa lan được thu thập từ đồng cỏ Highgrove, quê hương của ông.

“Chúng ta phải hành động ngay bây giờ để bảo vệ đa dạng sinh học trước khi quá muộn”, Charles nói với AFP. “Điều này rất cần thiết trong việc duy trì các hệ sinh thái lành mạnh và bền vững giúp cứu sống con người và hành tinh của chúng ta”.

Lô hạt giống hôm 25/2 đã nâng tổng số loại cây trồng được lưu trữ dưới hầm Noah lên tới 1,05 triệu mẫu. Chúng sẽ được bảo quản trong điều kiện nhiệt độ tối ưu là -18°C. Schmitz cho biết sẽ cần khoảng 2 - 3 triệu mẫu để đảm bảo tương lai thực phẩm của nhân loại. (Đoàn Dương (Theo AFP)

<https://vnexpress.net/khoa-hoc/ham-tan-the-tang-cuong-tich-tru-hat-giong-4060404.html>



Tín Giáo Hội

Á CHÂU

Các tín đồ Kitô giáo, Do thái giáo và Hồi giáo cùng cầu nguyện tại Giêrusalem

Hôm 25.03, giữa đại dịch virus corona đang hoành hành, các vị lãnh đạo của ba tôn giáo có cùng tổ phụ Abraham -Kitô giáo, Do thái giáo và Hồi giáo - đã cùng nhau cầu nguyện tại Giêrusalem.

Buổi cầu nguyện là sáng kiến của Thị trưởng thành Giêrusalem, đã diễn ra vào lúc 12:30 tại Tòa thị chính Giêrusalem, và cũng có sự tham dự của các đại diện của các tôn giáo như Druze và Bahai.

Buổi cầu nguyện chung diễn ra sau khi một thông cáo chung được ban hành ngày 21.03, trong đó các vị lãnh đạo của Nhà thờ Mộ Thánh là Công giáo Latin, Chính thống Hy Lạp và Armeni bày tỏ hy vọng rằng “trong tình huống nguy hiểm này, tất cả con cái của Abraham có thể cùng nhau cầu nguyện với Đấng Toàn năng để cầu xin sự bảo vệ và lòng thương xót”.

Nói về lễ Phục Sinh năm nay tại Thánh Địa, cha Patton cho biết: “Vào Phục Sinh, chúng tôi sẽ không cử hành với đông đảo tín hữu. Chúng tôi sẽ cử hành sự sống lại của Chúa Giêsu Kitô và chính trong sự Phục sinh, chúng tôi có thể tìm thấy hy vọng, chứ không ở số người cử hành.”

Từ chiều ngày 25.03, đền thờ Mộ Thánh ở Giêrusalem cũng đã đóng cửa; theo kế hoạch, việc đóng cửa sẽ kéo dài trong một tuần. Đây là



nơi được các Kitô hữu tôn kính như nơi Chúa đã chịu đóng đinh và được mai táng. Các vị lãnh đạo các Giáo hội Kitô cho biết các buổi cử hành của các cộng đoàn vẫn diễn ra bình thường nhưng giới hạn rất ít người tham dự và đền thờ vẫn mở cửa trong thời gian cử hành phụng vụ. (Hồng Thủy)

Giám mục duy nhất người Mông Cổ qua đời

Giám mục duy nhất người Mông Cổ, Đức cha Giuse Mã Trọng Mục (Ma Zhongmu) đã qua đời hôm 25/3/2020 vừa qua, hưởng thọ 101 tuổi.

Đức cha Mã Trọng Mục là giám mục Ninh Hạ (Ningxia), một giáo phận bao gồm một phần miền tự trị Ninh Hạ, và một phần miền bắc tỉnh Thiểm Tây (Shaanxi), và một phần miền bắc tỉnh Nội Mông. Ngài được Tòa Thánh bổ nhiệm nhưng không được Nhà Nước Trung Quốc công nhận, nên họ chỉ coi ngài như một linh mục.

Đức cha Giuse Mục sinh năm 1919, tại thị trấn Thành Xuyên (Chengchuan), tỉnh Nội Mông, Trung Quốc, học thần học tại Đại Đồng (Datong), tỉnh Sơn Tây (Shanxi) và thụ phong linh mục năm 1947. Sau vài năm học tại Đại học Công giáo Phụ Nhân (Fu Ren), hồi đó còn đặt tại Bắc Kinh, cha Mã Trọng Mục làm việc mục vụ tại Trung Vệ (Zhongwei) và tại Hohhot. Năm 1958, cha Mục từ chối không gia nhập Hội Công giáo yêu nước Trung Quốc, nên bị Nhà Nước kết án lao động khổ sai vì tội “phản động”. 11 năm sau đó (1969), cha được trả tự do và trở về nguyên quán, làm việc như một công nhân tại một trung tâm bảo trì nước.

10 năm sau, cha Mã Trọng Mục được phục hồi và trở lại với công việc mục vụ từ năm 1980. Năm 1983, Cha thụ phong giám mục Công giáo thăm lạng và coi sóc giáo phận Ninh Hạ cho đến khi về hưu năm 2005, tại Thành Xuyên và qua đời tại đây.

Đức cha Mã Trọng Mục đã dịch sách lễ Roma ra tiếng Mông Cổ và gửi về Bộ Phụng tự ở Roma để xin phê chuẩn, nhưng rất tiếc tại Tòa Thánh



Đức cha Giuse Mã Trọng Mục (Ma Zhongmu)
|UCA News, 28/03/2020

không có ai biết tiếng Mông Cổ nên sách lễ chưa được phê chuẩn. (Asia News 26-3-2020) Nguồn: Đài Chân lý Á Châu (G. Trần Đức Anh O.P.)

Thành phố quê hương của Mẹ Têrêsa được chúc lành với thánh tích của Mẹ

Hôm 20.03 vừa qua, tại núi Vodno, nơi có cây Thánh giá cao 66 mét, thuộc thành phố Skopje, Cộng hòa Bắc Macedonia, Đức cha Kiro Stojanov đã dùng thánh tích của Mẹ Têrêsa Calcutta để chúc lành cho thành phố này.

Trên núi Vodno có một cây Thánh giá, được gọi là Thánh giá Thiên niên kỷ, cao 66 mét, một



trong những Thánh giá cao nhất trên thế giới, được xây dựng nhân kỷ niệm 2000 năm Kitô giáo được rao giảng đến thành phố này và để ghi nhớ việc thánh Phaolô đến vùng đất này. Trên ngọn đồi có cây Thánh giá đó, Đức cha Stojanov đã chúc lành cho thành phố và nước Cộng hòa Bắc Macedonia.

Đức cha chúc lành cho Cộng hòa Bắc Macedonia nhân dịp nước này nhận được những tín hiệu tích cực về việc gia nhập Liên hiệp Âu châu, nhưng cũng là lúc quốc gia nhỏ bé này bắt đầu bị virus corona tấn công. Cho đến ngày 27/03, nước này đã có 114 trường hợp nhiễm Covid-19 và phần lớn là ở thủ đô Skopje.

Trong tình cảnh này, Đức cha Stojanov muốn phó thác thành phố Skopje và quốc gia cho Mẹ Têrêsa. Trước hết, Đức cha đã cử hành Thánh lễ trước thánh tích của Mẹ Têrêsa, cầu xin cho Giáo hội và nhân dân Macedonia được bảo vệ khỏi đại dịch virus corona. Sau đó Đức cha đã đi lên núi Vodno; từ nơi có thể nhìn thấy toàn thành phố, ngài đọc kinh xin bảo vệ thành phố và quốc gia. Sau đó, với thánh tích của Mẹ Têrêsa, Đức cha chúc lành cho thành phố Skopje và nước Macedonia, xin Mẹ thánh bảo vệ miền đất quê hương của Mẹ.

Skopje chính là nơi chào đời của Mẹ Têrêsa; ngôi nhà của Mẹ đã bị hủy hoại trong trận động đất năm 1963. Tại nơi này hiện có một đài tưởng niệm và một nhà thờ nơi Mẹ đã được rửa tội. (ACI 27/03/2020) (Hồng Thủy)

Iran xin ĐTC can thiệp để Hoa Kỳ bỏ các biện pháp trừng phạt nước này

Ayatollah Seyed Mostafa Mohaghegh Damad, một lãnh đạo Hồi giáo Iran đã dẫn thân trong nhiều thập kỷ để thu hẹp khoảng cách giữa Iran và các quốc gia khác trên thế giới, đã viết một lá thư chân thành gửi ĐTC Phanxicô, xin ngài can thiệp để các biện pháp trừng phạt chống lại Iran, đặc biệt là liên quan đến trợ giúp y tế, có thể được gỡ bỏ.

Trong thư, Ayatollah Damad, hiện đứng đầu phân khoa nghiên cứu Hồi giáo của học viện khoa học của Iran, khẳng định: “Trong những



ngày này, người dân trên toàn thế giới bị đe dọa nghiêm trọng bởi sự lây lan kinh khủng của Covid.19, tôi tin chắc rằng ĐTC, với tình yêu và lòng trắc ẩn chân thành, tiếp tục cầu nguyện để bi kịch quốc tế này có thể chấm dứt và nỗi đau khổ của con người sẽ được xoa dịu.”

Ayatollah Damah cho biết tại Iran, “với sự lây lan nhanh chóng của Covid.19, người dân Iran. trẻ em, người già, đàn ông và phụ nữ của các thành phố và làng mạc - đang phải vật lộn với nỗi đau mất người thân, thường là do thiếu hụt nghiêm trọng nguồn lực y tế, là hậu quả của các lệnh trừng phạt do Hoa Kỳ áp đặt. Những lệnh này đã làm tăng thêm rất nhiều những đau khổ và tấn kích cho quốc gia Hồi giáo Iran, và buộc họ phải đối mặt với vô số vấn đề có ảnh hưởng sâu sắc và tiêu cực đến cuộc sống của nó, đến hòa bình và sự thanh thản tinh thần của nó, và hơn nữa, tước bỏ những yếu tố cơ bản và không thể chối bỏ của nhân quyền.”

Ayatollah khẩn cầu ĐTC can thiệp để các biện pháp này được gỡ bỏ và ông khẳng định đây là việc làm nhân đạo của người tin vào Chúa Giêsu, Đáng là “biểu tượng phổ quát của hòa bình và tình yêu cho toàn thế giới.” (Fides 20.03.2020)

Đền thờ Chúa Giáng sinh ở Bêlem phải đóng cửa vì virus corona

Lo ngại dịch virus corona lây lan, ngày 06.03 vừa qua, chỉ vài tuần trước lễ Phục sinh, chính quyền Palestine đã ra lệnh đóng cửa vô thời hạn đền thờ Chúa Giáng sinh ở Bêlem.

Thông báo của Bộ Du lịch Palestine sẽ ảnh hưởng

đến việc hành hương thăm viếng đến nơi mà theo truyền thống là nơi Chúa Giêsu chào đời; mặt khác thông báo cũng cho thấy sự lây lan của virus ở Trung Đông, với việc thờ phượng tại các thánh địa lớn đã phải ngưng lại do lo sợ về sức khỏe.

Iran, tâm dịch trong khu vực, nơi hơn 100 người đã chết vì virus corona, cho biết họ sẽ thiết lập các trạm kiểm soát để hạn chế việc đi lại giữa các thành phố lớn và kêu gọi người dân bớt sử dụng tiền giấy để ngăn chặn sự lây lan dịch bệnh.

Đền thờ Chúa Giáng sinh đóng cửa sau khi có 4 người Palestine bị nghi nhiễm virus corona và điều này khiến chính quyền phải đưa ra một loạt các biện pháp, bao gồm cấm tất cả khách du lịch từ Bồ Tây, chưa xác định trong bao lâu, và đóng cửa các nơi thờ phượng khác ở Bêlem trong 2 tuần. Nếu đúng là bị nhiễm virus, 4 trường hợp trên là những trường hợp đầu tiên nhiễm ở Palestine.

Đền thờ Chúa Giáng sinh được xây trên hang đá được tin là nơi Chúa giáng sinh. Mỗi ngày có khoảng 10 ngàn khách viếng thăm. Bình thường sẽ có hàng chục ngàn khách viếng thăm trong mùa Phục sinh, nhưng nếu các biện pháp vẫn được áp dụng, ngành du lịch non trẻ của Palestine sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Elias al Arja, đứng đầu liên hiệp khách sạn cho biết có 3000 người làm việc trong lãnh vực du lịch. Việc đóng cửa là tổn thất kinh tế nghiêm trọng. Những nhân viên này phải về nhà và ai sẽ nuôi gia đình của họ?

Tuy đền thờ Chúa Giáng sinh đóng cửa, các nơi thánh quan trọng khác ở Thánh Địa vẫn tiếp tục mở. (Los Angeles Times 05.03.2020) (Hồng Thủy)



Vũ Hán - Anh em Phan sinh đã có mặt ở đó hơn 100 năm trước



Một trong những bệnh viện được chỉ định đầu tiên để điều trị nạn dịch virus Corona là Bệnh viện Vũ Hán Jinyintan . tiền thân là Bệnh viện Truyền Nhiễm Vũ Hán, là một Bệnh viện Công giáo, được thành lập năm 1926, tưởng nhớ Cha Mei của Hankou. Cha Mệnh Hán Trung (Mei Zhanchun) là tên Trung Quốc được đặt cho nhà truyền giáo người Ý dòng Phanxicô, anh Pascal Ange (Angelicus) Melotto, OFM (1864.1923). Anh sinh ra ở Lonigo, đã gia nhập dòng Phan sinh vào năm 1880 (Tỉnh dòng thánh Phanxicô), và đến Trung Quốc vào năm 1902. Từ “Mei” có nghĩa “Bồ quân” trong tiếng Trung Quốc.

Anh Melotto bị kéo vào một số cuộc xung đột địa phương và bị bắt cóc vào năm 1923. Vì anh là người ngoại quốc, những người bắt cóc đã đòi một khoản tiền chuộc lớn, khiến Đại sứ quán Ý và Pháp phải vào cuộc. Trong thời gian bị bắt cóc, anh đã bị áp giải qua lại nhiều lần giữa hai tỉnh Hồ Bắc và Hà Nam. Ba tháng sau, anh đã chết vì một trong những kẻ bắt cóc bắn một mũi tên độc vào bụng. Không lâu trước khi chết, anh đã tâm sự: “Tôi vui mừng khi bị chết vì người Trung Quốc. Tôi sống ở Trung Quốc vì yêu mến người Trung Quốc và bây giờ tôi rất vui khi chết vì họ.”

Trong quá khứ, khi một nhà truyền giáo nước ngoài bị giết, đất nước họ sẽ đòi Trung Quốc bồi thường rất lớn, do đó tạo ấn tượng rằng Giáo

hội đứng về phía Thực dân. Tuy nhiên, năm 1919, ĐGH Benedictô XV đã ban hành tông huấn Maximum illud lên tiếng chống lại sự liên minh của chủ nghĩa thực dân và tôn giáo. Và do đó, vị Đại diện Tông tòa đầu tiên tại Trung Quốc, Celso Costantini, thay vì nhượng bộ

chính phủ Mussolini mới thành lập, đã xây dựng một bệnh viện để vinh danh anh Melotto tại Vũ Hán. hài cốt của anh cuối cùng đã được chuyển đến đài tưởng niệm trong khuôn viên bệnh viện.

Lúc bấy giờ, Bệnh viện tưởng niệm Cha Mệnh Hán Trung, một trong năm Bệnh viện Công giáo trong vùng, đóng vai trò quan trọng trong việc phục vụ người nghèo ở Hankou. Đến năm 1949, bệnh viện có 150 giường, hai phòng khám, 20 nữ tu dòng Phan sinh và 7 điều dưỡng. Năm 1952, khi tất cả các nhà truyền giáo bị trục xuất, bệnh viện đã bị tịch thu và đổi tên. Năm 2008, dãy nhà nguyên thủy đã bị phá hủy. Bệnh viện chuyển đến một địa điểm khác là Bệnh viện Vũ Hán Jinyintan ngày nay. Đài tưởng niệm cha Mệnh Hán Trung cũng bị dỡ bỏ, chờ đợi một ngày nào đó được xây dựng lại ... và những anh em Thừa Sai Phan Sinh cũng đang chờ cơ hội để tiếp tục hiện diện nơi vùng đất họ đã phải ra đi! (Alvin Te, OFM Nguồn: Dòng Anh Em Hèn Mọn)

ĐHY Sako: Lịch sử Giáo hội Iraq “được viết bằng máu”

Lịch sử của Giáo hội Iraq “là một lịch sử được viết bằng máu”. ĐHY Louis Raphael Sako, Thượng phụ Công giáo Cande đã nhận định như trên trong một bài viết gửi đến Asia News vào ngày 29.02 vừa qua.

ĐHY Sako viết nhân dịp kỷ niệm 12 năm vụ bắt cóc và kết thúc bằng cái chết của Đức cha

Paul Faraj Rahho, TGM Mosul: “Từ xa xưa, hành trình lịch sử của Giáo hội Iraq là một hành trình trong thập giá của các vị tử đạo. Các ngài là mẫu gương thực sự cho chúng ta noi theo. Máu của các ngài là một bài học sâu sắc để chúng ta tôn trọng nhau và sống trong hòa bình”.

Lịch sử Giáo hội ghi lại các phó tế, linh mục, giám mục và các tín hữu, nhiều người đã hy sinh mạng sống để làm chứng cho đức tin. Các ngài chịu tử đạo trong bối cảnh ghi dấu nhiều đau khổ như: đánh bom, đe dọa, bắt cóc, di tản và di cư. Đức cha Rahho bị bắt cóc vào ngày 29 tháng 02 năm 2008, được nhớ đến là một người khiêm tốn và giản dị, là người yêu quê hương. Chính vì thế vào năm 2004, Đức cha đã quyết định ở lại bất chấp các mối đe dọa và đánh bom.

Trước đó, vào năm 2007, một năm trước khi Đức cha qua đời, cộng đoàn Công giáo Candê đã thương tiếc cha Ragheed Ganni cùng với ba tín hữu bị giết.

Đức Thượng phụ Công giáo Candê viết: “Chúng ta là một sự hiến dâng bằng máu và là biểu hiện tốt đỉnh đức tin của chúng ta”. ĐHY nhắc lại một số khuôn mặt đã làm chứng bằng đời sống thuộc về Chúa Kitô, từ Giáo hội đầu tiên vào thời Sapore II, với một “đoàn người tử đạo” cho đến các nạn nhân gục ngã dưới những trận đòn của những chiến binh Hồi giáo trong khu vực.

ĐHY còn nhắc đến các cuộc bách hại dưới thời các quốc vương Abbasid; trong giai đoạn này, mặc cho những cuộc bách hại các tín hữu vẫn âm thầm sống đạo. Rồi đến các vị tử đạo dưới thời sự cai trị của người Mông Cổ, sau đó

là đế chế Ottoman với việc giết hại các Kitô hữu Armenia, Candê và Syria.

ĐHY Sako kết luận: “Các vị tử đạo không phải là những kẻ đánh bom tự sát, nhưng là những người tín hữu yêu cuộc sống và yêu sự phục vụ”. Vì vậy, như khi chúng ta cầu nguyện với bài thánh ca của các vị tử đạo vào tối 25, chúng ta không phủ nhận Chúa Kitô, người đã chết vì sự ơn cứu độ chúng ta”. (Asia News 29.02.2020) (Ngọc Yến)

Tín hữu Công giáo Trung Quốc tặng khẩu trang cho Ý và Vatican



Tín hữu Công giáo của giáo phận Tây An ở tỉnh Thiểm Tây của Trung Quốc đã tặng 100 ngàn mặt nạ y tế và 6 ngàn bộ áo quần bảo hộ cho các cộng đồng ở Vatican và Ý để giúp chống lại virus corona.

Thứ Hai ngày 23.03, tổ chức bác ái Jinde Charities của Công giáo Trung Quốc đã gửi chuyến hàng từ Tây An, Trung Quốc đến Ý. Trên các thùng hàng có dán các tờ giấy ghi những dòng chữ “Tình yêu hỗ tương. Chúng ta giúp đỡ lẫn nhau để chống lại dịch bệnh. Các giáo sĩ, tín hữu và bạn bè từ Trung Quốc cùng với tổ chức Jinde hỗ trợ nước Ý.”

Trung Quốc không quên những giúp đỡ mà nước Ý và Vatican đã giúp nước này khi bị dịch bệnh lan tràn. Cha Chen Ruixue nói với hãng tin Ucan: “Khi Trung Quốc đại lục bị dịch bệnh, Tòa Thánh và Giáo hội Ý đã giúp đỡ bằng cách



maternité en Irak

gửi các khẩu trang y tế. Hiện tại chúng tôi đã ngăn chặn virus một cách hiệu quả nhưng nước Ý hiện đang bị dịch bệnh. Đến lượt chúng tôi giúp họ.” Cha nói thêm rằng virus corona là kẻ thù chung của nhân loại. Chỉ khi tất cả mọi người cùng nhau chống lại dịch bệnh thì chúng ta mới có thể vượt qua đại dịch.

Cha Chen cho biết là do chưa bị ảnh hưởng nặng bởi virus corona, Vatican sẽ dùng số khẩu trang được tặng để giúp phân phát cho những người nghèo sống trên đường phố. Cha khẳng định: “Hiện nay nước Ý cần giúp đỡ. Chúng tôi sẽ tiếp tục cố gắng hết sức để quyên góp các vật dụng và tặng cho họ để chống lại đại dịch.”

Cha cũng khuyên người dân Ý tiếp tục tuân theo các yêu cầu của chính quyền để ngăn ngừa và kiểm soát dịch bệnh. Cha hy vọng nước Ý và tất cả các quốc gia đang bị dịch bệnh lan tràn sẽ sớm ra khỏi cơn ác mộng này. (SIR 21.03.2020) (Hồng Thủy - Vatican)

800 năm lịch sử Dòng Phanxicô Thánh Địa - cầu nối các nền văn hoá

Theo một thông cáo của các cha Dòng Phanxicô ở Thánh Địa trong những ngày gần đây, chẳng bao lâu nữa mọi người có thể truy cập trực tuyến những tập sách cổ của Dòng Phanxicô ở Thánh Địa. Đây là một “kho báu” gồm hơn 250 ngàn hình ảnh của các bản văn lịch sử, tôn giáo và văn hóa. Tất cả chỉ cho thấy “việc trao đổi văn hóa với thế giới Do Thái và Hồi giáo” của Kitô giáo cũng như sứ vụ của Dòng Phanxicô ở Thánh địa. Một cuộc đối thoại qua khoa học, giáo dục và y học.

Theo những người thực hiện, dự án không có ý định tập trung quá về việc gọi lại quá khứ, nhưng nhằm đảm bảo “một tương lai cho những cuốn sách được giữ trên các kỹ công nghệ ngày càng phát triển”.

Cha Lionel Goh, giám đốc thư viện tổng hợp nhấn mạnh “việc bảo quản các bản viết tay và các tập sách rất quan trọng, vì các tài liệu này không chỉ liên quan đến nội dung nhưng còn chứa đựng việc trao đổi văn hóa với thế giới Do Thái và Hồi giáo của Kitô giáo. Điều này cho



phép chúng ta xây dựng lại các mối quan hệ trong 800 năm qua, và cho dù có các xung đột tôn giáo và chính trị ở Thánh địa, các tập sách này làm chứng cho việc đối thoại qua khoa học, giáo dục và y học”.

Theo cha, những tập sách và bản thảo này sẽ giúp chúng ta biết đặc tính Kitô giáo ở Thánh địa, như là một dân tộc trung thành và gắn bó với cầu nguyện. Một dân tộc gồm những người có lòng trắc ẩn chăm sóc người già và người bệnh, kết hợp với sự đóng góp to lớn trong việc giáo dục và đào tạo công nhân lành nghề. Điều cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, đó là những tập sách này là trung gian hòa bình giữa phương Tây và Trung Đông: chúng thực sự là cầu nối giữa các nền văn hóa, dân tộc, không gian và thời gian.

Các bản viết tay từ thế kỷ 12 đến thế kỷ 18 đã bị hư hại nhiều. Cha Lionel cho biết để bảo tồn khối kho báu này, cần phải chụp lại trước khi chúng biến mất. Đây là những bản viết tay “duy nhất”. Các bản cổ nhất là các bản văn phụng vụ đã được các tu sĩ Phanxicô tiên khởi sử dụng.

Nổi tiếng nhất trong các tập sách này là một bộ ba của một dàn hợp xướng do vua Henry IV của Anh tặng. Một số khác là các tập sách thiêng liêng được các tu sĩ sử dụng trong quá khứ và các bài giảng của các Giáo phụ, trong đó được thêm vào các bản thảo khoa học và sách về y học và ngữ pháp. Nhiều tập trong số này có giá trị hơn do “mô tả cuộc sống và sứ mệnh của các tu sĩ Phanxicô ở Thánh địa trong 800 năm qua” và “cầu nối giữa các dân tộc và văn hóa”.

Nói chung đây là những bản văn có nội dung liên quan đến lịch sử, thần học, thơ ca, văn chương, và cả những chỉ dẫn hành hương. Về ngôn ngữ thì có gần 20 ngôn ngữ.

Nhà nghiên cứu Justyna Kurowska nói về công việc khó khăn được thực hiện cho đến nay: đọc các tập sách và chụp lại từng trang, phân tích từng hình ảnh và sau đó tập hợp lại trong một tệp duy nhất. Đối với một số bản văn, công việc khá đơn giản, nhưng có những bản văn thì phức tạp và đòi hỏi thời gian nhiều hơn. Tài liệu phải được xử lý cẩn thận vì trong lúc thực hiện dễ làm hư hỏng. (Asianews 13/3/2020) (Ngọc Yến - Vatican News)

ÂU CHÂU

Đại dịch viêm phổi Vũ Hán, Trung Tâm Thánh Mẫu Fatima lần đầu tiên trong lịch sử 102 năm qua, phải ngưng các chương trình hành hương và thánh lễ

Fatima - Vào cuối tuần qua ngày 13.03.2020, Trung Tâm Thánh Mẫu Fatima lần đầu tiên trong lịch sử 102 năm qua, đã phải ngưng các chương trình hành hương và thánh lễ theo đúng chỉ thị của HĐGM Bồ Đào Nha, sau khi chính quyền nước này ban bố tình trạng khẩn trương chống lây lan dịch viêm phổi (coronavirus) bắt nguồn từ thành phố Vũ Hán bên Trung Quốc. Biến cố này đã xảy ra sau khi Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) chính thức tuyên bố đại dịch toàn cầu vào ngày 13.03.2020. Cùng ngày 13.3, Tổ chức



Y tế thế giới cũng tuyên bố châu Âu hiện là “tâm chấn” của đại dịch Vũ Hán, khi dịch bệnh này đã khiến cho Ý và Tây Ban Nha phải phong tỏa toàn quốc.

Theo thông cáo chính thức của HĐGM Bồ Đào Nha vào ngày 13.03 vừa qua, áp dụng các chỉ dẫn của bộ y tế Bồ Đào Nha hạn chế các cuộc tụ họp chống lây lan của cơn dịch Coronavirus trong toàn quốc trong tình trạng nguy hiểm hiện nay, ra lệnh đóng cửa các trường trung, tiểu và đại học trên toàn quốc, đóng cửa các quán nhậu và các nơi tụ họp đông người... Nên HĐGM Bồ Đào Nha đã quyết định tạm ngưng các thánh lễ trên toàn quốc cho đến khi có quyết định mới.

Theo thông báo của HĐGM, các giáo phận Bồ Đào Nha cũng sẽ áp dụng tùy hoàn cảnh mỗi địa phương về việc cử hành các bí tích và sinh hoạt văn hóa, cũng như ngưng các lớp giáo lý và sinh hoạt đoàn thể ...

Bù lại, các giáo phận có thể tùy hoàn cảnh và phương tiện cho phép tổ chức các thánh lễ qua truyền thanh, truyền hình hay các phương tiện kỹ thuật số, qua mạng internet, để giáo dân ở nhà có thể thông công...

Kết thúc thông báo, HĐGM Bồ xin mọi người hiệp thông với nhau trong lời cầu nguyện cá nhân, gia đình, được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa, luôn tin tưởng tín thác vào ơn thánh của Chúa và thành tâm thiện chí của tất cả mọi người.

Riêng tại Trung Tâm Thánh Mẫu hành hương Fatima, lần đầu tiên trong lịch sử 103 năm Đức Mẹ hiện ra tại đây với ba trẻ mục đồng Lucia, Phanxicô và Giaxinta sáu lần vào năm 1917, cũng đã phải tạm ngưng các chương trình hành hương và các thánh lễ. Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi nơi có mộ hai thánh trẻ Phanxicô và Giaxinta Marto, và mộ nữ tu Lucia, Vương Cung Thánh Đường Chúa Ba Ngôi, các văn phòng và các nguyện đường chung quanh đền thánh, các phòng triển lãm cũng đã tạm thời đóng cửa không tiếp nhận khách hành hương...

Chỉ còn nguyện đường Đức Mẹ hiện ra, nơi đặt thánh tượng Đức Mẹ Fatima (năm nay kỷ niệm 100 thánh tượng này và mừng 100 năm ngày về trời của nữ thánh Giaxinta Martô, qua

đời trong trận đại dịch Tây Ban Nha vào ngày 20.02.1920) và nguyện đường Thánh Thể tọa lạc dưới hầm đối diện với Vương Cung Thánh Đường Chúa Ba Ngôi, nơi giáo dân có thể đến kính viếng và châu Thánh Thể...vẫn mở cửa để giáo dân có thể đến kính viếng.

Nên biết, cũng như tại Trung Tâm Thánh Mẫu Lộ Đức bên Pháp, Fatima mỗi năm có tới 7.8 triệu khách hành hương và khách du lịch đến hành hương, trong đó có nhiều đoàn tín hữu Việt Nam từ quê hương hay từ khắp năm châu quy tụ về hành hương.

Chúng ta cũng nhớ lại khi hiện ra với ba em mục đồng tại Fatima, Đức Mẹ đã tha thiết xin các em và các tín hữu biết siêng năng lần hạt Mân Côi, biết ăn ăn cải thiện đời sống và tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm nguyên tội Mẹ. Đức Mẹ đặc biệt xin các em cầu nguyện cho các tội nhân biết ăn năn thống hối...

Năm nay, Trung Tâm Thánh Mẫu Fatima cũng kỷ niệm 100 năm ngày qua đời của thánh nữ Giaxinta Marto, chết tại bệnh viện ở Lisbon trong trận đại dịch Tây Ban Nha vào năm 1918.1920 lúc mới lên 10 tuổi. Giaxinta là một trong ba “trẻ chăn chiên” được Đức Mẹ hiện ra lần đầu tiên vào ngày 13 tháng 5 năm 1917. Giaxinta qua đời tại Lisbon vào ngày 20 tháng 2 năm 1920, được Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II phong chân phước năm 2000 và ĐTC Phanxicô phong thánh năm 2017. Giaxinta đã chứng kiến Đức Maria hiện ra cùng với anh trai là Phanxicô và chị họ Lucia.

Theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia: Các đại dịch cúm 1918 (tháng 1 năm 1918 . tháng 12 năm 1920) là một đại dịch cúm chết người một cách bất thường, vụ dịch cúm đầu tiên của hai đại dịch liên quan đến vi rút cúm H1N1. Nó gây nhiễm 500 triệu người trên khắp thế giới, bao gồm các đảo xa xôi Thái Bình Dương và Bắc Cực, và giết chết 50 đến 100 triệu trong số những người bị nhiễm bệnh . từ 3 đến 5 phần trăm dân số thế giới . khiến nó trở thành một trong những thảm họa thiên nhiên khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại ...

Đại dịch cúm 1918.1920 Virus corona gây tỷ lệ tử vong thấp hơn đáng kể so với Cúm Tây Ban Nha.

Chắc chắn sứ điệp Fatima vẫn mang tích cách thời sự và cấp thiết hơn bao giờ hết trong cơn đại dịch viêm phổi Vũ Hán hiện nay trên toàn thế giới. (Lm. Stephanô Bùi Thượng Lưu)

Do virus corona, lần đầu tiên đền thánh Đức Mẹ Lộ Đức phải đóng cửa



Lần đầu tiên trong lịch sử, Đền thánh Đức Mẹ Lộ Đức phải đóng cửa để tránh lây nhiễm virus corona. 30 linh mục tuyên úy sẽ bắt đầu những ngày cầu nguyện đặc biệt cho thế giới, tại Hang đá Đức Mẹ.

Đức ông Olivier Ribadeau Dumas, giám đốc đền thánh Đức Mẹ Lộ Đức ở Pháp đã thông báo: “Lần đầu tiên trong lịch sử, đền thánh sẽ đóng cửa đối với các tín hữu trong một thời gian”, sau khi các biện pháp được tiến hành ở Pháp để ngăn chặn lây nhiễm virus corona.

Lộ Đức đóng cửa sau khi các biện pháp ngăn chặn mới nhất có hiệu lực tại Pháp từ ngày 17.03. Trong cuộc phỏng vấn trên đài truyền hình hôm 16.03, Tổng thống Emmanuel của Pháp đã nói về một “chiến tranh”. Số người nhiễm virus ở Pháp cho đến hôm nay đã hơn 5000 và hơn 100 người chết. Các trường học, cửa tiệm, nhà hàng, quán bar ở nước này cũng đã đóng cửa, như tại Ý.

Đền thánh Đức Mẹ Lộ Đức cũng theo các biện pháp do chính quyền đề ra: trong vòng 15 ngày tới, việc đi lại của người Pháp cũng sẽ giảm đáng kể, cũng như các cuộc tụ họp và gặp gỡ của dân chúng, bao gồm bạn bè và gia đình, do nhu cầu

giảm các tiếp xúc xã hội. Những di chuyển cần thiết và thiết yếu mới được phép.

30 linh mục tuyên úy của đền thánh vẫn ở lại và thay nhau cầu nguyện tại hang đá Đức Mẹ hiện ra. Đức ông Ribadeau Dumas cho biết các linh mục sẽ làm tuần cửu nhật, 9 ngày cầu nguyện từ 17.03 hôm nay đến ngày 25.03. Đức ông yêu cầu các tín hữu tham gia, với sự an toàn tuyệt đối, qua truyền chiếu trực tiếp.

Trong những ngày qua, Lộ Đức đã áp dụng những hạn chế, ngưng các Thánh lễ và các tín hữu chỉ có thể cầu nguyện ở những khu vực rộng rãi ở bên ngoài và có thể cầu nguyện từ xa (từ bên kia bờ sông Gave).

Đền thánh Đức Mẹ Lộ Đức nằm ở miền tây nam nước Pháp. Theo truyền thống Công giáo, 162 năm trước đây, Đức Mẹ đã hiện ra tại đây. Mỗi năm đền thánh đón tiếp hàng triệu tín hữu hành hương và nhiều người trong số họ là các bệnh nhân. Chỉ cách đây vài ngày, HĐGM Pháp đã hủy tất cả các cuộc hội họp, hội nghị được dự kiến trong những tháng tới, do tình trạng khẩn cấp về sức khỏe do virus corona. Cuộc hành hương hàng năm của các quân nhân trên thế giới cũng bị hủy. (Il Giornale.it 17.03.2020) (Hong Thủy)

Giám mục đầu tiên chết vì Covid.19 là một nhà truyền giáo ở Ethiopia

(CNA, ngày 25 tháng 3 năm 2020).. Vị Giám mục người Ý đang truyền giáo ở Ethiopia là vị giám mục Công Giáo đầu tiên đã chết vì đại dịch coronavirus. Ngài qua đời ngày 25 tháng 3. Đức Giám Mục Angelo Moreschi, 67 tuổi, là vị đại diện tông toà ở Gambella, một vùng phía tây của Ethiopia, là một khu vực truyền giáo có khoảng 25.000 giáo dân. Ngài qua đời hôm thứ Tư tại thành phố Brescia của Ý, trong vùng Bologna đang là tâm chấn của đại dịch ở châu Âu. Là một tu sĩ dòng Salesian of Don Bosco, ĐGM Moreschi đã đi truyền giáo ở Ethiopia từ năm 1991. Ngài được tấn phong giám mục vào tháng 1 năm 2010. Vị Tổng thư ký của HĐGM Ethiopia đã thông báo tin buồn, và gửi lời chia buồn sâu sắc tới các tu sĩ, nhà dòng, tang gia của ngài



và giáo dân của khu vực tông toà Gambella. Trước cái tang chung của các giáo dân vùng Gambella, các giám mục của HĐGM Công Giáo Ethiopia đã “ bày tỏ sự gần gũi và cùng với toàn thể GHCG Ethiopia dâng lời cầu nguyện cho linh hồn của Ngài được ra đi bình an.” Đức Giám Mục Moreschi nổi tiếng vì những công việc mục vụ phục vụ cho giới trẻ và người nghèo ở Ethiopia. Theo tiếng địa phương, ngài được gọi là “Abba,” nghĩa là Cha. “Trong phần vụ của Ngài, trước là làm giám tỉnh của dòng Salesian và sau là đại diện tông toà, Ngài không ngừng phát triển lý tưởng của dòng Salesian qua việc giúp đỡ các trẻ em, đồng hành với chúng với một tinh thần thực tế và nhiệt thành,” là lời tuyên bố của bản tin Salesians of Don Bosco, là cơ quan truyền thông của nhà dòng Salesian. “Trong những lần đi thăm các làng mạc, mọi người vẫn còn nhớ vị sĩ tử dòng Salesian này đã đến bằng một chiếc SUV đã móp méo . hoặc trên những con thuyền máy đuôi tôm để tới các ngôi làng dọc theo bờ sông Baro mỗi khi có ngập lụt . và Ngài đã ngay lập tức phân phát những chiếc bánh quy có vitamin cho những đứa trẻ suy dinh dưỡng.” Đức cha Moreschi đã qua đời “sau khi phục vụ giới trẻ, người nghèo và chăn dắt các linh hồn của đàn chiên của mình với tư cách là một sĩ tử Salesian trong 46 năm, 38 năm với tư cách là một linh mục, và hơn 10 năm với tư cách là giám mục”. (Trần Mạnh Trác)

ĐTC công bố Sứ điệp Ngày Quốc tế Giới trẻ lần XXXV (năm 2020)

Trưa ngày 05.03.2020, ĐTC đã công bố Sứ điệp nhân Ngày Quốc tế Giới trẻ lần XXXV, sẽ được cử hành ở cấp giáo phận trên toàn thế giới vào Chúa Nhật Lễ Lá 05.04.2020.

Sứ điệp của ĐTC tập trung trên đề tài trích từ câu Kinh Thánh Lc 7,14: “Này bạn trẻ, Ta bảo con: hãy trỗi dậy!”, được ĐTC ký vào ngày lễ Đức Mẹ Lộ Đức, bắt đầu chuỗi 3 sứ điệp dành cho người trẻ trên hành trình từ Đại hội Giới trẻ Thế giới Panama 2019 và Đại hội Giới trẻ Thế giới Lisbon 2022.

Chủ đề liên kết 3 chặng của hành trình là động từ “trỗi dậy”. Trong sứ điệp, ĐTC nhắc các bạn trẻ rằng động từ “trỗi dậy” cũng có ý nghĩa sống lại, tỉnh lại với cuộc sống. Ngài đề nghị các bạn trẻ đọc đoạn Tin Mừng về sự hồi sinh của thiếu niên thành Naim như một lời mời cá nhân để thực hiện bước quyết định để theo Chúa Kitô. ĐTC nói: “Tin Mừng không nói tên của thiếu niên được Chúa làm cho sống lại ở Naim. Đây là lời mời gọi độc giả đồng hóa mình với thiếu niên này. Chúa Giêsu nói với bạn, với tôi, với mỗi người chúng ta và Ngài nói: ‘Hãy trỗi dậy’. Chúng ta biết rằng Kitô hữu chúng ta cũng vấp ngã và chúng ta phải luôn luôn trỗi dậy. Chỉ có ai không bước đi thì không vấp ngã, nhưng cũng không tiến lên.” Và ngài mời gọi “cần đón nhận sự can thiệp của Chúa Kitô và tin tưởng vào Thiên Chúa. Bước đầu tiên là trỗi dậy.”

ĐTC mô tả nhiều khía cạnh của sự chết có thể liên quan đến chúng ta: thất bại, trầm cảm, thiếu hy vọng, thờ ơ, một cuộc sống thối nát vật chất và đầy những thần tượng trở nên vô nghĩa. Ngài viết: Giống như “thiếu niên trong Tin Mừng, người đã thực sự chết” và “sống lại vì được Người muốn anh ta sống nhìn thấy”, cũng thế, “điều này vẫn có thể xảy ra hôm nay và mỗi ngày” cho những người thấy mình không có lý do để sống. Chỉ có Chúa Giêsu “có thể mang cuộc sống trở lại nơi nó đã mất đi” và khi “Người trao lại cuộc sống cho chúng ta, Người trả chúng ta lại với người khác”.

Cuối cùng, ĐTC chỉ cho người trẻ một “bước ngoặt văn hóa”. Ngài lưu ý rằng ngày này thường có kết nối nhưng không có giao tiếp. Trong một thế giới mà người trẻ bị cô lập và cô mình trong thế giới ảo, “hãy trỗi dậy” để vượt qua thế giới ảo, dám mơ, dám liều, dám thân để thay đổi thế giới. (REI 05.03.2020) (Hong Thủy)

Từ chối máy trợ thở: “Tôi đã có một cuộc sống đẹp, xin giữ máy này cho người trẻ”

Với thời gian, chân dung của các nạn nhân coronavirus bắt đầu xuất hiện trên mạng xã hội và trên báo chí. Trong số những người này có bà Suzanne Hoylaerts, ở Binkom, gần Lubbeek, nước Bỉ, bà qua đời vào thứ bảy tuần trước ở tuổi 90.

Hai tuần trước, bà Suzanne bắt đầu cảm thấy ăn không ngon miệng. Nhưng sức khỏe của bà không có gì đáng ngại và không có triệu chứng nào khác, không sốt, không ho. Thứ sáu tuần trước, bà cảm thấy không khỏe.

Cô con gái Judith nói với trang báo HLN: “Mẹ tôi có cảm tưởng như có một khối nặng cả trăm ký đè nặng trên vai, nhưng bà nghĩ do bà nằm không đúng vị trí. Bà cũng cảm thấy hơi hụt hơi. Tôi đưa mẹ đến bác sĩ vì trước đây bà có bị sưng phổi và đã vào bệnh viện đúng thời gian này năm ngoái. Vì thế chúng tôi không muốn bà bị sưng phổi lại.”

Bà Suzanne Hoylaerts qua đời vào thứ bảy tuần trước vì coronavirus ở tuổi 90, bà từ chối máy trợ thở: “Tôi đã có một cuộc sống đẹp, xin giữ máy này cho người trẻ”.



Nhập viện

Vì độ bão hòa oxy của bà quá thấp, bác sĩ đưa bà vào lại bệnh viện. Đến phòng cấp cứu chiều thứ sáu, cô Judith buộc phải để mẹ lại trong tay các nhân viên điều dưỡng. Cô không thể đi cùng mẹ vì các biện pháp bảo vệ rất hạn chế. Mẹ nói với tôi: “Con không được khóc. Con đã làm tất cả những gì con phải làm. Mẹ đã có một đời sống đẹp.”

Judith sau đó giữ liên lạc thường xuyên với các bác sĩ qua điện thoại, họ cho cô biết mẹ cô bị nhiễm coronavirus và cho cô biết tiến trình bệnh của bà. Cuối cùng bà Suzanne đã qua đời chiều thứ bảy lúc 6.15 p.m.

“Xin giữ máy này cho các người trẻ. Tôi đã có một đời sống đẹp”

Cô Judith giải thích: “Các bác sĩ cho tôi biết bà từ chối máy trợ thở. Vì tôi đã bị nhiễm bởi con vi-rút quái quỷ này, tôi không muốn hô hấp nhân tạo. Giữ cái máy này cho các em trẻ. Tôi đã có một cuộc sống đẹp, mẹ tôi nói với các bác sĩ. Mẹ tôi luôn như vậy: luôn sẵn sàng giúp đỡ người khác.”

“Mẹ tôi tuân thủ các biện pháp rất nghiêm ngặt. (...) Làm thế nào và ở đâu mẹ bị nhiễm vẫn là một bí ẩn đối với chúng tôi. Khi đưa mẹ vào bệnh viện chiều thứ sáu, tôi vẫn nghĩ bà bị sưng phổi nhẹ. Tôi không nói được lời tạm biệt với bà và cũng không có mặt khi chôn bà.” (Marta An Nguyễn dịch) (phanxicovn)

Trận động đất kinh hoàng tại Croatia làm hư hại ngọn tháp của nhà thờ chính tòa Zagreb

Written by Đặng Tự Do on 23 Tháng 3 2020.

Trong bối cảnh dịch bệnh kinh hoàng, Croatia vừa bị thêm một trận động đất mạnh nhất trong 140 năm qua. Lúc 6g sáng Chúa Nhật theo giờ địa phương, một trận động đất mạnh 5.3 độ đã làm sụp đổ nhiều tòa nhà ở thủ đô Zagreb. Trận động đất đã làm rung chuyển thành phố, khiến những cư dân hoảng loạn chạy ra đường. Thủ tướng Andrej Plenkovic đã kêu gọi mọi người bình tĩnh và đừng tụ tập bàn tán trong tình trạng dịch bệnh hiện nay.



Thật đau buồn, trận động đất đã làm hư hại một trong hai ngọn tháp của nhà thờ chính tòa Zagreb, một biểu tượng quan trọng của thành phố. Ngôi nhà thờ này được xây từ năm 1207, và đã được trùng tu sau trận động đất vào năm 1880. Nhiều tòa nhà trong thủ đô Zagreb bị đánh sập chôn vùi những chiếc xe hơi đậu bên dưới trong đống đổ nát. Cả một bệnh viện cũng bị hư hại. Quân đội đã được điều động giữ trật tự trong thành phố và dọn dẹp những đống đổ nát. Phát ngôn viên quốc hội Croatia, Gordan Jandroković, nói rằng tòa nhà quốc hội bị thiệt hại nặng khiến các phiên họp sẽ bị hoãn lại. Các báo cáo cho biết không ai thiệt mạng, nhưng 17 người bị thương trong đó có một trẻ em 15 tuổi đang trong tình trạng nghiêm trọng.

Đến nay Croatia có 254 trường hợp nhiễm coronavirus được xác nhận và một trường hợp tử vong. (Đặng Tự Do)

Giáo phận Krakow mở án phong chân phước cho thân sinh của thánh Gioan Phaolô II

Hôm 11.03, Đức TGM Marek Jędraszewski của tổng giáo phận Krakow thông báo rằng được sự chấp thuận của Bộ Phong thánh, tổng giáo phận đã bắt đầu tiến trình phong chân phước cho hai vị thân sinh của thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, là ông Karol Wojtyła và bà Emilia nee Kaczorowska.

Trước đó, ngày 10.10.2019, các Giám mục Ba Lan đã đồng thuận với việc xin mở án phong chân phước cho hai vị.

Ông Karol cha là một trung úy quân đội Ba Lan và bà Emilia là một giáo viên. Họ đã thành hôn tại Krakow ngày 10.02.1906 và sinh được ba người con, một người qua đời sớm. Gia đình ông bà Wojtyla được biết như là một gia đình Công giáo đạo đức và từ chối chủ nghĩa bài Do Thái đang gia tăng vào thời đó. Chính gia đình đã có ảnh hưởng mạnh mẽ trực tiếp đến sự phát triển tâm linh và trí tuệ của vị Giáo hoàng tương lai.

Bà Emilia được giáo dục tôn giáo khi theo học tại trường các nữ tu Tỉnh yêu Chúa. Bà là điểm tựa đức tin cho gia đình. Bà chăm sóc gia đình và hai con Edmund và Karol với tất cả tình yêu và sự tận hiến. Bà qua đời vì một cơn đau tim và suy gan vào năm 1929, một tháng trước khi cậu bé Karol con tròn 9 tuổi.

Sau khi bà Emilia qua đời, ông Karol một mình chăm sóc hai con trai. Ông là một con người cầu nguyện và đã thúc đẩy cậu Karol con phải siêng năng và chăm học. Người cha này cũng đảm nhận những công việc gia đình như may quần áo cho các con trai. Thánh Gioan Phaolô II đã kể rằng ngài thấy cha mình quỳ xuống và cầu nguyện ngay cả vào ban đêm. Chính cha ngài là người đã dạy ngài lời cầu nguyện với Chúa Thánh Thần, là lời kinh đã đồng hành với ngài cho đến cuối đời.

Sắc lệnh mở hồ sơ phong thánh được Đức TGM Marek Jędraszewski ký ngày 02.03 vừa qua. Các tín hữu được yêu cầu cung cấp cho ban lãnh đạo giáo phận Krakow bất cứ tài liệu, thư từ hay tin tức nào liên quan đến ông bà cho đến ngày 07.05 sắp tới. (CNA 11.03.2020) (Hong Thủy)



Số tín hữu Công giáo gia tăng, nhưng số linh mục tu sĩ giảm

Theo Niên giám năm 2020 của Tòa Thánh, số tín hữu Công giáo gia tăng, đã lên đến 1 tỷ 329 triệu. Tuy suy giảm tại Âu châu và Bắc Mỹ, số tín hữu gia tăng tại các miền địa lý khác.

Tín hữu Công giáo tăng 6%; một tỷ 330 triệu = 18% dân số toàn cầu

Theo số liệu từ Văn phòng Thống kê trung ương của Giáo hội, phụ trách việc biên soạn Niên giám Tòa Thánh năm 2020 và Niên giám Thống kê của Giáo hội năm 2018, số tín hữu trên 5 châu lục tăng khoảng 6%, nghĩa là tăng 75 triệu, trong thời gian 5 năm, từ 2013-2018. Vào năm 2018, số tín hữu Công giáo đã đạt đến 1 tỷ 330 triệu, tương đương với 18% dân số toàn cầu. Có 48% tín hữu sống ở Mỹ châu, 21,5 ở châu Âu và 11,1 ở Á châu, nơi có sự gia tăng đặc biệt.

Linh mục giảm 0,3%

Trong khi số tín hữu gia tăng thì số linh mục tu sĩ lại giảm đi. Trên toàn thế giới, số linh mục giảm 0,3%. Cụ thể là từ năm 2013-2014, số linh mục tăng thêm 1.400, nhưng lại giảm từ năm 2016-2018. Số linh mục tại châu Âu giảm 7% và tại châu Đại dương là 1%, còn tại Mỹ châu không thay đổi. Tuy số linh mục trung bình trên toàn thế giới suy giảm, số linh mục tại Phi châu tăng 14,3% và tại Á châu tăng 11%.

Nam tu sĩ giảm 8%

Số nam tu sĩ không phải là linh mục giảm 8%. Tuy số này giảm tại các châu Âu, Mỹ và Đại dương, nhưng lại gia tăng tại Phi châu và Á châu.

Nữ tu giảm 7,5%

Số nữ tu giảm đến 7,5% trong khoảng thời gian 2013-2018. Năm 2013 có 694 ngàn chị, đến năm 2018 chỉ còn 642 ngàn. Tại Âu châu giảm đến gần 15%, tại Mỹ châu 12%, nhưng tại Phi châu tăng 9% và tại Á châu tăng 2,6%.

Chủng sinh giảm 2%

Số chủng sinh trong toàn Giáo hội cũng giảm 2%, trong đó châu Âu giảm 15,6%, châu Mỹ

9,4%. Nhưng tại Phi châu số chủng sinh tăng 15,6%. (REI 25/03/2020) (Hong Thủy)



Ngày di dân 2020 : “Bị buộc phải trốn chạy như Chúa Giê-Su Kitô”

Đó là đề tài sứ điệp của Đức Phanxicô

“Bị buộc phải trốn chạy như Chúa Giê-Su Kitô” : Đó là đề tài sứ điệp của Đức Phanxicô cho ngày di dân và tỵ nạn thế giới lần thứ 106 sẽ được mừng vào ngày 27.09.2020

Phân bộ người Di dân và Tỵ nạn của Bộ Phục vụ và Phát triển Con người Toàn diện đã giải thích rằng : sứ điệp này tập trung vào việc mục vụ cho những người đã di tản ở trong nội địa tính tổng cộng cho đến hôm nay trên thế giới đã lên tới trên 41 triệu .

Suy tư khởi đi từ trải nghiệm của Trẻ Giêsu và cha mẹ Ngài, vừa phải di tản (Bê Lê-m) vừa phải tỵ nạn (sang Ai Cập) ... Suy tư trên vạch ra “một nền tảng Kitô học chuyên biệt về việc đón



tiếp và lòng hiếu khách của Kitô giáo”.

Đề tài chính này được khai triển trong sáu đề tài phụ sau đây : quen biết để thông hiểu / tiếp cận để phục vụ / lắng nghe để hòa giải / chia sẻ để phát triển / tham gia để thăng tiến / hợp tác để xây dựng.

Chính phân bộ “Di dân và tỵ nạn” của Tòa Thánh sẽ chuẩn bị cho ngày di dân và tỵ nạn thế giới và sắp sửa khai mào một chiến dịch truyền thông : mỗi tháng sẽ có những suy tư được phổ biến, cũng như các tài liệu thông tin và các phương tiện truyền thông đa chiều hữu ích để đào sâu đề tài đã được ĐTC chọn. (Lm. Stephanô Bùi Thượng Lưu)

Ý: Ít nhất 50 linh mục đã qua đời vì Cúm Tàu

Nhật báo Công giáo Avvenire và các báo khác ở Ý ra ngày 22 tháng 3 hôm nay cho biết Giáo Hội Ý đã có ít nhất 50 linh mục qua đời vì Cúm Tàu.

Đó là linh mục của các Giáo phận: Milano, Pesaro, Pavia, Bergamo, Pinerolo, Piacenza, Bobbio e Brescia, Trento, Bolzano.Bressanone, Ariano Irpino, Cremona, Parma, Reggio Emilia. Guastalla, Casale Monferrato, Tortona, Salerno. Campagna.Acerno, Lecco, Nuoro và của Dòng Passionisti.

Người trẻ nhất trong số các linh mục qua đời là cha Alessandro Brignone, 45 tuổi thuộc giáo phận Salerno, Miền Nam nước Ý; người già nhất là cha Mario Cavalleri, 104 tuổi, thuộc Giáo phận Cremona, Miền Bắc nước Ý.

Danh sách các linh mục qua đời vì nạn dịch trên đây chắc chắn còn chưa chấm dứt.

Đó là chưa kể số nạn nhân là các tu sĩ nam nữ, các phó tế và nhân viên và cộng tác viên làm việc tại Tòa Giám Mục cũng như tại các văn phòng chuyên môn của các giáo phận.

Trong số những nơi có các linh mục bị chết, thì Bergamo là nơi thiệt hại nặng nhất. Nội Giáo Phận này đã có 20 cha bị Cúm Tàu đoạt mạng.

Hôm 18 tháng 3, Đức Cha Francesco Beschi, Giám mục Bergamo, nói: “Mặc dù con số linh mục đã chết rất nhiều trong tuần này, nhưng con số linh mục trong tình trạng đặc biệt nghiêm



đón” lúc này - theo lời Đức Cha Enrico Solmi, Giám mục Parma - là các giám mục và giáo dân không thể cử hành hành lễ an táng tại nhà thờ cho các linh mục qua đời vì nạn dịch.

Thay vào đó chỉ có giám mục hoặc linh mục và một số ít giáo dân được phép tiếp đón linh cữu của các linh mục đã qua đời tại nghĩa trang và dâng một ít lời cầu nguyện ngắn ngủi trước khi an táng.

Xin Chúa đón nhận linh hồn các linh mục qua đời trên

đây về với Chúa và xin Chúa cho họ hưởng phúc Thiên Đàng. Amen... (Lm. Phêrô Nguyễn Văn Khải, DCCT)

Hội thảo về trí tuệ nhân tạo tại Vatican

Hôm 26.02.2020 vừa qua, cuộc hội thảo quốc tế trí tuệ nhân tạo do Hàn lâm viện Tòa Thánh về sự sống tổ chức, đã khai diễn tại nội thành Vatican và tiến hành cho tới ngày 28.02, với sự tham dự của các thành viên Viện hàn lâm, các nhà khoa học và kỹ sư của các xí nghiệp đa quốc”.

Đức TGM Vincenzo Paglia, Chủ tịch Hàn lâm viện Tòa Thánh về sự sống, giải thích rằng: “Ngày nay những quyết định, cả những quyết định quan trọng nhất trong lãnh vực y khoa, kinh tế hoặc xã hội, cũng là thành quả của ý muốn con người và một loạt những đóng góp đại số học... Vì thế, sự sống con người ở điểm đồng qui giữa những đóng góp thực sự của con người và những tính toán tự động, vì thế ngày càng phức tạp trong việc hiểu đối tượng của những quyết định ấy, dự đoán những công hiệu và xác định những trách nhiệm về các quyết định”.

Trên đây là hướng đi của cuộc Hội thảo, được diễn tả qua đề tài của cuộc hội thảo là: “Điều tốt về đại số học? Trí tuệ nhân tạo: luân lý đạo đức, luật pháp, sức khỏe”.

Ký kết lời kêu gọi

trọng vẫn còn rất cao. Chúng ta đang sống trong nỗi đau khổ này và chia sẻ với cộng đồng số người nhiễm, người bệnh và nhiều người chết”.

Ngày 18 tháng 3, ĐGH Phanxicô đã gọi điện thoại cho Đức Cha Beschi để hiệp thông và chia sẻ với Giáo Phận những nỗi đau đớn và mất mát. Trong một thông điệp gửi cho toàn thể Giáo phận, Đức Cha Beschi nói:

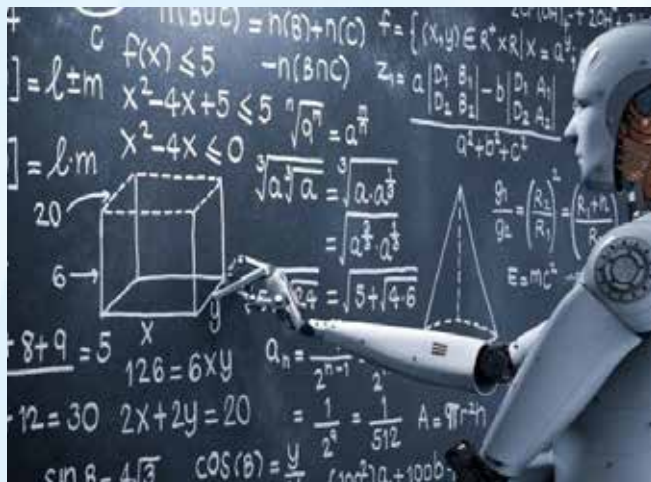
“ĐTC bày tỏ lòng thương mến và sự gần gũi của tình phụ tử của ngài đối với tôi, với các linh mục, với các nạn nhân, với những người đang chăm sóc các nạn nhân cũng đối với toàn thể cộng đoàn.

Ngài đã hỏi thăm kỹ lưỡng tình hình hiện tại của Giáo phận và ngài đã được thông tin đầy đủ. Ngài rất xúc động và đau đớn vì nhiều người qua đời và vì sự xa cách mà các gia đình buộc phải chịu trong hoàn cảnh thống khổ này.

Ngài đã yêu cầu tôi chuyển tới tất cả và từng anh chị em phép lành an ủi cũng như mang lại cho anh chị em ân sủng, sáng sủa và sức mạnh.”

Theo nhận định của nhiều người, các linh mục ở Ý có thể còn dễ chết hơn những người khác, vì họ sống giữa dân và rất gần dân. Họ là “các mục tử ở giữa dân và họ mang mùi của chiên”, nói như lời ĐGH Phanxicô và họ “không tách biệt khỏi cộng đồng ngay cả trong cái chết” -nói như Đức Cha Beschi.

Một trong những “đau đớn chồng chất đau



Ngày 28.02, trong buổi kết thúc cuộc Hội thảo, sẽ có nghi thức ký kết một bản kêu gọi về luân lý đạo đức, diễn ra tại Thính đường ở đường Hòa giải. Lời kêu gọi này là một văn bản được sự đồng thuận của các tham dự viên, về tương quan giữa luân lý đạo đức và kỹ thuật, nhằm hướng dẫn những tiến hóa tương lai trong lãnh vực này, và Văn bản đó sẽ được đệ lên ĐTC.

Sự tiến bộ của trí tuệ nhân tạo hiện nay, cụ thể là các máy vi tính, được gọi là “cuộc cách mạng thứ tư, sau các cuộc cách mạng hơi nước, điện lực và hệ thống tự động”.

Linh mục Paolo Benanti, giáo sư tại Hàn lâm viện Tòa Thánh về sự sống, giải thích rằng: “Nếu với một máy vi tính, chúng ta có thể biến các vấn đề của con người thành những thống kê, họa đồ và phương trình, chúng ta tạo cho mình ảo tưởng các vấn đề ấy có thể được giải quyết bằng máy vi tính. Nhưng không phải như vậy, vì khi thực hiện những chọn lựa, con người nhận biết một phẩm tính sâu xa và cơ bản trong

những hành động của mình: đó là thiện và ác”. (Vatican News 25.2.2020) (G. Trần Đức Anh OP Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu)

MỸ CHÂU

Khai mạc Chiến dịch Huynh đệ năm 2020 tại Đền thờ Aparecida

Hôm Chúa nhật, ngày 1 tháng 3, Chúa nhật đầu tiên của Mùa Chay, Đức TGM Belo Horizonte và Chủ tịch HĐGM Brazil (CNBB), Đức Ông Walmor Oliveira de Azevedo, đã chủ sự Thánh lễ khai mạc Chiến dịch Huynh đệ năm 2020, tại Đền thờ Aparecida, nơi lưu giữ hình ảnh của vị Thánh Quan Thầy của Brazil. Các đại diện của Điều phối Điều hành Chiến dịch và các thành viên của HĐGM cùng đồng tế với Đức TGM Horizonte.

Theo thông tin được gửi đến Hăng thông tấn Fides bởi CNBB, trong Thánh lễ, thông điệp mà ĐTC Phanxicô gửi cho Chiến dịch Huynh đệ năm nay đã được đọc, trong đó ĐTC chú ý đến sự cần thiết phải tăng cường giá trị của sự sống và đồng thời nhắc lại rằng sự hoán cải không được tách khỏi việc phục vụ anh chị em, “đặc biệt là những người cần được giúp đỡ nhất”.

Thánh tích của Thánh Dulce dos Pobres sẽ được một số trẻ em đặt trên bàn thờ. Vị Tu sĩ của Bahia (1914.1992), Thuộc Dòng các Nữ tu Thừa Sai Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên Tội, được tuyên phong hiển Thánh vào ngày 13 tháng 10 năm 2019 và được tưởng nhớ vì các công việc từ thiện bác ái và giúp đỡ người nghèo, chính là nguồn gốc của nguồn cảm hứng cho chiến dịch năm nay, với chủ đề” Tinh thần Huynh đệ và Sự sống: Món quà và sự cam kết”, và khẩu hiệu: “Nhìn thấy, cảm thương và chăm sóc người nghèo” (Lc 10, 33.34). “Những gì chúng ta sẽ trải qua trong Mùa Chay này, Nữ tu Dulce đã trải nghiệm trong suốt cả cuộc đời của mình: Ngài đã nhìn thấy, cảm thấy thương cảm và chăm sóc những người nghèo khổ bằng tình yêu thương. Và Nữ tu Dulce đã nhắc lại: điều quan trọng là làm từ thiện bác ái, chứ không chỉ nói về lòng nhân ái. Một con người khiêm hạ và hết sức đơn sơ, không bao giờ



cố gắng để cho mọi người biết những gì mình đang làm, nhưng luôn luôn gần gũi với những người cần được giúp đỡ nhất”, theo cháu gái của Nữ tu Dulce, Maria Rita Pontes, chia sẻ trong buổi khai mạc Chiến dịch.

Trong văn bản, Chủ tịch CNBB bày tỏ hy vọng rằng, trong Mùa Chay, tất cả mọi người, các nhóm mục vụ, các phong trào, hiệp hội, đặc biệt là Giáo hội, nói ngắn gọn, toàn thể Brazil, được thúc đẩy bởi Chiến dịch Huynh đệ, cảm thấy sự chăm sóc được củng cố, sự nhiệt huyết, sự quan tâm dành cho nhau, và do đó chính là tình huynh đệ. Trong số rất nhiều hành động thiết thực được đề xuất, văn bản đề nghị: tạo cơ hội để chia sẻ cuộc sống và kinh nghiệm về đức tin; nâng cao vai trò của giáo dân; thúc đẩy các hoạt động truyền giáo vào những ngày, giờ và địa điểm mà mọi người có thể tiếp cận được; khuyến khích đối thoại giữa các thế hệ và với xã hội; đào tạo các sáng kiến cho việc cùng nhau tồn tại dựa trên các giá trị nhân văn; thúc đẩy các nhóm đối thoại về thực tế địa phương; các sáng kiến tập trung vào nền sinh thái toàn diện.

Trong tập hợp các đề xuất này, các sáng kiến liên quan đến sự khởi đầu trong đời sống Kitô hữu đã được đề xuất; việc khám phá lại tầm quan trọng của phụng vụ; sự gần gũi mang tính truyền giáo với các gia đình đau khổ; việc đào tạo các Thừa tác viên của Lời Chúa; các chương trình thăm viếng truyền giáo. Do đó, cộng đồng được kêu gọi trở thành một ngôi nhà của sự chào đón, tinh thần hữu nghị, của tình thân huynh đệ, với nhiệm vụ khó khăn của Chúa nhật Phục Sinh sắp

tới với việc hình thành các cộng đồng mới. Đối với xã hội, lời kêu gọi đó là tái khám phá hy vọng như một lực lượng tổng hợp về ý nghĩa của cuộc sống, với việc giáo dân thực hiện cam kết tham gia vào lĩnh vực chính trị xã hội. (Hoàng Thịnh) - (theo Zenit)

Giáo hội Hoa Kỳ tổ chức lạc quyền toàn quốc giúp các hoạt động nhân đạo

Để trợ giúp các hoạt động cứu trợ của Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ, Giáo hội Hoa Kỳ sẽ tổ chức cuộc lạc quyền toàn quốc vào các ngày 22.23.03 này.

Được thành lập vào năm 1943, Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ . một cơ quan nhân đạo quốc tế của cộng đoàn Công giáo tại Hoa Kỳ, có các chương trình cứu trợ và tái định cư cho các nạn nhân của các cuộc khủng bố, chiến tranh và thiên tai; giúp các dự án phát triển cho người nghèo; tổ chức các dịch vụ tư vấn pháp lý cho người di cư; và thăng tiến hòa bình và hòa giải.

Trên trang web của các Giám mục Hoa Kỳ viết: “Các giám mục Công giáo Hoa Kỳ mạnh mẽ ủng hộ Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ trong việc dẫn thân thăng tiến và phát triển phẩm giá và sự thánh thiêng của sự sống con người từ khi thụ thai đến lúc chết tự nhiên, và trong mọi thời điểm trung gian.”

“Hãy giúp đỡ Chúa Giêsu ẩn mình”

Cuộc lạc quyền có chủ đề “Hãy giúp đỡ Chúa Giêsu ẩn mình”. Số tiền quyên góp được sẽ được phân bổ cho 6 cơ quan Công giáo, mỗi cơ quan



có chức năng cụ thể (phát triển, di dân, luật pháp, công lý và hòa bình, khẩn cấp và truyền giáo).

Các giám mục Hoa Kỳ cũng cho biết, trong những năm gần đây, hoạt động của Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ đem lại nhiều kết quả tích cực. Ví dụ, nhờ sự giúp đỡ của Cơ quan, một bà góa người Burkina Faso đã có thể tổ chức quán ăn trong làng, không chỉ giúp cho bà có thể tự lo cho cuộc sống của mình nhưng cho cả cộng đoàn của bà. Bên cạnh đó, Cơ quan còn trợ giúp các Kitô hữu hay các nhóm tôn giáo thiểu số, là nạn nhân của những nhóm cực đoan. (REI 06.03.2020) (Hồng Thủy)

Tổng thống Argentina kêu gọi các linh mục giúp các khu ổ chuột đối phó với Covid-19



Các linh mục “ổ chuột” ở Argentina đang cộng tác với chính quyền quốc gia để giúp ngăn chặn sự gia tăng lây nhiễm của virus corona, đặc biệt là tại 4500 thị trấn tồi tàn và các khu định cư bất hợp pháp ở nước này.

Hôm 24.03 vừa qua, sáu linh mục và Đức cha Gustavo Carrara, những người sống và làm mục vụ tại các khu ổ chuột ở thủ đô Argentina, đã gặp Tt. Alberto Fernandez tại dinh Tổng thống. Tổng thống muốn gặp nhóm linh mục này vì các ngài hiểu tình hình tại các khu ổ chuột, cũng như tâm trạng chung của dân chúng.

Tổng thống và các linh mục đã quay một video, với lời kêu gọi người dân ở trong nhà,

ngay cả ở trong các khu ổ chuột. Trong video được chia sẻ trên tài khoản Twitter của Tổng thống, một linh mục nói: “Có thể cách ly trong các khu ổ chuột. Chúng tôi biết rằng không gian xung quanh anh chị em chật chội, nên nếu anh chị em thấy ai đó ở trên đường, cần giúp đỡ để cách ly, xin hãy cho chúng tôi biết; đừng để người ông bà lớn tuổi nào của chúng ta phải ở trên đường phố, hãy mang họ đến các giáo xứ của chúng ta. Các giáo xứ trong các khu ổ chuột luôn mở rộng cửa cho bất cứ điều gì cần thiết.”

Trong cuộc gặp gỡ, Tổng thống và các linh mục đánh giá những thách đố đối với các khu ổ chuột, bao gồm vấn đề nhiều dịch vụ phải đóng cửa vì các quy định an toàn. Để giúp đỡ bảo vệ những người có nguy cơ nhiễm virus nhất, 40 linh mục sống tại các khu ổ chuột đang dựng các lều tại các khu đất trong các giáo xứ để những người già không phải sống trên đường phố, các trường học được dùng để chăm sóc người vô gia cư và người nghiện ma túy trong thời gian này. Sau cuộc gặp gỡ, các linh mục và Tổng thống đã cùng nhau đọc Kinh Lạy Cha như Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi, để cầu nguyện cho đại dịch chấm dứt.

Khoảng 7% dân số tại thủ đô Buenos Aires của Argentina sống trong các khu ổ chuột ở xung quanh thành phố và cả ở trung tâm. Phần lớn trong hàng trăm ngàn người này sống ngày qua ngày với việc thu nhặt và tái chế các tấm bìa giấy hoặc là lao động theo công nhật trong ngành xây dựng.

Cha Nicolas Angelotti nói: “Nếu người dân bị đói, họ sẽ đi ra ngoài để tìm việc làm.” Theo cha, ở khu vực của cha, vấn đề xã hội nổi cộm hơn vấn đề sức khỏe, dù rằng chúng đi đôi với nhau. Nếu không giải quyết vấn đề xã hội, thì các cha không thể giúp chăm sóc vấn đề sức khỏe cho người dân ở đây. Theo cha Pepe di Paola, yêu cầu người dân ở trong nhà là không thể chịu nổi với người dân sống trong các “ổ chuột” làm từ các mảnh gỗ và bao nhựa. Thay vào đó, mời gọi họ sống trong khu vực của mình nhưng tránh tụ tập tiếp xúc gần và uống chung trà maté. (Hồng Thủy)

PHI CHÂU

Hội nghị Dòng Tên Châu Phi kêu gọi hòa bình tại Cameroon

Một phụ nữ bị buộc di tản đến từ Tây Bắc Cameroon (Ảnh: AFP)



Hội nghị Dòng Tên của Châu Phi và Madagascar đã lên tiếng về cuộc đối thoại hòa bình toàn diện tại tây bắc Cameroon, giữa bối cảnh của những cuộc đụng độ bạo lực làm thiệt mạng hàng chục người. Bề trên Thượng cấp Dòng Tên của Châu Phi và Madagascar đã phát hành một thông cáo báo chí ủng hộ hòa bình và đối thoại toàn diện ở khu vực Tây Bắc và Tây Nam của Cameroon.

Thông cáo báo chí đã được ban hành do mối lo ngại ngày càng gia tăng về tình trạng bạo lực và các vụ thiệt mạng ở khu vực nói tiếng Anh của Cameroon kể từ năm 2016, do cuộc đụng độ giữa quân đội chính phủ và phe ly khai đang tìm cách tạo ra một nhà nước nói tiếng Anh độc lập có tên là “Ambazonia”.

Tuyên bố được ký bởi Linh mục Agbonkhanmeghe Orobator SJ., Chủ tịch Hội nghị Dòng Tên của Châu Phi và Madagascar (JCAM), đã lên án việc liên tục sử dụng vũ lực bởi các nhóm dân quân chính phủ Cameroon, đồng thời cũng cho biết rằng nó đã dẫn đến các vụ thiệt mạng của những thường dân vô tội.

Tuyên bố được đưa ra gần đây sau vụ tấn công vào ngày 14 tháng 2 tại làng Ngar.buh thuộc

Phân khu Donga Mantung ở Tây Bắc Cameroon, nơi có ít nhất 30 người, trong đó có 10 trẻ em và một số phụ nữ mang thai bị giết hại và nhiều ngôi nhà bị đốt cháy.

JCAM kêu gọi Tổng thống Cameroon Paul Biya và chính phủ của ông “vượt qua các biện pháp đàn áp và chịu trách nhiệm trong việc tìm kiếm giải pháp lâu dài hơn cho cuộc khủng hoảng thông qua các cuộc đàm phán qua trung gian”.

“Cuộc đối thoại toàn diện liên quan đến những phần tử ly khai Anglophone là giải pháp bền vững duy nhất đối với tình trạng bạo lực”, tuyên bố cho biết.

Đề xuất các giải pháp thay thế cho tình trạng bạo lực, Hội nghị Dòng Tên đã chỉ ra “Sáng kiến Thụy Sĩ” (Swiss Initiative) như là một cơ hội cho cuộc đối thoại chân thành. “Swiss Initiative”, một tổ chức phi chính phủ khởi xướng và hỗ trợ các dự án văn hóa ở các nước xung đột, được hỗ trợ bởi một nhóm bao gồm các Giám mục Công giáo từ khắp nơi trên thế giới và đồng thời tìm cách đưa các nhóm ly khai vào cuộc đối thoại để có được giải pháp lâu dài cho cuộc khủng hoảng.

JCAM cũng kêu gọi chính phủ Cameroon “bảo đảm việc tôn trọng nhân quyền và quyền tự do ngôn luận và quyền tự do bày tỏ”.

Nhắc lại sự bận tâm của ĐTC Phanxicô, các Tu sĩ Dòng Tên ở Châu Phi lưu ý rằng “Hòa bình chỉ có thể đạt được trên cơ sở luân lý của tinh thần liên đới và sự hợp tác toàn cầu trong việc phục vụ một tương lai được định hình bởi sự phụ thuộc lẫn nhau và tinh thần trách nhiệm chung trong toàn thể đại gia đình nhân loại hôm nay và ngày mai”.

Kể từ khi giành được độc lập vào năm 1961 và sự thống nhất của Cameroon thuộc Pháp và Anh, mối quan hệ giữa cộng đồng Pháp ngữ chiếm đa số và cộng đồng Anh ngữ chiếm thiểu số đã trở nên căng thẳng.

Năm 2016, mối quan hệ của họ đã leo thang trở thành các cuộc đụng độ bạo lực sau khi tổng thống cố gắng áp đặt tiếng Pháp trong các khu vực nói tiếng Anh.

Kể từ đó, tình trạng bạo lực liên tục gián đoạn đã nổ ra ở nước này và dẫn đến ước tính 2.000



người chết và hàng trăm ngàn người bị buộc phải di tản sang quốc gia láng giềng Nigeria. Thiên Ân (theo Vatican News)

ÚC CHÂU

Ứng dụng cầu nguyện “NZpray-2day” dành cho người trẻ

Ứng dụng “NZpray2day” là một ứng dụng di động miễn phí do Giáo hội New Zealand thực hiện nhằm tạo điều kiện cho người Công giáo cầu nguyện và gia tăng sự hiểu biết đức tin.

Ông Colin MacLeod, Giám đốc Trung tâm Quốc gia của Giáo hội về nghiên cứu tôn giáo giải thích: “Ứng dụng mới được thực hiện nhằm giúp các tín hữu, đặc biệt người trẻ, dễ dàng tiếp cận sự phong phú đức tin Kitô giáo, các thánh và Lời Chúa”. Ông MacLeod cũng cho biết: Ứng dụng “NZpray2day” chắc chắn không phải là một nguồn có hết mọi chủ đề, nhưng ứng dụng khuyến khích mọi người tìm những giây phút tĩnh lặng để cầu nguyện và suy niệm.

Những người tạo ra ứng dụng mới hy vọng đây sẽ là một công cụ hữu ích cho việc cầu nguyện cá nhân, trong lớp học, trong các giáo xứ và cho các tín hữu New Zealand đang sinh sống ở nước ngoài. Ông MacLeod kết luận: “Chúng tôi hy vọng ứng dụng này sẽ giúp các tín hữu nhận thức rõ hơn về mối liên kết của chúng ta với Đấng Tạo hóa, với Chúa Giêsu và với Giáo hội, bởi vì đó là con đường chúng ta đi cùng nhau”.

Như thế, sáng kiến “NZpray2day” là một ứng dụng tiếp theo ứng dụng “Click to pray”, mạng

lưới cầu nguyện toàn cầu của ĐGH và Phong trào Thiếu nhi Thánh Thể. Đó là một cộng đoàn hiệp nhất cầu hiệp được lan rộng ít nhất ở 21 quốc gia. Chính ĐTC Phanxicô, tại buổi đọc Kinh Truyền Tin ngày 20 tháng 1 năm 2019 đã giới thiệu ứng dụng này: “Tôi muốn giới thiệu với anh chị em nền tảng kết nối chính thức của Mạng lưới cầu nguyện toàn cầu của ĐGH: ‘Click To Pray’. Ở đây tôi sẽ đưa vào các ý chỉ và các lời yêu cầu cầu nguyện cho sứ mạng của Giáo hội”. ĐTC thêm: “Đặc biệt, cha mời các bạn trẻ hãy tải ứng dụng ‘Click To Play’, và cùng với cha tiếp tục đọc Kinh Mân Côi cho hòa bình”.

Ứng dụng đã có sẵn các ngôn ngữ: tiếng Ý, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha và tiếng Đức. (CSR_1454_2020) (Ngọc Yến - Vatican)

Covid 19 làm rung chuyển Úc Châu - Úc Châu thông báo khẩn

Chiều nay 22.3.2020 Thủ tướng Úc cùng các Thủ hiến các tiểu bang đưa ra các quyết định làm rung chuyển nước Úc. Thủ hiến Glancys Berejiklian của NSW tuyên bố tiểu bang sắp tiến hành “đóng cửa toàn diện” các dịch vụ không thiết yếu trong 48 giờ tối. Thông báo của bà thủ hiến được đưa ra trước cuộc họp Nội các Liên bang tối nay; trong khi cả hai bang NSW và Victoria đã đề đạt dự kiến khép chặt những quyết định tương tự như vậy cho toàn thể lãnh thổ Úc Châu. Đã có 1286 trường hợp được xác nhận trên toàn quốc, với 533 ở NSW, 296 ở Victoria, 259 ở



Tín Giáo Hội Việt Nam

Ủy ban Phụng tự: Những lưu ý về trực tuyến thánh lễ

Thánh lễ là “hành vi cao cả được thực hiện để tôn vinh Thiên Chúa cách hoàn hảo và thánh hóa con người” (Hiến chế về Phụng vụ thánh, Sacrosanctum Concilium, số 7). Vì thế, ở mọi nơi và trong mọi trường hợp, thánh lễ cần phải được chuẩn bị, cử hành và tham dự trong tâm thế và tư thế xứng hợp với giá trị linh thánh của hành vi phụng vụ cao cả này. Đối với nhiều hoàn cảnh đặc thù như tại bệnh viện, trại giam, hoặc những tình huống ngoại thường hay cấm cách, Hội Thánh không ngừng tìm kiếm những phương thế thuận lợi nhất để giúp các tín hữu không ngừng liên kết với Đức Kitô Thượng Tế và nhiệm thể của Người là Hội Thánh, nhờ đó kín múc dồi dào ân sủng từ suối nguồn Thánh Thể. Ngày nay với những phương tiện kỹ thuật trực tuyến và truyền thông xã hội, các tín hữu có thể tham dự thánh lễ theo nhiều cách thức đa dạng; tuy nhiên, các phương tiện trực tuyến có thể đánh mất tính linh thánh của cử hành phụng vụ. Vì thế, trong hoàn cảnh của đại dịch COVID-19 hiện nay, Ủy ban Phụng tự lưu ý những nguyên tắc chung cho việc cử hành và tham dự thánh lễ trực tuyến như sau:

1. Về kỹ thuật, vài cách thức trực tuyến phổ biến hiện nay gồm có (1) phát trực tiếp: thu hình/quay phim và truyền trực tiếp cùng thời điểm (livestream); (2) phát lại: những chương trình đã được “phát trực tiếp” còn lưu trên các kênh truyền thông và không gian mạng (ví dụ: Youtube, ứng dụng truyền hình,...); (3) thu sẵn: sản xuất một chương trình với mục đích để phát lại sau đó theo thời gian định sẵn (pre-recorded).

Trong phụng vụ, khi giám mục giáo phận cho phép, chương trình trực tuyến thánh lễ trong giáo phận chỉ được sử dụng cách thức “phát trực tiếp” để thu và phát sóng thánh lễ đang cử hành cho cộng đoàn tham dự từ xa. Như thế, trong hoàn



cảnh đại dịch hiện nay, các tín hữu nên tham dự thánh lễ “phát trực tiếp” để được hiệp thông cách trọn vẹn và sống động, hơn là xem các thánh lễ được “phát lại” trên mạng sau thời điểm đã cử hành. Phương thức “thu sẵn” một thánh lễ với ý định để phát lại vào thời điểm sau đó thì không được chấp nhận là một cử hành phụng vụ trực tuyến.

2. Do “việc truyền thanh và truyền hình về những hoạt động thánh, đặc biệt về việc cử hành thánh lễ, phải được thực hiện cách xứng đáng và thận trọng dưới sự hướng dẫn và đảm bảo của người có đủ năng lực do các giám mục chỉ định” (SC số 20), giám mục giáo phận chịu trách nhiệm đối với các chương trình trực tuyến thánh lễ để luật phụng vụ được tuân thủ cách đầy đủ: cử hành đúng lịch phụng vụ, đúng bản văn phụng vụ và kinh thánh đã được phê chuẩn,... (x. SC số 22). Vì thế, trong hoàn cảnh đại dịch hiện nay, giám mục giáo phận cần chỉ định các nhà thờ và linh mục được chính thức cử hành thánh lễ phát trực tuyến nhằm tránh những vi phạm kỷ luật phụng tự đối với bí tích cao cả này.

3. Vì bí tích Thánh Thể là nguồn mạch và chóp đỉnh của đời sống và sứ vụ Hội Thánh nên dù thánh lễ được cử hành riêng hoặc với cộng đoàn phụng vụ, được phát trực tuyến hay không, các linh mục vẫn cần có những chuẩn bị xứng hợp về tâm hồn cũng như những yếu tố đòi buộc theo quy chế tổng quát của sách lễ Rôma:

Tín Giáo Hội Việt Nam

- Thành tâm cử hành mẫu nhiệm thánh thật sốt sắng và trang nghiêm; không hời hợt, vội vã;
- Lưu tâm đến lễ phục (áo alba, dây các phép và áo lễ), khung cảnh phụng tự và chỉ cử hành trong nhà thờ hoặc nhà nguyện;
- Không tự ý bỏ hoặc giảm bớt các yếu tố của nghi thức thánh lễ.

Cách riêng khi cử hành các thánh lễ được phát trực tuyến, vì cộng đồng mạng tham gia chương trình trực tuyến bao gồm anh chị em thuộc các tôn giáo bạn và nhiều thành phần xã hội mở rộng nên chủ tế cần lưu tâm thêm đến những yếu tố sau:

- Chuẩn bị bài giảng chu đáo, ý thức đây là cơ hội loan báo Tin Mừng;
- Chọn lựa ngôn từ để xây dựng một cộng đồng yêu thương, hợp nhất theo tinh thần Phúc Âm;
- Cần tập trung làm nổi bật sự hiện diện của Chúa Kitô trong cử hành phụng vụ, tránh những thái độ phô diễn cá nhân;
- Ý thức đang cử hành với cộng đoàn phụng vụ tham dự trực tuyến.

4. Khi người tín hữu ở trong hoàn cảnh đặc thù như hiện nay, không thể tham dự cử hành bí tích tại giáo xứ, họ vẫn có thể hiệp thông với Hội Thánh đồng thời lãnh nhận ơn chữa lành và an ủi của Chúa qua việc tham dự thánh lễ trực tuyến tại nhà. Tuy nhiên, các tín hữu vẫn phải tham dự thánh lễ được trực tuyến một cách ý thức, tích cực và trọn vẹn với những ưu tiên sau:

- Chuẩn bị tâm hồn và y phục như tham dự thánh lễ tại giáo xứ với cộng đoàn phụng vụ, có thể đọc kinh, suy niệm Lời Chúa trước giờ tham dự trực tuyến;
- Tham dự thánh lễ trực tuyến như khi đang hiện diện giữa cộng đoàn phụng vụ tại giáo xứ: không sử dụng điện thoại, không làm việc riêng, vẫn thưa đáp (và hát), thực hiện các tư thế, cử chỉ tôn kính và giữ thinh lặng theo quy định của thánh lễ;
- Hiệp ý với chủ tế để cầu nguyện cho các nhu cầu của Hội Thánh, cộng đoàn và cá nhân, đặc biệt cho các nhu cầu khẩn thiết trong cơn đại dịch này;
- Cần có tâm hồn thành tâm thống hối và ước ao kết hợp với Chúa bằng việc rước lễ thiêng

liêng. Mỗi giáo phận có thể hướng dẫn kinh nguyện cho tín hữu chuẩn bị tâm hồn rước lễ thiêng liêng;

- Sau khi tham dự thánh lễ cách trọn vẹn (từ xa), cần ý thức sống giá trị bí tích vừa tham dự và bổn phận loan báo Tin Mừng cứu độ.

Ngày 27 tháng 03 năm 2020.

Ủy ban Phụng tự

trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam

Nguồn: HDGMVN

Nhà thờ Giáo xứ Côn Dầu, GP Đà Nẵng bị cháy

Thái Hà (27.03.2020) Vào lúc 16 giờ hôm qua, thứ Năm, 26.03, một vụ cháy đã xảy ra tại nhà thờ Giáo xứ Côn Dầu. Trên trang thông tin của Giáo xứ Côn Dầu cho biết, ngọn lửa đã bốc lên tại khu vực gác đàn nhà thờ Giáo xứ và đã được cảnh sát phòng cháy chữa cháy có mặt để dập ngọn lửa không lâu sau đó. Ngọn lửa thiêu rụi khu vực gác đàn, chưa lan rộng, không có thiệt hại về người.

Thông tin ban đầu của người dân Côn Dầu cho biết: “Do sự thiếu trách nhiệm của một vị trong Hội Đồng Giáo xứ tại Côn Dầu làm xảy ra vụ việc. Tuy vậy, linh mục Chánh xứ không yêu cầu công an điều tra nên biên bản đã xếp lại sao khi công an chữa cháy ra về.”

Giáo xứ Côn Dầu thuộc Hòa Xuân, Hòa Vang, Đà Nẵng có khoảng 1500 nhân danh. Từ năm 2008, nơi đây đã xảy ra vụ việc nhà cầm quyền cưỡng ép người dân, khoảng 400 hộ người Công giáo rời khu vực này để tập đoàn Sun Group làm ‘khu đô thị sinh thái ven sông Hòa Xuân’. Hiện



một số người dân Cần Dầu đã phải chạy ra nước ngoài xin tị nạn do bị đàn áp, phần lớn trong số 400 hộ dân đã phải chuyển đi nơi khác sinh sống.

(Truyền Thông Thái Hà tổng hợp)

Lễ kỷ niệm 20 năm ngày thầy giảng Anrê Phú Yên được tôn phong Chân phước

Sau đây là lời đầu lễ và bài giảng Đức Cha Mathêô Nguyễn Văn Khôi, Giám mục Giáo phận Qui Nhơn trong thánh lễ kỷ niệm này

Lời đầu lễ

Hôm nay chúng ta long trọng cử hành thánh lễ mừng kính Chân phước Anrê Phú Yên, vị tử đạo tiên khởi, “Người chứng thứ nhất” của Giáo Hội Việt Nam và cũng là một bậc tiền nhân của Giáo phận Qui Nhơn, nhân ngày kỷ niệm giáp 20 năm ngài được Giáo Hội tôn phong lên bậc Chân phước. Ngài là mẫu gương tuyệt vời về một đời sống đức tin mạnh mẽ, một lòng nhiệt thành trong công cuộc truyền giáo, một khí phách anh hùng dám hiên ngang chấp nhận cái chết vì đạo, nhưng trên hết là một tình yêu cao độ và mãnh liệt đối với Chúa Giêsu.

Chúng ta cử hành thánh lễ này trước hết là để dâng lời tạ ơn Thiên Chúa, vì Người đã ban cho cánh đồng giáo phận Qui Nhơn chúng ta ngay từ thời kỳ đầu tiên đã là nơi phát sinh một hoa

LỄ KÍNH CHÂN PHƯỚC ANRÊ PHÚ YÊN

**Kỷ niệm giáp 20 năm ngày thầy giảng Anrê Phú Yên được tôn phong Chân phước
(05.03.2000 - 05.03.2020)**

trái tốt lành thánh thiện, một tông đồ nhiệt thành và một vị tử đạo anh hùng, là Chân phước Anrê Phú Yên. Chúng ta cũng tạ ơn Chúa vì biết bao ơn lành Chúa đã tuôn đổ xuống trên giáo phận nhờ lời chuyển cầu của ngài.

Cũng trong thánh lễ này, chúng ta tôn vinh Chân phước Anrê Phú Yên và nêu cao tấm gương của ngài cho mọi người noi theo. Đồng thời chúng ta cầu xin Chúa cho mỗi người chúng ta biết noi gương ngài để sống đức tin mạnh mẽ, góp phần vào việc rao giảng Tin Mừng trên quê hương. Cuối cùng, chúng ta cũng cầu xin Chúa ban cho ngài sớm được Giáo Hội tuyên phong lên hàng Hiển thánh, để gương sáng của ngài càng trở nên sáng chói hơn đối với mỗi người chúng ta, nhất là giới trẻ.

Bài giảng

Chúa nhật, ngày 05 tháng 03 Năm thánh 2000, dưới bầu trời trong vắt và ngập tràn ánh nắng ban mai ấm áp của những ngày đầu xuân, trong một nghi lễ long trọng tại đền thờ thánh Phêrô ở Rôma, thầy giảng Anrê Phú Yên của chúng ta đã được Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tuyên phong Chân phước với tước hiệu có một không hai là “Người chứng thứ nhất”. Hôm nay, ngày 05 tháng 03 năm 2020, kỷ niệm đúng 20 năm ngày tuyên phong Chân phước của ngài, cũng trong những ngày đầu xuân, cộng đoàn dân Chúa





Giáo phận Qui Nhơn cùng nhau qui tụ về ngôi nhà thờ Chính tòa này để cử hành thánh lễ tạ ơn Thiên Chúa, tôn vinh Chân phước Anrê Phú Yên và cầu nguyện cho Giáo phận.

Thầy giảng Anrê Phú Yên, mặc dù mới được tôn phong Chân phước sau 117 Thánh tử đạo Việt Nam, nhưng ngài không phải là người thứ 118, mà là “Người chứng thứ nhất” đứng đầu danh sách những chứng nhân đức tin của cả Giáo Hội Việt Nam. Ngài là cửa lễ đầu mùa đã được dâng cho Thiên Chúa để mở ra cho Giáo Hội Việt Nam một mùa xuân tươi thắm và một vụ mùa bội thu. Nói đến tên tuổi của mỗi vị trong số 117 Thánh tử đạo, có thể nhiều người không biết, hay các ngài chỉ được biết tại địa phương của các ngài, trong khi đó nói đến Anrê Phú Yên thì ở đâu người ta cũng biết, mặc dù ngài chỉ mới là một vị Chân phước, hay còn gọi là Á thánh. Điều đó phần nào cũng nói lên tầm quan trọng của ngài trong lịch sử Giáo Hội Việt Nam.

Trong Lời nói đầu của tác phẩm nổi tiếng mang tựa đề “Người chứng thứ nhất”, tác giả Phạm Đình Khiêm đã mở đầu bằng một khẳng định chắc nịch như sau: “Trong quá trình sinh hoạt của dân tộc Việt Nam, nếu có một nhân vật nào, ngay sau khi từ trần, đã được người đời viết sách ca tụng bằng nhiều thứ tiếng, xuất bản ở nhiều thủ đô lớn trên thế giới, làm vẻ vang chung cho cả dân tộc trên lãnh vực tinh thần,

đạo đức và dũng cảm, người ấy chính là vị anh hùng trẻ tuổi mà chúng tôi sắp họa lại chân dung trong cuốn sách này: THẦY GIẢNG ANRÊ PHÚ YÊN, tiên khởi tử đạo miền Nam, nói riêng, và cũng đáng gọi là tiên khởi Tử Đạo Việt Nam, nói chung”.

Chân phước Anrê Phú Yên chịu tử đạo ngày 26 tháng 07 năm 1644, khi ngài mới vừa tròn mười chín cái xuân xanh. Cái chết anh hùng vì đức tin của chàng thanh niên trẻ tuổi Anrê Phú Yên đã được Lời Chúa soi sáng trước hết qua đoạn sách Macabê quyển thứ hai ở bài đọc thứ nhất, kể lại cái chết hào hùng vì lề luật Chúa của bảy anh em dưới thời bạo chúa Antiôkhô. Cuộc tử đạo anh hùng trong thời Cựu Ước này báo trước và được tiếp nối bởi những cuộc tử đạo của các vị thánh trẻ trong thời Tân Ước và trong Giáo Hội mọi thời.

Trong sứ điệp gửi Đại hội Giới trẻ lần thứ XVII tại Toronto, Canada, từ ngày 23-28 tháng 7 năm 2002, với chủ đề : “Anh em là muối đất, là ánh sáng trần gian” (Mt 5,13-14), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nêu tên 10 vị thánh trẻ để làm gương mẫu cho giới trẻ thế giới. Đứng đầu danh sách là Thánh Anê của thành Rôma, tiếp đến là Á thánh Anrê Phú Yên của Giáo phận Qui Nhơn chúng ta.

Trong Tông huấn Christus Vivit (Chúa Kitô đang sống) gửi người trẻ và cộng đoàn dân Chúa,

ở các số 51-62, Đức Phanxicô đã kể ra 6 vị Thánh và 6 Chân phước trẻ tiêu biểu trong lịch sử Giáo Hội, trong số đó có Chân phước Anrê Phú Yên với những lời giới thiệu ở số 54 như sau: “Chân phước Anrê Phú Yên là một thanh niên Việt Nam sống vào thế kỷ 17. Ngài là một giáo lý viên và là trợ tá của các vị thừa sai. Ngài bị tổng giam vì đức tin, và vì không chịu từ bỏ đức tin, ngài đã bị giết. Anrê chết trong lúc đang kêu Danh Thánh Giêsu”.

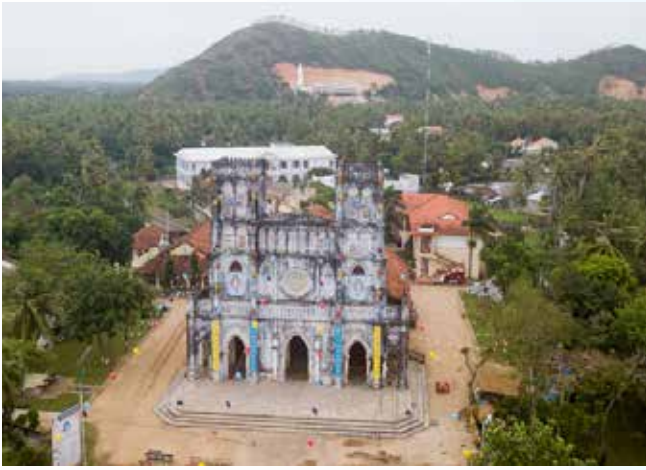
Sắc lệnh của Bộ Phong Thánh, ngày 27.01.2000, đã viết về ngài như sau: “Biết Chúa và yêu mến Chúa là sự cao đẹp tuyệt vời đã lôi cuốn tâm hồn chàng thanh niên Anrê, con người đã vui vẻ chấp nhận Tin Mừng và đã kiên cường chứng minh điều đó bằng đời sống thánh thiện và lòng nhiệt thành trong công cuộc tông đồ”.

Quả thế, trên đường đến nơi hành quyết, ngài luôn miệng khuyên bảo mọi người bằng những lời được coi như di chúc sau cùng của ngài: “Hỡi anh em, đối với Chúa Giêsu yêu dấu của chúng ta, chúng ta hãy lấy tình yêu đáp lại tình yêu. Chúa đã chịu chết đau khổ vì chúng ta, nên chúng ta hãy lấy mạng sống đáp đền mạng sống”. “Hỡi anh chị em, ta hãy trung tín cùng Đức Chúa Trời cho đến chết; không một điều gì có thể dập tắt lòng thương mến Chúa Giêsu Kitô trong trái tim ta”. “Hỡi anh chị em, chúng ta hãy giữ nghĩa

cùng Đức Chúa Giêsu cho đến hết hơi, cho đến trọn đời”.

Những lời trên đây được đồng dạng nói lên từ môi miệng của một thanh niên mới lớn đang tràn đầy sức sống mà không tiếc tuổi thanh xuân; tuy còn mang dáng dấp thư sinh chưa một lần chạm đến binh khí hay được tập luyện để làm chiến binh, thế mà có thể xem cái chết nhẹ tựa lông hồng, để đáp trả lời mời gọi của Đức Kitô trong đoạn Tin Mừng hôm nay: “Ai muốn theo Tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Tôi thì sẽ cứu được mạng sống ấy” (Lc 9,23-24). Khi vui vẻ và can đảm bước đi trên con đường thập giá theo lời mời gọi của Đức Kitô, thầy giảng Anrê Phú Yên đã tiếp nối bước chân của các vị Tông đồ từ thuở ban đầu, như lời tâm sự của thánh Phaolô trong bức thư thứ hai gửi tín hữu Côrintô mà chúng ta vừa nghe trong bài đọc II hôm nay (2Cr 6,4-10). Khi tôn phong thầy giảng Anrê Phú Yên lên hàng Chân phước, Giáo Hội muốn đặt ngài làm mẫu gương cho mọi Kitô hữu, đặc biệt là giới trẻ, không những của Việt Nam mà còn của toàn thế giới. Quả thế, trong dịp lễ tuyên phong Chân phước cho thầy giảng Anrê Phú Yên, Đức Gioan Phaolô II đã nói với toàn thế giới: “Cuộc sống





của Anrê Phú Yên đã cho chúng ta thấy quyết tâm của một con người không chấp nhận chối bỏ niềm tin, dù phải đối đầu với bạo lực. Giới trẻ có thể rút ra sức mạnh và sự can trường từ tấm gương của con người sẵn sàng hy sinh mạng sống vì anh em mình. Chớ gì tất cả các môn đệ của Đức Kitô tìm thấy nơi vị Chân phước trẻ này sức mạnh và sự nâng đỡ trong cơn thử thách!”

Tiếp đến, trong cuộc triều yết ngày hôm sau, Đức Gioan Phaolô II đã nói với phái đoàn Việt Nam như sau: “Trên 350 năm qua, những người công giáo Việt Nam không bao giờ quên nhân chứng Tin Mừng này, vị tử đạo tiên khởi của quê hương họ. Họ đã tìm thấy nơi ngài đức tin kiên định và tình yêu quảng đại cho Đức Kitô và cho Giáo Hội của Người. Chớ gì ngày nay họ còn tiếp tục khám phá ra trong tấm gương của người con đất Việt sức mạnh hướng dẫn người tín hữu về ơn gọi người Kitô hữu, trong việc trung thành với Giáo Hội và quê hương họ”.

Đặc biệt, tại giáo phận Qui Nhơn là quê hương của Chân phước Anrê Phú Yên, tấm gương của ngài cần được mỗi người chúng ta noi theo, nhất là giới trẻ và anh chị em giáo lý viên. Đồng thời chúng ta cũng hãy thường xuyên cầu nguyện với ngài, xin ngài chuyển cầu cùng Chúa cho toàn thể giáo phận và cho mỗi người chúng ta. Để chuẩn bị cho cuộc đại lễ hôm nay, mừng 20 năm thầy giảng Anrê Phú Yên được tôn phong Chân phước, tôi đã viết thư xin Santa Casa da Misericórdia de Lisboa ở Bồ Đào Nha chia sẻ cho Giáo phận Qui Nhơn một ít thánh tích của ngài. Họ đã đồng ý và mời tôi sang nhận thánh

tích trong một thánh lễ tại nhà thờ Thánh Rôcô do tôi chủ sự ngày 24 tháng 10 năm 2019 vừa qua. Đó là một lọn tóc nhỏ, vừa được kiệu và nhà thờ Chính tòa và đang được đặt tại cung thánh trong suốt buổi lễ hôm nay.

Ngày mai, thánh tích này sẽ được đưa vào Mừng Lễ là quê hương của ngài để giáo dân kính viếng. Sau đó, thánh tích sẽ lần lượt được đưa đến các giáo xứ trong toàn Giáo phận. Không những chúng ta cầu nguyện với ngài, mà chúng ta còn cầu nguyện cho ngài sớm được Giáo Hội tuyên phong lên hàng Hiển thánh, để tấm gương của ngài càng trở nên sáng chói hơn, xứng với sự nhiệt thành tông đồ và cuộc tử đạo anh hùng của ngài, trong khi hưởng đến sinh nhật lần thứ 400 của ngài sẽ được giáo phận Qui Nhơn cử hành trọng thể vào năm 2025.

+ Matthêô Nguyễn Văn Khôi

Nguồn: gpquinhon.org

Tin mạo danh và vấn đề đặt ra cho Truyền thông Công giáo VN

Written by Khắc Bá, SJ - CTV Vatican News on 02 Tháng 3 2020.

Trong mấy tuần vừa qua, kể từ khi dịch corona hoành hành, trên mạng xã hội lan truyền một bản tin giả mạo di chúc của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Với những điểm sai lạc và đầy tính đe dọa của bản di chúc, chắc hẳn tác giả của nó cố ý gây nên sự hoang mang sợ hãi cho người đọc, trong thời điểm cả thế giới đang lo lắng trước dịch bệnh. Nó cũng đồng thời gây nên những cách hiểu lệch lạc cho đức tin của các tín hữu, và cho cả những người ngoài Ki-tô giáo.





Tin giả trên chỉ là một ví dụ điển hình trong vô vàn những thông tin lệch lạc hoặc giả mạo đang tràn lan trên mạng internet. Điều đặc biệt là những nguồn phổ biến nó nhiều nhất lại là những trang mang danh ‘Công giáo’, hay nói chính xác hơn là những trang giả mạo Công giáo. Sau đó, nhiều trang mạng Công giáo đích thực, vì không có mức biện phân đủ vững, cũng đã đăng chúng lên.

Trong thời đại hiện nay, Internet nói chung và mạng xã hội nói riêng là mảnh đất tốt để chúng ta có thể thực hiện việc loan báo Tin Mừng. Tuy nhiên, nó đồng thời cũng là mảnh đất màu mỡ cho những thông tin ‘phản - Tin Mừng’ phát triển, nhưng lại mạo danh hay núp dưới danh nghĩa của Giáo hội Công giáo. Trong hoàn cảnh ở Việt Nam, điều này vô cùng nguy hiểm! Thứ nhất, số người sử dụng Internet ngày càng nhiều, trong đó giới trẻ và thiếu nhi - những người chưa đủ vững vàng về kinh nghiệm đức tin - đang chiếm phần đa số; hơn nữa, nhìn chung, người Việt Nam chúng ta còn yếu về khả năng phân định.

Do đó, thiết tưởng đã đến lúc giới truyền thông Công giáo ở Việt Nam cần gấp rút đặt lại vấn đề này cho mình. Thiết tưởng, những người làm truyền thông cần có cơ hội ngồi lại với nhau, cùng suy nghĩ thảo luận để tìm ra giải pháp. Điều quan trọng trước nhất là làm thế nào để khi đọc giả nhìn thấy tên một trang web mang danh nghĩa

Công giáo, họ có thể dễ dàng nhận diện được đó là trang thật hay trang giả mạo. Do đó, cần đưa ra một giải pháp ‘thống nhất hoá’ tên của các trang web chính thức của Công giáo. Ví dụ, theo thiển ý của tôi, chúng ta có thể thực hiện ba điều sau. Thứ nhất, mỗi ‘đơn vị’ (Giáo phận, giáo xứ, dòng tu, vv.) nên xác định số trang mạng cố định chính thức của mình. Những trang nào ‘lê tẻ’ quá thì nên dẹp bỏ hoặc sát nhập vào những trang chính thức này (tất nhiên, các cá nhân có quyền lập trang riêng của họ, nhưng không được phép đặt tên theo những danh nghĩa của các đơn vị hay của Giáo hội nói chung). Thứ hai, cần đưa ra những thông báo chính thức về việc công nhận các trang này thuộc ‘đơn vị mình’. Thứ ba, tên của các trang này cần được đặt sao cho dễ nhận diện. Ví dụ, ‘Truyền thông Giáo xứ A - Giáo phận B’.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần chú trọng đến vấn đề quản trị nội dung của các trang chính thức này. Thiết tưởng, cần mở những khoá đào tạo cho những người làm truyền thông Công giáo, đặc biệt cho các quản trị viên của các trang này. Họ không chỉ giỏi về kỹ thuật, mà cần được trang bị những kiến thức cơ bản về đức tin và phong hoá, để có khả năng nhận định về nội dung những bài viết phù hợp với đức tin Ki-tô giáo. Chúng ta cần khuyến khích người đọc sử dụng những trang chính thức, hay ít ra là tìm cách quen thuộc với

chúng, để có thể dễ dàng nhận ra những trường hợp mạo danh các trang này và báo cáo lại cho phía những người có trách nhiệm để xử lý. Hơn nữa, thiết tưởng các cha xứ cũng nên quan tâm và có trách nhiệm về các trang này, đừng để chúng trôi nổi vô tội vạ. Ngoài ra, Giáo hội cũng rất cần nhiều linh mục, tu sĩ và những giáo dân có khả năng can đảm dẫn thân nhiều hơn trong mảnh đất nhiều tiềm năng nhưng cũng đầy thách thức này. Chúng ta cần những bài viết chất lượng để giúp định hướng và đào sâu đức tin cho độc giả, cũng như những bài phản biện theo tin thần Ki-tô giáo trước những vấn nạn của thời đại hay trước những tin tin tức giả mạo ‘phản-Tin Mừng’.

Thời gian này cũng là dịp chúng ta kỷ niệm 1 năm ngày ra đời của ‘Sứ điệp Ngày Truyền Thông thứ 52’ của Đức Thánh cha Phan-xi-cô. Trong sứ điệp này, với chủ đề ‘Sự thật sẽ giải thoát các con. Tin giả và phương thức báo chí hòa bình’, Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta phòng ngừa và vạch trần những ‘tin giả’, song song với cố gắng tìm kiếm sự thật, và thực thi một phương thức truyền thông xây dựng hoà bình.[1] Vì vậy, đọc lại những gợi hứng của Sứ điệp, ước mong sao Giáo hội Việt Nam nói chung và những người làm truyền thông Công giáo nói riêng được Thiên Chúa thúc đẩy để trấn trở và hành động trước vấn nạn nóng bỏng và cụ thể nói trên.

Chúng ta cũng cần thêm lời cầu nguyện cho nhau và cho cả những người đưa tin giả và mạo danh, để họ cũng biết sám hối từ nội tâm, biết cùng nhau nỗ lực góp phần xây dựng hoà bình và tìm kiếm chân lý trong phạm vi truyền thông của mình, như lời kinh Đức Thánh Cha Phan-xi-cô viết trong Sứ điệp:

Lạy Chúa, xin làm cho chúng con nên những khí cụ bình an của

Chúa, giúp chúng con nhận ra sự ác tiềm ẩn trong thứ truyền thông không kiến tạo hiệp thông, giúp chúng con biết loại bỏ nọc độc khỏi những phán đoán của chúng con, giúp chúng con nói về tha nhân như anh chị em của chúng con. Chúa là Đấng trung tín và đáng tin cậy, xin làm cho lời nói của chúng con thành những hạt giống sự thiện cho thế giới. Nơi đâu có kêu la, xin cho chúng con biết lắng nghe; nơi đâu có bất loạn, xin cho chúng con tạo được niềm hứng khởi hòa hợp; nơi đâu có những mơ hồ, xin cho chúng con biết mang đến sự minh bạch; nơi đâu có loại trừ, xin cho chúng con mang đến tình liên đới; nơi đâu có kích động, xin giúp chúng mang lại sự điềm tĩnh; nơi đâu hời hợt, xin cho chúng con nêu lên được những thách thức đích thực; nơi đâu có thành kiến, xin cho chúng con đánh thức được niềm tin; nơi đâu có hận thù, xin cho chúng con biết mang đến niềm tôn trọng; nơi đâu có giả dối, xin cho chúng con mang đến sự thật. Amen.

[1] Xin xem toàn văn Thông điệp (theo bản dịch của Hội đồng Giám mục Việt Nam) tại: <https://dongten.net/2018/01/08/su-diep-ngay-the-gioi-truyen-thong-xa-hoi-thu-52-2018/>.

Khắc Bá, SJ - CTV Vatican News



Tín Cộng Đoàn

Kinh cầu Đức Mẹ Guadalupe trong cơn dịch bệnh

Kinh khấn Đức Bà Guadalupe của Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, được phổ biến cho các giáo phận tại Mỹ vào ngày 13 tháng 3 vừa qua. Kinh này đã được dịch ngay sang tiếng Việt, bản kinh tiếng Việt đã được lên trang mạng của HĐGMHK. Tạ ơn Chúa, cảm tạ Đức Mẹ Guadalupe là bản mạng toàn cõi Mỹ châu. Trong kinh này có hai tước hiệu của Đức Trinh nữ Maria được lấy từ Kinh cầu Đức Bà: (1) “Đức Bà cứu kẻ liệt kẻ khốn” (Health of the Sick); (2) “Đức Bà làm cho chúng con vui mừng” (Cause of our joy).



Lạy Thánh nữ Đồng trinh Guadalupe, Nữ vương các Thiên thần, và là Mẹ toàn cõi châu Mỹ.

Như những người con được Mẹ dẫu yêu, chúng con chạy đến cùng Mẹ, xin cầu cùng Thánh Tử Giêsu, như ngày xưa tại tiệc cưới Cana

Lạy Mẹ hằng đoái thương, xin cầu cho đất nước này và thế giới, cho mọi gia đình và người thân yêu, được các thiên thần phù hộ, hầu thoát khỏi dịch bệnh lan tràn.

Xin cho những ai đã lâm bệnh được chữa lành và giải thoát.

Xin nghe lời than khóc và lau sạch nước mắt những người mỏng manh và sợ hãi, để lòng tin tưởng của họ được phục hồi.

Xin dạy chúng con trong cơn thử thách này biết thương yêu, nhẫn nại, và ân cần với nhau.

Xin giúp chúng con mang bình an của Chúa Giê-su đến cho đất nước này và mọi cõi lòng. Chúng con trông cậy đến cùng Mẹ, tin rằng Mẹ thật giàu lòng cảm thông, cứu kẻ liệt kẻ khốn và làm cho chúng con vui mừng.

Xin che chở chúng con trong tà áo Mẹ, giữ chúng con trong vòng tay âu yếm, giúp chúng con hằng cảm nhận tình thương từ nơi Chúa Giê-su, Con lòng Mẹ. Amen.

Thông tin về dự án tượng tượng Đức Mẹ La Vang ở Mexico

Nhân dịp này chúng tôi cũng muốn loan báo về tượng Đức Mẹ La Vang thứ 2 do VietCatholic chủ trương và hy vọng trong tương lai dự án Đức Mẹ Vang Vang tại thủ đô Mexico sẽ được dâng hiến và cung hiến tại trung tâm Hành hương Mexico, nơi có Đức Mẹ Guadalupe, quan thầy của Mỹ Châu. Tượng này đã được hoàn thành tại Việt Nam và đã tới Hoa Kỳ vào 15/2/2020. Hiện nay tượng được tạm thời đặt ở Trung tâm VietCatholic ở Garden Grove, California, Hoa Kỳ. Tượng Mẹ La Vang Mexico cao 1.6 mét và được tạc bằng loại đá cẩm thạch trắng và mịn, loại quý hiếm, với độ cứng lâu bền và giá trị nhất ở Việt



Nam. Hiện thời ở Việt Nam có những xưởng sản xuất đá cẩm thạch ở Yên Bái, Thanh Hóa, Ngũ Hành Sơn và Nghệ An. Chúng tôi đã chọn loại đá tốt ở Thanh Hóa. Tượng này được giáo sư điêu khắc gia Lê Phát ở Đồng Nai Việt Nam thực hiện. Như quý độc giả đã biết tượng Mẹ La Vang thứ 1 theo tiêu chuẩn của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã được Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh, TGM Huế và là Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam thánh hiến ngày 18-10-2018 tại Kyriat Yearim, Jreusalem, Do thái, cùng với sự hiện diện của Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh, hơn 100 linh mục và nữ tu Việt Nam, bao gồm gần 1000 người Việt thuộc 20 phái đoàn hành hương từ khắp nơi đến thánh địa Do thái trong dịp này. Tượng này cũng là tượng đầu tiên được hoàn

thành theo tiêu chuẩn của Ủy ban Nghệ thuật thánh trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam với những đặc điểm tiêu biểu mang tính cách nghệ thuật và sắc thái hồn nước và quê hương Việt Nam. Những tiêu chuẩn được Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đề ra như sau:

1. Trên khăn đóng của Đức Mẹ có 12 ngôi sao, sao chính giữa giống ngôi sao của mặt Trăng Đông Sơn, ngôi sao này là hình ảnh mặt trời, đạo trời soi rọi vào mọi sinh hoạt của người dân Việt. Mẹ cũng là ngôi sao sáng của Thiên Chúa ở trần gian.

2. Gương mặt Mẹ có nét đẹp Việt Nam thuần túy. Mẹ cúi xuống nhìn đàn con đang chạy đến khấn cầu. Sự tích La Vang mang hình ảnh mẹ nhìn đến đàn con.

3. Cánh tay Mẹ bế Chúa trong thế vững chắc như biểu hiện sự nâng đỡ che chở.

4. Bàn tay Chúa nắm nhẹ vào bàn tay Mẹ như tìm sự bao bọc. Tay hai mẹ con gặp gỡ nói lên có sự giao tiếp mẹ con.

5. Một nút áo của Chúa tuột ra diễn tả thân phận con người (nhân tính) trong Chúa Giêsu.

6. Hai chân Chúa: chân dài chân ngắn nhắc đến chi tiết Chúa bị kéo dẫn ra khi chịu đóng đinh.

7. Y phục của Mẹ là y phục hoàng tộc Việt Nam, kể cả hài.

8. Hoa văn hoàng tộc trên áo của Chúa xác định vương quyền

Sau đây là một số những bức ảnh về tượng Mẹ La Vang mới:



Giáo Dân Công Giáo VN Hỗ Trợ Phiên Tòa Cuối Cùng Của Đức Hồng Y George Pell Tại Thủ Đô Canberra Australia

Gần 200 người mà đại đa số là các Giáo dân Công Giáo Việt Nam tại Úc châu đã có mặt trước tiền đình Tòa án Tối cao tại Canberra vào sáng ngày hôm nay, Thứ Tư 11/03/2020 với mục đích Cầu nguyện và Hỗ trợ tinh thần cho Đức Hồng Y George Pell - người đang bị giam giữ tại một nhà lao ở tiểu bang Victoria, với bản án 6 năm tù về tội “xâm phạm tình dục trẻ vị thành niên”. Đây là cơ hội cuối cùng mà ĐHY George Pell đòi hỏi công lý cho mình, dưới sự xem xét lại tiến trình xử án mà tòa trước đã đưa ra - và được đặt dưới sự quyết định của 7 thẩm phán danh tiếng nhất nước Úc, bao gồm 3 nữ và 4 nam. Nếu nhóm Trạng sư của ngài không thành công trong lần kháng án cuối cùng này, thì bản án trước đó vẫn phải thi hành, với thời hạn 6 năm tù (trong đó Ngài phải thụ án ít nhất 3 năm, 8 tháng). Với tuổi già sức yếu, nhiều người tin rằng ĐHY sẽ không chịu nổi những áp lực về mặt tinh thần của bản án, cũng như khó có thể sống sót đến thời hạn được xin giảm án. Chính vì tin vào sự vô tội của Ngài, khi những bằng chứng đưa ra để buộc tội Ngài không mấy thuyết phục. Một nhóm Giáo dân Công Giáo Việt Nam tại Úc, muốn làm một hành động cụ thể, trong tầm tay, để nhớ đến công ơn của



một vị chủ chăn đang vướng vào vòng lao lý. Bởi vì những nhóm chống đối Ngài, mệnh danh dưới nhiều chiêu bài và mục đích đã thường xuyên xuất hiện trước Tòa để gây áp lực lên vụ xử án. Vậy tại sao những người tin tưởng vào sự vô tội của Ngài lại không làm một việc tương tự? Với gần 200 người giương cao tượng Chúa Chịu Nạn, hát Thánh Ca và Cầu Nguyện trước Tòa án, đã gây một sự ngạc nhiên lớn cho giới truyền thông Úc. Bởi từ trước đến nay, chưa bao giờ có một nhóm người nào ủng hộ ĐHY George Pell mạnh mẽ đến như thế, xuất hiện tại tòa án. Đặc biệt đoàn biểu tình còn có sự tham dự của Thượng tọa Thích Phước Long, mặc áo cà sa vàng nổi bật giữa đoàn người. Trong phần phát biểu của mình nhà sư này nói rằng, ông tin vào sự vô tội của Đức Hồng Y George Pell, và sẵn sàng vào tù thế nếu được tòa chấp thuận. Thượng tọa Thích Phước Long cũng gây sự chú ý với giới truyền thông Úc, khi cởi áo phẫn đối một người la lối chửi bới trước đoàn biểu tình, và ông nói rằng: “Nước Úc đã bị bôi bẩn bởi những phần tử nhạo báng Tôn giáo”.

Để quấy phá hình ảnh đẹp của đoàn, nhóm đồng tính luyến ái và chống đối Giáo Hội đã đưa những người mang hình ảnh và loa đến khiêu khích trước đoàn biểu tình, bằng những lời lẽ lăng mạ Đức Hồng Y. Nhưng với tinh thần ôn hòa và bất bạo động, đoàn giáo dân Việt đã dùng tiếng hát và lời cầu kinh để át giọng những người chống phá có mục đích này. Thấy không thể phát đi những lời chống báng Giáo hội và ĐHY George Pell một cách hữu hiệu, nhóm này đã quay trở lại với loa đeo trên người để khiêu khích đoàn biểu tình thêm một lần nữa, khiến cảnh sát phải can thiệp và yêu cầu người này không được tiến gần đến đoàn biểu tình.

Đặc Một bản Thông cáo Báo chí của “Nhóm Giáo Hữu Công Lý và Hòa Bình tại NSW” được phát ra cho giới truyền thông Úc có đoạn: “Chúng tôi, các tín hữu thuộc nhiều Tôn Giáo khác nhau tại Úc châu có mặt tại tiền đình Tối Cao Pháp viện tại Canberra ngày Thứ Tư 11.3.2020 nhằm mục đích: Muốn thấy Công Lý và Sự Thật được thể hiện một cách sáng tỏ và công bình qua phiên xử cuối cùng.



không lạm dụng tình dục 2 thiếu niên ca viên, và không màng đến những yếu tố khác, dẫn đến việc tuyên án thiếu căn cứ. Ông Walker nói hình ảnh Đức TGM George Pell vào năm 1996, đứng trên các bậc thang của nhà thờ St Patrick sau Thánh Lễ Chúa Nhật để chào hỏi giáo dân (và luôn có người đi kèm để phụ giúp) là

- Cầu nguyện cho những người liên quan đến vụ xử án được sự vững tin và chính trực để ra những phán quyết chính đáng.

- Gửi một thông điệp bình an đến Đức Hồng Y George Pell, để Ngài biết lúc nào chúng tôi cũng cầu nguyện cho Ngài, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- và cuối cùng, chúng tôi hoàn toàn tin tưởng và phó thác vào sự quan phòng và thương yêu của Thiên Chúa”.

Được biết, nhóm Giáo dân kể trên đáng lẽ còn có sự tham dự của mấy trăm người khác, nhưng vì dịch cúm Corona đe dọa, và là ngày làm việc, nên nhiều người đã chọn việc ở nhà để cầu nguyện. Tuy nhiên sự có mặt của gần 200 người cũng đã là một thành quả lớn lao, khi tất cả các hãng thông tấn và đài truyền hình của Úc đều loan tin về cuộc biểu tình Cầu Nguyện và đòi Công Lý được thực thi này. Đã có ít nhất 2 nhật báo lớn của Úc đã loan tải tin này lên trang nhất, và 5 đài ti-vi đã trực tiếp truyền đi các hình ảnh đẹp này trong bản tin chiều cùng ngày.

Trong khi đoàn biểu tình phát biểu, cầu nguyện, và hát Thánh Ca bên ngoài tòa án, Bác sĩ Vũ Văn Hào, nhà báo Nguyễn Vy Túy và ký giả Thành Quang đã vào bên trong tòa để nghe cuộc tranh luận giữa Trạng sư Bret Walker và 7 vị Thẩm phán. Phía biện hộ cho ĐHY George Pell nói rằng: Các thẩm phán của các phiên tòa trước đã đưa ra những “tuyến đường sai lầm khủng khiếp”, khi chỉ bắt ĐHY phải chứng minh mình

một tập quán khiến việc lạm dụng ấy không thể nào xảy ra (ngay trong phòng thay áo).

- Các Thẩm Phán đã được trao tài liệu để xem những bằng chứng này có đủ mạnh, để đánh đổ lập luận của một người duy nhất đứng ra (ẩn mặt) để tố cáo ĐHY George Pell, trong khi người thứ nhì trước khi qua đời đã phủ nhận việc mình ĐHY bị lạm dụng tình dục. Cho đến nay phiên tòa kháng án cuối cùng này đang đặt trọng tâm vào những lời khai qua video của “nạn nhân” duy nhất, để đánh giá lại một lần nữa về sự khả tín. Tuy nhiên một Trạng Sư ngồi xử đã tỏ ý lo ngại về “uy tín của người này” sẽ bị lung lay, và yêu cầu xem xét lại toàn bộ các bằng chứng cho công bằng hơn.

Sau nhiều giờ tranh luận giữa đôi bên. Tòa đã đồng ý tiếp tục cuộc xử án chung kết vào ngày mai Thứ Năm 12.3.2020.

Theo giới Luật gia tại Úc, những kết quả sau đây có thể xảy ra:

- Tòa án Tối cao sẽ bác bỏ việc kháng cáo (y án).

- Tòa cho ĐHY George Pell ra tòa điều trần phiên cuối cùng

- hoặc 7 thẩm phán Tòa án Tối cao sẽ bỏ phiếu để quyết định ĐHY George Pell vô tội và tha bổng.

*Tin Nguyễn Vy Túy
(hình Diệp Hải Dung)



Chúa Kitô đã sống lại thật rồi Alleluia!

Chúc mừng
PHỤC SINH

Xin Thiên Chúa chúc lành
và bảo vệ quý độc giả khỏi tất cả tệ nạn
và dịch bệnh biết và chưa biết.